

## **KỶ YẾU HỘI NGHỊ**

**TỔNG KẾT ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG  
CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**



**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

# **KỶ YẾU HỘI NGHỊ**

**TỔNG KẾT ĐỀ ÁN**

**ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG  
CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ**

**HÀ NỘI, 2020**



## MỤC LỤC

* BÁO CÁO ĐỀ DẪN HỘI NGHỊ TỔNG KẾT .....	7
* HỆ THỐNG BẢO TÀNG VIỆT NAM VỚI ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” Cục Di sản văn hóa.....	29
* VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG TRUNG TÂM VĂN HÓA CÁC CẤP ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI Cục Văn hóa cơ sở.....	37
* MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN Đoàn Văn Chì .....	43
* ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC TRUNG TÂM VĂN HÓA TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Lê Cao Đạt.....	48
* MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ Phan Thị Thùy Giang.....	65
* XÂY DỰNG KHÔNG GIAN HỌC TẬP SUỐT ĐỜI DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CÔNG CHÚNG THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, THỰC TIỄN TẠI BẢO TÀNG ĐÀ NẴNG ThS. Dương Thị Hà .....	69
* KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” TẠI TỈNH HẬU GIANG Trần Tuyết Hận- Võ Mai Thúy Vi.....	77
* THƯ VIỆN TỈNH AN GIANG VỚI VIỆC ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI GIAI ĐOẠN 2014 - 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI Nguyễn Nhật Huy, Nguyễn Thị Mến .....	87
* THỰC HIỆN MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG THỜI KỲ MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK Nguyễn Thị Hương.....	93
* THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ, PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI Kiều Thúy Nga- Trần Thị Phương Lan.....	107
* HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THANH THIẾU NIÊN TẠI BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH Dương Thị Lan, Nguyễn Thị Thu Sương.....	121
* THƯ VIỆN TỈNH YÊN BÁI TÍCH CỰC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” Phạm Thị Bích Liên .....	135

*	THƯ VIỆN TỈNH QUẢNG NINH ĐỔI MỚI CÁC HOẠT ĐỘNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP, HỌC TẬP SUỐT ĐỜI Phạm Thị Ngọc Minh .....	141
*	XÂY DỰNG BẢO TÀNG TRỞ THÀNH THIẾT CHẾ VĂN HÓA PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TS. Nguyễn Thị Ngân.....	146
*	ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN TRONG Củng Cố, KIẾN TOÀN, PHÁT TRIỂN CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA, ĐẨY MẠNH VIỆC HỌC TẬP VÀ PHỤC VỤ HỌC TẬP TRONG THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN Thiếu tá Đỗ Thu Thơm.....	152
*	SÁNG KIẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG LĨNH VỰC THƯ VIỆN TẠI THƯ VIỆN TỈNH HÀ TĨNH Phan Thị Thủy .....	158
*	THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN CÓ ĐIỀU KIỆN HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN TRÊN ĐỊA BÀN Nguyễn Thị Như Trang.....	166
*	MỘT SỐ MÔ HÌNH TỔ CHỨC PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI HIỆU QUẢ TRONG THƯ VIỆN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bùi Thị Yến .....	172

*Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2020*

## **BÁO CÁO ĐỀ DẪN HỘI NGHỊ TỔNG KẾT**

### **Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”**

Việt Nam vốn có truyền thống hiếu học, coi học tập là nền tảng cho mọi thành công, mọi thắng lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “Thế giới tiến bộ không ngừng, ai không học là lùi”. Khi nói chuyện với các đảng viên hoạt động lâu năm (vào ngày 9 tháng 12 năm 1961), Hồ Chủ tịch đã tâm sự: “Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học... Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau”. Vấn đề học tập suốt đời đã trở thành kim chỉ nam cho mỗi con người trong hành trình sống và hoạt động. Nhận thức được vai trò quan trọng của học tập suốt đời, Đảng và Nhà nước ta đã luôn dành sự quan tâm và tạo điều kiện cho người dân có thể học tập được mọi nơi, mọi lúc và trong mọi hoàn cảnh.

Ngày 09 tháng 01 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” (Quyết định số 89/QĐ-TTg). Theo đó, Đề án đã xác định trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) trong việc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”.

Thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg, Bộ VHTTDL đã triển khai xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” (sau đây gọi là Đề án) tại Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2014.

Qua gần 07 năm triển khai thực hiện Đề án, các các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

### **Phần thứ nhất**

## **KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo

tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, ngày 15/8/2014, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2014 - 2020 (Quyết định số 2549/QĐ-BVHTTDL); tiếp đó, ngày 10/10/2014 Bộ VHTTDL đã có Công văn số 3592/BVHTTDL-TV gửi các địa phương hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

Với kế hoạch triển khai ngày một hoàn thiện và sự phối hợp, hưởng ứng tích cực của các Bộ, ngành, địa phương, Đề án đã được triển khai trên khắp các tỉnh/thành, tạo sự hưởng ứng sôi nổi trong hệ thống thư viện công cộng, thư viện trường học, thư viện lực lượng công an nhân dân, các bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ, ...

Bộ VHTTDL đã ký kết và thực hiện các Chương trình phối hợp công tác với: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình số 112/CTr-BVHTTDL-BGDĐT ngày 15/01/2016); Bộ Công an (Chương trình số 2013/CTPH-BCA-BVHTTDL ngày 06/12/2016); Hội Người mù Việt Nam (Chương trình số 4025/CTPH-BVHTTDL-HNMVN ngày 07/10/2019); Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (Chương trình số 263/CTPH-BVHTTDL-NXBGDVN ngày 16/01/2020); Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam (Chương trình số 809/CTPH-BVHTTDL-VIGEF ngày 26/2/2020); Công ty TNHH Văn hóa sáng tạo Trí Việt-First News và Công ty TNHH Quảng cáo - tư vấn - tổ chức biểu diễn Cát Tiên Sa (Chương trình số 1564/CTPH-BVHTTDL-CTTNHHVHSTTV-FN-TNHHQCTVTCBDCTS ngày 27/4/2020); phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các địa phương thí điểm mô hình kết hợp Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Học tập cộng đồng.

Biên soạn tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn về kỹ năng tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ: tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện (Quyết định số 2593/QĐ-BVHTTDL ngày 30/6/2017); xây dựng mô hình và hướng dẫn triển khai áp dụng mô hình thư viện phục vụ học tập suốt đời (Quyết định số 2594/QĐ-BVHTTDL ngày 30/6/2017); hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong Nhà Văn hóa - Câu lạc bộ” (năm 2017); phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo xây dựng bộ tài liệu “Sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông” với mục đích gắn kết các hoạt động của bảo tàng với việc giáo dục tại các trường trung học trên phạm vi toàn quốc. Xây dựng tài liệu “Các bước xây dựng Kế hoạch dạy học có sử dụng Di sản văn hóa phi vật thể” (Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo, Văn phòng UNESCO tại Hà Nội phối hợp nghiên cứu, xây dựng).

Phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp tập huấn “Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ việc học tập suốt đời trong cộng đồng tại các thiết chế văn hóa và giáo dục” cho 38 tỉnh/thành (năm 2015); tổ chức 06 lớp tập huấn cho hơn 800 cán bộ thư viện về Kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện; triển khai áp dụng mô hình thư viện phục vụ học tập suốt đời (năm 2017, 2018, 2019). Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng



đến năm 2030” (Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017) trong đó đề ra các nhiệm vụ nhằm xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên và chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cải thiện môi trường đọc; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

Năm 2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Hội nghị Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án với sự tham gia của nhiều bộ ngành, cơ quan, đơn vị như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hoá và Thể thao, thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, trung tâm văn hoá tỉnh/thành. Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt được trong hai năm triển khai thực hiện Đề án, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án và kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong những năm tiếp theo.

Sau gần 07 năm triển khai thực hiện Đề án, ngày 03 tháng 7 năm 2020 Bộ VHTTDL đã có Công văn số 2470/BVHTTDL-TV gửi Ủy ban Nhân dân các tỉnh/thành về việc báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2014 - 2020. Đến hết tháng 9 năm 2020 có 58/63 tỉnh/thành đã gửi báo cáo tổng kết Đề án.

Để nâng cao hiệu quả công tác triển khai thực hiện Đề án tại các địa phương, Bộ VHTTDL đã chỉ đạo các đơn vị chức năng:

- Hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu tài liệu phục vụ các nhiệm vụ chính trị; tổ chức trưng bày triển lãm, tuyên truyền giới thiệu sách báo, tranh ảnh, tư liệu chào mừng các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước và địa phương; tổ chức Ngày hội Sách và Văn hóa đọc - Hướng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4) và Ngày Sách và bản quyền thế giới (23/4); Tuần lễ Học tập suốt đời, Ngày Di sản Việt Nam, ...

- Xây dựng Dự án Trang bị xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện “Ánh sáng tri thức” cho các thư viện tỉnh/thành trên cơ sở huy động từ nguồn xã hội hóa. Kết quả từ năm 2016 - 2019 đã vận động được tài trợ trao tặng 44 xe cho 44 thư viện cấp tỉnh (5 xe năm 2016, 8 xe năm 2018, 31 xe năm 2019), mỗi xe có 4500 cuốn sách, 6 - 10 máy tính, 1 máy chủ, phần mềm, máy chiếu, vô tuyến, phần mềm quản lý thư viện, tài liệu điện tử và sách nói phục vụ cho người khiếm thị; huy động các đơn vị tặng hàng nghìn tủ sách cho các thư viện tại các địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, trường học, đồn biên phòng, trại giam, ...

- Tổ chức thành công Ngày hội “Đọc và học tập suốt đời theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại” vào ngày 19/5/2017 tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, đồng thời phát động phong trào “Đọc sách và làm theo tấm gương tự học của Hồ Chí Minh” trong các nhà trường, cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” năm 2019, 2020. Năm 2019, vòng sơ khảo ở các địa phương: có 40 tỉnh/thành và hơn 10 trường đại học/cao đẳng trên cả nước đã tổ chức với tổng số 536.557 bài dự thi; từ đó chọn ra 1.050 bài thi xuất sắc nhất tham dự Chung kết. Năm 2020, Cuộc thi tiếp tục triển khai với quy mô lớn trong cả nước tại các tỉnh/thành, trường học và lực lượng vũ trang với hơn 1 triệu học sinh, sinh viên tham gia, lựa chọn hơn 1.200 bài thi xuất sắc nhất tham dự Chung kết.

- Triển khai chương trình “Cùng bạn đọc sách - Nâng tầm trí tuệ Việt”: Đã huy động hàng vạn cuốn sách, trang thiết bị thư viện trao tặng các trường học, thư viện công cộng, thư viện trại giam, thư viện tư nhân, thư viện cộng đồng, không gian đọc có phục vụ cộng đồng tại nhiều địa phương, đặc biệt các vùng miền núi, vùng đặc biệt khó khăn như: Điện Biên, Thái Nguyên, Hòa Bình, Sơn La, Hà Giang,... Chương trình đồng thời triển khai nhiều hoạt động dành cho người khuyết tật: vận động và tặng hơn 100 máy nghe sách nói và thẻ nhớ cho người khiếm thị của Hội Người mù Việt Nam ở trung ương và một số địa phương; hỗ trợ Quỹ Khuyến học cho học sinh, sinh viên khiếm thị; tổ chức cuộc thi “Gia đình đọc sách - Gắn kết yêu thương” nhân ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2020); cuộc thi “Đọc và tự học suốt đời theo tấm gương chủ tịch Hồ Chí Minh” hưởng ứng Tuần lễ Học tập suốt đời (tháng 10/2020).

- Năm 2020, trước sự lây lan và diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ngày 30/3/2020, sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ VH-TT-DL đã ban hành các văn bản hướng dẫn các thiết chế văn hóa, đặc biệt hướng dẫn các thư viện trong cả nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (Công văn số 445/BVHTTDL-TV ngày 06/02/2020) và thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đối với hoạt động thư viện trong tình hình mới (CV số 1604/BVHTTDL-TV ngày 28/4/2020). Từ những văn bản hướng dẫn này các thư viện đã tích cực tham gia vào công tác tuyên truyền và triển khai nhiều dạng dịch vụ trực tuyến hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin và tri thức.

- Thiết lập Kênh “Cùng bạn đọc sách” trên không gian mạng gồm 06 chuyên mục: Sách hay nên đọc; đọc sách cùng bạn; góc bạn đọc; góc thiếu nhi; đại sứ văn hóa đọc và góc dành cho người tâm huyết với văn hóa đọc. Kênh “Cùng bạn đọc sách” ra đời ngày 08/4/2020 đã thực sự phát huy tác dụng, nhất là trong thời gian cả nước thực hiện giãn cách xã hội, nhiều thư viện, trường học đã sử dụng kênh này cho bạn đọc và học sinh sử dụng. Chỉ sau một thời gian ngắn, hàng trăm nghìn lượt người đã xem và theo dõi, qua đó góp phần truyền cảm hứng, nâng cao kiến thức, kỹ năng sống, mở rộng hiểu biết, ... truyền lòng yêu đọc sách cho bạn đọc và khán, thính giả.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI TẠI CÁC BỘ NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Với sự phối hợp, hưởng ứng tích cực của các cơ quan, tổ chức ở Trung ương, nhất là sự vào cuộc tại các địa phương, trong đó tập trung chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn thực hiện việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ nhằm góp phần phát triển bền vững, bảo đảm môi trường thân thiện, hữu ích, bình đẳng và phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân học tập suốt đời, khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

### 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có nhiều hoạt động phối hợp với Bộ VH-TT-DL trong việc thúc đẩy các hoạt động liên quan đến đẩy mạnh hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng và trung tâm văn hóa:

Để tận dụng nguồn lực về cơ sở vật chất của thiết chế văn hóa-thể thao cấp xã và huy động sự tham gia của các ngành, đoàn thể, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các địa phương thí điểm mô hình kết hợp Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Học tập cộng đồng; đồng thời củng cố, nâng cao hiệu quả, chất lượng của các trung tâm học tập cộng đồng.

Xây dựng các chương trình giáo dục thông qua thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong trường phổ thông các cấp. Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 122/CTr-BVHTTDL-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện giai đoạn 2016 - 2020.

Thông điệp được đưa ra trong Tuần lễ học tập suốt đời là “Chung tay xây dựng thư viện để có nhiều sách hay” (năm 2015), “Phát triển văn hóa đọc trong kỷ nguyên số” (năm 2016), “Học tập để hoàn thiện nhân cách, phát triển bản thân” (năm 2017), “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân” (năm 2018), “Đọc và học tập suốt đời theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại”, “Tự học để phát triển năng lực và phẩm chất”, “Tự học là một cách xây dựng xã hội học tập”, “Phát triển thói quen đọc để trở thành người học suốt đời” (năm 2019), “Chuyển đổi số thúc đẩy học tập suốt đời” (năm 2020) đã có hiệu ứng xã hội tốt. Nhờ đó, hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện nhà trường bao gồm cả phổ thông và đại học được đẩy mạnh.

### 2. Bộ Công An

Bộ Công an đã ban hành Kế hoạch số 164/BCA-X15 ngày 15/5/2014 về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong Công an Nhân dân (CAND) và giao Cục Công tác đảng và công tác chính trị là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc trong toàn lực lượng; Ban hành

02 chi thị về thư viện và bảo tàng<sup>1</sup>; Bước đầu xây dựng được hệ thống thư viện từ cơ quan Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương gồm có: 48 Thư viện thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ Công an (trong đó có 60 Thư viện trong các cơ sở giam giữ (*54 thư viện trại giam, 3 cơ sở giáo dục, 3 trường giáo dưỡng có đối tượng bạo lực đặc thù*); 10 Thư viện thuộc các học viện, trường CAND; 63 thư viện Công an tỉnh, thành phố (*chưa kể thư viện, phòng đọc thuộc Công an huyện, thị xã*)); Kế hoạch số 132/KH-BCA-X11 ngày 20/6/2018 về “Phát triển văn hóa đọc trong CAND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 4910/QĐ-BCA ngày 26/8/2014 của Bộ Công an phê duyệt Đề án “Thành lập Thư viện Công an nhân dân”; Chỉ đạo tổ chức phục hồi, xây dựng tôn tạo, đưa vào khai thác phát huy giá trị các khu di tích, khu lưu niệm CAND: Khu di tích lịch sử An ninh Khu V (tại tỉnh Quảng Nam), năm 2008; Khu di tích lịch sử Hòn Đá Bạc - Trung tâm chỉ huy Kế hoạch phản gián CM12 (tại tỉnh Cà Mau), năm 2010; Khu di tích lịch sử An ninh Khu IX (tại tỉnh Kiên Giang), năm 2015; Khu lưu niệm Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân (tại tỉnh Bắc Giang), năm 2018.

Bộ Công an (Cục Công tác Đảng và Công tác chính trị) đã triển khai Chương trình phối hợp công tác với Bộ VH-TT-DL (Vụ Thư viện) trong việc đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong hệ thống thư viện CAND giai đoạn 2016 - 2021; chỉ đạo các đơn vị chức năng trong Công an Nhân dân tăng cường sự phối hợp với Bộ VH-TT-DL xây dựng cơ chế, chính sách để các thư viện trong Công an Nhân dân hoạt động bền vững; đồng thời động viên, đôn đốc, tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ Công an Nhân dân tham gia học tập, nghiên cứu, mượn tài liệu qua luân chuyển sách, sử dụng dịch vụ tại các thư viện công cộng.

### 3. Các địa phương

Từ những chỉ đạo của Bộ VH-TT-DL và kế hoạch cụ thể của các Bộ ngành, địa phương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tỉnh/thành trên cả nước đã ban hành các chương trình phối hợp, văn bản chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hóa các cấp: Tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập; xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả; thành lập các chuyên mục xây dựng xã hội học tập; tuyên truyền và khuyến khích cộng đồng tham gia các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ. Sau đây là các kết quả cụ thể trong từng lĩnh vực:

#### 3.1. Trong hoạt động thư viện

Hệ thống thư viện gồm: Thư viện Quốc gia Việt Nam, **63** thư viện tỉnh/thành, **667** thư viện cấp huyện, **3290** thư viện cấp xã, phường, thị trấn, **19.881** phòng đọc, tủ sách cơ sở

1 Chi thị 09/CT-BCA-X03 ngày 07/8/2020 về công tác thư viện và phát triển Văn hóa đọc trong CAND; Chi thị số 10/CT-BCA-X11 ngày 11/11/2016 về công tác khoa học lịch sử và bảo tàng CAND đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

và **178** thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; hệ thống thư viện đa ngành, chuyên ngành với gần **400** thư viện các trường đại học và tương đương, **25.915** thư viện trường phổ thông; trên **100** thư viện thuộc các Bộ ngành, viện nghiên cứu, trung tâm tâm nghiên cứu khoa học; thư viện lực lượng vũ trang nhân dân với **110** thư viện, **529** phòng đọc, **3.027** tủ sách của lực lượng công an và **421** thư viện, khoảng **1.000** phòng đọc sách Hồ Chí Minh trong hệ thống thư viện quân đội phát triển mạnh mẽ góp phần đắc lực vào việc đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời cho người dân.

Về nguồn lực thông tin trong hệ thống thư viện công cộng: tổng số bản sách trong hệ thống thư viện công cộng đạt 43.968.664 bản sách (tăng 18% so với năm 2014). Tính đến nay, bình quân số bản sách/người/năm trong hệ thống thư viện công cộng là 0,45.

Nhiều địa phương tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất và xây dựng thêm các thư viện như: Thanh Hóa, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Quảng Bình, Kiên Giang được đầu tư xây mới trụ sở Thư viện tỉnh. Mạng lưới thư viện tiếp tục được duy trì và củng cố, đặc biệt với hoạt động xã hội hóa được đẩy mạnh, số lượng thư viện cấp xã, phòng đọc cơ sở và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng đã tăng lên nhanh chóng. Tính đến hết năm 2019, cả nước đã có 24.080 thư viện công cộng (tăng 36% so với năm 2014); các thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tiếp tục được phát triển, cả nước hiện có 178 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

Các thư viện đã không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, phát huy nguồn lực thông tin tư liệu hiện có, mở rộng các dịch vụ mới. Thư viện công cộng các tỉnh/thành tăng cường hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sách báo, xây dựng và triển khai các mô hình phục vụ đọc sách hiệu quả, phù hợp chủ trương xây dựng thư viện là nơi học tập thường xuyên, học tập suốt đời; đẩy mạnh công tác luân chuyển, trao đổi sách giữa các thư viện, khuyến khích phong trào đọc sách trong nhân dân. Với việc nâng cao chất lượng, đổi mới hoạt động thư viện, nhiều địa phương trong cả nước có các chỉ số về hiệu quả hoạt động thư viện cao trong những năm qua được giữ vững như Tp. Hồ Chí Minh (34.725 thẻ), Hà Nội (14.096 thẻ), Đà Nẵng (11.011 thẻ), Đồng Tháp (8.600 thẻ). Nhiều địa phương đã khẳng định vị thế của mình trong phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân tại thư viện với số lượng bạn đọc đến thư viện đông, lượt sách báo phục vụ lớn trong đó phải kể đến như Thư viện thành phố Cần Thơ (với 1,5 triệu lượt bạn đọc và 3 triệu lượt sách báo phục vụ/năm), Thư viện Khoa học tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh (với 1,4 triệu lượt bạn đọc và 4,5 triệu lượt sách báo phục vụ/năm), Nhiều địa phương đã đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tăng cường phục vụ người sử dụng thông qua mạng internet như Vĩnh Long (phục vụ 1,5 triệu lượt bạn đọc), Cà Mau (1,7 triệu lượt bạn đọc).

Tăng cường công tác luân chuyển sách báo xuống các phòng đọc sách cơ sở, điểm bưu điện văn hóa xã, trường học, khu chế xuất, mái ấm, bệnh viện, đồn biên phòng, trại giam, các điểm sinh hoạt cộng đồng, khu vui chơi, giải trí, khu nhà trọ cho công nhân,

đồng bào dân tộc, ... (Yên Bái, Lào Cai, Sơn La, Nghệ An, Thanh Hóa, Gia Lai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Tháp, Tp. Hồ Chí Minh, An Giang, ...). Các thư viện công cộng cấp tỉnh đã triển khai hiệu quả việc phục vụ lưu động bằng xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện, vừa phục vụ sách báo truyền thống, vừa phục vụ các dịch vụ điện tử cho người sáng mắt và người khiếm thị. Trung bình mỗi thư viện tổ chức hơn 40 đợt luân chuyển, phục vụ lưu động/năm.

Từ kết quả của Dự án trang bị xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện “Ánh sáng tri thức” do Bộ VH-TT-DL (Vụ Thư viện) xây dựng và triển khai thực hiện từ năm 2016, theo báo cáo của các địa phương, đến tháng 12/2019, 44 thư viện tỉnh/thành được hưởng Dự án đã triển khai 2394 đợt luân chuyển sách báo và phục vụ lưu động đến các thư viện cấp xã, thư viện trường học, đồn biên phòng, người dân tộc với 6.296.660 lượt người được phục vụ (trong đó tại một số địa phương đã có tổ chức phục vụ đối tượng là người khiếm thị, phạm nhân tại trại giam), 12.776.113 lượt sách báo được luân chuyển, 500.000 lượt truy cập máy tính và internet, 641.519 lượt phục vụ chiếu phim, tư liệu, 400 đợt trưng bày, triển lãm sách, báo.

Với việc nâng cao chất lượng, đổi mới hoạt động thư viện đã thu được kết quả đang ghi nhận như: tổng số bạn đọc đến thư viện công cộng có sự gia tăng vượt bậc, đạt 47.325.008 lượt (tăng 96% so với năm 2014); tổng số sách, báo luân chuyển tại thư viện công cộng đạt 79.538.857 lượt (tăng 53% so với năm 2014).

Một số thư viện tỉnh, tiêu biểu như Thư viện tỉnh Tuyên Quang, Thừa Thiên Huế, Sóc Trăng đã chủ động phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam tổ chức Hội nghị “Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ học tập suốt đời tại các thiết chế văn hóa - giáo dục cơ sở”. Tại các cuộc tập huấn này, các học viên được tập huấn các chuyên đề: Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập Internet công cộng tại Việt Nam; vị trí vai trò của thư viện trong việc hỗ trợ, thúc đẩy học tập suốt đời ở cộng đồng; khai thác nội dung, tài liệu học tập suốt đời qua mạng Internet theo chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu của người học; cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ. Đồng thời, tại hội nghị các học viên còn được thực hành khai thác nội dung, tài liệu học tập suốt đời qua mạng Internet và thực hành sử dụng phần mềm quản lý trung tâm học tập cộng đồng (CLC-MIS.EDU.VN).

Hưởng ứng Tuần lễ Học tập suốt đời hàng năm, nhiều thư viện tỉnh/thành đã phối hợp với các trường học trên địa bàn luân chuyển sách giúp thư viện trường học xây dựng các mô hình tủ sách lớp học, tủ sách phụ huynh như Thái Bình, Gia Lai, ...; nhiều tỉnh đã đẩy mạnh việc vận động, quyên góp sách từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân, ... vận chuyển, trao tặng cho học sinh ngoại thành, vùng sâu, vùng xa trong chương trình “tặng sách cho học sinh ngoại thành” (Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ninh, ...).

Hàng năm 100% thư viện cấp tỉnh đã tổ chức hoạt động sự kiện như: trưng bày, triển lãm, Hội Báo xuân; các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam và Ngày Sách và Bản

quyền thế giới; các hoạt động tăng cường phục vụ thiếu nhi trong dịp hè, ... Tăng cường công tác tuyên truyền phục vụ đặc lực các nhiệm vụ chính trị; tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương; các cuộc trưng bày, giới thiệu sách theo chuyên đề, ... Trưng bình mỗi thư viện tổ chức từ 20 đến 30 cuộc trưng bày, triển lãm/năm. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền cho văn hóa đọc, khuyến đọc, khuyến học thông qua việc tổ chức các sự kiện văn hóa trong thư viện như các hội thi: “Đọc một cuốn sách, đi muôn dặm đường”, “Kể chuyện sách hè”, “Gia đình đọc sách”, “Kiến thức muôn màu”, “Nét vẽ xanh”, “Sắc màu quê em”, ... Đổi mới nâng cao chất lượng, nội dung, hình thức công tác biên soạn, in và phát hành các sản phẩm thông tin như: “Thông tin Khoa học chuyên đề”, “Tài liệu truyền thông Hỏi - Đáp”, “Thư mục chuyên đề”, ... Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình địa phương xây dựng các chuyên mục giới thiệu sách trên sóng phát thanh và truyền hình như: Chuyên mục “Giới thiệu sách” trong Chương trình “Miền Tây ngày mới” trên VTV Cần Thơ, “S, ch, báo và cuộc sống”, “Mỗi ngày một cuốn sách”, “Biển đảo Việt Nam” và “Sách Thiếu nhi” (Sơn La), Tạp chí thư viện Kiên Giang, ...

Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện tiếp tục được đẩy mạnh. Nhiều thư viện công cộng cấp tỉnh đã tăng cường cập nhật, tuyên truyền quảng bá trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...; ứng dụng các phương thức mới, hiện đại trong quản lý, điều hành thư viện và hoạt động nghiệp vụ. Triển khai mô hình hiện đại trong phục vụ như ”Thư viện thông minh lưu động” tại Thư viện KHTH thành phố Hồ Chí Minh, Không gian chia sẻ S.HUB tại Thư viện KHTH Đà Nẵng, Ứng dụng mã QR đọc tài liệu trên thiết bị di động của Thư viện thành phố Cần Thơ...

#### *Kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án:*

Theo báo cáo của 58/63 địa phương, đến nay đã có hơn 90% thư viện cấp tỉnh, hơn 70% thư viện cấp huyện và hơn 30% thư viện cấp xã tổ chức cung cấp dịch vụ truy cập Internet miễn phí để người dân được tiếp cận với thông tin, tri thức phục vụ nhu cầu học tập, nâng cao hiểu biết và các nhu cầu khác; thường xuyên tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện, tra cứu tìm kiếm thông tin, tri thức phù hợp với nhu cầu của người sử dụng, người dân sinh sống trên địa bàn; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về các vấn đề mà cộng đồng quan tâm. Một số địa phương tiêu biểu đã đạt và vượt mục tiêu của Đề án như: Thành phố Cần Thơ (100% người dân được cung cấp dịch vụ truy cập Internet miễn phí; cấp miễn phí 11.000 tài khoản đọc - mượn Ebook cho người dân; trung bình 2.986.000 lượt người/năm truy cập, sử dụng thông tin, tài liệu tại các thư viện công cộng); tỉnh Bình Định (đạt 125% thư viện cấp huyện, 76% thư viện cấp xã); Yên Bái (100% thư viện cấp tỉnh, 88% thư viện cấp huyện cung cấp dịch vụ truy cập Internet); Đồng Nai (81% thư viện cấp huyện, 94% thư viện cấp xã); Cà Mau (100% thư viện cấp huyện, 52% thư viện cấp xã) cung cấp dịch vụ Internet; Hậu Giang (100% thư viện cấp huyện ứng dụng công nghệ thông tin và cung cấp dịch vụ Internet; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động 90% thư viện cấp xã ), ...

100% thư viện cấp tỉnh, một số thư viện cấp huyện và cấp xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp hướng dẫn, cập nhật kỹ năng, kiến thức cần thiết cho bạn đọc. Tiêu biểu như: Điện Biên, Đà Nẵng, Vĩnh Long, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, ...

Nhiều tỉnh/thành có số lượt người sử dụng thư viện công cộng hằng năm tăng bình quân trên 10%; tỷ lệ người dân trên địa bàn sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm hiểu kiến thức nâng cao hiểu biết đạt trên 10 - 15% số dân. Tiêu biểu như: Hà Nội, Đà Nẵng, An Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Đồng Nai, Cần Thơ, ...

Hầu hết các chỉ tiêu về lĩnh vực thư viện đến nay đã phần nào đạt và vượt các mục tiêu Đề án đã đề ra.

### **3.2. Trong hoạt động Bảo tàng**

Triển khai Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, nhiều bảo tàng đã xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung: tổ chức lồng ghép các nội dung truyền thông về xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời tại bảo tàng, chú trọng việc nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục. Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của các đơn vị, địa phương đã đạt được nhiều kết quả:

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bảo tàng: Nhiều địa phương đã đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở bảo tàng của một số bảo tàng tỉnh, thành phố đạt nhiều kết quả, tiêu biểu như: Bảo tàng Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Nghệ An, Quảng Trị, Diêu khắc Chăm, Đà Nẵng, Hưng Yên, Bắc Ninh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Quang Trung (Bình Định), Phú Yên, Bình Phước, ... Nhiều bảo tàng đã tiến hành chỉnh lý các phòng trưng bày, đổi mới nội dung trưng bày, quy hoạch khuôn viên bảo tàng tạo sự thu hút khách tham quan: Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa đã bổ sung hoàn thiện thiết kế nội thất và nội dung đề cương 02 phòng trưng bày; Bảo tàng Hải Phòng nâng cấp, chỉnh lý 09 phòng trưng bày cố định; Bảo tàng Đà Nẵng chỉnh lý 22 không gian tái tạo, chuyên đề trưng bày; Bảo tàng An Giang duy tu, sửa chữa trụ sở, hoàn thành trưng bày nội thất và xây dựng đề cương 02 phòng trưng bày; Bảo tàng Nghệ An đã hoàn thành Dự án trưng bày nội, ngoại thất năm 2019; Bảo tàng Bà Rịa-Vũng Tàu đã khánh trưng bày tháng 7 năm 2020, Bảo tàng Yên Bái đã hoàn thành Dự án trưng bày nội, ngoại thất tháng 9/2020, ... Bảo tàng Hùng Vương (Phú Thọ) đang tiến hành sửa chữa công trình và chỉnh lý trưng bày, sân khấu, phòng chiếu phim 3D; Bảo tàng Sơn La đang chỉnh lý 02 phòng trưng bày “Đặc trưng văn hóa các dân tộc Sơn La”, “Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Sơn La”; Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh chỉnh lý, bổ sung hiện vật của phòng số 6, 7; Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đang thực hiện trưng bày Paronama; Bảo tàng Quảng Ninh thường xuyên thực hiện việc chỉnh lý, đổi mới nội dung trưng bày; Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ khánh thành gian trưng bày ứng dụng công nghệ “Phụ nữ miền Nam trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ” tháng 10/2020, ...



- Tăng cường đưa di sản tới cơ sở thông qua các hình thức triển lãm lưu động, trưng bày chuyên đề: Bên cạnh việc quan tâm đổi mới hệ thống trưng bày cố định, các bảo tàng cũng chú trọng tới việc tổ chức hoặc phối kết hợp với các bảo tàng trung ương, bảo tàng các tỉnh hoặc với các cơ quan, ban ngành trong tỉnh để thực hiện trưng bày chuyên đề, lưu động vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị, vừa góp phần giới thiệu quảng bá giá trị di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương đến đông đảo công chúng. Nhiệm vụ này được nhiều đơn vị thực hiện tốt, trung bình hàng năm thực hiện được từ 5 - 20 cuộc trưng bày chuyên đề/lưu động/chương trình giáo dục học đường, tiêu biểu: Đồng Tháp tổ chức được 20 cuộc, Sóc Trăng 16 cuộc, Cần Thơ 14 cuộc, Sơn La 12 cuộc, Gia Lai 11 cuộc, Hà Nam, Tây Ninh 9 cuộc, Lào Cai, Yên Bái 8 cuộc, Vĩnh Phúc, Cà Mau 8 cuộc, Phú Thọ, Thái Nguyên, Ninh Bình 6 cuộc, Thái Bình, Bắc Ninh 5 cuộc. ...

- Đổi mới các hoạt động bảo tàng, gắn di sản văn hóa với học đường:

+ Việc số hóa các hiện vật, hình ảnh, phim tư liệu, ...; biên soạn các ấn phẩm phục vụ cho công tác học tập và nghiên cứu của quần chúng nhân dân được nhiều bảo tàng quan tâm. Đặc biệt, có một số dự án số hóa các hiện vật, hình ảnh, phim tư liệu của bảo tàng công lập được các công ty, tập đoàn tư nhân tài trợ kinh phí thực hiện, như dự án số hóa hiện vật tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia. Bên cạnh đó, nhiều bảo tàng đã và đang từng bước tiến hành số hóa hiện vật phục vụ công tác bảo quản và nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hoạt động bảo tàng.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin, như thực tế ảo, thuyết minh tự động, phim 3D giúp không gian bảo tàng trở nên sinh động, hấp dẫn, khách tham quan sẽ được chủ động tìm hiểu thông tin về hiện vật, mang lại cảm giác được khám phá, trải nghiệm. Các bảo tàng cấp tỉnh trên cả nước cũng đang tích cực nghiên cứu, xây dựng những giải pháp để từng bước áp dụng khoa học công nghệ cho những hoạt động của mình, có thể kể đến như: xây dựng mô hình bảo tàng ảo, thực hiện trưng bày 3D, số hóa hiện vật, hệ thống thuyết minh tự động, hệ thống quét mã tra cứu tìm hiểu thông tin hiện vật QR code (các Bảo tàng: Đà Nẵng, Điều khắc Chăm, Lâm Đồng, Quảng Ninh, Ninh Thuận, Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, Chứng tích chiến tranh, Phụ nữ Nam Bộ, Tôn Đức Thắng, ...).

+ Trong những năm qua, các bảo tàng đã chủ động liên kết với ngành giáo dục thực hiện chương trình “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” thông qua các hoạt động: tổ chức sinh hoạt hè, thi tìm hiểu, học tập lịch sử, văn hóa địa phương tại các bảo tàng, di tích. Đối với trẻ em (học sinh, nhóm trẻ em đi theo gia đình), bảo tàng tổ chức các hoạt động như: tham quan bảo tàng, tham quan kết hợp thi trắc nghiệm, củng cố kiến thức lịch sử, sử dụng những tài liệu, hiện vật bảo tàng vào bài giảng môn lịch sử ở trường; tổ chức học lịch sử theo chủ đề trong hệ thống trưng bày; tổ chức học mà chơi, chơi mà học. Đối với thanh niên, tuổi trưởng thành, bảo tàng tổ chức các hình thức: tham quan trưng bày, nghe thuyết minh, hướng dẫn, trao đổi thảo luận, tham dự các buổi thuyết trình chuyên đề, ... Các đối tượng khác (khách du lịch theo tour, khách tham quan tự do...), bảo tàng phục

vụ nhu cầu tham quan, tìm hiểu trưng bày, thưởng ngoạn cổ vật, giải trí, ... Hàng năm, Bảo tàng Đồng Nai đón 50 đoàn học sinh, sinh viên; Vĩnh Phúc đón 40 đoàn học sinh, sinh viên. Đặc biệt, Bảo tàng Cần Thơ đón 120 đoàn của 86 trường trên địa bàn đến tham quan, học tập với 10.801 giáo viên, học sinh, sinh viên (năm học 2018 - 2019).

+ Công tác tổ chức và thực hiện giáo dục trải nghiệm đang dần trở thành một trong những hoạt động mang tính chủ lực để thu hút khách tham quan, đặc biệt là thế hệ học sinh, sinh viên đến với bảo tàng. Về nội dung này, các bảo tàng ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đều xây dựng các hoạt động giáo dục trải nghiệm (có phòng/khu trải nghiệm riêng) hoặc tổ chức trong dịp trưng bày chuyên đề: Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Bảo tàng Chứng tích chiến tranh..., cụ thể: “Câu lạc bộ Em yêu lịch sử” (Bảo tàng Lịch sử quốc gia); Không gian cho các hoạt động Học tập theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh (Bảo tàng Hồ Chí Minh); Phòng trải nghiệm “Bình đẳng giới” (Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam); “Phòng giáo dục nghệ thuật” (Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam); Không gian ngoài trời dành riêng cho các chương trình giáo dục di sản văn hóa (Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam); Chương trình đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục - truyền thông, Phòng Trải nghiệm cùng di sản (Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám); “Em là nhà khảo cổ nhí” (Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội), ... Với vai trò là Bảo tàng quốc gia, Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã tích cực phối hợp với một số bảo tàng tỉnh, thành phố và các ban ngành địa phương, thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, trưng bày triển lãm phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước. Các hoạt động du khảo về nguồn, trải nghiệm di sản văn hóa tại địa phương cho cán bộ, viên chức, học sinh, sinh viên, ... nhằm bồi dưỡng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tại các di tích đã được nhiều địa phương quan tâm, tiêu biểu như: Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Lâm Đồng, Bình Thuận, Ninh Thuận, ... Câu lạc bộ “Em yêu lịch sử” và “Giờ học lịch sử tại bảo tàng” tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã đón hơn 300 đoàn học sinh đến học tập, tham gia trải nghiệm hàng năm.

+ Ở các tỉnh/thành phố trên cả nước, nhiều bảo tàng cũng đã nhận thấy vai trò của hoạt động giáo dục trải nghiệm nên đã từng bước tiếp cận, xây dựng chương trình để tổ chức thực hiện thường xuyên hoặc tổ chức nhân dịp các ngày kỷ niệm, ngày Lễ, Tết cổ truyền của dân tộc, như: ngày Quốc tế Thiếu nhi, Quốc tế bảo tàng, tết Trung thu, ngày Di sản văn hóa Việt Nam, ... có thể kể đến hàng loạt chương trình: “Tiết học lịch sử địa phương - Em yêu lịch sử Lào Cai” của Bảo tàng Lào Cai; “Chúng em làm chiến sĩ Điện Biên” của Bảo tàng Chiến thắng Lịch sử Điện Biên Phủ; “Tiết học lịch sử” tại Bảo tàng Nam Định; “Đưa hiện vật bảo tàng tới trường học” của Bảo tàng Ninh Bình; “Sắc màu văn hóa” tại Bảo tàng Sơn La, “Theo dòng lịch sử” của Bảo tàng Thanh Hóa; “Đưa lịch sử Xô Viết Nghệ Tĩnh vào trường học” ở Nghệ An - Hà Tĩnh; Hội thi “Thuyết minh viên nhí” cho các trường học của Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh; “Sắc xuân miệt vườn” tại Bảo tàng Cần Thơ; “Sĩ tử xưa nay”

các trò chơi gian và hoạt động hè cho thiếu nhi của Bảo tàng Quảng Ninh... Ngoài ra, còn rất nhiều chương trình bổ ích, thiết thực được tổ chức vào dịp Tết Nguyên đán tại các bảo tàng (gói bánh chưng, bánh dày, tập làm thầy đồ, viết thư pháp, trò chơi dân gian, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể và nhiều hoạt động văn hóa, thể thao khác, ...) phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí ngày Tết cho nhân dân địa phương và du khách.

+ Một hoạt động khác với mục đích kết nối bảo tàng và trường học là xây dựng tài liệu “Các bước xây dựng Kế hoạch dạy học có sử dụng Di sản văn hóa phi vật thể” do Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo, Văn phòng UNESCO tại Hà Nội phối hợp thực hiện.

- Các địa phương đã khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới bảo tàng ngoài công lập, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong bảo tàng. Tính đến thời điểm hiện tại, cả nước đã có 48 bảo tàng ngoài công lập được cấp phép hoạt động, trong đó nhiều bảo tàng đã có những đóng góp cho công tác giới thiệu, quảng bá, thu hút khách tham quan, giáo dục công chúng, phát triển du lịch như: Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt và tù đày (Hà Nội), Bảo tàng Đồng Quê (Nam Định), Di sản văn hóa Mường (Hòa Bình), Nước mắm làng chài xưa (Bình Thuận), Thế giới cà phê (Đắk Lắk), ...

- Công tác nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ đang công tác tại các bảo tàng luôn được quan tâm, chú trọng. Hàng năm, Cục Di sản văn hóa đều tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ thuộc hệ thống bảo tàng Việt Nam, như: Hội nghị - Tập huấn ngành Di sản văn hóa; Tập huấn về công tác thuyết minh: Tập huấn về công tác bảo quản phòng ngừa; Tập huấn về công tác kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền về di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam, ...

- Công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá ngày càng được quan tâm, chú trọng nhằm đưa các hoạt động bảo tàng đến với công chúng, từng bước thu hút được sự quan tâm của nhân dân và học sinh, sinh viên với hàng loạt các hình thức đa dạng, phong phú: viết tin, bài đăng trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo, đài trung ương và địa phương), trên các website, trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, trên mạng xã hội (facebook, zalo), tờ gấp được các bảo tàng thực hiện thường xuyên, có thể kể đến Sơn La, Điện Biên, Hòa Bình, Hà Giang, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh, Gia Lai, Thanh Hóa, Hậu Giang, ...

- Về các hoạt động hợp tác quốc tế: Các bảo tàng trên cả nước đã đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tổ chức được nhiều cuộc trưng bày, triển lãm lớn về di sản văn hóa Việt Nam ở các quốc gia trên thế giới, như: Trưng bày “Rồng bay - Nghệ thuật cung đình Việt Nam” tại Bảo tàng quốc gia Nghệ thuật Châu Á Guimet tại Paris, Pháp (2014); Trưng bày “Đông Nam Á sớm: Điêu khắc Ấn Độ giáo - Phật giáo từ thế kỷ 5 đến thế kỷ 8” tại Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ (2014); Các tác phẩm tranh lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam Việt Nam trưng bày tại Bảo tàng Nghệ thuật quốc gia Singapore (2015); Trưng

bày “Báu vật khảo cổ học Việt Nam” tại Đức (2016 - 2017), Trưng bày đặc biệt về “Di sản văn hóa biển Việt Nam” tại Hàn Quốc (2017 - 2018), ... Tính từ năm 2014 đến 2020 đã có 13 cuộc trưng bày/triển lãm được các bảo tàng phối hợp thực hiện ở nước ngoài.

Kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án:

Về việc phấn đấu thu hút số lượng khách nội địa tham quan bảo tàng hàng năm, trong đó khuyến khích khách tham quan là học sinh, sinh viên: Mục tiêu này đã được các đơn vị thực hiện tốt, có nhiều kết quả khả quan, trong những năm gần đây, lượng khách tham quan đến bảo tàng hàng năm đạt từ 15-17 triệu lượt, trong đó số khách nội địa (đặc biệt là đối tượng học sinh, sinh viên tăng đều qua từng năm). Các bảo tàng đang lưu giữ gần 4 triệu hiện vật là cơ sở để xây dựng các bộ sưu tập tiêu biểu, tổ chức các hoạt động trưng bày lưu động.

Về công tác ký kết với các Sở Giáo dục và Đào tạo đã có 48/63 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao triển khai thực hiện.

Về tổ chức các hoạt động giới thiệu giá trị di sản văn hóa tại bảo tàng nhân ngày Di sản văn hóa Việt Nam nhằm thu hút nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên được các bảo tàng thực hiện thường xuyên, với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp trưng bày với các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể, ... từng bước thu hút được sự quan tâm của công chúng, góp phần nâng cao vị trí, vai trò của bảo tàng trong đời sống xã hội của từng địa phương, vùng miền.

### **3.3. Trong hoạt động nhà văn hóa, câu lạc bộ**

Những năm qua hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ (nay đổi tên gọi là thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ) ở nước ta không ngừng phát triển khắp các địa phương trên cả nước. Thiết chế văn hóa, thể thao các cấp đã được quan tâm đầu tư, sửa chữa và phát huy hiệu quả sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hóa của các tầng lớp nhân dân. Hiện cả nước có 66 thiết chế văn hoá cấp tỉnh (Trung tâm văn hoá, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Trung tâm Thông tin Triển lãm, ...); 700 quận, huyện có Trung tâm Văn hoá - Thể thao hoặc Nhà Văn hoá, đạt tỷ lệ khoảng 96,5%; 7.945 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hoá - Thể thao, đạt tỷ lệ 74,5 %; 78.273 làng, thôn, bản, ấp, ... có Nhà văn hoá.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch các tỉnh/thành trên cả nước đã triển khai chỉ đạo và tổ chức, hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hóa các cấp, cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm và thăm quan các mô hình đang làm tốt về:

học tập ngoài nhà trường tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học. Khuyến khích cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Thành lập chuyên mục xây dựng xã hội học tập suốt đời; xây dựng phóng sự chuyên đề về học tập suốt đời trong các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

*a) Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh:*

Các Trung tâm văn hóa cấp tỉnh đã nỗ lực đổi mới, sáng tạo, đa dạng về loại hình, cách thức thể hiện, phương thức tổ chức, hướng dẫn hoạt động văn hoá, văn nghệ tại chỗ và lưu động thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Về thực hiện nhiệm vụ lồng ghép các nội dung truyền thông về xây dựng xã hội học tập trong quá trình xây dựng và triển khai Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao, câu lạc bộ”, Đội Tuyên truyền lưu động, Câu lạc bộ sở thích thuộc Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện đã thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở đào tạo, hướng dẫn thể nghiệm các mô hình hoạt động, hội thi, hội diễn, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đạt hiệu quả cao góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Các Trung tâm Văn hóa đã gắn nội dung “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời” vào các buổi sinh hoạt và biểu diễn định kỳ của các câu lạc bộ, cung cấp thông tin tới hội viên các câu lạc bộ và giúp hình thành thói quen tự học, hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập cũng như đóng góp về vật lực, trí lực cho các hoạt động này, bên cạnh đó, thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng năng khiếu cho thanh thiếu nhi. Một số địa phương đã thực hiện tốt như Bến Tre, Cần Thơ, Đồng Nai, Hà Nam, Hải Dương, Hòa Bình, ...

Ở một số địa phương, Trung tâm Văn hóa các tỉnh đã xuống cấp, có nơi chỉ có trụ sở làm việc, có nơi không có trụ sở độc lập, chưa được bố trí quy hoạch quỹ đất để xây dựng, phải hoạt động chung trong các thiết chế khác hoặc có trụ sở làm việc nhưng không có hội trường và các phòng chức năng. Về trang thiết bị hoạt động, hầu như đã cũ, không được bổ sung, không đáp ứng được các nhiệm vụ tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, sự kiện lớn và tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật; thiếu phương tiện chuyên chở máy móc thiết bị, con người.

*b) Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện:*

Các Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện hàng năm tổ chức các hội thi, hội diễn, sự kiện của ngành, địa phương, mở các lớp năng khiếu thu hút hàng nghìn người tham gia. Cũng như tại Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Đội Tuyên truyền lưu động, Câu lạc bộ sở thích thuộc Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện đã thường xuyên cử cán bộ xuống cơ

sở đào tạo, hướng dẫn thể nghiệm các mô hình hoạt động, hội thi, hội diễn, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đạt hiệu quả cao, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện ở nhiều địa phương chưa được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, nhiều huyện chưa có cơ sở vật chất hoặc đang xuống cấp, chắp vá thiếu đồng bộ. Nguồn nhân lực chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng, hoạt động chưa phong phú hấp dẫn, khó thu hút người dân tham gia.

*c) Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã:*

Hệ thống Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã tại các địa phương trên cả nước đã được quan tâm đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động phát huy trong công tác duy trì, tổ chức biểu diễn văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao hoạt động thường xuyên, từng bước mang lại hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt vui chơi giải trí, nâng cao thể lực, sức khỏe, phát triển thể chất của người dân.

Nhiều địa phương ngoài biểu diễn văn nghệ, các tổ, đội, CLB còn lồng ghép tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn.

Những năm gần đây, việc sáp nhập Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Trung tâm Học tập cộng đồng tại nhiều địa phương đã đạt được nhiều hiệu quả tích cực như: Bắc Giang, Thanh Hóa, Long An, Đồng Tháp, Bến Tre, Đà Nẵng, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, ... Các Trung tâm thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn thường tổ chức các lớp tập huấn; tổ chức dạy võ cổ truyền; hoạt động văn nghệ thể thao của xã, phường thị trấn: tổ chức các giải bóng đá mi ni, CLB cầu lông, bóng bàn, văn nghệ, thể dục dưỡng sinh, ... bên cạnh đó còn tổ chức các lớp học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất.

Bên cạnh đó, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã nhiều nơi còn chưa được xây dựng và đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, thiếu trang thiết bị hoạt động, cán bộ kiêm nhiệm. Chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở còn thấp, chưa phù hợp nhất là ở các vùng miền núi, dân tộc thiểu số, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

*d) Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn:*

Ở cấp thôn có 75.327 làng, thôn, bản, ấp, có Nhà văn hoá, đạt tỷ lệ 74,4%. Nhà văn hóa - Khu thể thao, về cơ bản thiết chế văn hóa cấp thôn có nội dung hoạt động đa dạng phong phú, gắn bó thiết thực với đời sống cộng đồng, là nơi sinh hoạt chính trị - xã hội như: Học Chi bộ, các đoàn thể, quán triệt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, phổ biến thời sự, khoa học kỹ thuật, tuyên truyền giáo dục về lối sống, thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội theo nếp sống văn minh; triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, bản văn hóa, đây cũng chính là nơi tổ chức

các hội thi, liên hoan, tập luyện, giao lưu văn hóa, thể thao, câu lạc bộ sở thích, ... Vì đây là thiết chế văn hóa, thể thao gần gũi nhất với người dân do vậy nếu có nhiều hoạt động phong phú, hấp dẫn, ban chủ nhiệm nhiệt tình, sáng tạo thì việc thực hiện Đề án sẽ đạt hiệu quả cao.

Tuy vậy, việc quy hoạch quỹ đất đối với một số thôn, tổ dân phố mới (sau sáp nhập) để xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao không thể mở rộng do không còn quỹ đất hoặc quỹ đất không tập trung. Một số Nhà văn hóa được xây dựng trước khi ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, hoặc sửa chữa từ nhà kho, nhà trẻ mẫu giáo nên quy mô nhỏ, thậm chí nhiều Nhà văn hóa dột nát, khuôn viên chật hẹp đang trong tình trạng xuống cấp nên số lượng Nhà Văn hóa thôn, xóm, áp đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa cao.

#### *đ) Đối với hệ thống Câu lạc bộ:*

Cùng với sự hình thành của hệ thống thiết chế văn hóa là sự ra đời của hàng nghìn câu lạc bộ hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác được hình thành theo sở thích ở nhiều nhóm lĩnh vực như: văn học, văn hóa nghệ thuật, thể dục - thể thao, khoa học kỹ thuật, ... đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của đời sống xã hội, nâng cao đời sống tinh thần và thể chất cho nhân dân, tạo lối sống lành mạnh, có ý thức, có văn hóa trong các tầng lớp nhân dân.

Tính đến hết năm 2019, cả nước có 9.368 Câu lạc bộ văn nghệ quần chúng cấp tỉnh, huyện với 161.924 hội viên; trên 60.000 Câu lạc bộ Thể dục thể thao tham gia sinh hoạt tại hệ thống các Trung tâm văn hóa các cấp qua đó tạo không gian văn hóa lành mạnh vừa thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ, giải trí sáng tạo, vừa để truyền dạy và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống góp phần vào việc nâng cao đời sống tinh thần, đặc biệt là đối với người dân nông thôn.

### **III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ KHI TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN**

Bên cạnh những kết quả nêu trên, việc triển khai thực hiện Đề án trong thời gian qua còn tồn tại một số hạn chế nhất định, cần được khắc phục để các hoạt động triển khai thực hiện Đề án giai đoạn tiếp theo có chất lượng, hiệu quả cao, quy mô ngày càng rộng rãi hơn, như:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn lực về tư liệu đáp ứng cho các hoạt động học tập suốt đời ở các thiết chế văn hóa còn chưa đảm bảo, kinh phí triển khai các hoạt động học tập tại hệ thống các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ nhìn chung vẫn chưa đảm bảo.

- Cơ chế tài chính chưa được ban hành cụ thể, nguồn kinh phí thực hiện Đề án còn eo hẹp, phải lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ chính trị của địa phương nên chưa đạt hiệu quả cao.

- Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án gặp nhiều khó khăn do không được cấp kinh phí chi cho việc thực hiện Đề án, vì vậy phải thường xuyên lồng ghép kết hợp với các hoạt động chuyên môn khác của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ. Mặt khác, công tác tuyên truyền chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, chất lượng hoạt động chưa đồng đều giữa các vùng miền.

- Hoạt động đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa chưa thực sự được quan tâm đúng mức nhất là các thiết chế ở cấp huyện và cấp xã. Nhận thức của Lãnh đạo một số địa phương/bộ, ngành về vai trò của các thiết chế văn hóa đối với xã hội và đối với việc xây dựng môi trường văn hóa, thúc đẩy học tập suốt đời còn hạn chế, dẫn đến việc quan tâm và đầu tư cho hoạt động còn nhiều bất cập. Ví dụ điển hình với ngành thư viện: Trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, một số địa phương đã chưa nghiêm túc trong thực hiện yêu cầu và tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, chủ trương và triển khai sáp nhập thư viện cấp tỉnh, cấp huyện với các cơ sở văn hóa khác (như Bảo tàng, Đài phát thanh, Quản lý di tích, Trung tâm văn hóa...) gây nên những xáo trộn về tâm lý cho người làm công tác thư viện cũng như sẽ ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động thư viện nói chung và việc triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện nói riêng.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ tại các địa phương còn hạn chế, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

- Các chế độ, chính sách đãi ngộ dành cho người làm công tác thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa còn thấp chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là ở cấp xã.

- Nhận thức của người dân về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời còn hạn chế, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn trong đời sống.

- Công tác phối hợp thực hiện giữa các ngành, kiểm tra việc thực hiện còn chưa được quan tâm đúng mức. Ở một số nơi phong trào phát triển của các câu lạc bộ còn mang tính tự phát, thiếu sự quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**

#### **I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Các cấp các ngành cần tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả hơn nữa Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh



các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ giai đoạn 2014-2020”, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; góp phần nâng cao dân trí, thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Thực hiện tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được của Đề án giai đoạn 2014 - 2020 và đồng thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo. Trên cơ sở thực tiễn triển khai Đề án, nhằm khắc phục những khó khăn, hạn chế đã nêu trong nội dung trên, Bộ VH-TT-DL tiếp tục phối hợp với các Bộ ngành, địa phương thực hiện một số giải pháp để thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa thực sự hỗ trợ cho việc học tập suốt đời của người dân, cụ thể:

### 1. Đối với Bộ VH-TT-DL

- *Thứ nhất*, tiếp tục hoàn thiện thể chế trong đó chú trọng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách hỗ trợ phát triển các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; khuyến khích các nghệ nhân truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật, văn hóa dân gian nhằm thúc đẩy hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- *Thứ hai*, tăng cường đầu tư, thực hiện kiện toàn, củng cố hệ thống thiết chế văn hóa về mô hình tổ chức, phương thức hoạt động để các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ thực sự trở thành các trung tâm giáo dục ngoài nhà trường, hỗ trợ đắc lực cho người dân thực hiện việc học tập suốt đời.

- *Thứ ba*, tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và các cấp lãnh đạo địa phương; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quảng bá và triển khai các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời của người dân tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- *Thứ tư*, tăng cường phối hợp và liên kết trong tổ chức hoạt động của các thư viện, bảo tàng, di tích, nhà văn hóa tạo thành mạng lưới rộng khắp, có sức mạnh tổng hợp để đáp ứng nhu cầu của người dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên; đồng thời cần tích cực triển khai công tác phối hợp thông qua việc thực hiện các Chương trình phối hợp công tác liên ngành trong triển khai thực hiện Đề án.

- *Thứ năm*, chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực công tác cho các cán bộ làm công tác thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa ở cơ sở; biên soạn tài liệu

và tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động nhân dân và cộng đồng tham gia xây dựng xã hội học tập.

- *Thứ sáu*, đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực của tổ chức, cá nhân đầu tư, hỗ trợ cho các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

## **2. Đối với các Bộ, ngành**

- Tiếp tục chỉ đạo và triển khai thực hiện đề án theo kế hoạch đã ban hành;
- Phê duyệt, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động triển khai Đề án tại các Bộ ngành; cụ thể hóa nội dung Đề án vào kế hoạch công tác hàng năm.
- Tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp triển khai trong giai đoạn tiếp theo; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình.

## **3. Đối với UBND các tỉnh/thành**

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa hiện có tại địa phương, đặc biệt là các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; tăng cường tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học. Khuyến khích cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Phê duyệt, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động triển khai Đề án theo kế hoạch hàng năm.

- Tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án; nhân rộng các điển hình và mô hình tiêu biểu; đề xuất kế hoạch triển khai trong giai đoạn tiếp theo; phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở địa phương đề xuất khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình tiêu biểu.

## **4. Đối với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch**

- Tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh/thành tham mưu công tác kiện toàn, củng cố hệ thống thiết chế văn hóa; kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong những năm tiếp theo.

- Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Người mù tại địa phương triển khai thực hiện hiệu quả chương trình phối hợp công tác trong việc đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời.

- Chỉ đạo triển khai đến các đơn vị thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa áp dụng các mô hình mẫu, hiệu quả, phù hợp với địa phương. Nghiêm túc thực hiện kế hoạch triển khai Đề án, có kế hoạch kiểm tra, báo cáo định kỳ về cơ quan thường trực của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **5. Đối với các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ**

- Tích cực, chủ động trong việc triển khai thực hiện Đề án; tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, quảng bá và tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời ở tất cả các thiết chế văn hóa bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông, công an, lao động, thương binh và xã hội, các cơ quan, ban ngành có liên quan, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có tâm huyết tại địa phương để đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cùng tham gia vào các hoạt động khuyến học và xây dựng xã hội học tập trong cộng đồng.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Kiến nghị với Chính phủ**

Đề nghị Nhà nước từ nguồn vốn Chương trình Mục tiêu phát triển văn hóa (giai đoạn 2021 - 2025), chú trọng 03 nội dung sau:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa hiện có tại địa phương đặc biệt là các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ nhằm góp phần phát triển bền vững, bảo đảm môi trường thân thiện, hữu ích, bình đẳng và phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân học tập suốt đời, góp phần khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập. Hỗ trợ kinh phí xây dựng thư viện, nhà văn hóa ở các huyện nghèo vùng sâu, vùng xa.

- Cấp kinh phí xây dựng kho lưu động cho các thư viện tỉnh và sách cho các thư viện huyện miền núi, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biển, hải đảo, vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn.

- Cấp kinh phí cho việc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ người làm công tác thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa.

### **2. Kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Từ việc theo dõi việc triển khai thực hiện đề án, và báo cáo của các địa phương, chúng tôi đề xuất với Bộ VH-TT-DL một số nội dung sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách để thuận lợi cho việc thực hiện Đề án tại cơ sở.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa, cộng tác viên tại địa phương; cập nhật, bổ sung, biên soạn tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời.

- Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo với các nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng vùng, miền.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết hàng năm để đánh giá tiến độ thực hiện, xây dựng kế hoạch thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

### **3. Kiến nghị với Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch của Bộ ngành, địa phương trong việc thực hiện Đề án giai đoạn tiếp theo.

- Phê duyệt, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động triển khai Đề án tại địa phương.

- Cụ thể hóa nội dung Đề án vào kế hoạch công tác hàng năm.

### **4. Kiến nghị với các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa**

- Chủ động xây dựng kế hoạch cho đơn vị và kế hoạch phối hợp giữa các thiết chế văn hóa: thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa trong triển khai các hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời.

- Chủ động áp dụng các mô hình tiên tiến và những biện pháp để tích cực phục vụ việc học tập suốt đời, nâng cao kỹ năng sống và phục vụ nhu cầu giải trí cho người dân; gắn kết các hoạt động phục vụ với việc xây dựng xã hội học tập, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông và phối hợp trong triển khai thực hiện Đề án./.

# **HỆ THỐNG BẢO TÀNG VIỆT NAM VỚI ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**

**Cục Di sản văn hóa<sup>1</sup>**

Luật Di sản văn hóa đã định nghĩa bảo tàng “là nơi bảo quản và trưng bày các sưu tập về lịch sử tự nhiên và xã hội nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục, tham quan và hưởng thụ văn hoá của nhân dân”. Định nghĩa này đã khẳng định một trong những nhiệm vụ quan trọng của bảo tàng là tổ chức các hoạt động giáo dục phục vụ công chúng tham quan, bên cạnh những nhiệm vụ nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày.

Thực hiện nhiệm vụ được giao trong khuôn khổ Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012- 2020*” (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ*” (tại Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014), trong đó, đã xác định rõ mục tiêu tổng thể là: “*Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ phù hợp đối tượng người sử dụng ở từng vùng, miền, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống*”.

Đến nay, Cục Di sản văn hóa và các bảo tàng trong hệ thống bảo tàng Việt Nam đã có nhiều hoạt động cụ thể trong việc triển khai Đề án.

## **1. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN**

Để triển khai Đề án, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động trong công tác phối hợp với các Bộ ngành liên quan, ban hành những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai nhiệm vụ, cụ thể:

- Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ giai đoạn 2014-2020*” (tại

---

<sup>1</sup> Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Quyết định số 2549/QĐ-BVHTTDL ngày 15/8/2014); có Công văn số 3592/BVHTTDL-TV ngày 10/10/2014 gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành phố hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức lớp tập huấn “Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ việc học tập suốt đời trong cộng đồng tại các thiết chế văn hóa và giáo dục” cho 38 tỉnh/thành tại Tuyên Quang, Đắk Lắk, Thừa Thiên - Huế và Sóc Trăng (năm 2015).

- Phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo xây dựng bộ tài liệu “Sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông” với mục đích gắn kết các hoạt động của bảo tàng với việc giáo dục tại các trường trung học trên phạm vi toàn quốc. Giúp học sinh có những hiểu biết về những giá trị của các di sản, qua đó giáo dục học sinh ý thức gìn giữ, bảo vệ các di sản đó, đồng thời góp phần thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học.

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án (ngày 01/11/2016) với sự tham gia của nhiều bộ ngành, cơ quan, đơn vị như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, trung tâm văn hoá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Hội nghị đã đánh giá những kết quả đã đạt được qua 02 năm triển khai thực hiện Đề án, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án và kế hoạch triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo.

## **2. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG LĨNH VỰC BẢO TÀNG**

Triển khai Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2020”, nhiều bảo tàng đã xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung: tổ chức lồng ghép các nội dung truyền thông về xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời tại bảo tàng, chú trọng việc nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục. Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của các đơn vị, địa phương đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận:

### **2.1. Về việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp**

*2.1.1. Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bảo tàng đủ điều kiện tổ chức các hoạt động học tập suốt đời; Tăng cường đưa di sản tới cơ sở thông qua các hình thức triển lãm lưu động, trưng bày chuyên đề; Đổi mới các hoạt động bảo tàng, gắn di sản văn hóa với học đường; Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới bảo tàng ngoài công lập*

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bảo tàng: Nhiều địa phương đã đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở bảo tàng của một số bảo tàng tỉnh,

thành phố đạt nhiều kết quả, tiêu biểu như: Bảo tàng Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Nghệ An, Quảng Trị, Diêu khắc Chăm, Đà Nẵng, Hưng Yên, Bắc Ninh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Quang Trung (Bình Định), Phú Yên, Bình Phước... Nhiều bảo tàng đã tiến hành chỉnh lý các phòng trưng bày, đổi mới nội dung trưng bày, quy hoạch khuôn viên bảo tàng tạo sự thu hút khách tham quan: Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa đã bổ sung hoàn thiện thiết kế nội thất và nội dung đề cương 02 phòng trưng bày; Bảo tàng Hải Phòng nâng cấp, chỉnh lý 09 phòng trưng bày cố định; Bảo tàng Đà Nẵng chỉnh lý 22 không gian tái tạo, chuyên đề trưng bày; Bảo tàng An Giang duy tu, sửa chữa trụ sở, hoàn thành trưng bày nội thất và xây dựng đề cương 02 phòng trưng bày; Bảo tàng Nghệ An đã hoàn thành Dự án trưng bày nội, ngoại thất năm 2019; Bảo tàng Bà Rịa-Vũng Tàu đã khánh trưng bày tháng 7 năm 2020, Bảo tàng Yên Bái đã hoàn thành Dự án trưng bày nội, ngoại thất tháng 9/2020,... Bảo tàng Hùng Vương (Phú Thọ) đang tiến hành sửa chữa công trình và chỉnh lý trưng bày, sân khấu, phòng chiếu phim 3D; Bảo tàng Sơn La đang chỉnh lý 02 phòng trưng bày “Đặc trưng văn hóa các dân tộc Sơn La”, “Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Sơn La”; Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh chỉnh lý, bổ sung hiện vật của phòng số 6, 7; Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đang thực hiện trưng bày Paronama; Bảo tàng Quảng Ninh thường xuyên thực hiện việc chỉnh lý, đổi mới nội dung trưng bày; Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ khánh thành gian trưng bày ứng dụng công nghệ “Phụ nữ miền Nam trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ” tháng 10/2020... Với việc đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng hoặc sửa chữa, nâng cấp cải tạo trụ sở bảo tàng, đổi mới nội dung, hình thức trưng bày cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ nói chung và công tác triển khai Đề án nói riêng.

- Tăng cường đưa di sản tới cơ sở thông qua các hình thức triển lãm lưu động, trưng bày chuyên đề: Bên cạnh việc quan tâm đổi mới hệ thống trưng bày cố định, các bảo tàng cũng chú trọng tới việc tổ chức hoặc phối kết hợp với các bảo tàng trung ương, bảo tàng các tỉnh hoặc với các cơ quan, ban ngành trong tỉnh để thực hiện trưng bày chuyên đề, lưu động vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị, vừa góp phần giới thiệu quảng bá giá trị di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương đến đông đảo công chúng. Nhiệm vụ này được nhiều đơn vị thực hiện tốt, trung bình hàng năm thực hiện được từ 5 - 20 cuộc trưng bày chuyên đề/lưu động/chương trình giáo dục học đường, tiêu biểu: Đồng Tháp tổ chức được 20 cuộc, Sóc Trăng 16 cuộc, Cần Thơ 14 cuộc, Sơn La 12 cuộc, Gia Lai 11 cuộc, Hà Nam, Tây Ninh 9 cuộc, Lào Cai, Yên Bái 8 cuộc, Vĩnh Phúc, Cà Mau 8 cuộc, Phú Thọ, Thái Nguyên, Ninh Bình 6 cuộc, Thái Bình, Bắc Ninh 5 cuộc...

- Đổi mới các hoạt động bảo tàng, gắn di sản văn hóa với học đường:

+ Việc số hóa các hiện vật, hình ảnh, phim tư liệu,...; biên soạn các ấn phẩm phục vụ cho công tác học tập và nghiên cứu của quần chúng nhân dân được nhiều bảo tàng quan tâm. Đặc biệt, có một số dự án số hóa các hiện vật, hình ảnh, phim tư liệu của bảo tàng công lập được các công ty, tập đoàn tư nhân tài trợ kinh phí thực hiện, như dự án số hóa

hiện vật tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia. Bên cạnh đó, nhiều bảo đã và đang từng bước tiến hành số hóa hiện vật phục vụ công tác bảo quản và nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hoạt động bảo tàng.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin, như thực tế ảo, thuyết minh tự động, phim 3D giúp... không gian bảo tàng trở nên sinh động, hấp dẫn, khách tham quan sẽ được chủ động tìm hiểu thông tin về hiện vật, mang lại cảm giác được khám phá, trải nghiệm. Các bảo tàng cấp tỉnh trên cả nước cũng đang tích cực nghiên cứu, xây dựng những giải pháp để từng bước áp dụng khoa học công nghệ cho những hoạt động của mình, có thể kể đến như: Xây dựng mô hình bảo tàng ảo, thực hiện trưng bày 3D, số hóa hiện vật, hệ thống thuyết minh tự động, hệ thống quét mã tra cứu tìm hiểu thông tin hiện vật QR code (các Bảo tàng: Đà Nẵng, Điêu khắc Chăm, Lâm Đồng, Quảng Ninh, Ninh Thuận, Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, Chứng tích chiến tranh, Phụ nữ Nam Bộ, Tôn Đức Thắng,...).

+ Trong những năm qua, các bảo tàng đã chủ động liên kết với ngành giáo dục thực hiện chương trình “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” thông qua các hoạt động: tổ chức sinh hoạt hè, thi tìm hiểu, học tập lịch sử, văn hóa địa phương tại các bảo tàng, di tích. Đối với trẻ em (học sinh, nhóm trẻ em đi theo gia đình), bảo tàng tổ chức các hoạt động như: tham quan bảo tàng, tham quan kết hợp thi trắc nghiệm, củng cố kiến thức lịch sử, sử dụng những tài liệu, hiện vật bảo tàng vào bài giảng môn lịch sử ở trường; tổ chức học lịch sử theo chủ đề trong hệ thống trưng bày; tổ chức học mà chơi, chơi mà học. Đối với thanh niên, tuổi trưởng thành, bảo tàng tổ chức các hình thức: tham quan trưng bày, nghe thuyết minh, hướng dẫn, trao đổi thảo luận, tham dự các buổi thuyết trình chuyên đề... Các đối tượng khác (khách du lịch theo tour, khách tham quan tự do...), bảo tàng phục vụ nhu cầu tham quan, tìm hiểu trưng bày, thưởng ngoạn cổ vật, giải trí... Hàng năm, Bảo tàng Đồng Nai đón 50 đoàn học sinh, sinh viên; Vĩnh Phúc đón 40 đoàn học sinh, sinh viên. Đặc biệt, Bảo tàng Cần Thơ đón 120 đoàn của 86 trường trên địa bàn đến tham quan, học tập với 10.801 giáo viên, học sinh, sinh viên (năm học 2018-2019).

+ Công tác tổ chức và thực hiện giáo dục trải nghiệm đang dần trở thành một trong những hoạt động mang tính chủ lực để thu hút khách tham quan, đặc biệt là thế hệ học sinh, sinh viên đến với bảo tàng. Về nội dung này, các bảo tàng ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đều xây dựng các hoạt động giáo dục trải nghiệm (có phòng/khu trải nghiệm riêng) hoặc tổ chức trong dịp trưng bày chuyên đề: Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Bảo tàng Chứng tích chiến tranh..., cụ thể: “Câu lạc bộ Em yêu lịch sử” (Bảo tàng Lịch sử quốc gia); Không gian cho các hoạt động Học tập theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh (Bảo tàng Hồ Chí Minh); Phòng trải nghiệm “Bình đẳng giới” (Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam); “Phòng giáo dục nghệ thuật” (Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam); Không gian ngoài trời dành riêng cho các chương trình giáo dục di sản văn hóa (Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam); Chương trình đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục - truyền thông,



Phòng Trải nghiệm cùng di sản (Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám); “Em là nhà khảo cổ nhí” (Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội)... Với vai trò là bảo tàng quốc gia, Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã tích cực phối hợp với một số bảo tàng tỉnh, thành phố và các ban ngành địa phương, thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, trưng bày triển lãm phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước. Các hoạt động du khảo về nguồn, trải nghiệm di sản văn hóa tại địa phương cho cán bộ, viên chức, học sinh, sinh viên... nhằm bồi dưỡng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tại các di tích đã được nhiều địa phương quan tâm, tiêu biểu như: Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Lâm Đồng, Bình Thuận, Ninh Thuận... Câu lạc bộ “Em yêu lịch sử” và “Giờ học lịch sử tại bảo tàng” tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia đã đón hơn 300 đoàn học sinh đến học tập, tham gia trải nghiệm hàng năm.

+ Ở các tỉnh/thành phố trên cả nước, nhiều bảo tàng cũng đã nhận thấy vai trò của hoạt động giáo dục trải nghiệm nên đã từng bước tiếp cận, xây dựng chương trình để tổ chức thực hiện thường xuyên hoặc tổ chức nhân dịp các ngày kỷ niệm, ngày Lễ, Tết cổ truyền của dân tộc, như: ngày Quốc tế Thiếu nhi, Quốc tế bảo tàng, tết Trung thu, ngày Di sản văn hóa Việt Nam..., có thể kể đến hàng loạt chương trình: “Tiết học lịch sử địa phương - Em yêu lịch sử Lào Cai” của Bảo tàng Lào Cai; “Chúng em làm chiến sĩ Điện Biên” của Bảo tàng Chiến thắng Lịch sử Điện Biên Phủ; “Tiết học lịch sử” tại Bảo tàng Nam Định; “Đưa hiện vật bảo tàng tới trường học” của Bảo tàng Ninh Bình; “Sắc màu văn hóa” tại Bảo tàng Sơn La, “Theo dòng lịch sử” của Bảo tàng Thanh Hóa; “Đưa lịch sử Xô Viết Nghệ Tĩnh vào trường học” ở Nghệ An - Hà Tĩnh; Hội thi “Thuyết minh viên nhí” cho các trường học của Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh; “Sắc xuân miệt vườn” tại Bảo tàng Cần Thơ; “Sĩ tử xưa nay” các trò chơi gian và hoạt động hè cho thiếu nhi của Bảo tàng Quảng Ninh... Ngoài ra, còn rất nhiều chương trình bổ ích, thiết thực được tổ chức vào dịp tết Nguyên đán tại các bảo tàng (gói bánh chưng, bánh dày, tập làm thầy đồ, viết thư pháp, trò chơi dân gian, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể và nhiều hoạt động văn hóa, thể thao khác...) phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí ngày Tết cho nhân dân địa phương và du khách.

+ Một hoạt động khác với mục đích kết nối bảo tàng và trường học là xây dựng tài liệu “Các bước xây dựng Kế hoạch dạy học có sử dụng Di sản văn hóa phi vật thể” do Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo, Văn phòng UNESCO tại Hà Nội phối hợp thực hiện.

- Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới bảo tàng ngoài công lập

Các địa phương đã khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới bảo tàng ngoài công lập, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong bảo tàng. Tính đến thời điểm hiện tại, cả nước đã có 48 bảo tàng ngoài công lập được cấp phép hoạt động, trong đó nhiều bảo tàng đã có những đóng góp cho công tác giới thiệu, quảng bá, thu hút khách tham quan, giáo dục công chúng, phát triển

du lịch như: Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt và tù đày (Hà Nội), Bảo tàng Đồng Quê (Nam Định), Di sản văn hóa Mường (Hòa Bình), Nước mắm làng chài xưa (Bình Thuận), Thế giới cà phê (Đắk Lắk)...

*2.1.2. Về nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động tuyên truyền*

- Công tác nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ đang công tác tại các bảo tàng luôn được quan tâm, chú trọng. Hằng năm, Cục Di sản văn hóa đều tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ thuộc hệ thống bảo tàng Việt Nam như: Hội nghị-Tập huấn ngành Di sản văn hóa; Tập huấn về công tác thuyết minh: Tập huấn về công tác bảo quản phòng ngừa; Tập huấn về công tác kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền về di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam...

- Công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá ngày càng được quan tâm, chú trọng nhằm đưa các các hoạt động bảo tàng đến với công chúng, từng bước thu hút được sự quan tâm của nhân dân và học sinh, sinh viên với hàng loạt các hình thức đa dạng, phong phú: viết tin, bài đăng trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo, đài trung ương và địa phương), trên các website, trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, trên mạng xã hội (facebook, zalo), tờ gấp được các bảo tàng thực hiện thường xuyên, có thể kể đến Sơn La, Điện Biên, Hòa Bình, Hà Giang, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh, Gia Lai, Thanh Hóa, Hậu Giang,...

*2.1.3. Về tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế*

Trong những năm qua, bối cảnh trong nước và quốc tế đã mang lại nhiều cơ hội, điều kiện thuận lợi, trực tiếp hoặc gián tiếp tác động tích cực tới hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam. Nhờ đó, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam nói chung, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam nói riêng đã có những đóng góp thiết thực, hiệu quả vào quá trình thực hiện chiến lược “Văn hóa đối ngoại” và triển khai nhiệm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Hội nhập và hợp tác quốc tế đã mở ra cơ hội và điều kiện thuận lợi cho việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, góp phần giới thiệu và nâng cao vị thế của đất nước, con người Việt Nam trên trường quốc tế.

Các bảo tàng trên cả nước đã đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tổ chức được nhiều cuộc cuộc trưng bày, triển lãm lớn về di sản văn hóa Việt Nam ở các quốc gia trên thế giới, như: Trưng bày “Rồng bay - Nghệ thuật cung đình Việt Nam” tại Bảo tàng quốc gia Nghệ thuật Châu Á Guimet tại Paris, Pháp (2014); Trưng bày “Đông Nam Á sớm: Điều khắc Ấn Độ giáo - Phật giáo từ thế kỷ 5 đến thế kỷ 8” tại Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ (2014); Các tác phẩm tranh lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam Việt Nam trưng bày tại Bảo tàng Nghệ thuật quốc gia Singapore (2015); Trưng bày “Báu

vật khảo cổ học Việt Nam” tại Đức (2016 - 2017), Trưng bày đặc biệt về “Di sản văn hóa biển Việt Nam” tại Hàn Quốc (2017 - 2018)... Tính từ năm 2014 đến 2020 đã có 13 cuộc trưng bày/triển lãm được các bảo tàng phối hợp thực hiện ở nước ngoài.

## **2.2. Về việc thực hiện các mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

- Về việc phấn đấu thu hút số lượng khách nội địa tham quan bảo tàng hằng năm, trong đó khuyến khích khách tham quan là học sinh, sinh viên: Mục tiêu này đã được các đơn vị thực hiện tốt, có nhiều kết quả khả quan, trong những năm gần đây, lượng khách tham quan đến bảo tàng hằng năm đạt từ 15-17 triệu lượt, trong đó số khách nội địa (đặc biệt là đối tượng học sinh, sinh viên tăng đều qua từng năm). Các bảo tàng đang lưu giữ gần 4 triệu hiện vật là cơ sở để xây dựng các bộ sưu tập tiêu biểu, tổ chức các hoạt động trưng bày lưu động.

- Về công tác ký kết với các Sở Giáo dục và Đào tạo đã có 48/63 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao triển khai thực hiện.

- Về tổ chức các hoạt động giới thiệu giá trị di sản văn hóa tại bảo tàng nhân ngày Di sản văn hóa Việt Nam nhằm thu hút nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên được các bảo tàng thực hiện thường xuyên, với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp trưng bày với các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể... từng bước thu hút được sự quan tâm của công chúng, góp phần nâng cao vị trí, vai trò của bảo tàng trong đời sống xã hội của từng địa phương, vùng miền.

## **3. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **3.1. Tồn tại, hạn chế**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn lực về tư liệu đáp ứng cho các hoạt động học tập suốt đời ở các bảo tàng hóa còn chưa đảm bảo. Nhiều địa phương chưa xây dựng được thiết chế bảo tàng, hoặc phải chung trụ sở với các đơn vị khác, như: Bắc Kạn, Điện Biên, Sơn La, Lai Châu, Cao Bằng, Hòa Bình, Thái Nguyên, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Bình Định, Đắk Nông, Long An, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cà Mau...; hoặc có địa phương đã xây dựng xong công trình nhà bảo tàng nhưng chưa thực hiện xong trưng bày (Hà Nội, Hưng Yên, Lào Cai,...) cũng là một trở ngại lớn cho việc triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

- Cơ chế tài chính chưa được ban hành cụ thể, nguồn kinh phí thực hiện Đề án còn eo hẹp, phải lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ chính trị của địa phương nên chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

- Trình độ của cán bộ làm công tác giáo dục tại các bảo tàng về cơ bản chưa đồng đều, vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Nhận thức của người dân về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời tại các thiết

chế văn hóa nói chung, bảo tàng nói riêng còn hạn chế, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn trong đời sống.

- Công tác phối hợp thực hiện giữa các ngành và công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án chưa được quan tâm đúng mức.

- Lượng khách tham quan nội địa (đối tượng học sinh, sinh viên) có thể tăng về lượng nhưng chưa thực sự tạo được lượng công chúng tiềm năng, gắn bó với bảo tàng như mong đợi.

### **3.2. Kiến nghị, đề xuất**

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, trong đó chú trọng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong bảo tàng.

- Tăng cường phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương thông qua việc xây dựng và triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp công tác liên ngành trong việc triển khai thực hiện Đề án, đặc biệt là các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Công an, Quốc phòng, Lao động, thương binh và xã hội, Thông tin và truyền thông, .... Trong đó, chú trọng công tác phối kết hợp với ngành giáo dục để tiếp tục đưa học sinh tới tham quan, học tập tại bảo tàng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân và các cấp lãnh đạo về vai trò của bảo tàng trong việc thúc đẩy các hoạt động học tập suốt đời của nhân dân.

- Các đơn vị cần tích cực, chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch, để tổ chức các hoạt động thiết thực phục vụ cho việc học tập suốt đời của nhân dân; chủ động trong công tác tổng hợp, rút kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai nhiệm vụ để tham mưu cho các cấp chính quyền ban hành những chủ trương, định hướng, kế hoạch thực hiện Đề án hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của từng địa phương.

- Tiếp tục thực hiện công tác đổi mới nội dung, hình thức trưng bày, áp dụng những giải pháp trưng bày hiện đại; đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động, đưa bảo tàng trở thành điểm đến hấp dẫn với nhiều đối tượng công chúng nhất là thế hệ trẻ; Chủ động nghiên cứu, xây dựng các hình thức giáo dục, trải nghiệm hướng đến đối tượng là học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục biên soạn tài liệu tuyên truyền về công tác xây dựng xã hội học tập nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về sự cần thiết xây dựng xã hội học tập.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, các tổ chức, nhà hảo tâm để có kinh phí xây dựng xã hội học tập tại bảo tàng.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo tàng./.

# **VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG TRUNG TÂM VĂN HÓA CÁC CẤP ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI**

## **Cục Văn hóa cơ sở<sup>1</sup>**

Ngày 27 tháng 01 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 208/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” với mục tiêu: Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ phù hợp đối tượng người sử dụng ở từng vùng, miền, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Những năm qua hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ (nay đổi tên gọi là thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) ở nước ta không ngừng phát triển ở khắp các địa phương. Thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở là một tổ chức văn hóa tổng hợp đa năng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và tổ chức các nội dung hoạt động văn hoá, thể thao lành mạnh; là nòng cốt trong sinh hoạt, tổ chức các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội tại địa phương. Thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở là nơi diễn ra những hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao quần chúng; nơi tổ chức hướng dẫn những thao tác nghiệp vụ văn hóa; nơi đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, rèn luyện thân thể và sáng tạo ra các giá trị văn hóa của quần chúng.

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên toàn quốc được tổ chức, sắp xếp biên chế theo quy định của nhà nước. Trong quá trình xây dựng phát triển đều có những quy chế, định chế bảo đảm sự thống nhất quản lý hoạt động và phát triển sự nghiệp dưới sự lãnh đạo của Đảng, góp phần “xây dựng phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện, xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn (sau đây gọi tắt là Trung tâm Văn hóa các cấp) đã và đang thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Cục Văn hóa cơ sở báo cáo nội dung “Vai trò của hệ thống Trung tâm

---

1 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Văn hóa các cấp đối với hoạt động học tập suốt đời” như sau:

## I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành trên cả nước đã triển khai chỉ đạo và tổ chức, hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hóa các cấp, cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm và thăm quan các mô hình đang làm tốt về: học tập ngoài nhà trường tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học. Khuyến khích cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Thành lập chuyên mục xây dựng xã hội học tập suốt đời; xây dựng phóng sự chuyên đề về học tập suốt đời trong các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

### 1. Đối với hệ thống Trung tâm văn hóa các cấp

Thiết chế văn hóa, thể thao các cấp đã khẳng định vai trò, vị trí trong tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, truyền tải nội dung thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các phong trào, các cuộc vận động; là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Đặc biệt là địa chỉ để các tầng lớp nhân dân tham gia sinh hoạt các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao, sáng tạo và trao truyền các giá trị văn hóa góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Việc xây dựng và tổ chức hoạt động học tập trong hệ thống Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa tỉnh đến cơ sở đã có tác động tích cực, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp nhân dân. Góp phần quảng bá, sưu tầm, bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc; thúc đẩy kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Ở các thiết chế này còn thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, những hoạt động tại đây cũng là một kênh quan trọng đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời.

#### a) Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh:

Tính đến nay, cả nước có 66 thiết chế văn hoá (Trung tâm văn hoá, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Trung tâm Thông tin Triễn lãm...) cấp

tỉnh đã nỗ lực đổi mới, sáng tạo đa dạng về loại hình, cách thức thể hiện, phương thức tổ chức, hướng dẫn hoạt động văn hoá, văn nghệ tại chỗ và lưu động thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Về thực hiện nhiệm vụ “lồng ghép các nội dung truyền thông về xây dựng xã hội học tập” trong quá trình xây dựng và triển khai Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao, câu lạc bộ”, Đội Tuyên truyền lưu động, Câu lạc bộ sở thích thuộc Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện đã thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở đào tạo, hướng dẫn thể nghiệm các mô hình hoạt động, hội thi, hội diễn, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đạt hiệu quả cao góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Các Trung tâm Văn hóa đã gắn nội dung “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời” vào các buổi sinh hoạt và biểu diễn định kỳ của các câu lạc bộ, cung cấp thông tin tới hội viên các Câu lạc bộ và giúp hình thành thói quen tự học, hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập cũng như đóng góp về vật lực, trí lực cho các hoạt động này, bên cạnh đó, thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng năng khiếu cho thanh thiếu nhi. Một số địa phương đã thực hiện tốt như Bến Tre, Cần Thơ, Đồng Nai, Hà Nam, Hải Dương, Hòa Bình...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn một số khó khăn, hạn chế như: Ở một số địa phương, Trung tâm Văn hóa ở các tỉnh đã xuống cấp, có nơi chỉ có trụ sở làm việc, có nơi không có trụ sở độc lập, chưa được bố trí quy hoạch quỹ đất để xây dựng, phải hoạt động chung trong các thiết chế khác hoặc có trụ sở làm việc nhưng không có hội trường và các phòng chức năng. Về trang thiết bị hoạt động, hầu như đã cũ, không được bổ sung, không đáp ứng được các nhiệm vụ tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, sự kiện lớn và tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật; thiếu phương tiện chuyên chở máy móc thiết bị, con người.

#### *b) Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện:*

Hiện nay, 683 quận, huyện có Trung tâm Văn hoá - Thể thao hoặc Nhà Văn hoá, đạt tỷ lệ khoảng 91,3%; Hàng năm tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, các sự kiện của ngành, của địa phương, mở các lớp năng khiếu thu hút hàng nghìn người tham gia. Cũng như tại Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Đội Tuyên truyền lưu động, Câu lạc bộ sở thích thuộc Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện đã thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở đào tạo, hướng dẫn thể nghiệm các mô hình hoạt động, hội thi, hội diễn, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đạt hiệu quả cao góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện ở nhiều địa phương chưa được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, nhiều huyện chưa có cơ sở vật chất hoặc đang xuống cấp, chắp vá thiếu đồng bộ. Nguồn nhân lực chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng, hoạt động chưa phong phú hấp dẫn, khó thu hút người dân tham gia.

#### *c) Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã:*

Cả nước có 7.194 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hoá - Thể thao, đạt tỷ lệ 73,2%. Hệ thống Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã tại các địa phương trên cả nước đã được quan tâm đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động phát huy trong công tác duy trì, tổ chức biểu diễn văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao hoạt động thường xuyên, từng bước mang lại hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt vui chơi giải trí, nâng cao thể lực, sức khỏe, phát triển thể chất của người dân.

Nhiều địa phương ngoài biểu diễn văn nghệ, các tổ, đội, CLB còn lồng ghép tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn.

Triển khai Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”, Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, các địa phương đã xây dựng kế hoạch triển khai Đề án. Để tận dụng nguồn lực về cơ sở vật chất của thiết chế văn hóa-thể thao cấp xã và huy động sự tham gia của các ngành, đoàn thể, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các địa phương thí điểm mô hình kết hợp Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Học tập cộng đồng.

Những năm gần đây, việc sáp nhập Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Trung tâm Học tập cộng đồng tại nhiều địa phương đã đạt được nhiều hiệu quả tích cực như: Bắc Giang, Thanh Hóa, Long An, Đồng Tháp, Bến Tre, Đà Nẵng, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh... Các trung tâm thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn thường tổ chức các lớp tập huấn; tổ chức dạy võ cổ truyền; hoạt động văn nghệ thể thao của xã, phường thị trấn: tổ chức các giải bóng đá mi ni, CLB cầu lông, bóng bàn, văn nghệ, thể dục dưỡng sinh... bên cạnh đó còn tổ chức các lớp học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất.

Tuy nhiên, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã nhiều nơi còn chưa được xây dựng và đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, thiếu trang thiết bị hoạt động, cán bộ kiêm nhiệm. Chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở còn thấp, chưa phù hợp nhất là ở các vùng miền núi, dân tộc thiểu số, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

#### *d) Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn:*

Ở cấp thôn có 75.327 làng, thôn, bản, ấp,... có Nhà Văn hóa, đạt tỷ lệ 74,4%. Nhà văn hóa-Khu thể thao, về cơ bản thiết chế văn hóa cấp thôn có nội dung hoạt động đa dạng phong phú, gắn bó thiết thực với đời sống cộng đồng, là nơi sinh hoạt chính trị - xã hội như: Họp chi bộ, các tổ chức đoàn thể, quán triệt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, phổ biến thời sự, khoa học kỹ thuật, tuyên truyền giáo dục về lối sống, thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội theo nếp sống văn minh; triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ an ninh, trật tự,



xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, bản văn hóa, đây cũng chính là nơi tổ chức các hội thi, liên hoan, tập luyện, giao lưu văn hóa, thể thao, câu lạc bộ sở thích, ... Vì đây là thiết chế văn hóa, thể thao gần gũi nhất với người dân cho nên nếu có nhiều hoạt động phong phú, hấp dẫn, Ban chủ nhiệm nhiệt tình, sáng tạo thì việc thực hiện Đề án sẽ đạt hiệu quả cao.

Tuy nhiên, việc quy hoạch quỹ đất đối với một số thôn, tổ dân phố mới (sau sáp nhập) để xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao không thể mở rộng do không còn quỹ đất hoặc quỹ đất không tập trung. Một số Nhà văn hóa được xây dựng trước khi ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, hoặc sửa chữa từ nhà kho, nhà trẻ mẫu giáo nên quy mô nhỏ, thậm chí nhiều Nhà văn hóa dột nát, khuôn viên chật hẹp đang trong tình trạng xuống cấp nên số lượng Nhà Văn hóa thôn, xóm, áp đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa cao.

## **2. Đối với hệ thống Câu lạc bộ**

Cùng với sự hình thành của hệ thống thiết chế văn hóa là sự ra đời của hàng nghìn câu lạc bộ hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác được hình thành theo sở thích ở nhiều nhóm lĩnh vực như: văn học, văn hóa nghệ thuật, thể dục - thể thao, khoa học kỹ thuật, ... đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của đời sống xã hội, nâng cao đời sống tinh thần và thể chất cho nhân dân, tạo lối sống lành mạnh, có ý thức, có văn hóa trong các tầng lớp nhân dân.

Tính đến hết năm 2019, cả nước có 9.368 Câu lạc bộ văn nghệ quần chúng cấp tỉnh, huyện với 161.924 hội viên; trên 60.000 Câu lạc bộ Thể dục thể thao tham gia sinh hoạt tại hệ thống các Trung tâm văn hóa các cấp qua đó tạo không gian văn hóa lành mạnh vừa thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ, giải trí sáng tạo, vừa để truyền dạy và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống góp phần vào việc nâng cao đời sống tinh thần, đặc biệt là đối với người dân nông thôn.

## **3. Khó khăn**

Các nội dung của Đề án chưa được triển khai thực hiện nghiêm túc, rộng khắp, còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa tương xứng với mục đích yêu cầu.

Đối với các nội dung hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao còn gặp nhiều khó khăn do chưa đảm bảo về cơ sở vật chất kỹ thuật, nội dung hoạt động, kinh phí và con người.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm việc trong các nhà văn hóa, câu lạc bộ còn hạn chế. Đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện Đề án chưa được đồng bộ.

Ở một số nơi, phong trào phát triển của các câu lạc bộ còn mang tính tự phát, thiếu sự quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

## II. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” hoàn thành các mục tiêu đến năm 2020.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cấp tiến hành đánh giá hiệu quả mô hình Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Học tập cộng đồng trong thời gian qua để xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động thống nhất trong quản lý, chỉ đạo trong toàn quốc.

- Hoàn thiện, phát triển thiết chế văn hóa, thể thao các cấp thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý theo hướng chuẩn hóa về tổ chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ cấu tổ chức và đội ngũ viên chức đối với các đơn vị công lập; khuyến khích xã hội hóa trong việc đầu tư cơ sở vật chất các cơ sở dịch vụ văn hóa, thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền lưu động, thể dục thể thao từ đó nghiên cứu tìm tòi, thể nghiệm xây dựng các mô hình, mẫu hình hoạt động hiệu quả đúng tôn chỉ mục đích và quy định của pháp luật.

- Có những chính sách động viên khen thưởng kịp thời các cá nhân tập thể tiên tiến xuất sắc trong hoạt động của các câu lạc bộ.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở, chủ nhiệm các câu lạc bộ đề ra những giải pháp mang tính hữu hiệu, gây dựng phong trào để các hoạt động ngày càng phát triển, lan tỏa có chiều rộng và chiều sâu.

## III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở, tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động nhân dân và cộng đồng tham gia xây dựng xã hội học tập.

2. Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển các câu lạc bộ, mô hình câu lạc bộ; đồng thời, ban hành các chính sách khuyến khích các nghệ nhân truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật, văn hóa dân gian.

3. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

4. Ban hành chính sách khuyến khích các tổ chức xã hội, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng vào các nhà văn hóa, câu lạc bộ; xây dựng các tủ sách, phòng đọc sách ở các thôn, làng, khu phố phục vụ cộng đồng dân cư, phòng đọc sách phục vụ cộng đồng.

# **MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Đoàn Văn Chì<sup>1</sup>**

Thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án, sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh Điện Biên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì tổ chức và phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động giáo dục, phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ từ tỉnh đến cơ sở phù hợp từng đối tượng, độ tuổi, tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội cho nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang trên địa bàn nhằm góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Quá trình triển khai thực hiện Đề án cũng gắn liền với chủ trương xây dựng, phát triển con người theo Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2004 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” và Nghị Quyết số 13-NQ/TU ngày 10/12/2014 của Tỉnh ủy Điện Biên về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh”; phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều chương trình, dự án, đề án, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung của Đề án như: Kế hoạch hành động “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trên địa bàn tỉnh Điện Biên”; Quyết định phê duyệt “*Đề án tiếp tục bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025*”; Kế hoạch phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định ban hành “Kế hoạch xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên”,...

Nhiều chương trình phối hợp giữa ngành VH-TT-DL đã được các đơn vị triển khai hiệu quả góp phần quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục truyền

---

1 Phó Giám đốc Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên

thống lịch sử văn hóa như: Chương trình phối hợp triển khai Đề án “Phát triển hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”; Chương trình phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh về “Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên các tuyến biên giới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014 - 2020”; Chương trình phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh về xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân, viên chức, lao động giai đoạn 2017 - 2021; Chương trình phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh về “Đẩy mạnh các hoạt động VH-TDL&GD vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018 - 2022”; Chương trình phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo về nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện giai đoạn 2018 - 2020; Chương trình phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo tại các điểm Bưu điện - Văn hoá xã giai đoạn 2013 - 2020; Chương trình phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo về “Phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với hoạt động giáo dục và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025”...

Theo đó, trong nhiều năm qua, tỉnh Điện Biên đã đạt được nhiều kết quả nổi bật. Hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở được đầu tư, nâng cấp đã phần nào đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân, tạo môi trường sinh hoạt văn hóa lành mạnh. Trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay có 01 Trung tâm Hội nghị văn hóa tỉnh, 01 Nhà Thiếu nhi tỉnh, 02 bảo tàng, 01 rạp chiếu phim, 01 thư viện cấp tỉnh, 10 thư viện cấp huyện; 116 tủ sách pháp luật ở cấp xã.

Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, hệ thống thiết chế nhà văn hóa, CLB trên địa bàn tỉnh từng bước được xây dựng, củng cố và kiện toàn. 88/129 nhà văn hóa xã, phường, thị trấn, chiếm 68,2%; 635/1.441 nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố, chiếm 41%; 1273 đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên, duy trì trên 3.600 buổi biểu diễn hằng năm phục vụ trên 670 ngàn lượt người xem; các đội chiếu bóng lưu động thực hiện trung bình hơn 1.400 buổi chiếu mỗi năm. Hoạt động nhà văn hóa góp phần vào việc nâng cao đời sống văn hóa, làm thay đổi bộ mặt nông thôn miền núi, tạo nếp sống văn minh cho mỗi gia đình và tình đoàn kết gắn bó cộng đồng. Tuy nhiên, số lượng nhà văn hóa hiện nay tại cơ sở hiện còn chưa đáp ứng nhu cầu, nhiều nhà văn hóa đã bị xuống cấp do thời gian sử dụng đã lâu, diện tích nhỏ hẹp không đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa.

Hiện nay, toàn tỉnh đã thành lập 01 Câu lạc bộ bảo tồn âm nhạc, dân ca, dân vũ truyền thống các dân tộc tỉnh Điện Biên; 01 câu lạc bộ văn hóa dân gian dân tộc Thái tỉnh Điện Biên. Qua các buổi sinh hoạt của Câu lạc bộ đã góp phần gìn giữ Nghệ thuật trình diễn dân gian, văn hóa dân gian các dân tộc. Đặc biệt đã tổ chức thể nghiệm mô hình khai thác lễ hội dân gian, loại hình văn hóa văn nghệ: Liên hoan văn nghệ quần chúng bản văn hóa, nhóm nhảy hiphop, âm nhạc cổ điển, khiêu vũ; Liên hoan hiphop khu vực Tây Bắc “PASSIO FOR

LIFE”... Các thiết chế thể thao cũng được đầu tư, hiện nay trên địa bàn tỉnh có 09 sân vận động; 78 sân bóng đá (trong đó có 08 sân bóng đá có thảm cỏ nhân tạo); 01 sân điền kinh; 08 sân tennis; 98 nhà tập luyện; 22 bể bơi; 19 sân bóng rổ; 442 sân bóng chuyên ngoài trời; 832 sân cầu lông, đá cầu và trên 300 các khu thể thao, vui chơi giải trí khác.

Có 116 tủ sách, các điểm Bưu điện Văn hóa xã phục vụ bạn đọc. Năm 2014, Thư viện tỉnh được lắp đặt 40 máy vi tính từ nguồn tài trợ của Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập internet công cộng tại Việt Nam” thuộc quỹ Bill & Melinda Gates, hiện nay đang dùng cho độc giả truy nhập, tra cứu thông tin. Năm 2018 - 2019, được đầu tư phần mềm quản lý tổng thể thư viện Kipos, 01 trạm lập trình và lưu thông tài liệu, 01 thiết bị kiểm kê tài liệu cầm tay và còn tiếp tục được đầu tư các hạng mục khác trong giai đoạn tiếp theo.

Được sự quan tâm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tháng 4 năm 2018 Thư viện tỉnh Điện Biên đã được trao tặng xe ô tô Thư viện lưu động đa phương tiện do Tập Đoàn VinGroup tài trợ. Sau khi được tiếp nhận Thư viện tỉnh Điện Biên đã tiến hành phục vụ lưu động tại các trường học, đồn biên phòng, trại giam Nà Tấu, ... Hình thức phục vụ bạn đọc qua xe thư viện lưu động rất hiệu quả, giúp cho Thư viện tỉnh Điện Biên chủ động triển khai các hoạt động phục vụ ngoài thư viện, khai thác có hiệu quả vốn sách, báo của thư viện, đưa công nghệ thông tin đến gần với người dân hơn, đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Góp phần đẩy mạnh việc phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, ...

Hiện nay tỉnh Điện Biên có 02 Bảo tàng là Bảo tàng tỉnh và Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đóng trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, thực hiện phục vụ khách tham quan; trong đó Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ được xây dựng mới năm 2014 dịp kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ là công trình kiến trúc quy mô, hiện đại xứng tầm với chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ năm 1954 đã thu hút đông đảo nhân dân, du khách đến tham quan, học tập, nghiên cứu. Tại bảo tàng và các di tích, danh lam thắng cảnh tỉnh Điện Biên thực hiện miễn phí tham quan đối với người dưới 18 tuổi, cựu chiến binh, người khuyết tật đặc biệt nặng, các đoàn sinh viên, học sinh, lực lượng vũ trang đến học tập, nghiên cứu lịch sử; miễn phí 50% đối với người cao tuổi, người khuyết tật khi tham quan Bảo tàng và các Di tích chiến trường Điện Biên Phủ. Riêng khách tham quan Nhà trưng bày Bảo tàng tỉnh không thu phí.

Đặc biệt trong những năm gần đây nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và thu hút công chúng, Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - là điểm đến thu hút đông khách tham quan, tìm hiểu nhất khi đến với tỉnh Điện Biên đã tổ chức các chương trình trải nghiệm thực tế gắn với hoạt động trưng bày, giáo dục về chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954. Theo đó, một số chương trình đã được tổ chức và thực sự hiệu quả đã thu

hút sự đón nhận, tham gia và đánh giá cao của Nhân dân và du khách, đặc biệt là học sinh, sinh viên là: “Chúng em là chiến sĩ Điện Biên”, “đẩy xe đạp thồ”, “bữa cơm chiến sĩ”, “nấu ăn bằng Bếp Hoàng Cầm”, “câu lạc bộ Em yêu lịch sử”, kết nạp Đảng, đoàn tại Di tích. Bằng các hoạt động mô phỏng lại cuộc sống đời thường, lúc chiến đấu gian khổ hay trăm ngàn khó khăn của bộ đội và chiến sĩ trong chiến dịch Điện Biên Phủ, các hoạt động trên đã giúp người tham gia hiểu và có cái nhìn đầy đủ hơn về một trong những chiến thắng vĩ đại của đất nước; thêm yêu quý và trân trọng lịch sử, từ đó có cái nhìn tích cực và hành động đúng đắn góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Có thể nói đây là một trong những hoạt động nổi bật, thu hút được nhiều tổ chức tham gia và ngày càng tăng như khối các trường học, đơn vị lực lượng vũ trang, các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài tỉnh. Trong thời gian tới, Sở VH-TTDL tỉnh Điện Biên sẽ xây dựng và tổ chức nhiều mô hình trải nghiệm thực tế hơn nữa nhằm thu hút khách tham quan, cũng là một trong những nội dung quan trọng nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”.

Trong quá trình thực hiện Đề án, là một tỉnh miền núi, biên giới, Điện Biên gặp những khó khăn như:

Các phương tiện thông tin hiện đại bùng nổ, văn hóa nghe nhìn lấn át văn hóa đọc; hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa tương xứng với quá trình phát triển kinh - tế xã hội hiện nay, đặc biệt vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Hệ thống Thư viện tỉnh tại cơ sở chưa phát triển, kinh phí dành cho đầu tư mua sách còn ít nên chưa có nhiều đầu sách; ứng dụng công nghệ thông tin chưa được đầu tư nên chưa đáp ứng được nhu cầu của độc giả. Một số thư viện cơ sở chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Các đối tượng đến thư viện chủ yếu là trẻ em, người già; các đối tượng khác hầu như ít hoặc không đến Thư viện. Bảo tàng tỉnh chưa có Nhà trưng bày nên gặp nhiều khó khăn trong các hoạt động thông tin triển lãm phục vụ nhân dân.

Công tác quản lý ở cơ sở cũng còn nhiều hạn chế, trình độ, năng lực hoạt động của cán bộ làm công tác văn hóa một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

Bên cạnh đó, kinh phí hoạt động, nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao ở cơ sở chưa được thường xuyên, phong phú. Sự phối hợp thực hiện của các ngành chức năng và của các đoàn thể chính trị xã hội cao cấp về việc học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ chưa cao.

Để đẩy mạnh việc thực hiện Đề án trong những năm tiếp theo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên tiếp tục thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm như:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập thường xuyên trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ bằng nhiều hình

thức như trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội, ... hoặc mỗi cán bộ, công chức viên chức, người lao động ngành văn hóa là một tuyên truyền viên. Tổ chức triển khai thực hiện việc đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, đặc biệt là gắn với việc xây dựng nông thôn mới.

Củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hoá phương thức hoạt động, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động học tập, dịch vụ phục vụ học tập phù hợp với đối tượng và tình hình thực tế ở mỗi địa phương. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, luân chuyển, phục vụ sách, báo, tạp chí từ các thư viện công cộng đến thư viện các trường học. Tăng cường mở rộng hơn phạm vi hoạt động trung bày, triển lãm, tuyên truyền đến với vùng sâu, vùng xa hoặc các địa phương khó tiếp cận tới hoạt động tại bảo tàng, di tích và thư viện.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cấp xã, chủ nhiệm nhà văn hóa, chủ nhiệm các câu lạc bộ văn hóa, đội trưởng các đội văn nghệ quần chúng.

Tăng cường công tác phối hợp, kêu gọi xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ di tích, đầu tư cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc học tập suốt đời. Trong thời gian tới sẽ thực hiện Ký kết Chương trình phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời trong các nhà văn hóa, câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2020 - 2025; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chương trình phối hợp đã ký kết, sơ kết, tổng kết theo định kỳ đồng thời tiếp tục ký kết các chương trình phối hợp trong những giai đoạn tiếp theo.

# ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC TRUNG TÂM VĂN HÓA TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Cao Đạt<sup>1</sup>

## I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

### 1 Khái quát đặc điểm tình hình

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những đầu tàu về chính trị, văn hóa và kinh tế với hơn 10 triệu dân đang sinh sống và làm việc, đến từ mọi vùng miền của đất nước, tạo nên những màu sắc phong phú trong đời sống văn hóa của Thành phố. Những năm qua, song song với công cuộc xây dựng và phát triển nền kinh tế, Thành phố cũng là nơi tiên phong cho việc xây dựng công nghiệp văn hóa. Từ 2014 đến nay, nhận thức của nhân dân đối với văn hóa có những thay đổi đáng kể và sâu sắc hơn, góp phần phát huy những giá trị tinh thần cao đẹp, những giá trị văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời xây dựng văn hóa thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Để đạt được những thành tựu đó, phải nhắc đến sự đóng góp vô cùng quan trọng của hệ thống thiết chế Trung tâm Văn hóa (TTVH - Thể thao) 24 quận, huyện, trong đó có công tác xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân, phục vụ đắc lực cho công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng và Nhà nước thông qua việc thực hiện thực hiện quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/1/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”. Từ năm 2014 đến nay, các đơn vị quận, huyện đã thực hiện mục tiêu tổng thể là từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ trong các Thư viện, Nhà văn hóa và Nhà truyền thống, huy động tối đa các nguồn lực và khai thác có hiệu quả các câu lạc bộ nhằm phát triển phong trào xây dựng xã hội học tập, có sức lan tỏa trong mọi tầng lớp nhân dân.

Công tác giáo dục phong trào học tập suốt đời trong thư viện, nhà truyền thống, nhà văn hóa phường, câu lạc bộ hàng năm thông qua các hoạt động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao

<sup>1</sup> Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh



động; các lớp đào tạo nghề cho lao động có thu nhập thấp; các lớp giáo dục pháp luật, giáo dục sức khỏe, giáo dục môi trường cho người dân; các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên trung tâm học tập cộng đồng. Tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm về khuyến đọc, khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập; tổ chức các hoạt động, chương trình kỷ niệm. Qua đó, góp phần sáng tạo ra nhiều hoạt động nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho người dân được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích thói quen, nhu cầu học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Qua phân tích thực trạng, trong đó tập trung vào những thuận lợi và kết quả đạt được; khó khăn, hạn chế và nguyên nhân; qua đó rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện, khuyến khích và nhân rộng những mô hình hay, có tính sáng tạo, ghi nhận các nhân tố, điển hình tiên tiến trong việc học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đa dạng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện và đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, góp phần xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân; phục vụ đắc lực cho công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng và Nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung.

## **2. Hoạt động học tập trong các thư viện**

Phát triển Văn hóa đọc luôn là một vấn đề mang ý nghĩa chiến lược trong việc nâng cao dân trí, góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực - nhân tố quyết định mọi thành công. Trên thực tế, có một hiện trạng đáng báo động cho Văn hóa đọc sách của người dân Việt Nam nguy cơ xuống cấp cả về chất lượng sách cũng như cả số lượng người đọc. Nguyên nhân của văn hóa đọc bị xuống cấp rõ ràng là có rất nhiều: do văn hóa nghe nhìn lấn át, trẻ em chưa được giáo dục thói quen đọc sách.

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, người lao động và người dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển tư duy và rèn luyện nhân cách con người; khuyến khích việc đọc sách thường xuyên, liên tục và suốt đời nhằm xây dựng, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội học tập. Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của chính quyền Thành phố, đặc biệt là Sở Văn hóa và Thể thao, hệ thống Trung tâm Văn hóa (TTVH - Thể thao) 24 quận, huyện đã có những nỗ lực đáng kể trong công tác đầu tư cho hoạt động thư viện. Lãnh đạo của hệ thống Trung tâm Văn hóa (TTVH - Thể thao) 24 quận, huyện hết sức chú trọng đến công tác thư viện như tổ chức bồi dưỡng, đào tạo về nghiệp vụ, chuyên môn thư viện cho các cán bộ chuyên trách VH TT phường và cán bộ thư viện trường học, các thư viện luôn được đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng xây dựng nguồn lực

thông tin điện tử, xây dựng những chương trình, tài liệu phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của nhân dân trên địa bàn. Đặc biệt chú ý đối tượng người dân tộc thiểu số, người khiếm thị, trẻ em. Tăng cường công tác phục vụ lưu động, luân chuyển sách, báo; khuyến khích các tủ sách tư nhân phục vụ cộng đồng, từng bước hoàn thiện thư viện điện tử phục vụ cho nhu cầu đọc sách và tra cứu khai thác thông tin trên mạng Internet; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về các vấn đề mà cộng đồng quan tâm. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, luân chuyển, phục vụ sách, báo, từ các thư viện đến các trường học, khu dân cư, công viên, ... Tiếp tục đầu tư thay đổi phương thức hoạt động, phát triển hệ thống phòng đọc sách, tổ chức các hoạt động học tập, dịch vụ phục vụ học tập phù hợp với từng đối tượng. Tiêu biểu cho những mô hình thư viện có tính chất sáng tạo tại cơ sở như:

+ **Trung tâm Văn hóa Quận 6:** từ năm 2015, đơn vị đã đưa sách ra phục vụ tại Công viên Phú Lâm, hàng ngày từ 6 giờ sáng các ngày thứ 4 đến thứ 6 nhằm phục vụ cho bà con nhân dân đến sinh hoạt tập thể dục cũng như em học sinh, sinh viên đang tham gia các hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, tham quan. Qua đó, tạo cho người dân thói quen đọc sách và trở thành thành một trong những hoạt động nâng cao kiến thức, vui chơi, thư giãn. Trung bình mỗi ngày, mô hình mang sách đến công viên Phú Lâm của Thư viện quận 6 thu hút từ **300 đến 500** lượt bạn đọc. Từ năm 2017, mở rộng thêm vào các ngày từ thứ 4 đến thứ 7 để bạn đọc có thời gian đến với sách được nhiều hơn.

Thực hiện mô hình “Khơi nguồn văn hóa đọc” bằng hình thức đưa sách tới các trường học trên địa bàn quận. Phục vụ sách lưu động, vào các buổi chào cờ đầu tuần, các giờ ra chơi hàng ngày, mỗi tuần 01 trường với những tác phẩm văn học nổi tiếng, đang thịnh hành giới thiệu trước giáo viên và học sinh. Với hàng nghìn bản sách đầy đủ các thể loại như: văn học, lịch sử, khoa học, truyện tranh và nhiều sách tâm lý lứa tuổi phù hợp với lứa tuổi học trò. Phối hợp Bảo tàng Tôn Đức Thắng triển lãm hình ảnh lịch sử, hình ảnh cuộc đời sự nghiệp của Bác Tôn Đức Thắng. Phối hợp với Nhà văn hóa Quận 7 giới thiệu hình ảnh anh Bộ đội Cụ Hồ...

Nhằm giảm bớt khoảng cách nông thôn và thành thị, đơn vị đã kết hợp với Ủy ban nhân dân phường, khu phố Văn hóa xây dựng các phòng đọc sách tại một số khu phố trên địa bàn quận 6. Từ năm 2015 đến 2016, đã phối hợp các phường xây dựng **8 phòng đọc sách** với gần **35.000 bản sách** trị giá trên **345 triệu đồng**. Năm 2016, phát động phong trào quyên góp để xây dựng thư viện vùng sâu vùng xa, kết quả đã xây dựng Thư viện xã Phạm Văn Cội huyện Củ Chi với tổng số sách là **1.887 quyển**, trị giá gần **150 triệu đồng**. Tiếp tục hỗ trợ Thư viện xã trong việc xử lý nghiệp vụ sách theo quy định và thực hiện luân chuyển sách định kỳ 06 tháng/lần để phục vụ nhu cầu đọc sách của nhân dân, phù hợp với nhiều lứa tuổi và thành phần xã hội. Năm 2017, trao tặng cho 2 xã Lộc An và xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước **652 bản sách** trị giá **49.815.715 đồng**, để xây dựng 2 phòng đọc sách cho cán bộ chiến sĩ biên giới tỉnh Bình Phước.

Mở lớp hướng dẫn nghiệp vụ cho cơ sở Phòng Tư pháp, Tuyên giáo, Văn hóa Thông tin của các phường qua đó phối hợp sắp nhập các tủ sách lại đặt tại nơi phục vụ tiếp dân và mở cửa phòng đọc vào các giờ tiếp dân, tất cả là phòng đọc sách không tường, được xử lý nghiệp vụ bài bản và được sắp xếp theo chủ đề, toàn bộ tài liệu được hướng dẫn bằng các tiêu đề để bạn đọc tự do chọn sách. Cuối giờ làm việc cán bộ Văn hóa Thông tin sẽ sắp xếp lại. Đây là mô hình phòng đọc sách không tường đầu tiên của Thành phố và đang được thực hiện thí điểm tại các phường.

Tổ chức hội thi viết cảm nhận “Quyển sách tôi yêu”, mỗi bạn đọc tham gia cuộc thi sẽ gửi tới Ban tổ chức bài viết hoặc videoclip cùng những chia sẻ về cuốn sách, những cảm nhận khi đọc sách. Tất cả các bài viết đạt giải đã được chọn đăng trên Tuần tin Quận 6. Đối với các bài viết đạt giải cao của các em học sinh, Ban tổ chức sẽ liên hệ với Ban giám hiệu để các em học sinh đọc bài viết của mình trong buổi chào cờ sáng thứ 2 hàng tuần của nhà trường.

Đầu năm 2017, kết hợp cùng Trường Hy Vọng, và Studio khiếm thính (Thư viện KHTH), tổ chức đợt phục vụ sách lưu động tại trường hy vọng - mái ấm - và một số trường học với mục tiêu chung tay vì lợi ích cộng đồng, giúp đỡ trẻ em khuyết tật. Thông qua hoạt động phục vụ sách, vẽ tranh, giới thiệu hình ảnh triển lãm, bằng phương pháp hệ thống chữ Braille và các cuốn sách nổi, do chính các anh chị khuyết tật và các sinh viên ngành thư viện thực hiện.

Đổi mới hình thức hoạt động của thư viện bằng các giải pháp như: luân chuyển sách trong thư viện đến các quán cà phê, trường học, khu phố, nhằm giúp cho việc đọc sách thuận tiện và hiệu quả hơn. Xây dựng đội ngũ tình nguyện viên giới thiệu về sách, khuyến khích người dân đọc sách, xây dựng thư viện điện tử. Tổ chức ngày hội đọc hàng năm với những hoạt động như: thi giới thiệu sách, thi kể chuyện, dựng phim, hoạt động đố vui,... dựa theo sách đã đọc.

**+ Trung tâm Văn hóa Quận 9:** Giới thiệu sách và giới thiệu các hoạt động qua trang 02 Facebook của Trung tâm Văn hóa và Thư viện. Mỗi ngày, giới thiệu từ 01 - 03 quyển sách hay, mới, mang tính thời sự, ... Qua các hình thức: viết lời giới thiệu cho sách hoặc chép lời giới thiệu của nhà xuất bản, của tác giả và chụp hình bìa sách; thực hiện video clip “ Giới thiệu sách”: đọc tóm tắt tác phẩm; sưu tập hình ảnh có liên quan đến tác phẩm; thực hiện viết bài hoặc video clip về các hoạt động của thư viện quận; chia sẻ các nguồn thông tin khác của các trang mạng chính thống. Với chương trình đa dạng, giới thiệu gồm nhiều chủ đề gồm văn học, chính trị, kinh tế, luật, văn hóa, ... dành cho mọi đối tượng bạn đọc, đáp ứng được mọi tài liệu theo nhu cầu bạn đọc. Ngoài ra trong các ngày lễ lớn, thư viện thực hiện video clip giới thiệu sách theo chuyên đề như ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ; ngày sinh nhật Bác; video clip “quảng bá hoạt động”: qua các ngày lễ thư viện

tổ chức các hoạt động, thư viện thu thập các hình ảnh về hoạt động đó và thực hiện các video clip để quảng bá các hoạt động đó nhằm thu hút bạn đọc chú ý và tham gia các hoạt động của thư viện tổ chức, thúc đẩy hoạt động của thư viện được phát triển hơn.

Đăng tải các hoạt động qua trang 02 facebook của Trung tâm Văn hoá Quận 9 và Thư viện Quận 9 nhằm tăng cường và phát huy hiệu quả quảng bá nguồn tài liệu hiện có, các hội thi cũng như các hoạt động phong trào khác cho bạn đọc mọi nơi biết đến, đồng thời giới thiệu đến bạn đọc ở mọi lứa tuổi nội dung những cuốn sách hay về truyền thống lịch sử đấu tranh đầy hào hùng của dân tộc. Hình thức này được thực hiện với tần suất hàng ngày giới thiệu sách từ 01 - 03 quyển sách hay, mới, mang tính thời sự và 01 video clip/tuần, đồng thời chia sẻ các nguồn thông tin từ các trang chính thống để tăng cường tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, ... Từ đó, nâng cao vốn tri thức cho nhân dân và góp phần phát triển nguồn tri thức cho xã hội.

Thực hiện video clip “Đọc sách em nghe”: Cán bộ thư viện quận đọc 1 câu chuyện trong số nhiều câu chuyện trong 1 quyển sách dành riêng cho thiếu nhi. Bằng giọng đọc truyền cảm lồng ghép với hình ảnh sinh động, những video clip này mang tới cho các em thiếu nhi những câu chuyện hay, thông điệp ý nghĩa về cuộc sống.

Tổ chức Ngày hội đọc sách: Hằng năm chuẩn bị vào mùa tựu trường Thư viện Quận 9 phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 9 xây dựng kế hoạch tổ chức “Ngày hội đọc sách” đến các trường cấp 1 và cấp 2 trên địa bàn quận. Giới thiệu những quyển sách hay, có tính giáo dục cao; hướng dẫn các em phương pháp đọc sách hiệu quả; hướng dẫn các em tìm tài liệu hay, nguồn tài liệu chính thống để đọc; tổ chức nhiều hình thức vui chơi cho các em học sinh trong ngày hội như thi đọc sách; trả lời và đặt câu hỏi qua câu chuyện được giới thiệu; thi làm sách mini; thi vẽ tranh theo sách và đưa nguồn sách thiếu nhi hay phục vụ đọc tại chỗ cho các em học sinh, ... Từ năm 2016 đến nay đã thu hút **56.200** lượt đọc.

Trung bày, triển lãm sách, sắp xếp theo mô hình trong các ngày lễ lớn tại Thư viện quận. Bắt đầu từ năm 2019, thư viện triển khai thực hiện mô hình trung bày, triển lãm sách lưu động trước khu vực tổ chức các hội nghị của quận nhằm mở rộng thêm đối tượng được tiếp cận nguồn sách, đặc biệt là các nguồn tư liệu, sách báo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; lịch sử đấu tranh của dân tộc... Từ năm 2016 - 2018 trung bày triển lãm tại thư viện, đa phần chỉ bạn đọc tại thư viện biết đến. Năm 2016 thực hiện trung bày triển lãm 4 cuộc, năm 2017 là 5 cuộc, năm 2018 là 6 cuộc, năm 2018 là 7 cuộc. Đến năm 2019 tại thư viện 10 cuộc; tại các hội nghị 7 cuộc; đặc biệt tổ chức trung bày triển lãm sách Bác Hồ nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Bác tại thư viện và các cơ sở phường là 20 cuộc.

Tổ chức Phục vụ đọc sách lưu động: Trong dịp hè Thư viện quận 9 phối hợp đơn vị 13 phường tổ chức phục vụ đọc sách lưu động cho các em thiếu nhi trên địa bàn phường như đưa nguồn sách thiếu nhi thư viện quận hiện có hoặc luân chuyển sách của Thư viện KHTH Thành phố Hồ Chí Minh xuống. Bên cạnh đó Thư viện phối hợp tổ chức đọc sách lưu động kết hợp với các hoạt động của phường như: ngày hội tuổi thơ; khai mạc hè; ngày hội vui khỏe; chương trình hội thi Đồ em “Kiến thức muôn màu”, ... Năm 2014 - 2016 chỉ phục vụ các phường vùng sâu vùng xa của quận (6 phường). Từ năm 2017 - 2020 thư viện đã đưa hình thức này vào chỉ tiêu thi đua của phường và 13/13 đơn vị tham gia thực hiện, thu hút **12.900 lượt đọc**.

+ **Trung tâm Văn hóa, Thể thao quận Tân Bình:** Hiểu được tầm quan trọng của việc “xây dựng phong trào đọc sách có hiệu quả” trong cộng đồng dân cư và xã hội. Tuyên truyền, giáo dục về việc đọc sách cũng như trân trọng, giữ gìn, bảo vệ sách. Đưa phong trào đọc sách trở thành thói quen, nét đẹp văn hóa trong các đơn vị; khu công nghiệp; khu nhà trọ, đặc biệt là đến các trường học trên địa bàn quận.

Trong những năm qua, các hoạt động của Thư viện phối hợp với các ban ngành đều được lãnh đạo các đơn vị tạo điều kiện, hỗ trợ để các chương trình hoạt động mang lại hiệu quả tốt nhất. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm của các cấp, ban ngành trong quận nói chung và Ban Giám đốc Trung tâm VH-TT nói riêng vừa qua luôn quan tâm các hoạt động đẩy mạnh văn hóa đọc, điển hình tháng 5/2020 đã kịp thời tham mưu xây dựng chương trình Đề án “**Thư viện thông minh - Tích hợp trường học trên địa bàn quận Tân Bình**” đưa vào chương trình Đại hội Đảng bộ Trung tâm VH-TT nhiệm kỳ 2020 - 2025, đã được thông qua. Chương trình đánh dấu cho sự phát triển của “văn hóa đọc” cũng như sự quan tâm của các cấp lãnh đạo luôn hướng đến các công tác giáo dục, văn hóa vì cộng đồng nhằm phục vụ việc học tập trên địa bàn quận Tân Bình ngày càng tốt hơn và đang hướng đến mục tiêu chung của Đề án Thành phố Hồ Chí Minh là xây dựng Thành phố đô thị thông minh. Như vậy, quận Tân Bình là 01 trong 24 quận huyện đi tiên phong trong đề án này. Cán bộ, nhân viên Thư viện có trình độ chuyên môn cao, luôn tâm huyết với nghề, chủ động trong các công việc và đưa ra mô hình mới cho hoạt động từ năm 2017 đã có những hoạt động hay và ý nghĩa hướng đến cộng đồng nhất là các em học sinh điển hình: trong năm 2019 phối hợp với nhóm Đại sứ đọc đưa ra các hoạt động phát triển văn hóa đọc tại Thư viện quận và nhân rộng ra ở cơ sở 15 phường trong dịp Hè.

Năm 2020, tiếp tục đưa ra các mô hình mới là phối hợp với giáo viên trường Hoàng Hoa Thám đưa tiết học trải nghiệm “bàn về đọc sách” tại Thư viện. Các mô hình tạo được hiệu ứng tốt, các giáo viên, học sinh rất hứng thú khi tham gia lớp học góp phần thúc đẩy hoạt động văn hóa đọc ngày càng được nhiều người biết, các mô hình đưa ra tạo được tính lan tỏa trong cộng đồng nên cuối năm 2019 thư viện quận Tân Bình là một trong 3 quận huyện thực hiện dự án thư viện thông minh phục vụ lưu động đến trường học trên địa bàn

quận (dự án 2 năm do công ty Sam Sung tài trợ),... Với nhiều hoạt động thu hút được bạn đọc trong và ngoài quận, nhất là khối trường học. Đồng thời, tiếp tục duy trì phối hợp và nhân rộng đưa mô hình này xuống các trường học và cơ sở 15 phường trên địa bàn quận Tân Bình và nhóm trẻ tư thục tại địa phương.

+ Trung tâm Văn hóa Quận Thủ Đức: Thành lập các phòng đọc sách, báo, tạp chí, đưa sách đến các khu lưu trú, các nhà trọ văn hóa trên địa bàn quận và phục vụ xe sách lưu động phục vụ cho công nhân, ... Trang bị kệ, tủ sách pháp luật, báo, tạp chí cho công nhân lao động, phòng đọc sách khu phố, nhà trọ văn hóa, khu lưu trú công nhân, ... với không gian rộng, thông thoáng, mát mẻ và có hàng trăm cuốn sách đủ loại, từ văn học, nghệ thuật đến nữ công gia chánh. Tuyên truyền, vận động bà con nhân dân và các em tích cực tham gia đọc sách; qua việc phục vụ sách, báo tại khu lưu trú công nhân, bên cạnh việc chia sẻ thông tin, giới thiệu những quyển sách hay, có giá trị. Trung bình mỗi ngày, mô hình mang sách đến Khu lưu trú công nhân của Thư viện quận Thủ Đức thu hút từ **350 đến 400** lượt bạn đọc.

Xây dựng phòng đọc sách nhà trọ văn hóa, phục vụ sách tại nhà: lựa chọn những nhà trọ có đông công nhân sinh sống và phối hợp với chủ nhà trọ để bố trí nơi đặt tủ sách, tạo khoảng không cho phòng đọc và đến thời điểm hiện nay Thư viện quận Thủ Đức đã xây dựng được **103** tủ sách tại các khu phố, nhà trọ văn hóa đã góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của công nhân với thời gian mở cửa phục vụ linh hoạt. Đồng thời, hỗ trợ về nghiệp vụ như phân loại sách, tập huấn nhân viên phụ trách phòng đọc, trang bị kệ sách, ... Hiện nay, các phòng đọc đã thu hút hàng ngàn lượt công nhân và người dân đến đọc sách, góp phần nâng cao nhận thức cho công nhân, người lao động thuê trọ, qua đó các tổ chức, đoàn thể sẽ thu hút thêm nhiều thanh niên công nhân đến với Đoàn - Hội. Phối hợp với Thư viện Khoa học Tổng hợp 1 quý phục vụ cho công nhân 2 lần tại Công ty, xí nghiệp, khu chế xuất. Tại đây công nhân đến có thể đọc sách tại chỗ hoặc mượn sách về nhà. Họ có thể trả sách tại khu nhà trọ có phòng đọc sách.

Xây dựng Chương trình Đọc sách cùng trẻ nhiễm HIV - Hội chứng bệnh Down tại Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân với mục đích chia sẻ cùng các em khắc phục hoàn cảnh khó khăn hòa nhập với cộng đồng. Thông qua hoạt động phục vụ sách, vẽ tranh, giới thiệu hình ảnh triển lãm, đầu tư trang trí ở phòng đọc có nhiều giáo cụ trực quan, hình ảnh sinh động trong hướng dẫn các em. Góp phần cung cấp kiến thức cho các em ít có điều kiện tiếp cận thông tin và tri thức mới, giúp cho các em xóa bớt sự mặc cảm về số phận và nâng cao hiểu biết, tiếp thu tri thức, tăng cường khả năng giao tiếp và hình thành những ước mơ, có những ý tưởng sáng tạo.

Thực hiện mô hình mới “Khơi nguồn văn hóa đọc”, hàng tuần thư viện quận Thủ Đức chọn lọc những cuốn sách hay để viết bài giới thiệu trên bản tin Thủ Đức và trên

mạng xã hội: facebook, zalo, fanpage của Thư viện đã thu hút đông đảo người dân và các em thiếu nhi tìm đến đọc sách; qua mô hình trên, đã góp phần vào công cuộc phát triển Văn hóa đọc theo Đề án “Phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng giai đoạn 2015 - 2020, định hướng 2030”.

Sử dụng công nghệ và mạng xã hội để phục vụ bạn đọc, thực hiện video clip để khuyến khích mọi người cùng đọc, cùng nghe và “Chương trình sách hay đồng hành cùng bạn”. Trong chương trình gồm có 02 chuyên mục phát sóng thường xuyên vào ngày thứ 5 và thứ 7 hàng tuần gồm: Chuyên mục Video Clip và chuyên mục Audio. Đến thời điểm hiện nay đã thực hiện được 16 chuyên mục Video clip và 12 chuyên mục Audio. Mỗi số trong chuyên mục được giới thiệu những tác phẩm hay và nhiều chủ đề khác nhau cụ thể như: Giáo dục giới tính; lịch sử; thiên nhiên; văn học; truyện cổ tích Việt Nam, ... đã mang lại hiệu quả tích cực góp phần vào việc nâng cao đời sống văn hóa trên địa bàn quận và đưa phong trào đọc sách đến cộng đồng cho người dân tiếp cận với văn hóa đọc nhiều hơn.

Tổ chức Ngày hội đọc sách tại các trường học, thư viện, sự kiện: Tổ chức chương trình sách hay đồng hành cùng bạn trên mạng xã hội facebook, zalo, trang fanpage. Kết hợp với Quận Đoàn tổ chức phục vụ gian hàng sách trong buổi khai mạc và tổng kết hè tại Nhà Thiếu nhi và Trường tiểu học Lương Thế Vinh.

Tổ chức nói chuyện chuyên đề, giới thiệu các tập truyện tranh về Bà Mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân vào sáng ngày 05/5, (ngoài ra Thư viện còn tặng 09 tập truyện tranh về gương Bà Mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân quận Thủ Đức tổng cộng có 300 lượt người tham gia). Từ tháng 9 đến tháng 10/2019, tổ chức hội thi “Giới thiệu sách có minh họa” ngoài ra còn phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tham quan vào giờ học ngoại khóa cho tất cả các trường tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn.

Thư viện Trung tâm Văn hóa quận Thủ Đức là đơn vị đầu tiên trong 24 quận huyện của Thành phố tổ chức Ngày Hội Văn hóa đọc cấp quận; với nhiều nội dung hoạt động phong phú; thu hút gần **10.000** lượt người đến tham quan, đọc sách, tìm hiểu sách, ... trong thời gian 2 ngày tổ chức. Ngày hội Văn hóa đọc đã lan tỏa đến các phường Tam Bình; Linh Trung; Bình Chiểu; Hiệp Bình Phước, ... cùng tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc và xây dựng một phong trào đọc sách lan tỏa trong cộng đồng.

### **3. Hoạt động học tập trong các Nhà văn hóa, Câu lạc bộ**

Hoạt động Nhà Văn hóa, Câu lạc bộ là một phần quan trọng, giữ vai trò xương sống của hệ thống thiết chế Trung tâm Văn hóa (TTVH Thể thao) 24 quận, huyện. Giữ vai trò quan trọng trong việc gắn kết cộng đồng dân cư trên địa bàn quận. Với những hoạt động

vui chơi giải trí nhằm nâng cao đời sống tinh thần, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, văn nghệ cho mọi tầng lớp nhân dân với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng từ các câu lạc bộ (CLB), đội nhóm (ĐN) về sở thích, văn hóa nghệ thuật đến các lớp truyền dạy năng khiếu, thể thao và hỗ trợ cho các tổ chức đoàn thể tổ chức tốt các hoạt động hội thi, hội thao. Quan trọng nhất, hoạt động nhà văn hóa còn thực hiện nhiệm vụ vô cùng quan trọng đó là công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền sâu rộng đến quần chúng nhân dân nắm vững chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước thông qua các hoạt động thông tin tuyên truyền thông qua các hoạt động văn nghệ, triển lãm hình ảnh, băng rôn, áp phích, ... Hoạt động nhà văn hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã góp phần đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập trong nhân dân. Trong những năm qua (2014 - 2020), Trung tâm Văn hóa (TTVH Thể thao) 24 quận, huyện rất quan tâm, chú trọng đẩy mạnh hoạt động hướng về cơ sở thông qua các Nhà văn hóa với nhiều hình thức tổ chức, nhằm đáp ứng nhu cầu thị hiếu người dân và đưa các loại hình hoạt động văn hóa văn nghệ gắn với các thiết chế văn hóa trên địa bàn phường, xã, khu phố, bằng hình thức tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa cơ sở cho cán bộ Nhà văn hóa, chuyên trách Văn hóa thông tin, Ban chủ nhiệm các CLB, đội nhóm và hạt nhân phong trào văn hóa văn nghệ tại địa phương, với nhiều chuyên đề thiết thực phục vụ trong các hoạt động thiết chế văn hóa, tổ chức tốt các hội thi, hội thi hội diễn, công tác tuyên truyền cổ động, viết tin, ... tại địa phương trong những năm qua và tham gia các lớp tập huấn do Trung tâm Văn hóa Thành phố tổ chức hàng năm. Có thể kể đến những đơn vị có mô hình tiêu biểu trong hoạt động học tập tại các nhà văn hóa như:

+ **Trung tâm Văn hóa Quận 5:** Là một quận trung tâm với đặc thù có nhiều đồng bào người Hoa sinh sống và làm việc, chính vì vậy công tác xây dựng đời sống văn hóa, phát huy hoạt động học tập trong nhân dân là hết sức quan trọng. Thông qua việc phát huy hiệu quả hoạt động câu lạc bộ - đội nhóm đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa xã hội của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận. Hiện đơn vị có 19 câu lạc bộ - đội nhóm mang nét đặc trưng của đồng bào người Hoa với hơn 1.500 hội viên như CLB Lân sư rồng, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Dưỡng sinh, Cầu lông, Văn nghệ tiếng Hoa, Ca nhạc cổ tiếng Quảng Đông, Đờn ca tài tử, Cải lương, Đội múa, Đội Văn nghệ thanh niên, Đội thuyết minh viên di tích, nhóm The Dream, CLB Quan họ, CLB Văn nghệ Tiếng hát mãi xanh, CLB Dân ca, Nhạc xã Diễm Lan Hương, Nhạc xã Nghệ Thanh, Nhạc xã hải Thanh, CLB Ca múa nhạc Hoa Hướng Dương. Đây chính là các lực lượng nòng cốt tích cực tham gia các hoạt động cao điểm, lễ hội của quận. Với các hoạt động thường niên như: Biểu diễn võ dưỡng sinh mỗi năm nhân kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh với gần 1.000 người tham gia; Ngày hội Câu lạc bộ - Đội nhóm nhân kỷ niệm Cách Mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 với 14.400 hội viên các câu lạc bộ - đội nhóm trực thuộc và cơ sở với các hoạt động viếng di tích lịch sử, họp mặt, sinh hoạt chuyên đề, giao lưu văn hóa nghệ thuật,



thể dục dưỡng sinh, cầu lông; Ngày hội Văn Lang lần I năm 2019 với hoạt động biểu diễn của 300 hội viên tham gia giao lưu, biểu diễn; Phối hợp với Quận đoàn và Phòng Giáo dục Đào tạo tổ chức các chương trình biểu diễn và giới thiệu nghệ thuật Đờn ca tài tử tại các trường Trung học, nhận được sự quan tâm của hơn 5.000 thầy cô và học sinh.

+ **Trung tâm Văn hóa Hòa Bình Quận 10:** Đây là đơn vị có số lượng thiết chế nhà văn hóa phường nhiều nhất trong hệ thống Trung tâm Văn hóa 24 quận, huyện. Với 09 Nhà văn hóa phục vụ tốt nhu cầu vui chơi giải trí nhằm nâng cao đời sống tinh thần, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa văn nghệ cho người dân tại địa phương. Hầu hết, hoạt động Nhà văn hóa các phường được tổ chức khá phong phú, đa dạng đã góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cơ sở, đã khai thác và phát huy tốt cơ sở vật chất để duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ, đội nhóm; hiện nay, có 66 câu lạc bộ, đội nhóm sinh hoạt tại 09 Nhà văn hóa phường. Đặc biệt, tại TTVH Hòa Bình quận 10 có 13 câu lạc bộ chủ lực mang tính biểu diễn cao hoạt động phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại quận và cơ sở, như câu lạc bộ: Đờn ca tài tử, CLB cải lương trẻ, CLB Múa, CLB Ca sĩ, CLB Tình người Quan họ, CLB Âm nhạc dân tộc, CLB Thơ ca, CLB Hát ru, CLB Người mẫu Thiên thần nhí, CLB Khiêu vũ, ... Thường xuyên đẩy mạnh việc tổ chức biểu diễn giao lưu định kỳ giữa các CLB, ĐN tại cơ sở cũng như tổ chức các chương trình giao lưu cấp Quận, thành phố. Qua đó, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, học tập giao lưu giữa các Câu lạc bộ - Đội nhóm với nhau. Trong những năm qua, Trung tâm Văn hóa Hòa Bình Quận 10 đã tổ chức nhiều loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ và từng bước nâng cao chất lượng phục vụ tốt đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, góp phần tích cực vào xây dựng đời sống văn hóa phong phú tại cộng đồng dân cư trên địa bàn quận, đồng thời tạo môi trường sinh hoạt văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức các liên hoan, hội thi, hội diễn cấp quận thu hút sự tham gia của đông đảo tầng lớp nhân dân. Một số liên hoan, hội thi, hội diễn có chất lượng cao, lưu giữ và phát huy được loại hình văn hóa nghệ thuật giàu bản sắc dân tộc (Liên hoan hát ru, hò, lý Quận 10 trở thành một dấu ấn đặc biệt của Quận 10 và trở thành Liên hoan chính của thành phố do Trung tâm Văn hóa Hòa Bình Quận 10 phối hợp với Trung tâm Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 02 năm một lần). Ngoài ra, đơn vị đã tổ chức định kỳ cho các CLB đờn ca tài tử cấp quận và phường giao lưu tại Nhà văn hóa và các khu dân cư. Bên cạnh đó, còn có biểu diễn các trích đoạn gắn với lịch sử đấu tranh của dân tộc. Ngoài ra, tổ chức chương trình biểu diễn Trích đoạn sân khấu, cải lương nhân kỷ niệm Ngày Sân khấu Việt Nam, với sự tham gia giao lưu của các nghệ nhân, nghệ sĩ thành phố biểu diễn phục vụ nhân dân trên địa bàn quận theo từng chủ đề gắn với ý nghĩa của sự kiện những ngày lễ lớn của dân tộc.

+ Trung tâm Văn hóa Thể thao Quận 11: Thường xuyên xây dựng chương trình phục vụ các phường và tại câu lạc bộ với hơn 10 câu lạc bộ hoạt động từ năm 2014 đến nay.

Trong suốt nhiều năm qua, câu lạc bộ - đội nhóm của đơn vị luôn tham gia và hưởng ứng tốt các phong trào của địa phương phát động, nhất là các chương trình nghệ thuật, lễ hội của đồng bào người Hoa trên địa bàn quận, tham gia các đợt liên hoan Lân Sư Rồng cấp quận, thành phố, biểu diễn giao lưu Vàng trắng cổ nhạc, Lễ hội Nguyên, giao lưu văn hóa với các đoàn nghệ thuật: Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản. Đơn vị đã đạt được nhiều thành tích như Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc” năm 2009 của Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc - Ủy viên Chi hội người Hoa, nhiều giấy khen của Hội văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số. Sự nhiệt huyết, cùng niềm đam mê âm nhạc, văn hóa truyền thống của người Hoa, nên trong suốt nhiều năm qua CLB không ngừng vận động thêm nhiều thành viên tham gia, luôn tích cực tham gia các hội thi, hội diễn, liên hoan đạt nhiều giải cao, các đội nhóm và cá nhân đạt nhiều thành tích xuất sắc.

+ **Trung tâm Văn hóa Quận Bình Thạnh:** Nhà Văn Hóa Thanh Đa - Phường 25 là một điểm sáng văn hóa, giữ vai trò quan trọng trong việc gắn kết cộng đồng dân cư trên địa bàn quận. Với 5 câu lạc bộ hoạt động tại chỗ gồm: Câu lạc bộ nhảy Hiphop “Sự khác biệt”, Câu lạc bộ Đờn ca tài tử cải lương, CLB Văn nghệ Thanh Đa, CLB Kịch nói và CLB Múa Quang Lâm, duy trì sinh hoạt định kỳ với nội dung phong phú, thu hút đông hội viên tham gia. Bên cạnh đó, Nhà Văn hóa còn thực hiện tốt công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa, làm phong phú hơn các hoạt động tại chỗ thông qua việc liên kết với các đối tác tổ chức các lớp năng khiếu - thể dục - thẩm mỹ như đàn Guitar, Organ, Piano, Thanh nhạc; Zumba kids; Yoga; Thể dục theo nhạc. Các hoạt động năng khiếu: Rèn chữ đẹp, hội họa thiếu nhi, khiêu vũ, acrobic, nhảy hiện đại, võ taekwondo, karatedo và võ cổ truyền, ... thu hút nhiều học viên đăng ký tham gia, nâng cao đời sống tinh thần, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa văn nghệ cho người dân. Trên hết là công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền sâu rộng đến quần chúng nhân dân nắm vững chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước.

#### **4. Hoạt động học tập trong các nhà truyền thống.**

Nhà truyền thống là một thiết chế văn hóa có ý nghĩa rất quan trọng, không thể thiếu đối với đời sống sinh hoạt văn hóa của nhân dân. Với chức năng và vai trò giáo dục, các nhà truyền thống đã góp phần tuyên truyền và giáo dục cho cộng đồng, đáp ứng nhu cầu tham quan và hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân. Theo xu hướng phát triển chung hiện nay, các nhà truyền thống đã và đang trở thành địa điểm “vui chơi”, “giải trí tích cực”, vừa học, vừa chơi lại vừa được dung dưỡng về tinh thần, trở thành “loại học đường đặc biệt” định hướng nhân cách cho thế hệ trẻ - chủ nhân tương lai của đất nước. Hiệu quả giáo dục của nhà truyền thống góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội, cung cấp những kiến thức và hiểu biết về lịch sử tự nhiên, lịch sử xã hội vô cùng phong phú, độc đáo. Thấy rõ tầm quan trọng đó, từ năm 2014 đến nay, việc phát huy công tác học tập

thông qua hoạt động của các nhà truyền thống ở cơ sở đã được các Trung tâm Văn hóa (TTVH Thể thao) 24 quận - huyện thực hiện tích cực và đã đem lại hiệu quả thiết thực thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử, tổ chức các hoạt động tham quan, học tập cho học sinh tại nhà truyền thống và các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu trên địa bàn. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nhằm tạo dấu ấn và thu hút khách tham quan như: thành lập tổ giáo dục, đầu tư phương tiện, trang thiết bị, micro, loa, màn hình máy chiếu, phương tiện phục vụ các đoàn học sinh đến tham quan, tìm hiểu các giá trị lịch sử - văn hóa truyền thống, cách mạng của quê hương. Với nhiều mô hình tiêu biểu như:

+ **Trung tâm Văn hóa Quận 12:** Hiện đang quản lý Nhà tưởng niệm Nguyễn An Ninh, Nhà truyền thống Chiến khu An Phú Đông, Khu tưởng niệm Vườn Cau Đỏ. Từ 2014 - 2020 đã thu hút hơn 58.266 lượt người đến tham quan và học tập thông qua việc tổ chức các hoạt động tại các nhà truyền thống nhằm phát huy công tác bảo tồn, phục vụ nhu cầu tìm hiểu lịch sử, học tập của nhân dân trên địa bàn quận như: Tổ chức tour tham quan du lịch “Hành trình về địa chỉ đỏ”; đón du khách trong và ngoài quận tham quan 04 công trình kỷ niệm, 06 di tích lịch sử cấp Thành phố; phát hành catalogue “Sơ lược về cuộc đời và sự nghiệp của nhà trí thức cách mạng Nguyễn An Ninh”; biên soạn tiểu sử về bà Trương Thị Sáu, vợ của nhà trí thức cách mạng lỗi lạc Nguyễn An Ninh tặng cho đại diện các Chi hội trên địa bàn quận; phối hợp với trường THPT Nguyễn An Ninh - Quận 10 tổ chức tuyên truyền “Cuộc đời và sự nghiệp của nhà trí thức cách mạng Nguyễn An Ninh”; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 12 tổ chức tuyên truyền về “Cuộc đời và sự nghiệp của bà Trương Thị Sáu, vợ của nhà trí thức cách mạng lỗi lạc Nguyễn An Ninh”; phối hợp với Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh TP. HCM tổ chức triển lãm bộ ảnh “Người chiến sĩ hôm nay” nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ; tổ chức triển lãm bộ ảnh “Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp” nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà truyền thống Chiến khu An Phú Đông thu hút đông đảo lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể của quận, phường, các tầng lớp nhân dân, học sinh đến tham quan và học tập; tổ chức tuyên truyền và học tập thông qua fanpage của Nhà truyền thống.

+ **Trung tâm Văn hóa Thể thao Quận Tân Phú:** Hàng năm, đơn vị đều có kế hoạch phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, chi hội Di sản của quận, UBND 11 phường và các di tích lịch sử - văn hóa kiểm kê các hiện vật có trong di tích và có kế hoạch bảo tồn và phát huy các giá trị di tích trên địa bàn quận Tân Phú để phục vụ cho công tác giáo dục truyền thống, tham quan, nghiên cứu như: Soạn thảo nhiều tài liệu về lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân quận Tân Phú, về các di tích lịch sử - văn hóa, về các cơ sở tín ngưỡng - dân gian, ... tiếp tục đưa lên trang Web của quận để phổ biến rộng rãi cho nhân dân và cán bộ công chức, Đảng viên, đoàn viên, thanh thiếu niên học sinh, ... Truy cập tìm hiểu, phát tài liệu, bài viết về di tích cho các đoàn đến tham quan; phục vụ tư liệu truyền thống cho các hội thi của các ban ngành đoàn thể 11 phường trong quận, tiếp tục kết hợp với

ngành giáo dục đưa công tác giảng dạy lịch sử địa phương trong các trường học; phân công cán bộ nghiệp vụ theo dõi và hỗ trợ cơ sở trong công tác bảo tồn, trùng tu, sửa chữa, hướng dẫn tổ chức lễ hội, công tác thờ cúng ở các di tích, bảo đảm thực hiện tốt luật Di sản, thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước trong tổ chức lễ hội, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong các di tích lịch sử - văn hóa, có kiểm tra, sơ kết rút kinh nghiệm trong công tác phân công cán bộ xuống cơ sở; phân công cán bộ nghiệp vụ theo dõi và hỗ trợ cơ sở trong công tác bảo tồn trùng tu sửa chữa hướng dẫn tổ chức lễ hội công tác thờ cúng, bảo đảm thực hiện tốt luật di sản, thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước trong tổ chức lễ hội, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong các di tích lịch sử - văn hóa và công tác xây dựng Góc truyền thống 68 khu phố trong quận; Hàng năm phục vụ được 290 đoàn và khách tự do đến tham quan khu di tích lịch sử Địa đạo Phú Thọ Hòa, Nhà Truyền thống quận và các di tích lịch sử, văn hóa quận Tân Phú với 39.000 lượt người; phối hợp với Chi hội Di sản văn hóa quận Tân Phú tổ chức các loại hình giáo dục truyền thống phong phú và đạt hiệu quả cao; tổ chức 07 đợt triển lãm/năm chuyên đề Mừng Đảng - Mừng Xuân, kỷ niệm 30/4 - 1/5 và 19/5, cách mạng Tháng 8, Quốc khánh 2/9, ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam tại Địa đạo Phú Thọ Hòa. Đối với công tác giáo dục truyền thống, đơn vị có kế hoạch cho từng loại hình hoạt động với nhiều hình thức rất phong phú và đa dạng, như: thường xuyên phối hợp với các trường học trên địa bàn quận và các đoàn ngoài quận tổ chức các chương trình trại rèn luyện kỹ năng sống cho thanh niên, thiếu nhi, hoạt động tham quan: “Về nguồn”, “Hành trình đến bảo tàng - Nhà truyền thống”, “Hành trình đến với địa chỉ đỏ”,... tại khu di tích lịch sử địa đạo Phú Thọ Hòa; Tổ chức hội thi tìm hiểu: “Lịch sử địa phương và các di tích lịch sử - văn hóa” quận Tân Phú cho các em học sinh đang sinh hoạt hè tại 11 phường trong quận, 11/11 phường tham gia; Mời nhân chứng lịch sử, các nhà khoa học tọa đàm chuyên đề “Lịch sử hình thành chi bộ Đảng các xã thuộc quận Tân Phú năm 1930”, tọa đàm “Lịch sử đấu tranh cách mạng của quân và dân quận Tân Phú trong hai thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ cứu nước” và mời các cán bộ cách mạng lão thành, nhân chứng lịch sử nói chuyện truyền thống về các ngày lễ lớn trong năm.

+ **Trung tâm Văn hóa huyện Củ Chi:** Nhà truyền thống được xây dựng với mục đích giáo dục truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Củ Chi trong hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đồng thời lưu giữ trưng bày, triển lãm những tư liệu, hiện vật, hình ảnh, và thành tích của các cá nhân, tập thể tiêu biểu qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Từ năm 2014 - 2019, đơn vị đã tổ chức đón tiếp và phục vụ khách đến tham quan tìm hiểu lịch sử của của huyện ước tính 5075 khách/năm, với tổng số lượt khách 25378 lượt/năm. Tích cực phối hợp triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” với nhiều hình thức như: Tổ chức hội thi “Tìm hiểu Lịch sử truyền thống của Đảng bộ và nhân dân

huyện Củ Chi từ năm 1930 đến nay”, Hội thi “tìm hiểu và viết cảm nhận về Di tích trên địa bàn huyện”, Hội thi “Thuyết minh nhĩ”, hội thi tìm hiểu về các tập thể và cá nhân AHLVTND Huyện Củ Chi.v.v. Từ năm 2014 đến năm 2020 đã tổ chức 10 cuộc triển lãm với các chủ đề “Hoàng sa Trường sa biển đảo Việt Nam”; “Nụ cười Củ Chi”; “Phụ nữ với việc gìn giữ bản sắc văn hóa gia đình Việt Nam”, “ Những Bông hồng trên Đất Thép”, “Đất thép vào xuân”, “Hoàng thành Thăng long”, “Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”, “Các ngành nghề truyền thống”, “Củ Chi ngày ấy - bây giờ”, “Củ Chi những chặng đường lịch sử”, “Áo dài phụ nữ Việt Nam”. Tổ chức triển lãm hình ảnh lưu động bộ ảnh: “Những Bông Hồng trên Đất Thép, “Hoàng Sa - Trường Sa biển đảo Việt Nam”; “Củ Chi những chặng đường lịch sử” với số lượng 1.200 ảnh được triển lãm tại các trường THPT trên địa bàn của huyện. Hàng năm, đơn vị phối hợp tổ tốt các hoạt động giới thiệu các di sản văn hóa nhân Ngày Di sản văn hóa (23/11), thu hút 5075 người dân và học sinh đến xem.

#### **5. Hoạt động học tập trong Ngày hội Văn hóa đọc Thành phố Hồ Chí Minh**

Nhằm đẩy mạnh việc triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, giới thiệu những giải pháp, công nghệ mới phục vụ nhu cầu đọc sách theo Quyết định Số 329/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Từ năm 2019 - 2020, Sở Văn hóa và Thể thao đã phối hợp với Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện tổ chức đồng loạt chương trình Ngày hội Văn hóa đọc trên địa bàn toàn Thành phố với các hoạt động diễn ra phong phú, đặc sắc như tham quan không gian đọc sách xưa, giới thiệu sách hay, sách quý, trải nghiệm các ứng dụng về xe công nghệ lưu động; đồ vui về sách; khu vực triển lãm hình ảnh về văn hóa đọc; khu vực đọc sách cho người khiếm thị; khu vực trò chơi vận động; khu vực xe thư viện số lưu động; khu vực không gian đọc thiên nhiên; hoạt động trao tặng sách; thầy đồ tặng chữ, sân khấu biểu diễn các chương trình nghệ thuật. Thông qua ngày hội nhằm góp phần phát triển sở thích đọc sách trong cộng đồng và tạo nét văn hóa đẹp, xây dựng xã hội học tập, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Bên cạnh đó trong năm 2020, Trung tâm Văn hóa Thành phố đã vận động sự hỗ trợ từ Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ – Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tặng tủ sách cho các quận - huyện trong chương trình Ngày hội Văn hóa đọc (05 tủ sách/đơn vị) và hỗ trợ tổ chức thực hiện không gian văn hóa đọc tại 02 địa điểm Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Phong Phú (huyện Bình Chánh) và Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Nhơn Đức (huyện Nhà Bè). Nhằm xây dựng các tủ sách có nguồn sách, tài liệu đa dạng, phong phú, nâng cao khả năng tự học, trau dồi kiến thức của học sinh, sinh viên, trẻ em, người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, xây dựng và phát triển văn hóa đọc sách, khẳng định vai trò, tầm quan trọng của sách, tôn vinh giá trị của sách góp phần giữ gìn tinh hoa, văn hóa của dân tộc.

## II. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ ĐỀ XUẤT

### 1. Hạn chế

Bên cạnh những thuận lợi, các đơn vị cũng đang gặp nhiều khó khăn, hạn chế để có thể tích cực tham gia vào việc đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời trong Nhân dân do các nguyên nhân khách quan và chủ quan như:

#### 1.1 Đối với hoạt động thư viện:

- Hệ thống thư viện của một số đơn vị vẫn chưa được trang bị đủ trang thiết bị để có một phòng đọc theo tiêu chuẩn hiện đại theo xu hướng chung của thế giới, tra cứu thư mục điện tử và thay đổi chuẩn nghiệp vụ theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Kinh phí được cấp còn hạn chế, nguồn kinh phí bổ sung sách vẫn chưa dồi dào theo như tiêu chí các hoạt động nghiệp vụ theo phân hạng thư viện cấp quận. Số biên chế chưa đáp ứng được nhu cầu của bạn đọc, đặc biệt là phục vụ bạn đọc vào các ngày lễ, Tết. Do đó, vấn đề đặt ra là cần tăng kinh phí chi thường xuyên và không thường xuyên để đảm bảo duy trì hoạt động của thư viện; đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- Bạn đọc đến thư viện tìm kiếm thông tin số lượng chưa nhiều, nhất là giới trẻ, (học sinh, sinh viên) do sự phát triển cuộc cách mạng 4.0 có quá nhiều phương tiện giải trí khác lôi cuốn. Đối tượng tham gia văn hóa đọc qua các năm có tăng nhưng chưa nhiều, chưa thực sự chủ động tự giác khi tham gia. Người dân chưa thực sự tiếp cận rộng rãi; ngoài ra, có một số trường học chưa thực sự quan tâm công tác tuyên truyền, giới thiệu sách và công tác thư viện tại trường học chưa được chú trọng nhiều, nên trong công tác phối hợp tổ chức thực hiện đôi khi gặp khó khăn.

- Số lượng cán bộ thư viện ở cơ sở mỏng, đa phần cán bộ thư viện kiêm luôn nhiều công tác nhưng chế độ đãi ngộ quá ít thậm chí không có. Khi tổ chức các hoạt động hay đi phong trào xuống cơ sở sẽ gặp khó khăn trong việc phân công trách nhiệm, chính sách đãi ngộ cán bộ thư viện còn hạn chế chưa đáp ứng với nhu cầu công việc. Do còn vướng cơ chế pháp lý nên công tác vận động xã hội hóa để các chủ đầu tư vào thư viện còn gặp nhiều khó khăn.

- Kinh phí cấp thường xuyên cho hoạt động Thư viện chỉ đảm bảo chi tiêu kế hoạch năm nhằm đảm bảo công tác chuyên môn cũng như tổ chức các hoạt động phong trào, các hoạt động phát sinh hay đưa ra mô hình mới trong năm chủ yếu nhờ công tác xã hội hóa và các đơn vị phối hợp hỗ trợ. Do đó, việc áp dụng các phần mềm hiện đại hay bắt buộc thư viện mở ra các phòng chức năng để đáp ứng nhu cầu xã hội ngày nay là việc làm không dễ đối với thư viện quận, huyện. Vì vậy, có một số cán bộ thư viện quận, huyện ngại đưa

ra các mô hình hoạt động mới để đóng góp cho ngành. Chất lượng hoạt động ở các thư viện mang lại hiệu quả hiện nay chưa đồng đều, các hoạt động phong trào chưa tạo được sự lan tỏa trong cộng đồng.

### **1.2. Đối với hoạt động nhà văn hóa, câu lạc bộ:**

- Nội dung hoạt động của một số nhà văn hóa phường, xã còn đi vào lối mòn, vẫn chưa có sự sáng tạo, khó thu hút các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới trẻ đến tham gia sinh hoạt, vui chơi giải trí. Kinh phí Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng và đào tạo cán bộ cho các Trung tâm Văn hóa 24 quận, huyện chỉ mới đáp ứng một phần chi phí duy trì hoạt động; bên cạnh đó, công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao còn ở mức thấp. Điều này gây khó khăn cho cả việc tổ chức học tập suốt đời tại các nhà văn hóa cơ sở của hệ thống Trung tâm Văn hóa 24 quận huyện.

- Trang thiết bị kỹ thuật cũ kỹ, vẫn chưa theo kịp xu thế phát triển chung nhất là lĩnh vực kỹ thuật số trong khi tiến độ sửa chữa nâng cấp còn chậm và thủ tục khó khăn, cơ sở hạ tầng chưa phù hợp với chức năng hoạt động văn hóa nghệ thuật tại cơ sở, vì vậy mục tiêu đổi mới và phát huy công năng của các thiết chế văn hóa còn hạn chế. Cơ chế tự chủ về tài chính chưa thuận lợi nên việc liên doanh, liên kết ngắn hạn bị ảnh hưởng dẫn đến kinh phí đầu tư cho phát triển ngành còn hạn chế so với yêu cầu, chế độ bồi dưỡng, chính sách tiền lương còn thấp ảnh hưởng đến tâm lý chung của cán bộ, viên chức, người lao động.

- Nguồn thu từ việc khai thác sử dụng tài sản tại trụ sở không đảm bảo, nguồn chi cho các hoạt động phục vụ, nhiệm vụ chính trị của địa phương, các hoạt động theo yêu cầu của ngành, chi trả lương cho người lao động của đơn vị. Các hoạt động liên doanh, liên kết của một số đơn vị vẫn chưa triển khai toàn diện được do chưa có chủ trương của Thành phố, nguồn ngân sách được cấp và nguồn thu sự nghiệp chưa ổn định nên phần nào ảnh hưởng nguồn chi, trong đó có thu nhập của cán bộ chuyên trách văn hóa cũng bị ảnh hưởng.

- Hiện nay, hầu hết các đơn vị đều gặp khó khăn, vướng mắc về nguồn thu sự nghiệp không đảm bảo, nhất là trong năm 2020 do dịch bệnh Covid-19 từ trước và sau Tết có nhiều diễn biến phức tạp, nên các hoạt động tại chỗ như Câu lạc bộ - Đội nhóm, các lớp đào tạo năng khiếu phải tạm dừng sinh hoạt, cho đến các chương trình sự kiện, hội thi, hội diễn tại khu vực công cộng, ngoài trời cũng phải hủy hoặc tạm hoãn. Doanh thu từ các hoạt động liên doanh, liên kết cũng cũng ảnh hưởng, nhất là ở các đơn vị sự nghiệp loại I, gây khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ học tập suốt đời.

### **1.3. Đối với hoạt động nhà truyền thống:**

Một số nhà truyền thống hoạt động cầm chừng, ít khách tham quan. Các hoạt động như sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung hiện vật, tổ chức hoạt động mới, ... cho

nhà truyền thống, bảo tàng bị ảnh hưởng do thiếu kinh phí. Thông tin giới thiệu, tư liệu, hình ảnh ở một số nhà truyền thống tại cơ sở còn sơ sài, các hiện vật còn ít và phần nhiều xuống cấp do thiếu biện pháp bảo quản, cán bộ phụ trách còn yếu về chuyên môn nghiệp vụ, nội dung thuyết minh hạn chế nên khó hấp dẫn được khách tham quan.

## 2. Đề xuất

- *Đối với hoạt động thư viện:* Có chính sách đãi ngộ tốt hơn với cán bộ thư viện, tăng cường nghiên cứu và áp dụng nhiều hơn nữa những mô hình hay thu hút bạn đọc, góp phần thành công các đề án đẩy mạnh phát triển các hoạt động văn hóa, học tập trong cộng đồng, quan tâm nhiều hơn đến công nghệ thông tin để phù hợp với xu thế phát triển của xã hội. Sử dụng tài sản công phục vụ đúng mục đích được hỗ trợ trong công tác vận động xã hội hóa đối với các thư viện có không gian, mặt bằng rộng, việc kêu gọi được chủ đầu tư sẽ thu hút nhiều người dân cũng như bạn đọc gần xa tìm đến thư viện. Qua đó, các thư viện sẽ tạo được nguồn kinh phí để góp phần tạo ra nhiều hoạt động tốt và hiệu quả hơn.

- *Đối với hoạt động nhà văn hóa, câu lạc bộ:* Cần tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao gắn với dịch vụ và thị trường theo Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Văn hóa và Thể thao. Cụ thể là huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế xã hội, các tổ chức phi Chính phủ, các đoàn thể, nhân dân và tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài... Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh các dịch vụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí trong các thiết chế văn hóa, thể thao đã được Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật.

- *Đối với hoạt động nhà truyền thống:* Nghiên cứu thay đổi cách tổ chức, vận hành hoạt động của nhà truyền thống theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế chung và nhu cầu của cộng đồng, đáp ứng nhu cầu ngày càng phong phú, đa dạng của khách tham quan, đồng thời ứng dụng khoa học và công nghệ giúp không gian nhà truyền thống trở nên sinh động, hấp dẫn. Tăng cường việc sưu tầm, vận động, tài trợ các hiện vật có giá trị để làm phong phú thêm cho nguồn tư liệu của các nhà truyền thống. Chuẩn hóa về trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ chuyên trách nhà truyền thống.



# **MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Phan Thị Thùy Giang<sup>1</sup>**

Ngày 27/01/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 208/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”; Đề án đã khẳng định vai trò của các thiết chế văn hóa trong đó có thư viện đối với mục tiêu xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời đã được Đảng và Nhà nước ta đặt ra trong thời kỳ xây dựng và phát triển nền kinh tế tri thức.

Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và Kế hoạch số 1929/KH-SVHTTDL của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ, Thư viện thành phố Cần Thơ triển khai một số hoạt động đạt kết quả cụ thể như sau:

## **1. TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA HỌC TẬP SUỐT ĐỜI**

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Cuộc đời là cái thang không có nấc chót, việc học là quyền vỡ không có trang cuối cùng”. Thật vậy, nhờ có học tập, con người mở rộng và tích lũy ngày càng nhiều kiến thức để làm chủ bản thân và xã hội. Tri thức không có giới hạn, con người muốn trí tuệ thêm phong phú, nâng cao giá trị của bản thân không có con đường nào khác là phải học tập.

Là một thiết chế văn hóa, hoạt động của thư viện gắn liền với việc thực hiện chức năng giáo dục, Thư viện thành phố Cần Thơ luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của việc học tập suốt đời, với các hình thức: Thi thuyết trình về các chủ đề như: “Sách - Người bạn đường tin cậy”, “Đọc một quyển sách đi muôn dặm đường”, qua đó lan tỏa tình yêu đối với việc đọc và khẳng định giá trị của đọc sách đối với quá trình bổ sung làm giàu tri thức, hoàn thiện bản thân của mỗi con người; Tổ chức các buổi sinh hoạt, nói chuyện chuyên đề giới thiệu các phương pháp và kinh nghiệm học tập của các chuyên gia, các nhà giáo dục, những nhân vật thành đạt tiêu biểu trong và ngoài nước, từ đó bồi dưỡng tinh thần học tập, giúp bạn đọc rút ra những bài học bổ ích cho bản thân.

---

<sup>1</sup> Giám đốc Thư viện thành phố Cần Thơ

## **2. CUNG ỨNG CÁC TIỆN ÍCH, SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ PHÙ HỢP, PHỤC VỤ NHU CẦU HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CHO MỌI NGƯỜI**

Đảm bảo nguồn vốn tài liệu phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức. Thư viện hiện có 280.000 quyển sách in giấy, trong đó lượng sách mới được bổ sung trung bình mỗi năm từ 15.000 - 19.000 quyển. Tạo lập và phát triển các sản phẩm thông tin mới như: CSDL bài trích báo - tạp chí, các bộ sưu tập tài liệu số chuyên đề: Kinh tế Đồng bằng sông Cửu Long; Phát triển du lịch; Thông tin Ngân hàng thế giới. Đẩy mạnh việc chuyển đổi phương thức phục vụ bạn đọc trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng các dịch vụ trực tuyến (tra tìm tài liệu, đăng ký cấp thẻ bạn đọc, gia hạn tài liệu...).

Từ năm 2017, Thư viện bắt đầu triển khai dịch vụ thư viện điện tử, mua quyền truy cập CSDL Ebook, cung cấp nhiều dạng thức tài liệu phù hợp với tình hình. Từ năm 2018, Thư viện thực hiện chính sách cấp miễn phí tài khoản đọc ebook cho mọi đối tượng người đọc, tạo điều kiện thuận lợi trong sử dụng tài liệu thư viện, tính riêng trong hai năm 2018 - 2019, Thư viện đã cấp miễn phí tài khoản đọc ebook cho hơn 12.000 người.

Hệ thống kho sách của Thư viện được tổ chức ngày càng khoa học, hầu hết các phòng phục vụ đều thực hiện theo hình thức kho mở tự chọn, mỗi kho sách có sơ đồ hướng dẫn giúp người đọc tìm kiếm tài liệu nhanh chóng và chính xác. Triển khai mới một số dịch vụ hỗ trợ bạn đọc như: Thông báo sách mới, nhấn tin thông báo hạn trả sách. Phục vụ đọc tự do các loại báo - tạp chí hàng ngày nhập vào Thư viện (Không cần Thẻ bạn đọc hoặc giấy tờ tùy thân) cho tất cả mọi người dân tại Phòng Báo - Tạp chí của Thư viện.

Trong điều kiện chưa thể đầu tư thiết bị nhận trả sách tự động và chưa tổ chức phục vụ thông tầm, Thư viện đã linh hoạt khắc phục bằng việc tổ chức thu nhận sách bạn đọc trả ngoài giờ làm việc, tạo thuận lợi cho bạn đọc là cán bộ, công chức, viên chức và sinh viên, học sinh trong việc mượn - trả tài liệu thư viện.

Thực hiện cấp thẻ đọc tạm thời dành cho các đối tượng từ địa phương khác đến địa phương công tác, sinh viên thực tập có thời gian dưới 6 tháng và được hưởng mọi chính sách trong sử dụng tài liệu thư viện.

Hàng năm, Thư viện thực hiện chính sách khuyến đọc bằng hình thức tặng gấp đôi số lượng sách và thời gian mượn cho mỗi lần giao dịch mượn sách, trong các khoảng thời gian như: Từ 01 - 31/10 hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời”, từ 01 - 30/6 hưởng ứng “Tháng hành động vì trẻ em”, đã nhận được sự đồng tình hưởng ứng tích cực của đông đảo bạn đọc.

Để việc sử dụng thư viện được thuận lợi, dễ dàng, Thư viện đã đẩy mạnh cải cách hành chính trước hết trong công tác phục vụ bạn đọc. Từ việc cải tiến quy trình, thủ tục đã rút ngắn tối đa thời gian cấp thẻ thư viện, người đọc được sử dụng tài liệu ngay sau khi

đăng ký thông tin cá nhân. Nhiều tài liệu hay được Thư viện kịp thời chọn lọc, giới thiệu định kỳ hàng tuần trên Đài Phát thanh truyền hình Cần Thơ và nhiều kênh thông tin khác, giúp định hướng, giới thiệu rộng rãi và kích thích nhu cầu đọc, bồi dưỡng tri thức của mọi người. Bên cạnh đó, Thư viện đã linh hoạt tăng thêm thời gian phục vụ, tăng số lượng tài liệu cho mỗi lần mượn cho bạn đọc trong thời gian cao điểm mùa thi.

Trong điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu nhưng Thư viện luôn thực hiện phương châm dành mọi điều kiện tốt nhất cho bạn đọc, bên cạnh đó cán bộ thư viện luôn có thái độ phục vụ ân cần, tận tâm, nhã nhặn, sẵn sàng hỗ trợ bạn đọc, tạo được tình cảm gần gũi, kết nối người đọc với thư viện.

### **3. THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA THƯ VIỆN VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NHẪM PHỤC VỤ NHU CẦU HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CHO MỌI ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI ĐỌC**

Trong nhiều năm qua, Thư viện đã phối hợp chặt chẽ với nhiều cơ quan, đơn vị tại địa phương để mở rộng các hoạt động phục vụ sách báo, đáp ứng nhu cầu tiếp nhận và sử dụng thông tin trong học tập, công tác và giải trí.

Tiêu biểu là công tác phối hợp với Công an Thành phố trong nhiều hoạt động, thúc đẩy mạnh mẽ Văn hóa Đọc trong lực lượng Công an Nhân dân. Năm 2018, Thư viện thành phố hỗ trợ thực hiện toàn bộ các khâu nghiệp vụ thành lập Thư viện Công an Thành phố Cần Thơ với tổng vốn sách ban đầu gần 16.000 quyển. Đặc biệt đã phối hợp thực hiện Chương trình “Mỗi chiến sĩ Công an là một bạn đọc của Thư viện thành phố Cần Thơ” thông qua việc sử dụng đồng thời Thẻ Thư viện Công an thành phố Cần Thơ để mượn tài liệu của Thư viện thành phố Cần Thơ, giúp các chiến sĩ công an có điều kiện thuận lợi trong sử dụng tài liệu thư viện trong việc tự nghiên cứu học tập nâng cao trình độ, bổ sung kiến thức nâng cao chất lượng công tác chuyên môn.

Bên cạnh đó, Thư viện Thành phố đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ tổ chức Ngày Hội đọc sách hàng năm; tổ chức nói chuyện chuyên đề về xây dựng xã hội học tập và nền kinh tế tri thức nhằm bồi dưỡng tinh thần học tập suốt đời trước hết cho các chiến sĩ trẻ.

Chương trình phối hợp với ngành Giáo dục - Đào tạo tại địa phương đã mang lại nhiều kết quả thiết thực. Thông qua các hoạt động phối hợp, học sinh nắm bắt được cách thức sử dụng thư viện theo nhu cầu của bản thân, Thư viện Thành phố đã cung cấp cho học sinh hàng ngàn tài liệu có nội dung bổ sung kiến thức cho các môn học trong trường phổ thông, các loại tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho học sinh rèn luyện đạo đức và đạt kết quả cao trong học tập.

Đặc biệt, nhằm tạo điều kiện và phát huy hiệu quả thiết chế thư viện, trong năm 2019, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã thống nhất chủ trương xây dựng mới

trụ sở Thư viện thành phố Cần Thơ có quy mô hiện đại, cung cấp mọi tiện ích tốt nhất nhằm phục vụ nhu cầu học tập suốt đời cho người dân thành phố Cần Thơ nói riêng, Đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước nói chung.

Phục vụ nhu cầu học tập suốt đời là sứ mệnh cao cả của thư viện, điều này đã được khẳng định trong Tuyên ngôn năm 1994 của UNESCO về Thư viện công cộng, đó là: “Thư viện công cộng mở ra sự tiếp cận tới tri thức ở địa phương đảm bảo những điều kiện chủ yếu cho việc học tập liên tục”. Việc triển khai Đề án của Chính phủ về “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” là nhiệm vụ mang tính chiến lược, lâu dài của các thư viện mà trước hết là hệ thống thư viện công cộng tại các địa phương trong đó có thành phố Cần Thơ.

Những kết quả Thư viện thành phố Cần Thơ đạt được là do có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Bộ VHTTDL trực tiếp là lãnh đạo Vụ Thư viện, lãnh đạo Thành phố và Sở VHTTDL Cần Thơ, sự đồng hành, hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp, đội ngũ cán bộ Thư viện thành phố Cần Thơ đã và đang nêu cao truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn và phát huy tinh thần năng động sáng tạo để cùng thư viện cả nước hoàn thành tốt các mục tiêu của Đề án đã được Chính phủ đề ra.

# **XÂY DỰNG KHÔNG GIAN HỌC TẬP SUỐT ĐỜI DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CÔNG CHÚNG THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, THỰC TIỄN TẠI BẢO TÀNG ĐÀ NẴNG**

**ThS. Dương Thị Hà<sup>1</sup>**

Trong bối cảnh vai trò của hoạt động giáo dục bảo tàng đang ngày càng được đánh giá cao, Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” (Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014) được triển khai thực hiện trở thành đòn bẩy giúp các bảo tàng, trong đó có Bảo tàng Đà Nẵng xác định rõ ràng hơn tầm quan trọng của công tác giáo dục và thực hiện quyết liệt hơn các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả của khâu công tác nghiệp vụ này. Mục tiêu xây dựng bảo tàng thành không gian học tập suốt đời cho các đối tượng công chúng đã được đặt ra và từng bước thực hiện. Qua chặng đường hơn 5 năm thực hiện mục tiêu này tại Bảo tàng Đà Nẵng, hoạt động giáo dục đã có những chuyển biến rõ rệt cả về số lượng và chất lượng, lan tỏa thông điệp tích cực về học tập và trải nghiệm tại bảo tàng.

Quá trình xây dựng không gian học tập suốt đời tại bảo tàng liên quan đến nhiều yếu tố khác nhau như công tác trưng bày, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực,... Bài viết xem xét quá trình này thông qua các hoạt động giáo dục với trường hợp thực tế tại Bảo tàng Đà Nẵng.

## **1. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẠI BẢO TÀNG ĐÀ NẴNG**

Theo UNESCO, “học tập suốt đời” là quá trình học tập diễn ra trong suốt cả cuộc đời, dựa trên năm trụ cột: học để biết, học để làm việc, học để cùng nhau chung sống; học để làm người và học để sáng tạo. Có ba hình thức giáo dục được xác định, bao gồm: giáo dục chính quy, giáo dục phi chính quy và giáo dục không chính thức. Theo đó, các tổ chức văn hóa, các thiết chế dịch vụ, tổ chức đoàn thể xã hội đều có thể phát huy vai trò giáo dục của mình bằng các hoạt động phong phú, đa dạng. Đặc biệt, các bảo tàng với vị thế và chức năng xã hội của mình hoàn toàn có thể trở thành một không gian học tập lý tưởng cho mọi đối tượng công chúng.

---

<sup>1</sup> Phó Trưởng phòng Giáo dục - Truyền thông, Bảo tàng Đà Nẵng.

Quá trình thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” tại Bảo tàng Đà Nẵng gắn liền với quá trình tổ chức và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục bảo tàng. Theo đó, từ năm 2011 đến nay, hoạt động giáo dục của Bảo tàng có thể chia thành ba giai đoạn với tính chất và mức độ khác nhau.

Từ năm 2011 - 2014 là giai đoạn tập trung xây dựng các chương trình giáo dục bảo tàng. Năm 2011, Bảo tàng Đà Nẵng chuyển về địa điểm mới (từ 78 Lê Duẩn chuyển về 24 Trần Phú), đối mặt với không ít thử thách khi lượng khách tham quan chưa tương xứng với tiềm năng, các hoạt động công chúng còn hạn chế, người dân địa phương chưa biết nhiều đến Bảo tàng. Trước tình hình đó, bên cạnh công tác trưng bày, hoạt động giáo dục được xác định là chìa khóa để bảo tàng thu hút công chúng đến tham quan và tạo dựng mối quan hệ chặt chẽ hơn giữa bảo tàng với cộng đồng. Trong giai đoạn này, các chương trình giáo dục còn khá đơn giản, chỉ tập trung vào hoạt động hướng dẫn khách tham quan, phục vụ nhu cầu học tập ngoại khóa của học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố. Đối tượng công chúng chính của các hoạt động giáo dục bảo tàng trong thời gian này chủ yếu là học sinh, sinh viên. Trong đó, chương trình “Hành trình đến với Bảo tàng Đà Nẵng và di tích Thành Điện Hải” (năm 2013 và 2014) được xem là hoạt động giáo dục tạo được hiệu ứng tích cực nhất của Bảo tàng trong giai đoạn này. Chương trình này đã thu hút sự tham gia của hơn 11.198 học sinh của các trường THPT, THCS và Tiểu học trên địa bàn thành phố. Cũng trong giai đoạn này, từ kinh nghiệm tổ chức mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ (CLB) “Em yêu Lịch sử” của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Đà Nẵng đã triển khai áp dụng hoạt động này định kỳ hàng năm với các chủ đề khác nhau trên cơ sở nội dung trưng bày của Bảo tàng. Với việc mở rộng mô hình sinh hoạt CLB “Em yêu Lịch sử”, hoạt động giáo dục của Bảo tàng từng bước đi vào chiều sâu, kết hợp thêm những nội dung mới, phù hợp với đối tượng công chúng tham gia. Ngoài ra, Bảo tàng đã bắt đầu có sự chú trọng đến việc mở rộng phạm vi đối tượng công chúng, hướng tới những đối tượng học sinh ở các địa phương xa trung tâm thành phố, tổ chức các đợt cán bộ đến các điểm trường vùng xa của huyện Hòa Vang để giới thiệu về nội dung trưng bày của bảo tàng.

Giai đoạn tiếp theo, năm 2015 đến 2017, là giai đoạn Bảo tàng Đà Nẵng tăng cường mở rộng các chương trình giáo dục, hướng tới mục tiêu thu hút đông đảo công chúng đến với bảo tàng và đáp ứng nhu cầu thưởng thức, trải nghiệm văn hóa của khách tham quan; đồng thời gắn kết hoạt động giáo dục với hoạt động truyền thông, quảng bá. Từ năm 2015, Bảo tàng bắt đầu thực hiện chương trình “Giờ học ngoại khóa tại Bảo tàng” với việc xây dựng nội dung 10 chuyên đề gắn kết giữa chương trình giáo dục lịch sử địa phương của các bậc học với nội dung trưng bày của Bảo tàng. Các đơn vị, trường học sẽ lựa chọn chủ đề phù hợp và đăng ký các buổi học với phòng Giáo dục - Truyền thông. Ngay trong năm đầu tiên, bảo tàng đã tổ chức được 54 buổi học cho hơn 2.300 học sinh các cấp, hỗ trợ tích cực

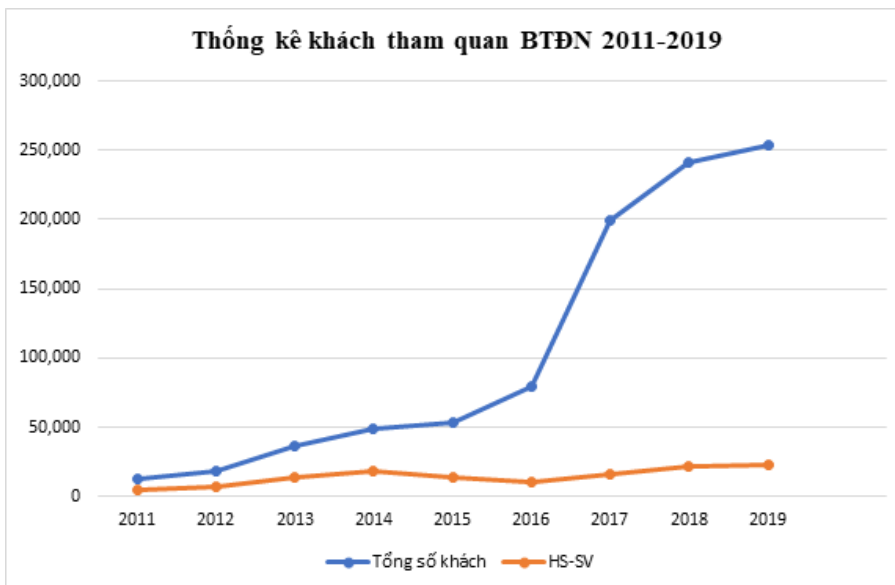
cho các trường học trong công tác giảng dạy lịch sử địa phương và nâng cao chất lượng các hoạt động ngoại khóa dành cho học sinh. Cũng thông qua hoạt động này, mối quan hệ giữa bảo tàng với các cơ sở giáo dục tại địa phương càng được củng cố và tăng cường. Nhờ liên tục đổi mới nội dung, hình thức tổ chức nên hoạt động này đã tiếp tục nhận được sự hưởng ứng tích cực từ học sinh và giáo viên, trở thành một trong những hoạt động giáo dục mang thương hiệu đặc trưng của Bảo tàng Đà Nẵng. Trong giai đoạn này, Bảo tàng tiếp tục nghiên cứu và đưa ra những hoạt động giáo dục mới, có tính trải nghiệm và tương tác cao, hấp dẫn người học như chương trình “Em tập làm thuyết minh viên nhí”, “Vui Tết Trung thu” dành cho trẻ em ở các nhóm tuổi khác nhau; chương trình “Nghe hiện vật kể” dành cho đối tượng học sinh, sinh viên. Mô hình sinh hoạt CLB “Em yêu Lịch sử” tiếp tục được mở rộng, tần suất tổ chức tăng lên 4 đợt sinh hoạt mỗi năm với các chủ đề liên tục thay đổi. Năm 2017, Bảo tàng cho ra mắt CLB Tình nguyện viên Bảo tàng Đà Nẵng, và các thành viên của CLB này đã hỗ trợ tích cực cho các hoạt động công chúng của Bảo tàng, đồng thời họ cũng được tham gia trực tiếp vào quá trình tổ chức sự kiện giáo dục, các hoạt động truyền thông và rèn luyện các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, hướng dẫn khách tham quan, ... Một hoạt động khác cũng mang lại hiệu ứng tích cực là chương trình giới thiệu Văn hóa của đồng bào dân tộc Katu (2016). Hoạt động này không chỉ giúp quảng bá, giới thiệu các giá trị di sản văn hóa của người Katu mà còn giúp bảo tàng mở rộng đối tượng công chúng, không chỉ bó hẹp ở học sinh, sinh viên. Ở giai đoạn này, với các hoạt động đa dạng và phong phú hơn, cùng với hiệu quả của công tác truyền thông, Bảo tàng đã thu hút lượng khách tham quan, trải nghiệm tăng nhanh qua các năm (Xem biểu đồ 1).

Từ năm 2018 đến nay, hoạt động giáo dục của Bảo tàng có sự chuyển biến mạnh mẽ hơn về số lượng và chất lượng. Đây là giai đoạn Bảo tàng đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, xây dựng Bảo tàng thành một không gian học tập quan trọng của cộng đồng với các hoạt động đi vào chiều sâu, có sự đầu tư nghiên cứu để có thể tiếp cận đa dạng đối tượng công chúng. Trong giai đoạn này, các hoạt động đã được khẳng định hiệu quả và chất lượng như “Giờ học ngoại khóa”, CLB “Em yêu Lịch sử”, “Trải nghiệm hè tại Bảo tàng” tiếp tục được duy trì. Trong đó, chương trình “Giờ học ngoại khóa” đã được đầu tư nghiên cứu để bổ sung, thay đổi các chuyên đề, tích hợp các hoạt động trải nghiệm để tăng tính hấp dẫn và tương tác cho người học, chú trọng lồng ghép thực hành các kỹ năng mềm trong các buổi học. Chương trình “Em yêu Lịch sử” được mở rộng phạm vi với việc cán bộ bảo tàng tổ chức chương trình tại các trường học xa trung tâm thành phố; tạo điều kiện để học sinh những khu vực khó khăn có thể tiếp cận các giá trị văn hóa từ sưu tập hiện vật của Bảo tàng. Bên cạnh đó, Bảo tàng tiếp tục nghiên cứu và triển khai tổ chức nhiều hoạt động mới để thu hút các đối tượng công chúng khác nhau, nhất là đối với người dân địa phương, cụ thể như chương trình “Nghệ nhân trao truyền” (mời các nghệ nhân đến giới thiệu về nghề thủ công truyền thống của địa phương và hướng dẫn công chúng trải nghiệm thực tế); chương trình

trải nghiệm “Phiên chợ ngày Tết” nhân dịp tết nguyên đán (các năm 2018, 2019, 2020); chương trình “Ngược dòng ký ức”. Đặc biệt, chương trình “Cùng con đến Bảo tàng” (2019) đã mở ra một hướng tiếp cận mới với đối tượng gia đình, thu hút họ đến bảo tàng tham gia các hoạt động trải nghiệm, tạo cơ hội để các thành viên gia đình chia sẻ khoảng thời gian ý nghĩa cùng nhau. Chị Thu Nga, một thành viên tham gia chương trình “Cùng con đến Bảo tàng” đã chia sẻ rằng “Đó là một kỷ niệm tuyệt vời với gia đình tôi khi cha mẹ và con cái cùng nhau trải nghiệm các hoạt động tại bảo tàng. Trước đây tôi chưa từng nghĩ rằng đến Bảo tàng lại thú vị như thế!”. Từ thành công của hoạt động này, Bảo tàng tiếp tục nghiên cứu để đưa ra những chương trình giáo dục mới, hướng tới đối tượng khách gia đình, người cao tuổi,... với mục tiêu lan tỏa hơn nữa các giá trị của Bảo tàng đến với cộng đồng.

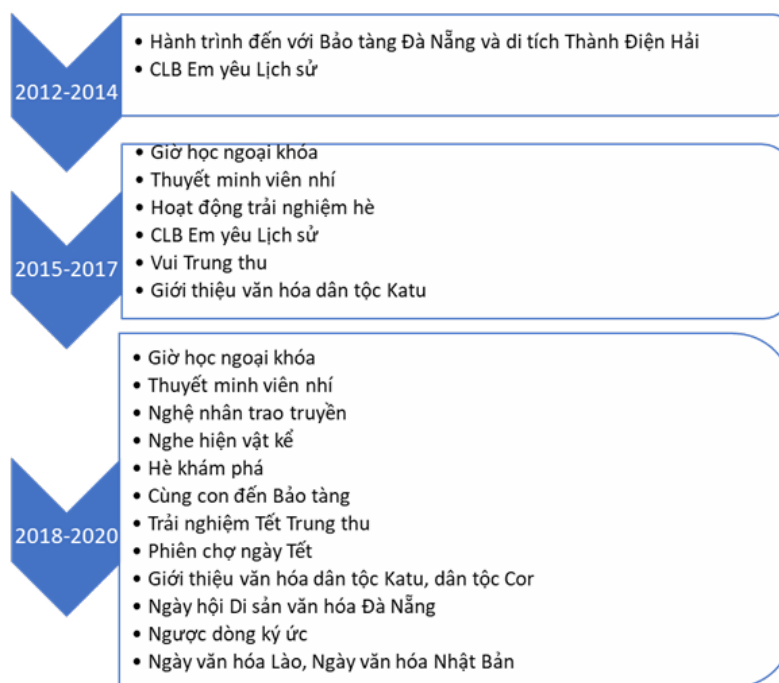
Cũng trong giai đoạn này, Bảo tàng có sự đầu tư nghiên cứu đối tượng khách tham quan qua khảo sát, các điều tra xã hội học để nắm bắt nhu cầu khách tại bảo tàng và nâng cao chất lượng phục vụ khách tham quan tại bảo tàng. Các chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục hàng năm được nghiên cứu, đầu tư đổi mới; chiến lược giáo dục của Bảo tàng cũng được xây dựng với phương châm tăng cường yếu tố trải nghiệm dành cho công chúng trong các hoạt động giáo dục và đa dạng các đối tượng công chúng của bảo tàng.

**Biểu đồ 1: Số lượng khách tham quan tại Bảo tàng Đà Nẵng 2011-2019**





**Biểu đồ 2: Một số hoạt động giáo dục, trải nghiệm tại Bảo tàng Đà Nẵng**



Muốn xây dựng bảo tàng thành không gian học tập suốt đời, trước hết phải mở ra con đường để công chúng tiếp cận và nhận thấy được những giá trị của bảo tàng trong việc nâng cao tri thức, hiểu biết và trải nghiệm của họ. Qua các giai đoạn khác nhau, sự thay đổi về số lượng và chất lượng của các hoạt động giáo dục tại bảo tàng đã mang lại những thay đổi tích cực trong việc xây dựng hình ảnh và vị thế của Bảo tàng trong đời sống xã hội của cộng đồng địa phương. Từ chỗ không nhiều người biết đến Bảo tàng Đà Nẵng (tại thời điểm chuyển về địa điểm mới, năm 2011), đến nay Bảo tàng đã trở thành một điểm đến quen thuộc của người dân địa phương và du khách trong, ngoài nước; nhất là các dịp cuối tuần, những ngày diễn ra các hoạt động công chúng tại Bảo tàng. Trong ba giai đoạn xây dựng và mở rộng hoạt động giáo dục tại Bảo tàng Đà Nẵng gắn với thực hiện Đề án về đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời tại Bảo tàng, mỗi giai đoạn có một vai trò và ý nghĩa riêng. Trong những năm đầu tiên, việc ưu tiên đẩy mạnh về số lượng công chúng tham gia vào các hoạt động này là việc làm cần thiết để bảo tàng có thể “tự giới thiệu bản thân” đến với công chúng, ít nhất là công chúng địa phương biết Bảo tàng Đà Nẵng ở đâu và có những gì! Càng về sau, khi lượng công chúng biết đến Bảo tàng tăng lên, việc đầu tư vào nâng cao chất lượng, đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục là yêu cầu tất yếu. Rõ ràng, Bảo tàng có những lợi thế nhất định khi thiết lập không gian học tập cho công chúng, nhưng trong bối cảnh xã hội hiện đại, sự “cạnh tranh” với các hình thức học

tập, vui chơi, giải trí khác cũng đặt ra cho Bảo tàng không ít thử thách. Điều này buộc Bảo tàng phải luôn làm mới mình để trở thành một không gian học tập, trải nghiệm hấp dẫn công chúng. Vì vậy, mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục là một trong những định hướng phát triển quan trọng của Bảo tàng Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay. Ngoài ra, việc mở rộng đối tượng của các chương trình giáo dục từ chỗ chỉ tập trung vào học sinh, sinh viên sang các đối tượng khác như khách gia đình, người cao tuổi, phụ nữ,... cũng là một trong những tiêu chí mà Bảo tàng Đà Nẵng đang đặt ra cho hoạt động giáo dục.

## **2. MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ RÚT RA TỪ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” TẠI BẢO TÀNG ĐÀ NẴNG**

Thực tế cho thấy, việc đưa bảo tàng trở thành không gian học tập suốt đời dành cho nhiều đối tượng công chúng khác nhau là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự đầu tư cả về công tác nghiên cứu lẫn các bước tổ chức thực hiện. Từ việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” tại Bảo tàng Đà Nẵng, chúng tôi rút ra một số đánh giá, nhận xét như sau:

Thứ nhất, việc triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” nằm trong chiến lược xây dựng xã hội học tập trên phạm vi quốc gia đã mang lại những thuận lợi lớn cho các bảo tàng, nhất là bảo tàng địa phương trong việc phối hợp thực hiện với các đơn vị liên quan như cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa, các tổ chức đoàn thể xã hội khác. Trên thực tế, phần lớn các hoạt động giáo dục được tổ chức tại Bảo tàng Đà Nẵng đều có sự phối hợp, liên kết với các đơn vị khác, nhất là trong công tác truyền thông, giới thiệu sự kiện cũng như một số khâu công tác tổ chức hoạt động. Trong đó phải kể đến sự kết hợp chặt chẽ và chủ động giữa Bảo tàng với ngành Giáo dục tại địa phương trong quá trình thực hiện Đề án này.

Thứ hai, để đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, bên cạnh việc đầu tư vào hệ thống trưng bày, cơ sở vật chất phục vụ các sự kiện công chúng thì các bảo tàng cần chú trọng hơn nữa đầu tư vào công tác nghiên cứu để liên tục đổi mới nội dung, hình thức hoạt động và đầu tư vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ trong lĩnh vực giáo dục bảo tàng. Ngành Bảo tàng cũng cần có sự quan tâm nhiều hơn nữa trong vấn đề đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác giáo dục thông qua các lớp tập huấn chuyên sâu.

Thứ ba, yếu tố trải nghiệm, tương tác quyết định mức độ thành công của các chương trình giáo dục tại bảo tàng. Giáo dục trong bảo tàng là quá trình giáo dục tự chọn, lấy trải nghiệm cá nhân của công chúng làm trọng tâm. Theo đánh giá của các nhà nghiên cứu về hoạt động giáo dục bảo tàng, yếu tố trải nghiệm chính là yếu tố quan trọng gắn kết công

chúng với bảo tàng, tạo nên tính hấp dẫn và mới mẻ cho các hoạt động của bảo tàng trong cái nhìn của khách tham quan (Macdonald, 2006; Falk, 2016). Do vậy, để trở thành một không gian học tập hấp dẫn, các hoạt động tại bảo tàng phải luôn đề cao tính trải nghiệm, từ trong hệ thống trưng bày cho tới các hoạt động phụ trợ, các tiện ích và không gian xung quanh bảo tàng. Bởi vì tất cả các yếu tố này đều tác động trực tiếp đến cảm nhận của công chúng khi đến bảo tàng. Làm thế nào để công chúng thấy thoải mái, thích thú, hào hứng và được tôn trọng khi đến bảo tàng chính là câu hỏi mà cán bộ bảo tàng phải nghĩ đến khi thiết kế các hoạt động giáo dục. Qua đánh giá hiệu quả của công tác giáo dục ở Bảo tàng Đà Nẵng, chúng tôi nhận thấy, các hoạt động có yếu tố trải nghiệm cao luôn được công chúng hưởng ứng tốt hơn, mang lại hiệu quả tích cực hơn.

Thứ tư, thực hiện mục tiêu xây dựng bảo tàng thành không gian học tập suốt đời cũng chính là thực hiện vai trò của Bảo tàng trong sự phát triển cộng đồng. Do vậy, các bảo tàng cần chú trọng việc mở rộng đối tượng công chúng của mình. Một trong những “lỗi mòn” trong hoạt động giáo dục tại các bảo tàng chính là việc mặc định đối tượng hướng tới là học sinh, sinh viên. Trong khi đó, học tập suốt đời đề cập đến mọi đối tượng công chúng trong xã hội, đặc biệt là những nhóm cộng đồng yếu thế (Gibbs, Sani, & Thompson, 2006). Do đó, bên cạnh học sinh, sinh viên, trong định hướng chiến lược giáo dục tại bảo tàng phải đưa ra đối tượng công chúng mới như cộng đồng dân tộc thiểu số, người cao tuổi, phụ nữ...

Thứ năm, cần phải coi trọng hơn nữa vai trò của hoạt động giáo dục trong bảo tàng, đồng thời xem đó cũng là một kênh truyền thông hiệu quả và bền vững. Đối với Bảo tàng Đà Nẵng, những thành quả của hoạt động giáo dục đã góp phần to lớn trong việc xây dựng thương hiệu của bảo tàng cũng như quảng bá hình ảnh của Bảo tàng đến với công chúng. Hiệu ứng tích cực của các hoạt động giáo dục đã giúp công chúng địa phương biết nhiều hơn đến bảo tàng, từ đó, người dân địa phương trở thành một kênh quảng bá bảo tàng đến với khách du lịch.

### 3. LỜI KẾT

Clifford (1997) khi nhận định về vị thế xã hội của các bảo tàng đã nhấn mạnh: “bảo tàng là một vùng tiếp xúc”, nơi đóng vai trò trung gian cho việc giải quyết các vấn đề xã hội, nhất là những vấn đề liên quan đến cộng đồng địa phương, và giáo dục là một lĩnh vực quan trọng mà các bảo tàng không thể đứng ngoài cuộc. Có thể nói, giá trị của bảo tàng đối với việc lan tỏa thông điệp học tập suốt đời ngày càng được khẳng định. Xây dựng bảo tàng trở thành không gian học tập suốt đời không chỉ là trách nhiệm xã hội, đó còn là nền tảng quan trọng để các bảo tàng, trong đó có Bảo tàng Đà Nẵng, xây dựng thương hiệu của riêng mình và thu hút công chúng đến với bảo tàng. Để góp phần vào việc xây dựng một xã hội học tập bình đẳng và đa chiều, các bảo tàng cần phải đầu tư

nhiều hơn nữa cho việc nghiên cứu và ứng dụng các hoạt động trải nghiệm trên cơ sở lấy công chúng là trung tâm của các hoạt động giáo dục.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Clifford, J. (1997). Museums as contact zones. In J. Clifford (Ed.), *Routes: Travel and translation in the late twentieth century* (pp. 188-219). Cambridge, Mass.: Harvard University Press.
2. Gibbs, K., Sani, M., & Thompson, J. (Eds). (2006). *Lifelong Learning in Museums - A European Handbook*. EDISAI srl - Ferrara.
3. Falk, J. (2016). *Identity and the Museum Visitor Experience*. Routledge. New York.
4. Illeris, H. (2006). "Museums and galleries as performative sites for lifelong learning: constructions, deconstructions and reconstructions of audience positions in museum and gallery education" [*Museum and Society*], Vol 4, n. 1, p. 15-26. University of Leicester.
5. Macdonald, S. (2006). *A Companion to Museum Studies*. Oxford: Blackwell.
6. Nguyễn Hải Ninh (2017). Giáo dục học tập trong bảo tàng - Kinh nghiệm từ bảo tàng học quốc tế. Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3099/61834/giao-duc-hoc-tap-trong-bao-tang-kinh-nghiem-tu-bao-tang-hoc-quoc-te-phan-1.html>

# **KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” TẠI TỈNH HẬU GIANG**

**Trần Tuyết Hận<sup>1</sup>, Võ Mai Thúy Vi<sup>2</sup>**

Hậu Giang là tỉnh ở trung tâm đồng bằng sông Cửu Long, diện tích tự nhiên 160.058,69 ha, có 8 đơn vị hành chính, gồm 5 huyện: Phụng Hiệp, Long Mỹ, Vị Thủy, Châu Thành, Châu Thành A; 1 thị xã: Long Mỹ; 2 thành phố: Vị Thanh và Ngã Bảy; có 75 xã, phường, thị trấn. Kinh tế: Nông nghiệp chủ yếu là trồng trọt, chăn nuôi. Hậu Giang còn có nguồn thủy sản khá phong phú, chủ yếu tôm cá nước ngọt (hơn 5.000 ha ao đầm nuôi tôm cá nước ngọt) và chăn nuôi gia súc. Quy hoạch và xây dựng một số khu công nghiệp tập trung: Khu công nghiệp Sông Hậu, cụm công nghiệp Phú Hữu A và các khu dân cư, tái định cư thương mại.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Hậu Giang luôn đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ phục vụ chính trị, chuyên môn của ngành, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, đời sống tinh thần cho người dân. Tham mưu và triển khai thực hiện hiệu quả các sự kiện về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch của địa phương. Thực hiện tốt các phong trào: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở”,...

Xây dựng một xã hội học tập suốt đời và các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập là trách nhiệm không của riêng ai. Mọi người, mọi ngành, mọi tầng lớp đều có những vai trò then chốt nhất định trong công cuộc phát triển các hoạt động học tập và học tập suốt đời. Theo đó, ngày 27 tháng 01 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 208/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” với mục đích “Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ phù hợp đối tượng người sử dụng ở từng vùng, miền, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến

<sup>1</sup> Phó Giám đốc Thư viện tỉnh Hậu Giang

<sup>2</sup> Viên chức Bộ phận thông tin tuyên truyền, Thư viện tỉnh Hậu Giang

khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống”.

Thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang đã triển khai thực hiện Đề án đạt được những kết quả sau:

## **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG**

### **1. Công tác chỉ đạo**

Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Ngày 26 tháng 8 năm 2016, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang đã ban hành Kế hoạch số 31/KH-SVHTTDL về thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND của UBND tỉnh Hậu Giang để kịp thời chỉ đạo, theo dõi và phát triển các hoạt động học tập suốt đời, góp phần xây dựng một xã hội học tập và quê hương Hậu Giang ngày càng phát triển.

### **2. Triển khai thực hiện**

#### **2.1. Lĩnh vực thư viện**

Được sự hỗ trợ từ Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt Nam” do Quỹ Bill and Melinda Gates tài trợ, đơn vị tiếp nhận 40 máy vi tính và các trang thiết bị để phục vụ nhu cầu truy cập internet, khai thác thông tin miễn phí cho người dân và công tác phát triển công nghệ thông tin cho các hoạt động thư viện. Bên cạnh đó, đến tháng 10 năm 2019, Thư viện tỉnh Hậu Giang được quỹ Thiện Tâm hỗ trợ “Xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện” với 6 máy tính, 01 tivi cùng vốn sách phong phú và các công cụ hỗ trợ phục vụ lưu động, nhằm tạo điều kiện phát triển các hoạt động ngoài thư viện.

Đặc biệt, năm 2020, được sự quan tâm của Tỉnh, Sở VH-TT-DL được UBND tỉnh bố trí sửa chữa, tạm sử dụng trụ sở Thành ủy cũ để Thư viện tỉnh Hậu Giang hoạt động, với diện tích 6.722m<sup>2</sup>. Nhờ đó, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ bạn đọc được cải thiện, tăng cường các hoạt động phát triển dịch vụ và hiện đại hóa thư viện như: Nâng cấp Trang thông tin điện tử; xây dựng Trang Thư viện số; xây dựng các dữ liệu tra cứu, ... và các dịch vụ tiện ích của thư viện.

Ngoài ra, ngành thư viện tỉnh Hậu Giang xây dựng khép kín hệ thống thư viện huyện với 08 thư viện/08 huyện, thị xã, thành phố. Đến cuối năm 2020 sẽ phủ kín hệ thống thư viện cấp xã với 75 thư viện/75 xã phường, thị trấn. Bên cạnh đó, có 02 thư viện ấp, 01 thư viện Hồ Chí Minh hoạt động hiệu quả với quy mô tương đương thư viện cấp xã.

## **2.2. Bảo tàng, nhà truyền thống**

Trong công tác phát triển hệ thống bảo tàng, nhà truyền thống, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang đã chỉ đạo Bảo tàng tỉnh thực hiện cải tạo, nâng chất 25 di tích, tạo không gian thu hút và phục vụ khách tham quan. Hằng năm, Bảo tàng tỉnh duy trì thực hiện công tác sưu tầm hiện vật với kết quả 300 hiện vật/năm nhằm tìm kiếm, lưu giữ và truyền bá thành tựu của lịch sử địa phương và đất nước.

## **2.3. Nhà văn hóa, câu lạc bộ**

Hệ thống nhà văn hóa ấp được chú trọng đầu tư, xây dựng mới 38 cái nhằm tạo điều kiện phát triển văn hóa tinh thần cho người dân trong khu vực. Ngay từ khi thực hiện Đề án, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh xây dựng 04 loại hình câu lạc bộ cơ bản là thanh nhạc, múa, sân khấu, đờn ca tài tử và hàng loạt các câu lạc bộ vệ tinh nhằm cổ vũ phong trào văn hóa và xây dựng lực lượng nòng cốt để phát triển nghệ thuật quần chúng trong tỉnh.

## **3. Kết quả đạt cụ thể của Đề án**

### **3.1. Nội dung, hình thức thực hiện các hoạt động giáo dục, học tập**

Phát huy vai trò quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa, gìn giữ và phát huy văn hóa địa phương, dân tộc. Vì vậy, trên con đường củng cố và phát triển các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang luôn theo dõi sát sao, kịp thời chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ nhằm đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ và mục tiêu theo kế hoạch đã đề ra. Kết quả, từ năm 2014 - 2020, các đơn vị đã triển khai đa dạng các nội dung, hình thức hoạt động giáo dục, học tập và mang lại nhiều kết quả tiêu biểu.

*3.1.1. Công tác tuyên truyền, truyền thông vận động nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời*

Hoạt động tuyên truyền và truyền thông vận động là phương thức hữu hiệu nhất trong công cuộc phát triển các hoạt động học tập suốt đời. Thông qua tuyên truyền và vận động, số lượng người tham gia vào các hoạt động có thể được tăng lên theo cấp số nhân, từ đó thông điệp phát triển hoạt động học tập và văn hóa cũng được lan truyền nhanh chóng và hiệu quả.

Trong thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang đã rất quan tâm, sâu sát chỉ đạo thư viện phối hợp với bảo tàng tổ chức các hoạt động trưng bày, triển lãm như tổ chức Hội báo Xuân và triển lãm ảnh hằng năm, thu hút khoảng 14.400 lượt người xem. Đồng thời, chỉ đạo hệ thống thư viện cơ sở cùng thực hiện nhiệm vụ, thu hút khoảng 67.300 lượt tham gia.

Bên cạnh đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo Thư viện tỉnh Hậu Giang duy trì và tổ chức các hoạt động triển lãm sách nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong năm, qua đó thu hút hơn 16.000 lượt người xem. Phát huy hiệu quả “Xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện”, duy trì phục vụ lưu động 12 điểm/tháng đến các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số của địa phương.

Đến đầu năm 2020, Thư viện tỉnh đã số hóa thành công 303 đầu tài liệu địa chí Hậu Giang với 47.263 trang, cho xuất bản 54 tập thư mục sách mới và 18 tập thư mục sách chuyên đề. Đặc biệt, biên soạn thành công Thư mục địa chí Hậu Giang - 15 năm một chặng đường nhân kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh, cho phép người dùng có thể truy cập toàn văn tài liệu bằng cách quét mã QR trên điện thoại di động. Qua đó, góp phần phát triển các sản phẩm thông tin ứng dụng công nghệ hiện đại để tiếp cận người dân và phục vụ các mục đích học tập, nghiên cứu.

*3.1.2. Công tác nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ*

Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng và có tính quyết định trên con đường phát triển các hoạt động học tập, giáo dục. Nguồn nhân lực có vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, có đa dạng về các lĩnh vực, tri thức, có tinh thần xung phong và cầu tiến cho sự phát triển chung của xã hội mới là nền móng vững chắc cho sự phát triển của toàn bộ máy. Chính vì lẽ đó, giai đoạn 2014 - 2020, đội ngũ công chức, viên chức trong các đơn vị thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ được bố trí phù hợp với chuyên môn và được cơ quan tạo điều kiện tham gia các lớp học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, tham gia các lớp tập huấn chuyên ngành, các lớp kỹ năng nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ công chức, viên chức.

Bên cạnh đó, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị luôn quan tâm đến phát triển môi trường làm việc thân thiện nhằm phát huy năng lực sáng tạo và ủng hộ tinh thần cho cán bộ. Qua đó, tạo nên một bộ máy làm việc đoàn kết, nhiệt huyết và trách nhiệm trong công cuộc phát triển hoạt động học tập, giáo dục. Kết quả, qua quá trình học tập và trau dồi kinh nghiệm, tập thể công chức, viên chức ngành văn hóa đã tiếp thu hiệu quả kiến thức được truyền đạt và áp dụng từng bước theo các mô hình cho toàn hệ thống.

*3.1.3. Hoạt động học tập, giáo dục, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ*

#### 3.1.3.1. Tổ chức các hoạt động học tập, giáo dục

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp nhịp nhàng cùng Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang tổ chức thành công Tuần lễ học tập suốt đời hằng năm với đa dạng



các hoạt động như Gửi trao thông điệp đọc sách, tặng trên 300 quyển sách cho Trung tâm học tập cộng đồng của huyện (nơi tổ chức Lễ hưởng ứng), học tập mô hình hay, cách làm hiệu quả từ việc đọc sách, ...

Bên cạnh đó, Sở cũng chỉ đạo Thư viện tổ chức các cuộc nói chuyện chuyên đề “Văn hóa đọc” lồng ghép vào Ngày hội sách hàng năm, thu hút hơn 300 người dự nghe; Tổ chức 03 lớp đào tạo miễn phí cho bạn đọc của Thư viện tỉnh và 04 lớp tập huấn cho 43 cán bộ thư viện tỉnh, huyện, xã và các điểm Bru điện văn hóa xã được tiếp nhận Dự án Bill and Melinda Gates.

### 3.1.3.2. Các dịch vụ học tập

Tại Thư viện tỉnh Hậu Giang, các dịch vụ được duy trì, xây dựng mới và phát triển như: Dịch vụ tra cứu thông tin, gia hạn sách trực tuyến, dịch vụ tra tìm tài liệu số và đọc toàn văn tài liệu số trên điện thoại di động,... Bảo tàng tỉnh phối hợp với các trường học tổ chức hoạt động ngoại khóa tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên có cơ hội được tham quan, tìm hiểu về các di tích và lịch sử địa phương nhằm phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” ngàn đời của dân tộc. Qua đó, thu hút trên 25.000 lượt học sinh, sinh viên đến tham quan từ năm 2014 đến nay.

Ngoài ra, Sở cũng đẩy mạnh chỉ đạo Trường Nghiệp vụ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh tăng cường tổ chức các lớp hướng dẫn, truyền dạy nghệ thuật, kỹ năng phù hợp với từng đối tượng tại các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng xã, nhà văn hóa ấp nhằm thu hút người dân tham gia, phục vụ mục đích học tập, nâng cao kiến thức.

## 3.2. Kết quả

Từ 2014 - 2020 là chặng đường ngành văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hậu Giang đã cố gắng để xây dựng và phát triển các hoạt động học tập, giáo dục, phục vụ học tập nhằm phát triển hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ. Qua quá trình tổ chức thực hiện từ khả năng nội tại và trau dồi học hỏi, ngành VH-TTDL đã đạt được một số kết quả nổi bật đó là:

### 3.2.1. Thư viện

Thư viện tỉnh và hệ thống thư viện huyện, xã luôn tích cực phấn đấu nhằm đạt được các mục tiêu theo kế hoạch số 50/KH-UBND của UBND tỉnh Hậu Giang.

#### 3.2.1.1. Thư viện tỉnh

Thời gian qua, Thư viện tỉnh Hậu Giang đã bổ sung 34.783 bản sách nhằm tăng cường vốn tài liệu thư viện ngày càng phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc, qua đó đảm bảo mục tiêu bổ sung 4.000 bản/năm.

Bên cạnh đó, hướng tới mục tiêu hiện đại hóa các hoạt động thư viện, Thư viện tỉnh

Hậu Giang chính thức vận hành trang thông tin điện tử mới của đơn vị tại địa chỉ: <http://thuvientinh.haugiang.gov.vn>, tổ chức tra cứu tài liệu bằng máy tính thông qua trang Opac, thực hiện số hóa tài liệu địa chí và gắn mã QR vào phục vụ đọc toàn văn tài liệu trên điện thoại di động. Phát huy hiệu quả các dịch vụ đọc tại chỗ, mượn về nhà, phục vụ lưu động, truy cập internet miễn phí,...

Ngoài ra, đơn vị cũng chú trọng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chính trị thông qua tổ chức thành công các hoạt động hưởng ứng Ngày sách Việt Nam 21/4 hằng năm với các hoạt động thu hút người dân trên địa bàn thành phố Vị Thanh như: triển lãm sách, tổ chức các cuộc thi quyền sách tôi yêu với 251 bài tham gia, cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” thu hút khoảng 7.000 bài dự thi và cuộc thi “Xếp mô hình sách” cho các thư viện huyện, thị thành phố. Nhân dịp tổ chức các hoạt động Ngày sách, Thư viện tỉnh còn kêu gọi, vận động hỗ trợ xã hội hóa với tổng vốn 10.880 bản sách, 1.400 bộ sách giáo khoa, 677 quyền báo, tạp chí và 99 triệu đồng mua sách.

Đến năm 2020, thống kê khoảng 30% người dân trong tỉnh sử dụng dịch vụ của hệ thống thư viện, tổ chức thành công 04 lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện cấp huyện, cấp cơ sở và 03 lớp đào tạo miễn phí cho bạn đọc của Thư viện tỉnh.

#### 3.2.1.2. Thư viện huyện

Hệ thống thư viện huyện bám sát mục tiêu đề ra của ngành và hướng dẫn hoạt động của thư viện tỉnh, thực hiện bổ sung 15.249 bản sách đạt bình quân 400 - 500 bản/năm/thư viện. Thu hút trung bình 40.000 lượt/thư viện/năm bạn đọc đến sử dụng dịch vụ và khai thác thông tin. Đảm bảo tốt các nhiệm vụ phục vụ chính trị như triển lãm Báo Xuân, hoạt động hưởng ứng Ngày sách Việt Nam và triển lãm nhân các ngày lễ lớn. Bên cạnh đó, hệ thống thư viện huyện cũng chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động và đầu tư phát triển nguồn nhân lực.

#### 3.2.1.3. Thư viện xã

Đến năm 2020, 90% thư viện xã hoạt động hiệu quả, hơn 10% so với mục tiêu đã đề ra. 7/75 thư viện cung cấp dịch vụ truy cập internet miễn phí; duy trì bổ sung bình quân khoảng 150 - 200 bản sách/thư viện/năm, qua đó thu hút khoảng 6.000 lượt người/thư viện/năm, đạt 120% so với kế hoạch. Ngoài ra, công tác trưng bày triển lãm sách cũng được thực hiện định kỳ dưới sự chỉ đạo của Thư viện tỉnh và sự hỗ trợ của Thư viện huyện.

#### 3.2.2. Bảo tàng, nhà truyền thống

Hệ thống bảo tàng, nhà truyền thống là nơi lưu giữ những minh chứng lịch sử, nền tinh hoa văn hóa của dân tộc. Trong thời gian từ 2014 - 2020, hệ thống bảo tàng tỉnh Hậu Giang tổ chức triển lãm thường xuyên và lưu động 10 cuộc/năm nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm của địa phương và đất nước, qua đó thu hút khoảng 222.125 lượt người đến dự triển lãm và tham quan di tích, nhà truyền thống.

### **3.2.3. Nhà văn hóa, câu lạc bộ**

Hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ có đóng góp không nhỏ vào sự phát triển các hoạt động học tập và giáo dục. Trong những năm qua, việc phát triển các câu lạc bộ và phong trào nghệ thuật quần chúng đã tạo nên nguồn nhân lực phong phú để Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hậu Giang xây dựng chương trình tham gia các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn cấp Trung ương và khu vực, qua đó đạt được nhiều thành tích tiêu biểu với 05 huy chương vàng, 06 huy chương bạc, một giải A và 04 giải B.

### **4. Sáng kiến, mô hình hoạt động hiệu quả**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh chỉ đạo Thư viện phát huy tích cực các hoạt động để góp phần vào sự phát triển chung của ngành. Đặc biệt, là nơi lưu giữ, truyền bá tri thức và là cầu nối tri thức với bạn đọc, vai trò của Thư viện trong sự nghiệp phát triển hoạt động học tập suốt đời lại càng thêm quan trọng. Từ năm 2016 đến nay, Thư viện đã triển khai hiệu quả các mô hình, sáng kiến để phát triển văn hóa đọc và phục vụ hoạt động học tập suốt đời như:

- Mô hình “Cà phê sách” thực hiện từ năm 2016 đến tháng 3/2020 với nội dung triển khai phục vụ 1.455 quyển sách gồm 24 chủ đề và 03 loại báo, tạp chí hằng ngày nhằm giúp phát huy vốn sách tại thư viện, đưa sách đến gần với người dân và tạo không khí thoải mái, gần gũi cho người dân tiếp cận thông tin.

- Mô hình Tủ sách Bác Hồ bắt đầu từ năm 2019 với nội dung trưng bày 191 bản sách chủ đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh phục vụ đọc tại chỗ cho bạn đọc thư viện.

- Trong năm 2020, tiếp nối những thành công của các mô hình trước, Thư viện tỉnh Hậu Giang tiếp tục thực hiện 02 mô hình. Mô hình “Gửi trao tri thức” với mục tiêu sách đi tìm người, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan Nhà nước không có điều kiện đến thư viện được nghiên cứu, học tập và khai thác vốn tài liệu của thư viện miễn phí. Mô hình hoạt động “Sinh hoạt ngoại khóa” cho học sinh trên địa bàn thành phố Vị Thanh theo định kỳ hàng tháng giúp các em học sinh có không gian và thời gian phù hợp tiếp cận với tài liệu của thư viện.

## **II. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Khó khăn**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện Đề án tại địa phương không đồng đều từ tỉnh đến cơ sở dẫn đến vai trò của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ chưa được phát huy triệt để.

- Về thiết chế, biên chế cấp huyện và cấp cơ sở của hệ thống thư viện chưa độc lập, cán bộ thư viện xã còn kiêm nhiệm, nguồn nhân lực tại huyện và xã chưa phù hợp với quy mô, vị trí.

- Về việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động ở cơ sở chưa đồng bộ, trang thiết bị phục vụ còn hạn chế. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền về học tập suốt đời trong các cơ quan đến nhân dân chưa rộng khắp, dẫn đến hiệu quả các hoạt động vẫn còn hạn chế.

## **2. Nguyên nhân**

Sự quan tâm thực hiện Đề án giữa các huyện, thị xã, thành phố không đồng đều dẫn đến Nhân dân nhiều nơi chưa được tiếp cận nhất là Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Nguồn kinh phí hoạt động còn hạn chế. Khả năng ứng dụng công nghệ của cán bộ thư viện cấp xã, phường, nhà văn hóa, câu lạc bộ, kinh phí trang thiết bị còn hạn chế.

## **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Trước những kết quả đã đạt được sau quá trình triển khai thực hiện Đề án và những khó khăn còn tồn tại, hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ tỉnh Hậu Giang nói riêng và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh nói chung rút ra sáu bài học kinh nghiệm cốt lõi:

- *Thứ nhất*, tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng và sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo nhằm phát huy vai trò và hiệu quả của hệ thống thư viện các cấp.

- *Thứ hai*, tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành tại địa phương trong việc thực hiện các hoạt động học tập và giáo dục.

- *Thứ ba*, sự đoàn kết nhất trí của hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa từ tỉnh đến cơ sở.

- *Thứ tư*, xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng, quý, năm với định hướng mục tiêu phát triển lâu dài.

- *Thứ năm*, tăng cường học hỏi và áp dụng những mô hình hoạt động hiệu quả của thư viện các tỉnh và liên hiệp thư viện đồng bằng sông Cửu Long.

- *Thứ sáu*, tận dụng nguồn lực sẵn có để đẩy mạnh hiệu quả các hoạt động thường xuyên và định kỳ.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC HOẠT ĐỘNG**

### **1. Phương hướng**

Học tập là hoạt động suốt đời và các hoạt động phục vụ học tập, giáo dục là vô cùng cần thiết. Chính vì vậy, trong thời gian tới, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu

Giang sẽ tiếp tục chỉ đạo các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ phát huy những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, đồng thời cải thiện hơn nữa chất lượng các dịch vụ sẵn có và phát triển thêm các dịch vụ mới song song với việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị. Tăng cường các hoạt động phục vụ lưu động và khai thác triệt để nguồn lực sẵn có. Bên cạnh đó, tăng cường các hoạt động xã hội hóa và chú trọng phát triển chất lượng nguồn nhân lực để tiếp tục ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào hoạt động của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp**

Sở tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”. Đồng thời, có giải pháp khắc phục những hạn chế, khó khăn đã được xác định trong thời gian thực hiện Đề án.

Để thực hiện được phương hướng đề ra, thời gian tới Sở VH-TT-DL chỉ đạo hệ thống thư viện tăng cường bổ sung sách, báo mới hàng năm; tiếp tục luân chuyển sách cho các thư viện trong hệ thống trường học; tăng cường tuyên truyền, giới thiệu các dịch vụ của thư viện và giới thiệu sách trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hệ thống bảo tàng tăng cường đưa di sản tới cơ sở bằng các hình thức trưng bày, triển lãm lưu động; đổi mới hoạt động, gắn di sản văn hóa với giáo dục học đường. Hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ hoàn thiện và phát triển thiết chế văn hóa theo hướng chuẩn hóa về mô hình tổ chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ cấu tổ chức và đội ngũ viên chức; tổ chức đa dạng các loại hình câu lạc bộ.

Bên cạnh đó, tiếp tục quan tâm công tác đào tạo cán bộ toàn hệ thống, tạo điều kiện cho công chức, viên chức được học tập, trau dồi thêm chuyên môn, nghiệp vụ và tăng cường tổ chức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền miệng thông qua các hội nghị, hội thảo để truyền bá thông tin và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên và suốt đời.

## **3. Kiến nghị**

Đối với lãnh đạo địa phương: Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đặc biệt là biên chế thư viện cấp huyện và cơ sở để ổn định hoạt động, ứng dụng công nghệ thông tin và ngày càng phát triển.

Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Duy trì và tăng cường tổ chức các lớp tập huấn về thực hiện Đề án, các buổi chia sẻ kinh nghiệm hoạt động và tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tác động, hiệu quả của việc triển khai thực hiện Đề án. Chỉ đạo các cơ quan giúp việc biên soạn tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong giai đoạn tới.

**KẾT LUẬN**

“Thế giới tiến bộ không ngừng, ai không học là lùi”, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ tầm quan trọng của việc học tập trong sự phát triển của con người. Chúng ta không những phải học, mà còn phải học tập thường xuyên, học tập suốt đời để theo kịp với nhịp độ phát triển của xã hội, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay, khi nền kinh tế tri thức đóng vai trò quan trọng và then chốt. Ngành văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hậu Giang đã và đang cống hiến hết mình cho sự nghiệp phát triển hoạt động học tập suốt đời trong cộng đồng nhằm tiến tới tương lai xây dựng một xã hội học tập, văn minh và tiến bộ. Hy vọng, trong tương lai, các hoạt động học tập, giáo dục sẽ lan rộng khắp mọi miền Tổ quốc và nhận thức về học tập suốt đời trong Nhân dân, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn sẽ ngày càng được nâng cao.

# **THƯ VIỆN TỈNH AN GIANG VỚI VIỆC ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI GIAI ĐOẠN 2014 - 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

**Nguyễn Nhật Huy<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Mến<sup>2</sup>**

## **I. MỞ ĐẦU**

Chúng ta đang sống trong một thời kỳ mới được gọi là thời kỳ của cuộc cách mạng công nghệ số với sự phát triển không ngừng của khoa học kỹ thuật tiên tiến. Có được những thành tựu đó cũng là thành quả của quá trình học tập, nghiên cứu, sáng tạo của từng cá nhân hay tập thể. Việc tự học tập và không ngừng học tập hay học tập suốt đời được khẳng định là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam và các nước trên thế giới.

Nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa đó, Thư viện tỉnh An Giang đã tích cực quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, cũng như các văn bản của các cấp, ban ngành chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG THƯ VIỆN GIAI ĐOẠN 2014 - 2020**

### **1. Những kết quả đạt được**

*\* Về củng cố cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ*

Trụ sở Thư viện tỉnh An Giang được xây dựng năm 2004 với diện tích sử dụng 4.080m<sup>2</sup>, kết cấu có 07 tầng và các trang thiết bị chuyên dùng đảm bảo đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động chuyên môn của một thư viện cấp tỉnh. Sau hơn 10 năm hoạt động Thư viện tỉnh đã xuống cấp, đến năm 2016 được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt cho sửa chữa trụ sở trung hạn từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017, đến nay Thư viện khang trang, sạch sẽ, đầy đủ trang thiết bị cần thiết để phục vụ bạn đọc.

---

<sup>1</sup> Trưởng phòng Phục vụ bạn đọc và bảo quản tài liệu. Thư viện tỉnh An Giang

<sup>2</sup> Phó Trưởng phòng Bổ sung, xử lý tài liệu và phong trào. Thư viện tỉnh An Giang

Thư viện tỉnh được trang bị đường truyền internet tốc độ cao, hệ thống wifi phủ sóng mạnh, góp phần phục vụ tốt nhu cầu tra cứu tài liệu của bạn đọc, giúp bạn đọc tiếp cận thông tin, tri thức để đáp ứng nhu cầu học tập và giải trí.

*\* Công tác xây dựng vốn tài liệu*

Để có thể đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc về nội dung cũng như hình thức các loại tài liệu, từ năm 2014 đến nay Thư viện tỉnh bổ sung 84.007 bản sách, nâng tổng số bản sách hiện có là 367.450 bản, trong đó sách Hán Nôm là 263 bản, luận văn, luận án là 123 tài liệu. Đặc biệt Thư viện còn tích cực sưu tầm, tìm kiếm tài liệu về địa chí để đáp ứng nhu cầu tìm hiểu lịch sử của nhân dân và nhất là học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó tổ chức sưu tầm các kỷ yếu khoa học, giáo trình chuyên ngành, tăng cường các tài liệu pháp luật, văn bản, nghị quyết, ... để phục vụ nhu cầu của đối tượng bạn đọc là những cán bộ nghiên cứu, quản lý.

Số lượng sách, báo, tạp chí được Thư viện tỉnh bổ sung hàng năm tăng 5% (12.000 bản), mỗi năm thu hút trên 330.000 lượt bạn đọc với hơn 1.100.000 lượt tài liệu được phục vụ; tỷ lệ người dân trên địa bàn sử dụng Thư viện đạt 15% dân số.

*\* Công tác thông tin tuyên truyền*

Công tác thông tin, tuyên truyền là một trong những nhiệm vụ được thư viện quan tâm hàng đầu, nhằm phát huy hiệu quả vốn tài liệu có trong thư viện, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, góp phần xây dựng và hình thành thói quen đọc sách trong nhân dân đặc biệt là thanh thiếu niên và nhi đồng. Thư viện tỉnh An Giang thường xuyên phối hợp với các ban ngành liên quan tổ chức các hoạt động như: trưng bày, triển lãm Hội Báo xuân, trưng bày, giới thiệu sách chuyên đề “*mừng Đảng, mừng Xuân*” và chủ đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*”; kết hợp tổ chức “*Sân chơi mùa Xuân*” cho các cháu Thiếu nhi; trưng bày, giới thiệu sách tại Thư viện tỉnh vào các ngày lễ lớn của đất nước như: Tết Nguyên đán, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày Chiến thắng 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5, ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc Khánh 2/9, ... và các ngày Lễ của địa phương như: Kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8/1888), ... Đồng thời, Thư viện phối hợp với Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật tỉnh An Giang, Trung tâm Văn hóa, Thể thao tổ chức các buổi giao lưu chuyên đề với các nhà văn, nhà thơ với các chủ đề: “*Tác giả - tác phẩm, văn học và đời sống*”, “*Tác giả - Nhà văn của tuổi học trò*” với Nhà văn Mai Bửu Minh, Nhà văn Tiểu Quyên - Tp. Hồ Chí Minh và Trần Tùng Chinh,... Trong các buổi giao lưu ngoài việc giới thiệu về tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội, ý nghĩa của các sự kiện kỷ niệm của địa phương, đất nước; về những vấn đề nổi bật được các bạn trẻ quan tâm; chia sẻ những kinh nghiệm sáng tác văn học, nghệ thuật,..; thư viện còn lòng ghép điểm sách, giới thiệu sách và những trò



chơi sinh hoạt xung quanh các chuyên đề giao lưu như: mở ô số, giải mã từ khóa qua trò chơi hiểu ý đồng đội, xem tranh đoán ca dao tục ngữ,... nhằm tạo không khí sôi động, thu hút bạn đọc trong các buổi giao lưu.

Từ khi Thủ tướng Chính Phủ ký Quyết định số 284/QĐ-TTg về ngày Sách Việt Nam 21/4, Thư viện xem đây là hoạt động thường niên để tổ chức triển lãm sách với nhiều chủ đề khác nhau. Từ năm 2014 - 2020 thư viện đã tổ chức nhiều cuộc trưng bày, triển lãm sách trong và ngoài thư viện thu hút được sự quan tâm đông đảo bạn đọc đến tham dự.

Đặc biệt tổ chức các cuộc thi thu hút sự quan tâm đông đảo của bạn đọc như: Hội thi thiếu nhi tuyên truyền giới thiệu sách với chu kỳ 02 năm 1 lần với sự tham dự của các em học sinh Tiểu học và THCS của 11 huyện, thị, thành phố. Tổ chức giao lưu giới thiệu sách dành cho thiếu nhi tại thư viện Tỉnh và các điểm trường học vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với chủ đề “Mùa hè tuổi thơ”. Ngoài ra để thúc đẩy mọi người tìm hiểu các kiến thức từ sách, Thư viện An Giang phối hợp với các ban, ngành tổ chức thành công nhiều cuộc thi tìm hiểu “Quê hương và con người An Giang”.

Bên cạnh đó tổ chức thành công 02 cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát động. Qua những lần tổ chức, cuộc thi đã gây được tiếng vang lớn, có tác dụng tích cực trong việc khơi gợi niềm đam mê đọc sách của các em thiếu nhi, hình thành thói quen đọc sách ngay từ nhỏ.

#### *\* Về công tác phục vụ bạn đọc*

Công tác phục vụ bạn đọc luôn được Thư viện An Giang chú trọng và đầu tư. Thư viện An Giang đã được sửa chữa, nâng cấp và được trang bị một số thiết bị chuyên dùng để phục vụ bạn đọc tốt hơn.

Đối tượng bạn đọc là thiếu nhi trong thời gian qua được Thư viện An Giang quan tâm đặc biệt, phòng đọc thiếu nhi được trang bị thêm nhiều trang thiết bị, đổi mới không gian phục vụ. Hằng năm Thư viện tỉnh phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tổ chức giao lưu, sinh hoạt hè cho các em thiếu nhi các chủ đề như: “*Sắc hè muôn màu*”, “*Tri thức hồng cho em*”, “*Chăm lo, giáo dục trẻ có khả năng tự lập*”,... Đây là một sân chơi bổ ích giúp các em tiếp cận với thông tin, tri thức trong học tập cũng như trong cuộc sống thông qua các trò chơi vận động, giới thiệu sách, thi nhớ giỏi, thời trang áo giấy, thi kỹ năng trả lời câu hỏi, du lịch Việt Nam qua hình ảnh, trò chơi ô chữ,...

*\* Về xây dựng các chương trình phối hợp với các ban ngành đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các Thư viện*

Hiện nay với vốn tài liệu 125.813 bản phục vụ cho công tác luân chuyển, Thư viện đã thực hiện tốt các chương trình phối hợp hoạt động luân chuyển sách với các cơ quan, ban ngành khác như:

Năm 2015 Thư viện bắt đầu phối hợp với Bưu điện tỉnh trong việc luân chuyển sách về các bưu điện văn hóa xã, định kỳ luân chuyển một năm 02 lần với số lượng mỗi đợt luân chuyển từ 5.000 - 10.000 bản sách.

Phối hợp luân chuyển sách cho trại tạm giam công an tỉnh 02 lần trong năm với số lượng 30 bản mỗi đợt và luân chuyển sách cho Trại giam Định Thành hàng năm 02 đợt, 500 - 1.000 bản cho 01 lần luân chuyển.

Luân chuyển 3.000 bản sách cho Trường Năng khiếu Thể dục Thể thao 02 lần trong năm.

Ngoài ra Thư viện tỉnh hàng năm đều luân chuyển cho Thư viện Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh An Giang với số lượng 1.500 bản/01 năm.

Từ 2014 đến nay, Thư viện tỉnh đã luân chuyển về cơ sở và các đơn vị phối hợp 385.467 bản sách.

Thực hiện Kế hoạch phối hợp giữa Sở Giáo dục & Đào tạo và Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện giai đoạn 2016 - 2020. Định kỳ mỗi tháng 01 lần Thư viện tỉnh đã tổ chức hoạt động ngoại khóa dành cho các thiếu nhi thuộc các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh. Đây là sân chơi rất bổ ích giúp cho các em được trang bị thêm kiến thức, rèn luyện khả năng tư duy, khả năng sáng tạo, nâng cao bản lĩnh trước đám đông. Thông qua các hoạt động ngoại khóa Thư viện sẽ có phần giới thiệu thêm về thư viện, giới thiệu cách quyền sách hay, ý nghĩa, phù hợp với lứa tuổi nhằm thu hút hơn nữa các em đến với Thư viện. Ngoài hoạt động ngoại khóa Thư viện còn phối hợp với các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị, thành phố tổ chức phục vụ xe ô tô thư viện lưu động “Ánh sáng tri thức” tại các điểm trường trên địa bàn tỉnh An Giang. Xe thư viện lưu động ngoài phục vụ đọc sách, báo các em còn được hướng dẫn sử dụng máy vi tính, truy cập internet, cán bộ thư viện còn chủ động tìm kiếm và cài đặt thêm các phần mềm, chương trình ứng dụng hỗ trợ trong việc học tập và giải trí cho các em học sinh tiểu học như: chương trình học toán, học tiếng Việt, học tiếng Anh,... và một số chương trình đọc sách và sách ebook miễn phí để bạn đọc có thể đọc được trên máy tính. Hoạt động thư viện lưu động đã đem lại hiệu quả thiết thực trong việc đáp ứng nhu cầu đọc sách của bạn đọc, góp phần phát triển phong trào đọc sách tại cơ sở. Qua gần 03 năm hoạt động, xe thư viện lưu động đã tổ chức được trên 200 đợt phục vụ, thu hút đông đảo sự tham gia của người dân địa phương.

Ngoài ra, thư viện còn vận động xã hội hóa từ các nhà xuất bản, công ty phát hành sách để xây dựng các phòng đọc sách xã, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 của tỉnh An Giang. Tính đến thời điểm hiện tại Thư viện đã xây dựng được 9 phòng đọc sách xã: Bình Thủy và Mỹ Đức - Châu Phú, Mỹ Hòa Hưng - Tp. Long Xuyên, Vĩnh Thành - Châu Thành, Khánh An và Đa Phước - An Phú, Long An - Tân Châu, Vĩnh Châu - Châu Đốc, Vĩnh Phú - Thoại Sơn.

Hỗ trợ 11 thư viện huyện, thị, thành phố cài đặt và sử dụng phần mềm OpenBiblio để tổ chức hoạt động thư viện, góp phần từng bước hiện đại hóa thư viện cấp cơ sở.

## **2. Đánh giá thuận lợi**

Thư viện tỉnh An Giang luôn được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh An Giang, Vụ Thư viện - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thư viện Quốc Gia Việt Nam và Ban Giám đốc Sở VHTTDL An Giang.

Thư viện có lịch sử hình thành và phát triển lâu dài nên được kế thừa truyền thống và kinh nghiệm nghề nghiệp từ nhiều thế hệ đi trước.

Lãnh đạo Thư viện có lòng nhiệt huyết, tận tâm với nghề nghiệp, có chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo và khả năng quản lý, lãnh đạo. Đội ngũ cán bộ Thư viện đa số đều có trình độ đại học, có ý thức thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới và hiện đại.

Luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ và đồng hành của các cơ quan, đoàn thể và chính quyền địa phương trong việc triển khai các hoạt động thư viện.

## **3. Một số khó khăn, hạn chế**

Mặc dù đạt được nhiều kết quả khả quan, Thư viện tỉnh An Giang vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, hạn chế trong việc triển khai thực hiện Đề án, cụ thể:

- Kinh phí đầu tư cho hoạt động của thư viện chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển. Do thiếu kinh phí nên nguồn sách luân chuyển về cơ sở để phục vụ cho các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện chưa được phong phú, đa dạng.

- Việc tuyên truyền, quảng bá hoạt động thư viện còn ít được đẩy mạnh nên nhiều người dân chưa biết đến các hoạt động của thư viện, chưa thu hút được sự đầu tư, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân cho lĩnh vực thư viện.

- Một số ít cán bộ thư viện còn thụ động, chưa sáng tạo trong các hoạt động và chưa thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc của mình, chưa thật sự yêu nghề, còn lơ là trong thực hiện nhiệm vụ.

- Việc triển khai ứng dụng CNTT đã được tăng cường nhưng hiệu quả chưa cao, vốn tài liệu điện tử, tài liệu số trong thư viện còn hạn chế.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

Thư viện tỉnh An Giang tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch hoạt động thông tin, tuyên truyền; công tác nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc, đồng thời cải tiến công tác chuyên môn và áp dụng các chuẩn nghiệp vụ mới của ngành thư viện nhằm đẩy mạnh hoạt động phục vụ học tập suốt đời cho người dân trong thư viện, cụ thể:

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện theo hướng đạt chuẩn; hiện đại hóa hoạt động thư viện theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền

thông và trang bị các loại hình tài liệu đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí của mọi người dân.

- Đổi mới cách thức tổ chức và hoạt động của thư viện: tích cực thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức và hoạt động của thư viện nhằm tạo môi trường thuận lợi cho người dân tiếp cận thường xuyên với các hình thức phong phú, đa dạng, hấp dẫn, phù hợp như “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”.

- Tăng cường công tác phối hợp trong việc luân chuyển sách về cơ sở nhằm tạo điều kiện giúp người dân **đọc sách thuận tiện và hiệu quả hơn**. Tiếp tục thực hiện các chương trình phối hợp với các ban ngành, các cấp chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, thư viện các cấp trong việc triển khai các kế hoạch hoạt động phát triển văn hóa đọc.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa trong và ngoài thư viện nhằm xây dựng thói quen đọc sách như: tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, các cuộc thi tìm hiểu về sách, gameshow chuyên đề, hội thi tuyên truyền giới thiệu sách,...

- Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác thư viện trong thời kỳ mới. Tạo điều kiện để cán bộ thư viện được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thông qua việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành, đáp ứng được yêu cầu đổi mới công tác tổ chức các hoạt động và quản lý thư viện hiện đại.

- Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động thư viện, bố trí ngân sách để bổ sung sách mới và xây dựng vốn tài liệu kho luân chuyển của Thư viện tỉnh ngày càng phong phú, đa dạng nhằm có đủ tài liệu luân chuyển về cơ sở phục vụ bạn đọc ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc và biên giới.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, khoa học công nghệ và đổi mới phương thức phục vụ bạn đọc để nâng cao chất lượng hoạt động thư viện và từng bước xây dựng thư viện số để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

- Thường xuyên vận động, tìm nguồn xã hội hóa tài trợ, hỗ trợ cho các hoạt động phát triển văn hóa đọc và phục vụ học tập suốt đời trong thư viện.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Ngày nay, công tác thư viện ngày càng được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cùng các cấp, các ban ngành Trung ương và địa phương. Trước yêu cầu thực tiễn của sự phát triển đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác thư viện phải năng động, sáng tạo, không ngừng phấn đấu, phát triển ngành thư viện cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt, trong bối cảnh đẩy mạnh hội nhập quốc tế và khoa học công nghệ phát triển đã tác động và ảnh hưởng không nhỏ đến phương thức hoạt động của thư viện, đồng thời tác động đến xu hướng tìm tin và nhu cầu thông tin của bạn đọc. Chính vì vậy, ngành thư viện nói chung và Thư viện tỉnh An Giang nói riêng càng cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa trong các hoạt động đẩy mạnh việc học tập suốt đời trong thư viện, đáp ứng được các nhu cầu đa dạng về học tập và nghiên cứu của mọi tầng lớp nhân dân, góp phần hiệu quả trong việc nâng cao dân trí, xây dựng và phát triển xã hội học tập.

# THỰC HIỆN MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG THỜI KỲ MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Thị Hương<sup>1</sup>

Tỉnh Đắk Lắk nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, phía Bắc giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp tỉnh Phú Yên, phía Nam giáp tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đắk Nông, phía Tây giáp với Campuchia.

Tỉnh Đắk Lắk có diện tích 13.125,37 km<sup>2</sup>, dân số toàn tỉnh gần 2 triệu người. Trên địa bàn tỉnh có 49 dân tộc cùng chung sống, mỗi dân tộc có những nét đẹp văn hoá riêng, đặc biệt là văn hoá truyền thống của các dân tộc Ê Đê, M'Nông, Gia Rai... với những lễ hội công chiêng, đâm trâu, đua voi mùa xuân; kiến trúc nhà sàn, nhà rông; các nhạc cụ lâu đời nổi tiếng như các bộ công chiêng, đàn đá, đàn T'rung; các bản trường ca Tây Nguyên... là những sản phẩm văn hoá vật thể và phi vật thể quý giá, trong đó “Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên” đã được tổ chức UNESCO công nhận là kiệt tác truyền khẩu và di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Tất cả các truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc tạo nên sự đa dạng, phong phú về văn hóa của tỉnh Đắk Lắk.

Đắk Lắk có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 01 thị xã và 13 huyện. Trong đó có 184 đơn vị hành chính cấp xã, gồm có 184 xã, phường, thị trấn.

Trong những năm qua, tỉnh Đắk Lắk đã có những chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân khẳng định Đắk Lắk là trái tim của vùng Tây Nguyên. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân đã được cải thiện đáng kể, nhu cầu hưởng thụ văn hóa, trong đó có nhu cầu đọc sách, báo đang tăng lên mạnh mẽ. Do đó, việc củng cố và phát triển văn hóa đọc, xây dựng một thể hệ tương lai, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên phải là đối tượng quan trọng trong quá trình xây dựng một xã hội học tập, một cộng đồng văn minh bền vững.

Cùng với công cuộc đổi mới của đất nước, sự nghiệp thư viện ở Đắk Lắk đã đạt được những thành tựu đáng kể: Mạng lưới thư viện mở rộng đến tận cơ sở, hoạt động thư viện đã phát huy tác dụng, góp phần tích cực nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, thúc đẩy

<sup>1</sup> Phó Giám đốc phụ trách Thư viện tỉnh Đắk Lắk

khoa học, công nghệ, phát triển kinh tế, xã hội và đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân. Thư viện đã trở thành bộ mặt văn hóa, là một trong những tiêu chí đánh giá trình độ dân trí của địa phương.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nâng cao đời sống văn hóa cho người dân trên khắp cả nước luôn là nhiệm vụ vừa mang tính chiến lược lâu dài vừa là nhiệm vụ cấp bách. Xây dựng đời sống văn hoá, đưa văn hóa về cơ sở trong đó là mô hình phát triển văn hóa đọc và học tập suốt đời trong thời kỳ mới khắp cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói riêng. Đó là một trong những chủ trương được Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm.

Ngay trong thời điểm đó Thư viện tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Thư viện tỉnh) đã trăn trở và nỗ lực luôn đổi mới các hoạt động phục vụ bạn đọc, hướng tới đối tượng người sử dụng từ phương châm “người đọc đi tìm sách” bằng “sách đi tìm người đọc”, đó là quyết tâm của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Thư viện tỉnh.

Trong những năm qua Thư viện tỉnh đã có nhiều nỗ lực để phát triển văn hóa đọc và các hoạt động phục vụ học tập suốt đời của người dân, từ các thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh đến các thư viện trường học, phòng đọc sách xã, tham gia xây dựng nông thôn mới, các Điểm Bưu điện - Văn hóa xã (ĐBĐVHX), Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk .

## **1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHỤC VỤ BẠN ĐỌC TẠI THƯ VIỆN TỈNH ĐẮK LẮK**

Trước sự phát triển như vũ bão của các phương tiện truyền thông đại chúng và các tiện ích xã hội như báo điện tử, truyền hình, facebook, youtube, ... tưởng chừng như không còn chỗ cho việc đọc sách, người đọc không còn hứng thú với sự đọc. Sách in không “cạnh tranh” được với sách điện tử tiện ích, cập nhật thông tin. Mặt khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, nhiều vấn đề cấp bách như kinh tế, môi trường, chính trị, văn hóa đã mở ra nhiều cơ hội hợp tác, giao lưu giữa nhiều quốc gia. Trong bối cảnh đó hệ thống thư viện công cộng cả nước nói chung, Thư viện tỉnh nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc thu hút độc giả. Sự phát triển nhanh, mạnh của công nghệ thông tin, thiết bị lưu trữ, hình thức phục vụ: truyền hình theo yêu cầu, Internet băng thông rộng, tài liệu đa phương tiện... đảm bảo cung cấp và đáp ứng nhu cầu thông tin một cách nhanh, gọn. Do vậy, nhu cầu tìm kiếm và cách tiếp cận thông tin của người đọc cũng có xu hướng thay đổi rõ rệt. Có thể nói, đây là khó khăn nhưng cũng là thách thức, đòi hỏi Thư viện phải có sự thay đổi tích cực để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của bạn đọc.

Nhận thức đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, trong những năm qua Thư viện tỉnh đã không ngừng cố gắng vươn lên, phát huy những mặt thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn, năng động, sáng tạo trong các hoạt động chuyên môn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, phục vụ thiết thực có hiệu quả các mục tiêu kinh tế-văn hóa và xã hội tại địa

phương. Vai trò, vị thế của Thư viện từng bước được khẳng định trong đời sống xã hội, được các cấp, các ngành trong tỉnh và đông đảo bạn đọc đánh giá, ghi nhận.

Nổi bật trong các hoạt động của Thư viện tỉnh trong những năm qua là: Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, từng bước đưa các hoạt động thư viện đi vào chiều sâu nhằm phục vụ thiết thực, có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội. Đặc biệt, hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh đã giúp người dân, nhất là người nghèo và những người sống ở những vùng đặc biệt khó khăn có cơ hội tiếp cận thông tin bình đẳng, hiệu quả và bền vững với công nghệ thông tin và được hưởng những lợi ích kinh tế, xã hội mà việc tiếp cận với công nghệ thông tin đem lại, giúp họ cải thiện cuộc sống cá nhân, đồng thời đóng góp được cho gia đình, cho cộng đồng và xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

## 2. CĂN CỨ LÝ LUẬN

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng CSVN khẳng định: Văn hóa “vừa là mục tiêu, vừa là động lực” của phát triển. Do đó, văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị và xã hội; văn hóa phải thâm thấu vào tất cả mọi lĩnh vực của đời sống. Các nghị quyết về văn hóa của Bộ Chính trị, đặc biệt là Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về việc “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” đã khẳng định những thành tựu to lớn của văn hóa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và thẳng thắn chỉ ra những hạn chế cần khắc phục. Theo thời gian, tầm quan trọng của văn hóa và vai trò văn hóa đọc đã ngày càng được nhận thức đúng đắn hơn.

Tháng 5/2009, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2009 về Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020; Những năm sau đó, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục phê duyệt các Quyết định số 284 /QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2014 về việc lấy ngày 21/4 hàng năm là Ngày Sách Việt Nam; Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2014 về việc “Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”; Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2017 về việc “Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”; Công văn số 2376/BVHTTDL-TV ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chi thị số 11-CT/TW đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc “Quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện”; Đề án phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.

Đây là những căn cứ lý luận quan trọng để xây dựng xã hội học tập, hình thành nền văn hóa đọc trong giai đoạn hiện nay ở nước ta.

### **3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẪM PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TẠI TỈNH ĐẮK LẮK TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

Nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chiến lược phát triển văn hóa đọc và học tập suốt đời trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh. Thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 430/Ctr-BVHTTDL-BTTTT ngày 04 tháng 02 năm 2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin & Truyền thông trong việc tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo tại các Điểm Bưu điện - Văn hóa xã giai đoạn 2013-2020; Chương trình phối hợp công tác số 2645/CTr-BVHTTDL-BCA ngày 08 tháng 8 năm 2014 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Công an về việc phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng giai đoạn 2014-2018; Chương trình phối hợp công tác số 122/CTPH-BVHTTDL-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về Thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các Thư viện giai đoạn 2016 - 2020; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch số 578/KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2020; Kế hoạch số 9103/KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, trong những năm qua, các cấp, các ngành trong toàn tỉnh đã tích cực phối hợp tổ chức nhiều hoạt động như: Tổ chức ngày Sách Việt Nam (21/4), tổ chức trưng bày triển lãm sách, báo và tư liệu với nhiều hình thức và quy mô khác nhau trong phạm vi toàn tỉnh thu hút nhiều lượt người dân đến tham quan và đọc sách.

Hệ thống Thư viện công cộng tỉnh Đắk Lắk đóng góp tích cực trong việc phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, tăng cường luân chuyển, phục vụ sách báo từ các thư viện công cộng đến các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các trường học, các ĐBĐVHX, đến các trại giam trên địa bàn toàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân tại cơ sở.

Thực hiện đề án nhằm đưa văn hóa đọc đến với mọi người dân, Thư viện tỉnh đã phối hợp với UBND xã, phường thành lập thư viện, tủ sách cơ sở, qua đó đã lan tỏa tình yêu sách và góp phần rất lớn trong việc nâng cao dân trí của người dân, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.





**Quang cảnh khai trương Đường sách cà phê Buôn Ma Thuột**

Ảnh: [truyenhinhdulich.vn](http://truyenhinhdulich.vn)

Năm 2019, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk tiếp tục tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề án Đường sách cà phê Buôn Ma Thuột. Từ khi đường sách được hình thành đã thu hút nhiều lượt người dân đến tham quan và đọc sách. Hoạt động đường sách góp phần quảng bá văn hóa đọc, văn hóa cà phê và văn hóa truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên.

### **3.1. Tổ chức phục vụ bạn đọc tại Thư viện tỉnh**

Để phục vụ bạn đọc ngày một tốt hơn, ngoài việc duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ đọc và mượn tài liệu, Thư viện đã đề ra rất nhiều giải pháp để phát triển thư viện theo xu hướng hiện đại đáp ứng nhu cầu đọc theo những hình thức mới.

Thư viện xác định vốn tài liệu là nguồn lực chủ yếu để thỏa mãn nhu cầu đọc cho mọi người dân trong xã hội, đây là một lĩnh vực hết sức quan trọng trong hoạt động thư viện, bởi vốn tài liệu - nguồn lực thông tin trong thư viện là sức sống của một thư viện. Vì vậy trong những năm qua, Thư viện tỉnh đã chú trọng công tác xây dựng vốn tài liệu và nguồn lực thông tin thư viện. Hàng năm thư viện không ngừng bổ sung vốn tài liệu, sưu tầm các tài liệu địa chí, các tài liệu luận văn, luận án ... Vốn tài liệu hiện có của Thư viện tỉnh hiện nay gần 188.904 bản, trên 1.200 đĩa CD ROM, gần 100 loại báo chí phục vụ hàng ngày, báo lưu đóng tập. Bên cạnh loại hình tài liệu in truyền thống, thư viện đầu tư, phát triển vốn tài liệu theo xu hướng thư viện điện tử, thư viện số với gần 3.000 tài liệu điện tử; xây dựng Website; số hóa cơ sở dữ liệu sách Địa chí Đắk Lắk; cơ sở dữ liệu bài trích địa chí toàn văn; ... chất lượng vốn tài liệu là điểm mạnh để thu hút bạn đọc đến thư viện.

Nét đặc biệt trong công tác xây dựng vốn tài liệu và tạo lập nguồn lực thông tin của Thư viện tỉnh là tập trung nghiên cứu, sưu tầm, bổ sung vốn tài liệu viết về địa phương, về quê hương và con người Đắk Lắk trong tiến trình lịch sử dân tộc. Tài liệu địa chí Đắk Lắk ngoài việc hội tụ đủ những yếu tố của một tài liệu địa chí điển hình còn mang đậm tính chất lịch sử của một vùng đất giàu lòng yêu nước.

Trong những năm 2012, 2013, Thư viện tỉnh được đầu tư xây dựng Dự án “Thư viện điện tử tỉnh Đắk Lắk” và Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt Nam” (gọi tắt Dự án BMGF-VN), đây là điều kiện tốt nhất giúp Thư viện tỉnh nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc. Hiện nay, Thư viện tỉnh đã tạo lập được cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tương đối hiện đại.

Kết hợp nhiều hình thức phục vụ: đọc tại chỗ, mượn về nhà; phục vụ sách tận nhà (có thu phí thông qua dịch vụ bưu điện); tổ chức các kho mở tự chọn một phần: (do Thư viện xây dựng kho sách theo hình thức kho đóng....); Phòng mượn tự chọn theo nhu cầu, Phòng đọc thiếu nhi tự chọn, Phòng báo, tạp chí tự chọn vừa báo điện tử và báo in, Phòng đọc đa phương tiện, Phòng đọc Dự án BMGF-VN truy nhập Internet miễn phí,... nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho bạn đọc khi đến với thư viện và sử dụng thư viện.

Tổ chức các hình thức tuyên truyền giới thiệu sách, giới thiệu về thư viện: Giới thiệu trên đài truyền hình (chương trình Mỗi tuần một cuốn sách); Phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và Sở Giáo dục và Đào tạo, các nhà sách trên địa bàn tỉnh,... tổ chức Ngày Hội sách (21/4); hàng năm phối hợp với Hội nhà báo tổ chức Hội báo xuân, ...

Hàng năm phối hợp với Hội Văn học nghệ thuật tổ chức giới thiệu sách, giao lưu tác giả, tác phẩm; tổ chức Hội nghị bạn đọc, lắng nghe, ghi nhận những phản hồi của bạn đọc về phong cách, phương thức phục vụ, về nhu cầu tin, ... để hoàn thiện công tác phục vụ của Thư viện.

Nhằm thiết thực thi đua lập thành tích Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tiếp tục tuyên truyền hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Thư viện tỉnh phối hợp với Bảo tàng tỉnh tổ chức Triển lãm sách, ảnh tư liệu với chuyên đề “Đắk Lắk: 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” (1969 - 2019).



**Triển lãm sách hay về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Ảnh: Thư viện tỉnh Đắk Lắk

### **3.2. Tổ chức luân chuyển sách xuống cơ sở**

Với đặc điểm địa bàn dân cư lớn, diện tích 13.125,37 km<sup>2</sup>, dân số toàn tỉnh gần 2 triệu người, trên địa bàn tỉnh có nhiều dân tộc cùng chung sống, với 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 01 thị xã và 13 huyện, trong đó có 184 xã, phường, thị trấn, 605 buôn đồng bào dân tộc tại chỗ, 08 Đồn Biên phòng và 01 Đại đội; có 07 khu công nghiệp và cụm công nghiệp đóng trên địa bàn. Trong những năm qua, ngoài phục vụ tại chỗ thư viện tỉnh còn tăng cường công tác phục vụ lưu động, chương trình Thư viện xanh, xe ô tô lưu động đa phương tiện “Ánh sáng tri thức”, luân chuyển sách, báo xuống cơ sở.

#### **3.2.1. Mở rộng các Thư viện, phòng đọc sách xã, tham gia xây dựng nông thôn mới**

Hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, Thư viện tỉnh đã phối hợp tạo điều kiện để các xã có thêm tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Trong những năm qua, Thư viện tỉnh đã xây dựng Kế hoạch phát triển phòng đọc sách cơ sở. Trong Kế hoạch nêu rõ: mỗi năm phát triển từ 5 - 10 phòng đọc sách xã, trong đó mỗi xã được cấp từ 01 - 02 giá sách và từ 15.000.000 - 20.000.000 đồng để bổ sung sách. Kế hoạch được phê duyệt và Thư viện tỉnh đã triển khai xây dựng được 28 phòng đọc sách xã, phường.

Năm 2013, Thực hiện chương trình Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt Nam” (Dự án BMGF-VN), Thư viện tỉnh đã đề xuất xây dựng được thêm 15 thư viện xã, nâng tổng số Thư viện và phòng đọc sách xã, phường hiện có tại cơ sở hiện nay lên 43 Điểm.

Hàng năm, Thư viện tỉnh tiến hành luân chuyển sách trong kho luân chuyển (06 tháng một lần, mỗi lần từ 200 - 300 bản sách) để các Thư viện và phòng đọc sách xã, phường có thêm nguồn sách phục vụ bạn đọc.

### 3.2.2. Phối hợp với Bưu điện tỉnh luân chuyển sách xuống các Điểm Bưu điện Văn hóa xã

Thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 430/Ctr-BVHTTDL-BTTTT, ngày 04/2/2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin & Truyền thông trong việc tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo tại các Điểm Bưu điện Văn hóa xã giai đoạn 2013-2020.

Ngày 25/4/2014, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk và Sở Thông tin & Truyền thông đã xây dựng Chương trình phối hợp công tác số 674/CTr-SVHTTDL-STTTT trong việc tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ sách, báo tại các Điểm Bưu điện - Văn hóa xã giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.



Đọc sách, báo tại điểm ĐBVHX Cư Mút - huyện Ea Kar.

Ảnh: Thư viện tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk và Sở Thông tin & Truyền thông, ngày 10/5/2014, Thư viện tỉnh đã xây dựng Quy chế luân chuyển và ký kết với Bưu điện tỉnh về việc luân chuyển tài liệu giữa Thư viện cấp tỉnh/huyện và ĐBVHX trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thư viện tỉnh và Bưu điện tỉnh đã tạo ra mối liên kết chặt chẽ với nhau, trong đó Thư viện tỉnh với vai trò trung tâm đã trực tiếp tham mưu, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các thư viện cơ sở đặt mua, xử lý kỹ thuật, điều chỉnh các nguồn (sách, báo) phù hợp để nâng cao hiệu quả cho đối tượng được thụ hưởng. Vì vậy các kho sách của các ĐBVHX ngày càng có chất lượng cao hơn phục vụ công chúng tốt hơn.

Thư viện tỉnh đã thực hiện việc luân chuyển, ưu tiên các loại sách, báo cho 108 ĐBĐVHX trên địa bàn tỉnh. Việc luân chuyển này được thực hiện định kỳ 6 tháng một lần, mỗi lần từ 300 bản sách trở lên (Bưu điện tỉnh làm đầu mỗi vận chuyển sách, báo theo Kế hoạch của Thư viện tỉnh)

Từ năm 2016 đến nay, Thư viện tỉnh và Bưu điện tỉnh đã phối hợp tổ chức phục vụ sách, báo tại 108/184 ĐBĐVHX trong toàn tỉnh. Tổng số sách phục vụ là gần 260.000 bản.

Đối với ngành văn hóa, mô hình Thư viện Bưu điện giúp khai thác triệt để nguồn sách, báo, ... nâng cao hiệu quả sử dụng và quan trọng hơn là góp phần tích cực trong việc phát triển văn hóa đọc trong toàn xã hội.

### **3.2.3. Phối hợp với các Trại giam trên địa bàn tỉnh luân chuyển sách phục vụ các phạm nhân**

Thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 2645/CTr-BVHTTDL-BCA ngày 08 tháng 8 năm 2014 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Công an về việc phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng giai đoạn 2014 - 2018. Thư viện tỉnh phối hợp với 02 trại giam thuộc Tổng cục VIII, Bộ Công an: Trại giam Đắc Trung (huyện Cư M'gar) và Trại giam Đắc Tân (huyện M'Đrăk) phục vụ sách lưu động với tổng số sách gần 3.000 bản/năm với nhiều lượt sách báo luân chuyển. Tại đây Thư viện đã tổ chức hướng dẫn phạm nhân làm công tác thư viện, xây dựng thư viện, tủ sách phục vụ phạm nhân, cung cấp sách, tạp chí hoặc cho mượn và định kỳ luân chuyển sách mỗi năm 02 đợt đảm bảo phạm nhân được đọc sách mới. Với hình thức phục vụ trên đã mang lại hiệu quả rất thiết thực. Thông qua việc đọc sách, các phạm nhân vừa có thêm tri thức, kiến thức để sau này tái hòa nhập với cộng đồng, vừa thu nhận được những giá trị sống tốt đẹp, nhân văn để suy ngẫm, điều chỉnh hành vi, phấn đấu cải tạo tốt hơn.

### **3.2.4. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phục vụ cán bộ, chiến sĩ đồn biên phòng**

Tỉnh Đắc Lắc có 07 đồn biên phòng và 01 đại đội, trong những năm qua, Thư viện tỉnh và Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh đã thực hiện tốt công tác phối hợp trong việc xây dựng các tủ sách, phòng đọc sách tại các đồn biên phòng và tiểu đoàn huấn luyện - cơ động; góp phần đem thông tin, kiến thức đến cho cán bộ, chiến sĩ và người dân vùng biên.

Hiện nay, Bộ đội Biên phòng tỉnh có gần 30 tủ sách, gần 2.000 đầu sách với gần 15.000 cuốn. Tại các đơn vị cơ sở đều tổ chức duy trì, thực hiện hiệu quả hoạt động của các tủ sách, ngăn sách. Đón quân ở địa bàn vùng biên nghèo khó, đối với người lính biên phòng, sách trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu. Vì vậy, mỗi đồn biên phòng, tiểu đoàn đều xây dựng phòng đọc riêng. Nếu trước đây, mỗi phòng đọc của các đơn vị chỉ vài trăm bản sách thì đến nay, con số ấy đã lên đến gần 1.000 bản; có ít nhất từ 2 - 3 giá sách, được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo từng chủ đề: pháp luật, chính trị, xã hội, văn hóa, kinh tế, an ninh, quốc phòng, nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp, ... Thư viện tỉnh

đều tổ chức luân chuyển sách, báo mỗi năm 02 lần, mỗi lần cho 01 điểm từ 200 - 300 bản sách tạo nguồn sách đa dạng, phong phú phục vụ cán bộ, chiến sĩ.

Tại hầu hết các đơn vị, sách, báo góp phần cải thiện tăng gia, sản xuất. Qua đọc sách báo, nhiều chiến sĩ đã nghiên cứu, áp dụng những cách làm hay, phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng tăng gia, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.



**Cán bộ Thư viện tỉnh Đắk Lắk luân chuyển sách đến Đồn biên phòng 747**

Ảnh: Thư viện tỉnh Đắk Lắk

### **3.2.5. Phối hợp với các trường học tổ chức phục vụ sách lưu động kết hợp tổ chức mô hình “Thư viện xanh”**

Thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 122/CTPH-BVHTTDL-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện giai đoạn 2016 - 2020. Thư viện tỉnh đã phối hợp với nhiều trường học trên địa bàn tổ chức phục vụ sách lưu động và thực hiện hoạt động thư viện xanh kết hợp với tuyên truyền, giới thiệu sách.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, luân chuyển, phục vụ sách, báo của các thư viện công cộng đến thư viện nhà trường, hình thành thói quen đọc sách và nâng cao ý thức tự học, rèn luyện tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong đổi mới phương pháp học tập và rèn luyện của người học; góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân. Trong những năm 2016 - 2019, Thư viện tỉnh đã phối hợp với trường Tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn tổ chức chương trình ngoại khóa “Thư viện Xanh” dành cho học sinh.

Tại Chương trình, các em học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động thiết thực như: tham quan khu trưng bày sách, phục vụ đọc tại các trường học (sách phục vụ gồm

nhiều thể loại khác nhau phù hợp với từng cấp học), các loại sách kỹ năng sống dành cho học sinh; các loại sách tham khảo có nội dung phù hợp với chương trình học tập của nhà trường; đọc sách và viết cảm nhận; thử tài sáng tác; vẽ tranh theo sách hoặc tô màu; hỏi đáp các câu hỏi theo nội dung sách nhận quà thưởng; thực hiện một số câu hỏi, đố vui có nội dung liên quan về học tập đối với các khối lớp học; chiếu phim có nội dung giáo dục cao, phim hoạt hình giải trí; tuyên truyền giới thiệu sách và kể chuyện theo sách.

Hoạt động “Thư viện xanh” được đông đảo cán bộ, giáo viên, học sinh nhiệt liệt hưởng ứng và được các cấp, các ngành đánh giá, ghi nhận.



**Chương trình ngoại khóa “Thư viện xanh” tại Trường THCS Jang Mao, huyện Krông Bông**

Ảnh: Thư viện tỉnh Đắk Lắk

Tiếp nối với chương trình “Thư viện xanh”, ngày 20/9/2019 Thư viện tỉnh được sự hỗ trợ của Dự án Xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện mang tên “Ánh sáng tri thức” do Bộ VHTTDL và (Quỹ Thiện Tâm) Tập đoàn Vingroup trao tặng 01 xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện mang tên “Ánh sáng tri thức”. Xe ô tô thư viện lưu động được thiết kế hiện đại, có trang bị hơn 4.500 cuốn sách, một máy chủ, sáu máy tính xách tay, một ti-vi, một bộ máy chiếu - màn hình chiếu, một máy phát điện, một ổn áp, một loa tăng âm, một trăm ghế nhựa và năm dù cỡ lớn và các thiết bị ngoại vi....

Đắk Lắk hiện có hơn 700 trường học trên khắp địa bàn tỉnh, thời gian qua từ khi nhận xe ô tô thư viện lưu động đến nay, Thư viện tỉnh đã phối hợp tổ chức chương trình “Ánh sáng tri thức” tại các trường học trên địa bàn tỉnh như: Huyện Buôn Đôn, Krông Pắc, Cư M’gar, TP. Buôn Ma Thuột, Krông Bông, huyện Lắk... Các hoạt động ở chương trình được trang bị theo xe có nội dung hấp dẫn, sôi động hơn để phục vụ các em học sinh như:

trò chơi tương tác trên máy tính (Kahoot), rung chuông vàng, đọc sách trả lời câu hỏi, viết cảm nhận quyển sách mà em đã đọc, khoa học lí thú, đồ vui về khoa học...

Ngoài những hoạt động phối hợp với các trường học, Thư viện tỉnh cùng phối hợp với Công ty TNHH Con đường sách Buôn Ma Thuật tổ chức chương trình Thư viện về Buôn (02 lần/tháng).

Xe ô tô thư viện lưu động đã đem đến nhiều cơ hội cho người dân, nhất là những người ở vùng sâu, vùng xa, miền núi và những vùng đặc biệt khó khăn,... tiếp cận công nghệ, làm thay đổi nhận thức và cuộc sống. Chương trình “Ánh sáng tri thức” đã góp phần xóa đói thông tin, nâng cao mức hưởng thụ của người dân ở nông thôn, góp phần bồi dưỡng, hình thành thói quen, kỹ năng đọc sách áp dụng hiệu quả kiến thức có được trong học tập và cuộc sống, ...

Có thể thấy, xe ô tô thư viện lưu động mang ý nghĩa nhân văn khi mang sách đến cộng đồng, góp phần thay đổi nhận thức đối với nhiều người, đồng thời phát triển văn hóa đọc, tạo điều kiện cho người dân, nhóm người thiệt thòi và quan trọng nhất là trẻ em có điều kiện tiếp cận thông tin và tri thức.

Với đội ngũ cán bộ viên chức Thư viện tỉnh năng động, hăng hái, nhiệt huyết đã tạo ra hiệu ứng rất tốt cho chương trình Thư viện lưu động “Ánh sáng tri thức”. Nhìn các em học sinh vui chơi, tham gia sôi nổi các hoạt động đầy tính trí thức, say mê đọc sách, nghiên cứu tài liệu thông tin thì đó là dấu hiệu cho thấy Thư viện tỉnh đang luôn luôn cố gắng đẩy mạnh, phát triển phong trào Văn hóa đọc đến các em học sinh nói riêng và người dân địa phương trên địa bàn tỉnh nói chung.



**Chương trình “Ánh sáng tri thức” tại trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi,  
huyện Krông Năng**

Ảnh: Thư viện tỉnh Đắk Lắk



Từ những hoạt động thực tiễn cho thấy Thư viện tỉnh xác định đây là “mảnh đất” tốt cho hoạt động của mình đồng thời đã từng bước củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện công cộng và thư viện nhà trường. Đồng thời phát huy tối đa nguồn lực, tiềm năng hiện có của các đơn vị tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua hệ thống thư viện công cộng và thư viện nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, luân chuyển, phục vụ sách, báo của các thư viện công cộng đến thư viện nhà trường, truyền lửa tình yêu với sách cho các em học sinh nhằm hình thành thói quen đọc sách và nâng cao ý thức tự học, rèn luyện tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong đổi mới phương pháp học tập và rèn luyện kỹ năng đọc, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân địa phương.

Thư viện tỉnh đã thay đổi chuyển mình đó là một trong những việc làm đúng đắn, kịp thời và cần thiết, thể hiện bản lĩnh cũng như khả năng thích ứng của thư viện trước những yêu cầu mới. Đó là hướng đi tất yếu, cần được nhân rộng trong thực hiện xây dựng, phát triển văn hóa đọc sâu rộng trong cộng đồng hiện nay.

## **4. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ**

### **4.1. Đối với Bộ, ngành Trung ương**

Đề nghị Bộ VHTTDL, Vụ Thư viện tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách triển khai văn bản đề duy trì Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt Nam”.

### **4.2. Đối với chính quyền các cấp ở địa phương.**

Triển khai thực hiện Luật Thư viện số 46/2019/QH14; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc “Quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện”.

Tiếp tục tham mưu về cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho thư viện cấp huyện, cấp xã có đủ cơ sở pháp lý cũng như kinh phí đầu tư về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, vốn tài liệu và các trang thiết bị hiện đại đủ sức thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định pháp luật về công tác thư viện.

Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thư viện cấp huyện. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các thư viện huyện, xã được hưởng lợi từ Dự án BMGF-VN phát triển các phòng đọc sách xã làm cơ sở để xây dựng thư viện cấp xã ở địa phương, hướng đến phát huy vai trò của các thư viện công cộng, để các thư viện trở thành trung tâm thông tin, học tập, văn hóa, là điểm đến của cộng đồng và là ngôi nhà văn hóa chung cho người dân nông thôn, góp phần nâng cao dân trí, cải thiện đời sống kinh tế,... tạo điều kiện cho việc học tập suốt đời của người dân địa phương.

Bố trí cán bộ làm công tác thư viện huyện phải là cán bộ chuyên trách, không kiêm nhiệm và được đào tạo cơ bản về mặt chuyên môn, nghiệp vụ mới đảm đương được chức năng, nhiệm vụ của một thư viện huyện theo quy định.

Cấp kinh phí bổ sung sách cho kho sách lưu động Thư viện tỉnh và chương trình xe ô tô đa phương tiện phục vụ lưu động “Ánh sáng tri thức”.

Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác xã hội hóa hoạt động thư viện tại địa phương nhằm huy động toàn xã hội tham gia vào công tác thư viện, xây dựng, phát triển, phát huy các kho tài nguyên thư viện của địa phương góp phần phát triển văn hóa đọc trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Lắk.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Báo cáo tổng kết hàng năm của Thư viện tỉnh Đắk Lắk.
2. Báo cáo tổng kết 5 năm hoạt động của hệ thống thư viện công cộng tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020.
3. Đề án phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.
4. Cao Thanh Phước. Tóm tắt luận án Tiến sĩ Thông tin - Thư viện//Phát triển văn hóa đọc cho Thiếu nhi khu vực Tây Nguyên, 2017.
5. Kỷ yếu Hội thảo thư viện cấp huyện, cấp xã ở Việt Nam: thực trạng hoạt động và mô hình quản lý, tr.39- tr.47.
6. Tổng Hạnh. Thư viện tỉnh Nam Định tăng cường công tác phục vụ bạn đọc ngoài thư viện. Nguồn: <https://sovhttdl.namdinh.gov.vn/news/365>
7. Vũ Thị Thu Hà. Văn hóa đọc ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển. Nguồn: Tạp chí Thư viện Việt Nam. 2013. - Số 2. - Tr. 20-27.

# THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM

## VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ, PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI

Kiều Thúy Nga<sup>1</sup>, Trần Thị Phương Lan<sup>2</sup>

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ, Thư viện Quốc gia Việt Nam (TVQG) đã xây dựng kế hoạch và triển khai hàng loạt hoạt động nhằm hướng tới các mục tiêu cơ bản như: phát triển tài nguyên thông tin đa dạng, phong phú, có chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của cộng đồng; tạo dựng môi trường đọc thân thiện; xây dựng và phát triển phong trào đọc sách báo, tài liệu trong cộng đồng, hướng tới một xã hội học tập; tôn vinh giá trị, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sách báo, tài liệu trong nghiên cứu, học tập, sản xuất, kinh doanh; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng đối với việc xây dựng và phát triển thư viện cũng như hỗ trợ học tập suốt đời.

Sau hơn 6 năm triển khai thực hiện, TVQG đã có nhiều hoạt động và đóng góp tích cực trong việc hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho người dân, góp phần tích cực vào công cuộc duy trì, phát huy thói quen đọc sách trong toàn dân, đóng góp tích cực vào việc phát triển văn hoá đọc và xây dựng một xã hội học tập.

Trong bài viết này sẽ giới thiệu những hoạt động của TVQG nhằm hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân, đánh giá kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, đồng thời đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời trong thời gian tiếp theo.

### 2. HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ, PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TẠI THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM

Trong những năm qua, phát huy vai trò là Thư viện trung tâm của cả nước, TVQG đã áp dụng nhiều hình thức để đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời. Từ năm 2014 đến nay, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong các hoạt động tổ chức học tập suốt đời cho cộng đồng xã hội.

1 Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam

2 Trưởng phòng Đọc, Thư viện Quốc gia Việt Nam

## 2.1. Cơ sở hạ tầng và tài nguyên thông tin

### *Cơ sở hạ tầng*

Trong những năm gần đây, cơ sở vật chất, trang thiết bị của TVQG đang dần được hiện đại hóa, từng bước mở rộng, đảm bảo cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ học tập suốt đời. Hiện Thư viện đã tổ chức được các hệ thống phòng, máy móc thiết bị như:

- Hệ thống các phòng đọc.
- Không gian chia sẻ tri thức.
- Không gian Văn hóa và Thư viện Thiếu nhi.
- Hệ thống kho tàng.
- Hệ thống phòng làm việc cán bộ.
- Hệ thống máy móc phục vụ công tác bảo quản, phục chế tài liệu.
- Hệ thống máy móc phục vụ số hoá tài liệu.
- Hệ thống thiết bị bảo vệ, kiểm soát: Camera, cổng từ...

Trong đó, một số không gian thư viện được tổ chức nâng cấp, cải tạo lại xây dựng môi trường đọc thân thiện, sáng tạo, nhằm đổi mới dịch vụ, thực hiện chức năng mới của thư viện trong môi trường công nghệ số. Tiêu biểu như: Năm 2017-2018, đã sửa chữa, cải tạo một số hạng mục phụ trợ các tòa nhà khu vực phục vụ bạn đọc, khu vực làm việc của viên chức; Tổ chức Không gian chia sẻ S-hub” **năm 2016**, “Thư viện văn hóa thiếu nhi” năm 2017; Dự án cải tạo, nâng cấp TVQG giai đoạn I đang hoàn thiện các hạng mục sửa chữa, nâng cấp nhà 31B do Cục lưu trữ Quốc gia Việt Nam trả lại quyền sử dụng và nhà K2. Quá trình cải tạo thư viện được thực hiện khẩn trương, nghiêm túc để TVQG nhanh chóng mở rộng mặt bằng phục vụ bạn đọc vào năm 2021.

Hệ thống cơ sở hạ tầng của TVQG được sửa chữa, làm mới, cải thiện rõ rệt, tạo không gian sạch sẽ, thoải mái, tiện ích, thu hút người sử dụng đến học tập, giao tiếp và nghiên cứu, đang được khai thác khá hiệu quả.

### *Tài nguyên thông tin*

TVQG đã xây dựng, phát triển được số lượng rất lớn tài nguyên thông tin dạng in và dạng số. Từ năm 2014 đến nay đã phát triển được như sau:

- Tài liệu dạng in thu nhận được một số lượng lớn thông qua nguồn thu nhận lưu chiểu, trao đổi, biếu tặng. Cụ thể:

+ Về thu nhận lưu chiểu sách, luận án và ấn phẩm đặc biệt: Sách: 152.226 tên (412.079 bản); Ấn phẩm đặc biệt: 4.659 tên (13.401 bản); Luận án tiến sĩ: 16.080 bộ.

+ Về nhận lưu chiều ấn phẩm định kỳ: 311.839 số báo, tạp chí các loại với 1.365.424 bản. Trung bình hàng năm nhận khoảng 1.500 tên báo, tạp chí, bản tin.

+ Về nguồn bổ sung qua trao đổi, nhận biếu tặng, tài trợ: 125.041 bản sách gồm 101.152 bản sách quốc văn và 23.889 bản sách ngoại văn, 11.354 số báo, tạp chí ngoại văn.

- **Tài nguyên số:** thực hiện chuyển đổi số để tăng cường và làm phong phú thêm nguồn tài nguyên. Trong 6 năm, Thư viện đã tạo lập được 1.360.936 trang tài nguyên số, được số hóa từ một số sách, báo, tài liệu vi dạng. Các năm từ 2014-2018, Thư viện được đầu tư mua quyền truy cập các cơ sở dữ liệu số ngoại văn của Keesings, ProQuest, EBM Center, Springer Images, SAGE Premier, IG Publishing, Oxford Scholarship Online eBook, Springer eBook, Proquest, Sage Journals. Đây là nguồn sách, tạp chí điện tử về khoa học tự nhiên, năng lượng, công nghệ thông tin, khoa học xã hội, kinh tế, chính trị, lịch sử, y học, y tế, công nghiệp văn hóa, nghệ thuật, thư viện... có thể đáp ứng nhu cầu đọc đa dạng hiện nay của người sử dụng.

Với nguồn tài nguyên thông tin đồ số và quý giá đang được xây dựng và lưu giữ tại TVQG đã phục vụ, hỗ trợ tối đa hoạt động nghiên cứu, học tập của cộng đồng xã hội.

## 2.2. Phương thức hoạt động và các dịch vụ

Phương thức hoạt động phục vụ người sử dụng tại TVQG đã có nhiều đổi mới, hoạt động theo xu thế chung, kết hợp giữa thư viện truyền thống và thư viện điện tử/thư viện số. Đặc biệt, Thư viện đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tự động hoá, hiện đại hoá trong các khâu hoạt động của thư viện như: bổ sung, quản lý người sử dụng, tra cứu, thống kê, biên mục..., sử dụng mạng máy tính để lưu giữ, khai thác thông tin, từng bước xây dựng thư viện số, phục vụ nhu cầu và thói quen đọc có sự thay đổi của người dân khi công nghệ thông tin, Internet đang ngày càng phát triển.

Hiện nay, TVQG đang mở rộng các hình thức phục vụ và dịch vụ thư viện. Tổ chức các hình thức phục vụ đọc tại trụ sở thư viện (gồm phục vụ đọc theo yêu cầu và phục vụ đọc tự chọn) và hình thức **đọc**, truy cập trực tuyến. Bên cạnh các dịch vụ cung cấp thông tin truyền thống như đọc, mượn tài liệu, báo tạp chí, khảo cứu, in và photo tài liệu... Thư viện đang triển khai dịch vụ số cung cấp khả năng truy cập cho cá nhân, tổ chức và các hệ thống thông tin số có thể tích hợp và khai thác thông tin. Ngoài ra, Thư viện cũng đã tổ chức được nhiều phòng đọc có không gian mở, đổi mới môi trường đọc, kết hợp các thiết bị công nghệ hiện đại với nguồn tài nguyên thông tin của thư viện phục vụ người sử dụng, tổ chức các dịch vụ thư viện đổi mới nhất là tập trung vào đa dịch vụ trong một không gian, hoặc các dịch vụ trải nghiệm, ví dụ: Không gian đọc dành cho các nhà nghiên cứu và doanh nhân; Không gian chia sẻ tri thức S-hub; Không gian sáng tạo, phức hợp phục vụ nhiều hoạt động và trải nghiệm cho thiếu nhi.

Tại không gian thư viện thiếu nhi, từ tháng 11/2017 đến nay, số lượng bạn đọc thiếu nhi đăng ký sử dụng thư viện là: 10.476 thẻ, trung bình 3.500 bạn đọc/năm đăng ký sử dụng; tổ chức được 36 hoạt động chuyên đề tại Thư viện Văn hóa thiếu nhi cho 2100 cháu

tuổi mầm non, học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở tham gia. Các hoạt động chuyên đề không những giúp các em có nhiều trải nghiệm mới về thư viện mà còn trang bị kỹ năng, phương pháp đọc, xây dựng thói quen đọc cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non.

Tại không gian chia sẻ S-hub, từ sau khai trương đến nay, TVQG tổ chức phục vụ 539 lượt sử dụng góc thảo luận nhóm với 1451 người tham gia; phối hợp tổ chức 84 sự kiện, hoạt động do các đơn vị, cá nhân đăng ký trên Website S-hub sử dụng Phòng nghe nhìn trong Không gian chia sẻ S-hub, thu hút 3400 người tham gia.

Với mục tiêu hoạt động *Tất cả vì bạn đọc*, TVQG không ngừng đổi mới phương thức phục vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động, mở cửa từ 335 đến 342 ngày/ năm để phục vụ người dân. Văn hoá giao tiếp phục vụ của người thủ thư tại TVQG ngày càng được cải thiện, nâng cao. Nhờ đó mà bạn đọc ngày càng tin tưởng và gắn bó với Thư viện, xem Thư viện như một điểm đến tin cậy trong quá trình học tập, nghiên cứu của bản thân. Hiện nay, trung bình mỗi năm có hơn 10.000 đến trên 12.000 người đến đăng ký sử dụng thư viện. Lượt bạn đọc đến khai thác, sử dụng tài liệu tại chỗ và truy cập trực tuyến: khoảng 3.000.000-4.6000.000 lượt/năm, trong đó, số lượt bạn đọc sử dụng trực tiếp tại thư viện khoảng 1.400.000-1.500.000 lượt/ năm. Lượt tài liệu luân chuyển từ 700.000-800.000 lượt/ năm. Qua các kết quả trong hoạt động phục vụ, có thể thấy Thư viện đã hỗ trợ tích cực, tạo không gian, môi trường đọc thân thiện, hạ tầng công nghệ thuận tiện, phục vụ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân.

### **2.3. Hoạt động tuyên truyền và vận động tài trợ**

Nhận thức về vai trò to lớn của hoạt động tuyên truyền, trong nhiều năm qua, đặc biệt từ sau khi Đề án ra đời, TVQG đã luôn nắm bắt khả năng đưa thông tin vào cộng đồng xã hội, tuyên truyền về việc học tập suốt đời, nâng cao nhận thức, khuyến khích cộng đồng tham gia vào các hoạt động đọc, học tập, tự học.

Nội dung tuyên truyền về học tập suốt đời trong thư viện ngày càng đi vào chiều sâu, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của của hoạt động đọc, học tập suốt đời. Phương thức tuyên truyền được tổ chức bằng nhiều hình thức: tuyên truyền thông qua các cuộc triển lãm, trưng bày tư liệu, hoạt động chủ đề và tổ chức Ngày hội sách hàng năm.

- Các cuộc triển lãm, trưng bày tư liệu theo chuyên đề nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong và ngoài nước được TVQG tổ chức đều đặn, thường xuyên, mỗi năm tổ chức được 10 - 12 sự kiện, đã giới thiệu nguồn tư liệu của Thư viện hỗ trợ việc tìm hiểu, nghiên cứu, học tập của người dân.

- Hoạt động chủ đề tổ chức ít nhất 1 tháng/ lần tại Thư viện văn hoá thiếu nhi. Đây là hoạt động TVQG phối hợp với các trường Mẫu giáo, phổ thông giới thiệu cho trẻ mầm non và thiếu nhi về ý nghĩa, vai trò của thư viện, các dịch vụ phục vụ học tập suốt đời tại không gian thư viện, tổ chức chương trình trải nghiệm thực tế, tham gia các hoạt động vừa

đọc, vừa chơi trong một không gian thoải mái, tiện nghi, hiện đại của Thư viện, giúp cho trẻ yêu thích, gắn bó với thư viện, từng bước hình thành thói quen đọc, học tập suốt đời.

- Ngày hội Sách là hoạt động tuyên truyền, quảng bá sách, văn hóa đọc trong đời sống xã hội. Các hoạt động của Ngày hội Sách có sự đổi mới hàng năm với nhiều hoạt động như: Giao lưu tác giả, tác phẩm; Thi kể chuyện theo sách bằng tiếng Việt; Thi kể chuyện theo sách bằng tiếng Anh; Đọc cảm nhận về sách; Thi nhận diện tác giả, tác phẩm... đã tạo ra những sân chơi giúp người tham gia tiếp cận tới giá trị của từng cuốn sách, khơi dậy tình yêu đối với sách, thúc đẩy hứng thú đọc, học tập suốt đời cho mọi người dân.

Cùng với các hoạt động nêu trên, TVQG đã xây dựng mối quan hệ với các kênh truyền thông, báo chí, truyền hình để đưa thông tin về những hoạt động, sự kiện được tổ chức hướng tới mục đích tuyên truyền, thu hút sự chú ý và quan tâm để nhiều người biết đến thư viện, cũng như biết đến nguồn tài nguyên thông tin có thể phục vụ, hỗ trợ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân. Nhờ các phương tiện thông tin đại chúng như các tờ báo in, báo điện tử, tạp chí, đài truyền hình trung ương và địa phương, hoạt động sự kiện của TVQG đã được phát sóng, đăng tin một cách kịp thời. Các thông tin về sự kiện của Thư viện luôn được ưu tiên phát trên khung giờ có lượng khán giả xem đông nhất, hay trên những trang báo mà bạn đọc thường xuyên quan tâm. Vì vậy, sức lan toả của sự kiện do TVQG tổ chức rất lớn và được cộng đồng đón nhận.

Ngoài ra, việc sử dụng mạng xã hội là hình thức tuyên truyền hữu hiệu cũng được TVQG sử dụng để thông tin, tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm và dịch vụ và hoạt động của mình. Cụ thể:

- Website của TVQG với địa chỉ: [www.nlv.gov.vn](http://www.nlv.gov.vn).

- Dịch vụ facebook, TVQG sử dụng tên:

<http://www.facebook.com/THUVIENQUOCGIAVIETNAM.VN>.

- Dịch vụ mạng Instagram, TVQG sử dụng tên:

<http://www.instagram.com/thuvienquocgiavietnam>.

Ứng dụng trên các trang mạng này hiện có hàng nghìn lượt theo dõi hoặc tương tác, thông tin cập nhật, ngôn ngữ giao tiếp mang tính tuyên truyền, cổ động hiệu quả, hình ảnh minh họa sinh động.

Bên cạnh hoạt động tuyên truyền, TVQG cũng luôn chú trọng việc vận động tài trợ từ các cơ quan xuất bản, phát hành, các tổ chức, cá nhân, Đại sứ quán... để tăng cường lượng sách, báo phục vụ tại TVQG và hỗ trợ các thư viện, phòng đọc sách, thư viện cơ sở còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn về sách báo, tài liệu, xây dựng tủ sách tại các địa phương, đồn biên phòng từ đồng bằng đến miền núi.

Từ năm 2014 đến nay, TVQG đã quyên góp và gửi tặng được 79.438 bản sách cho 56 thư viện tỉnh/thành phố, 15 thư viện huyện, xã, 112 thư viện trường học, 11 đồn biên

phòng và 31 thư viện Ban, Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị khác; Phát triển được nhiều tủ sách, thư viện cộng đồng như: Tủ sách thôn Bần (Hung Yên); Tủ sách thôn Giang Cao (Gia Lâm – Hà Nội); Thư viện Khu tưởng niệm cố tổng bí thư Lê Duẩn (Thôn Hậu Kiên, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị); Tủ sách các Đồn Biên phòng Sóc Giang huyện Hà Quảng, Đồn Biên phòng Đàm Thủy và Pò Peo huyện Trùng Khánh, Đồn Biên phòng Lý Vạn huyện Hạ Lang, Đồn Biên phòng Hùng Quốc huyện Trà Lĩnh, Đồn Biên phòng Đức Long huyện Thạch An tại tỉnh Cao Bằng; Tủ sách Đồn Biên phòng Bảo Lâm (Lạng Sơn); Đồn Biên phòng Lũng Cú (Hà Giang); Đồn Biên phòng Cửa Sốt, Hương Khê (Hà Tĩnh); Thư viện Đặng Thuỳ Trâm (Đức phở - Quảng Ngãi)... nhằm tạo điều kiện và cơ hội cho người dân được đọc, học tập thường xuyên, khuyến khích học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, kỹ năng lao động, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

#### 2.4. Hoạt động hợp tác quốc tế

TVQG đã **tăng cường** quan hệ hợp tác với nhiều thư viện và tổ chức quốc tế của các nước trên thế giới, ký kết các thỏa thuận hợp tác song phương và các dự án hợp tác quốc tế về tài trợ sách, trao đổi tài liệu, đào tạo cán bộ thư viện, học hỏi kinh nghiệm quản lý và vận hành thư viện hiện đại, tranh thủ sự hỗ trợ của các nước để nâng cấp cơ sở hạ tầng và triển khai các dịch vụ tiên tiến. Cụ thể:

- Dự án “Sách dành cho châu Á” do Quỹ Châu Á (Hoa Kỳ) tài trợ sách tiếng Anh cho các thư viện ở Việt Nam thông qua đầu mối TVQG. Dự án đã thực hiện được 5 giai đoạn với số lượng sách tài trợ lên tới hơn 500.000 cuốn sách tiếng Anh, trị giá khoảng 20 triệu đô la Mỹ. Hiện nay, Dự án đang ở trong giai đoạn thứ 6 (2017-2022) với số sách tài trợ trong giai đoạn này là 160.000 bản, trị giá trên 7 triệu đô la Mỹ, được phân phối tới gần 150 thư viện của các hệ thống thư viện công cộng, thư viện chuyên ngành, thư viện lực lượng vũ trang và thư viện đại học trong cả nước.

- Dự án Không gian sách tiếng Pháp do Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ tài trợ sách tiếng Pháp cho đầu mối TVQG và 08 thư viện tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Bình Dương, Bến Tre, Cần Thơ.

- Dự án “Không gian chia sẻ S-hub” do Công ty TNHH Điện tử Samsung Vina tài trợ xây dựng mô hình Thư viện thông minh 2.0, Dự án “Thư viện văn hóa thiếu nhi” tại TVQG do Quỹ Hỗ trợ Hợp tác Văn hóa Quốc tế Hàn Quốc tài trợ đã hỗ trợ TVQG đổi mới môi trường đọc, xây dựng không gian phức hợp, đa chức năng, phục vụ việc đọc, chia sẻ ý tưởng, trao đổi thảo luận nhóm cho sinh viên, hoặc kết hợp giữa đọc sách với các hoạt động trải nghiệm văn hoá dành cho đối tượng thiếu nhi.

- Các chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn và nâng cao như: Chương trình đào tạo thạc sỹ Thông tin – Thư viện tại Ấn Độ, Chương trình học bổng nghiên cứu Lee Kong Chian thuộc Thư viện Quốc gia Singapore, Chương trình thực tập nghề nghiệp



tại Pháp, Chương trình nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học tại Ấn Độ, Chương trình người làm công tác thư viện phục vụ thiếu nhi các nước Asean tại Hàn Quốc, Dự án Mạng lưới quốc tế các nhà cải cách thư viện mới nổi các quốc gia Đông Nam Á đã hỗ trợ học bổng cho viên chức TVQG và thư viện một số tỉnh/thành phố như: Bình Định, Nghệ An, Hậu Giang, Đồng Tháp, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Khánh Hòa, Đại học Văn hoá Hà Nội... tham gia chương trình đào tạo.

Các chương trình hợp tác và Dự án với đối tác quốc tế đã đem lại nhiều lợi ích trong việc tăng cường nguồn tài liệu ngoại văn mới phục vụ người sử dụng; tổ chức được các không gian, dịch vụ thư viện theo hướng tiện ích, sáng tạo, đa chức năng; cán bộ thư viện được mở rộng và nâng cao hiểu biết về các vấn đề nghiệp vụ mới, khuyến khích phát triển thư viện tiên tiến để vận hành và quản lý thư viện hiện đại hỗ trợ và phục vụ học tập suốt đời cho mọi người dân.

### **2.5. Năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời của đội ngũ viên chức thư viện**

Để có thể triển khai Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” đạt kết quả tốt, TVQG luôn quan tâm xây dựng và nâng cao năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ viên chức thư viện. Trên cơ sở xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, Thư viện luôn coi trọng việc bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của viên chức, đặc biệt viên chức làm việc tại các phòng trực tiếp phục vụ hoạt động đọc, học tập. Không ngừng nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức thông qua việc cử người tham gia các lớp đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ thư viện tại Trường Đại học Văn hóa, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn và tại Ấn Độ; tham gia các lớp bồi dưỡng thư viện viên; đưa đi tập huấn, thực tập tại Pháp, Hàn Quốc; nâng cao kỹ năng tin học, ngoại ngữ ở trong nước và Ấn Độ. Thường xuyên quán triệt về vai trò, trách nhiệm viên chức trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổ chức phục vụ học tập suốt đời. Đề cao việc tổ chức tự đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp tại các Phòng nhằm nâng cao kỹ năng thực hiện các chuỗi hành động và nhiệm vụ liên quan đến công việc một cách linh hoạt. Đặc biệt, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của chính bản thân viên chức để viên chức thư viện thực sự trở thành người tư vấn hướng dẫn tìm kiếm thông tin, tri thức một cách phù hợp, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân.

### **2.6. Mô hình hoạt động hiệu quả**

Một số mô hình, không gian thư viện tại TVQG trong thời gian vừa qua đã được tổ chức và hoạt động hiệu quả, thu hút sự quan tâm rất lớn của người sử dụng ở nhiều lứa tuổi, khơi gợi cảm hứng đọc, học tập, trao đổi và chia sẻ tri thức. Đó là:

- Mô hình Không gian phức hợp, đa chức năng của Thư viện Văn hoá Thiếu nhi. Đây là không gian phức hợp kết hợp giữa đọc sách với các hoạt động trải nghiệm văn hoá dành

cho đối tượng thiếu nhi. Không gian thư viện này là sự kết hợp của: (1) các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ hoạt động đọc và trải nghiệm văn hoá; (2) tài nguyên sách phong phú; đồ chơi và nhạc cụ; (3) các hoạt động trải nghiệm văn hoá đa dạng - thực hành âm nhạc, xem phim, phát triển tài năng. Không gian thư viện thiếu nhi phức hợp giúp trẻ em không chỉ được học, đọc sách mà còn tham gia các hoạt động chủ đề định kỳ. Mỗi chủ đề thực hiện có khoảng 60-90 học sinh tham gia. Tại đây các em được giới thiệu về thư viện và vai trò của nó trong đời sống xã hội, các dịch vụ phục vụ học tập suốt đời tại không gian thư viện, làm quen với máy tính tìm tin, không gian sách, nghe các cô thủ thư đọc kể những cuốn sách hay, câu chuyện có nhiều bài học ý nghĩa, cảm nhận về một tác phẩm... giúp hình thành thói quen, kỹ năng và phương pháp đọc. Bên cạnh đó, các em còn được vui chơi trong một không gian vô cùng thoải mái, tiện nghi, hiện đại, được trải nghiệm văn hoá, từ đó kích thích sự sáng tạo, ham tìm hiểu, xây dựng niềm vui và thói quen đọc, học tập suốt đời cho các em nhỏ ngay từ lứa tuổi Mầm non, Mẫu giáo.

- Mô hình Không gian chia sẻ tri thức tại Không gian S-hub với ý tưởng “Thư viện thông minh 2.0” được triển khai dưới dạng mô hình không gian trao đổi tri thức mở. Mô hình này tổ chức một không gian hiện đại, trẻ trung, sử dụng các tài nguyên của thư viện, kết hợp với các thiết bị công nghệ hiện đại như: hệ thống màn hình trình chiếu LFD 3x3 46”, hệ thống máy tính bảng, máy tính để bàn có kết nối Internet, bảng tra cứu thông tin, bảng thông minh để người sử dụng thực hiện các bài thuyết trình. Với sự bố trí hợp lý, hài hòa các không gian chung và riêng - khu vực tra cứu cá nhân, khu vực thảo luận nhóm, khu vực tổ chức sự kiện... sự kết hợp của công nghệ cao và nguồn tài nguyên tri thức phong phú của thư viện đã tạo nên một mô hình tổ chức dịch vụ thư viện đổi mới sáng tạo, phục vụ cho việc đọc, nghiên cứu, giao lưu, học tập và chia sẻ ý tưởng của các bạn trẻ.

- Mô hình Không gian Phòng đọc dành cho các nhà nghiên cứu và doanh nhân. Mô hình phòng đọc này tạo những điều kiện thuận lợi cho người sử dụng: không gian rộng, thoáng mát được trang bị nhiều phương tiện hiện đại, có không gian riêng để ngồi thư giãn sau những giờ nghiên cứu căng thẳng. Tại đây các dịch vụ được phục vụ nhanh chóng như: thông tin hỏi-đáp, tra cứu, cung cấp tài liệu tại chỗ, báo mới hàng ngày, truy cập các cơ sở dữ liệu toàn văn, trực tuyến, tìm tin trên Internet... Không gian này có thể kết nối được các hoạt động học tập, nghiên cứu một cách thuận lợi và liền mạch, gắn liền với các dịch vụ thư viện đang thu hút đông các nhà nghiên cứu và doanh nhân sử dụng.

## **2.7. Đánh giá**

### **2.1. Thành công**

- Cơ sở hạ tầng của TVQG đã được củng cố, nâng cấp, cải tạo không gian thư viện có thể thực hiện được chức năng mới của thư viện trong môi trường công nghệ số. Môi trường đọc, học tập dần tạo được ấn tượng tích cực, thoải mái, tiện nghi, cho phép Thư viện đáp

ứng được các nhu cầu thay đổi của người sử dụng thư viện. Tài nguyên thông tin thư viện xây dựng được số lượng tư liệu lớn nhất trong cả nước bao gồm các xuất bản phẩm dân tộc, luận án tiến sĩ, tài liệu ngoại văn ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Tây Ban Nha, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc..., nguồn tài nguyên số tự tạo lập, cơ sở dữ liệu trực tuyến mua quyền truy cập... cho phép hỗ trợ được các chiến lược học tập của từng cá nhân và tập thể.

- Phương thức hoạt động của Thư viện đã thay đổi theo xu hướng công nghệ cũng như nhu cầu của người sử dụng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, Thư viện được vận hành theo hướng quản trị tri thức. Các dịch vụ thư viện được phát triển phù hợp với xu thế mới và nhu cầu xã hội, trong đó, duy trì đáp ứng, cung cấp các tiện ích căn bản của thư viện truyền thống, triển khai và đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ nghiên cứu, cung cấp các dịch vụ trong môi trường số, tăng cường việc phục vụ đọc, truy cập theo hình thức trực tuyến, đáp ứng nhu cầu khai thác nguồn tài nguyên từ xa của người sử dụng.

- Hoạt động tuyên truyền về việc học tập suốt đời đã có nhiều đổi mới cả về nội dung và phương thức tuyên truyền thông qua các hình thức trưng bày, triển lãm, giới thiệu sách mới, ngày hội sách tại thư viện góp phần thông tin, thu hút sự quan tâm của xã hội, lôi cuốn người sử dụng tới thư viện; các hoạt động chủ đề dành cho thiếu nhi đã giúp các bạn nhỏ có cơ hội trải nghiệm niềm vui đọc sách, hứng thú khám phá kiến thức, tự do thể hiện trí tưởng tượng đồng thời khơi dậy hứng thú đọc sách ở trẻ... ; hoạt động tuyên truyền sử dụng các kênh truyền thông, báo chí, truyền hình, mạng xã hội đã góp phần quảng bá hình ảnh TVQG, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đọc sách và hoạt động hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời của thư viện với cộng đồng xã hội. Cùng với hoạt động tuyên truyền, hoạt động vận động tài trợ đã hỗ trợ nguồn tài nguyên thông tin cho thư viện, xây dựng và phát triển tủ sách trong cộng đồng nhằm hướng tới việc hình thành thói quen, đem đến cơ hội tiếp cận sách, báo cho người dân, trẻ em và cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ vùng biên giới của Tổ quốc.

- Hoạt động hợp tác quốc tế được tăng cường, ký kết được nhiều văn bản thỏa thuận, biên bản ghi nhớ hợp tác song phương, khai thác có hiệu quả các chương trình, dự án quốc tế về đào tạo cán bộ, trao đổi tài liệu, tài trợ trang thiết bị, chuyển giao công nghệ... mang lại nhiều lợi ích cho ngành thư viện Việt Nam nói chung và TVQG nói riêng.

- Năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời của đội ngũ viên chức thư viện không ngừng được nâng cao về các mặt kiến thức, kỹ năng tổ chức, cũng như vai trò, trách nhiệm viên chức trong quá trình triển khai phục vụ, hỗ trợ học tập suốt đời trong mọi tầng lớp nhân dân.

## **2.2. Khó khăn, tồn tại**

Bên cạnh những đã kết quả đạt được, quá trình tổ chức các hoạt động hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời tại TVQG còn gặp một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Nguồn tài nguyên thông tin dạng in và dạng số được xây dựng và phát triển phục vụ, hỗ trợ học tập suốt đời ở mức độ lớn nhưng chưa thực sự đầy đủ và đúng với quy mô của Thư viện. Về tài nguyên dạng in ấn: các xuất bản phẩm quốc văn chỉ phát triển qua chế độ nộp lưu chiểu, nhưng hàng năm thu nhận ước đạt 70% so với số lượng xuất bản phẩm của các nhà xuất bản nộp cho Cục Xuất bản, In và Phát hành; xuất bản phẩm ngoại văn không được bổ sung, chủ yếu nhờ vào nguồn trao đổi, nhận tài trợ, biếu tặng. Về tài nguyên số được TVQG chú trọng xây dựng tạo nguồn dữ liệu cho thư viện số, phục vụ yêu cầu mới trong thời đại công nghệ 4.0, tuy nhiên, tính đến giữa năm 2020 TVQG mới chỉ thực hiện số hóa được khoảng 3% tổng số tên sách và 11,1% tổng số báo, tạp chí hiện có; các cơ sở dữ liệu mua quyền truy cập trực tuyến có năm được đầu tư, có năm không có nguồn để phát triển.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin đã từng bước đổi mới phương thức hoạt động tại TVQG, tuy nhiên, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu, đòi hỏi ngày càng cao về ứng dụng công nghệ thông tin của xã hội, của người sử dụng, cũng như trong công tác chuyên môn nghiệp vụ thư viện; hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư qua nhiều giai đoạn, chưa thật đồng bộ giữa phần cứng và phần mềm, hệ thống quản trị thư viện điện tử phần mềm Ilib được sử dụng gần 20 năm nay không còn phù hợp với công nghệ hiện tại, gây nhiều khó khăn trong công tác xử lý, quản lý, tích hợp và phổ biến thông tin.

- Chất lượng nguồn nhân lực được Thư viện quan tâm bồi dưỡng để nâng cao năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời, song một số vẫn còn thiếu tinh thần tự giác, cầu tiến, ham học hỏi dẫn đến lạc hậu về kiến thức, kỹ năng, tay nghề, yếu về năng lực sáng tạo, một số có tư tưởng làm việc cầm chừng, chưa nhiệt tình, trách nhiệm chưa cao làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; còn thiếu những chuyên gia, nhân lực chất lượng cao hiểu biết về công nghệ thông tin, có thể làm chủ được công nghệ hiện đại và các ứng dụng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Chính sách đầu tư của nhà nước cho hoạt động tại TVQG chưa theo kịp với yêu cầu hiện nay, đặc biệt khi Thư viện phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo đúng vị trí vai trò của mình là thư viện trung tâm của cả nước, đầu mối tích hợp, chia sẻ dữ liệu, xây dựng thư viện số quốc gia.

Nguyên nhân dẫn đến những tồn tại đó là do:

- Công tác thu nhận lưu chiểu xuất bản phẩm chưa đầy đủ là do các nhà xuất bản chưa nhận thấy trách nhiệm, chưa chấp hành tốt việc nộp lưu chiểu cho TVQG theo đúng quy định của Luật Xuất bản. Chưa có kinh phí bổ sung tài liệu ngoại văn, cơ sở dữ liệu trực tuyến, chưa được đầu tư ngân sách để đẩy nhanh số hóa tài liệu.

- Việc đầu tư cho phát triển hạ tầng công nghệ thông tin còn chưa đồng bộ, không theo quy hoạch tổng thể.

- Chưa có cơ chế, chính sách, chế độ tiền lương phù hợp cho đội ngũ người làm công tác thư viện nên chưa thu hút được nguồn nhân lực, đặc biệt nguồn nhân lực có chất lượng cao hiểu biết và có thể làm chủ được các ứng dụng công nghệ hiện đại; Thu nhập hàng tháng của viên chức ngành thư viện còn thấp, đời sống của viên chức gặp nhiều khó khăn, đã tác động, làm ảnh hưởng đến tinh thần, thái độ, sự tận tâm công hiến cho công việc được giao...

### **3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ ĐỂ TĂNG CƯỜNG HỖ TRỢ, PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO**

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động, tăng cường hơn nữa hoạt động hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân, TVQG đề xuất một số giải pháp, kiến nghị như sau:

#### **3.1. Giải pháp**

*Một là: Tăng cường nguồn tài nguyên, đẩy mạnh nguồn mở, truy cập mở*

Tài nguyên thư viện là một trong những thành phần quan trọng nhất của thư viện, như vậy, không có tài nguyên, thư viện không thể vận hành, hoạt động. Tài nguyên ít, hạn chế sẽ dẫn tới hiệu quả hoạt động không cao. Do đó, để Thư viện tiếp tục hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho cộng đồng xã hội cần có cách thức đột phá trong chính sách cũng như trong công tác phát triển, bổ sung, thu thập, tài nguyên thông tin.

- Thu thập đầy đủ các xuất bản phẩm dân tộc, luận án tiến sĩ của người Việt Nam và viết về Việt Nam thông qua chế độ thu nhận lưu chiếu. Áp dụng các biện pháp tích cực như vận động, trao đổi qua điện thoại, gửi công văn nhắc nhở hoặc đến trao đổi trực tiếp với các Nhà xuất bản để nhận được sự hợp tác nộp đầy đủ hơn từ phía các Nhà xuất bản.

- Bổ sung nguồn tài nguyên, tri thức có giá trị của nước ngoài thông qua việc mua quyền truy cập trực tuyến vào các cơ sở dữ liệu toàn văn, hoặc khai thác qua nguồn trao đổi, nhận tài trợ, biếu tặng tài liệu từ các thư viện, cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp tục làm giàu thêm nguồn tài nguyên thư viện.

- Đẩy mạnh xây dựng nguồn tài nguyên thông tin dạng số, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ nghiên cứu, học tập, giảng dạy... Tiếp tục bổ sung nguồn thông tin số vào các bộ sưu tập số hóa đang được phổ biến rộng rãi trên website thư viện như: Thư mục Sách, báo, tạp chí; Luận án tiến sĩ; Sách Đông Dương; Báo, Tạp chí Đông Dương; Sách Hán Nôm... Đẩy nhanh số hóa toàn văn nguồn thông tin đang được lưu giữ, bảo quản tại TVQG, trong đó có một số bộ sưu tập đặc biệt quan trọng và có giá trị khoa học, lịch sử cao như: bộ sưu tập Luận án tiến sĩ của người Việt Nam và viết về Việt Nam (37.000 bộ); bộ sưu tập sách Đông Dương (bao gồm khoảng 68.000 bản viết về lịch sử, văn hóa, xã hội các nước Đông Dương trước năm 1954); bộ sưu tập sách Hán Nôm (với hơn 5.000 bản); bộ sưu tập Báo

chí Đông Dương (1.700 tên đề cập các vấn đề thời sự, lịch sử, văn hóa, văn học của các nước Đông Dương trước năm 1954); đặc biệt là kho sách Lưu chiều khoảng 1.580.000 bản xuất bản phẩm gần như đầy đủ toàn bộ xuất bản phẩm quốc gia, phản ánh đầy đủ mọi khía cạnh tri thức dân tộc. Cần tăng cường nguồn tài nguyên dạng số để phát huy ưu điểm của loại thông tin này; đẩy mạnh thu thập và hỗ trợ phát triển nguồn mở và truy cập mở.

*Hai là: Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các dịch vụ mới*

Để thực hiện hiệu quả hoạt động thư viện trong bối cảnh mới, nhất thiết cần lấy công nghệ thông tin làm động lực đổi mới, triển khai các dịch vụ mới. Bên cạnh việc tổ chức hoạt động theo phương thức truyền thống, phương thức cung cấp thông tin một cách bị động, trong bối cảnh mới, thư viện cần tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động theo hướng quản trị tri thức, quản trị dữ liệu, tổ chức các dịch vụ kết nối số trên quy mô lớn, cung cấp dữ liệu cho các hệ thống thu thập, phân tích thông tin tự động thông qua các công nghệ mới, thông minh như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật kết nối... Tăng cường các điều kiện để hỗ trợ cho việc học tập ngoài nhà trường, học tập suốt đời; cung cấp hoặc tạo điều kiện để người dân có thể tham gia các khóa học trực tuyến; tham gia tổ chức, có vai trò quan trọng đối với nguồn mở và truy cập mở.

Để tiếp tục tận dụng lợi thế của công nghệ mới trong thời đại công nghệ 4.0, Thư viện phải tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới công nghệ, tập trung vào các công nghệ mới nổi hoặc đang có tiềm năng ứng dụng lớn trong hoạt động thư viện. Đổi mới phương thức ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện nên theo hướng tập trung hoá, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại và đồng bộ tại TVQG đảm bảo cho việc xây dựng thư viện trung tâm, thư viện điện tử tập trung, dùng chung hạ tầng công nghệ, dữ liệu số tích hợp để tăng cường tính hiệu quả, đồng thời giảm áp lực về ngân sách đầu tư cũng như nhân lực vận hành.

*Ba là: Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền và vận động tài trợ*

Để tiếp tục hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho người dân, Thư viện cần đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học; tích cực tổ chức các hoạt động ngày hội sách, trưng bày triển lãm, giới thiệu tư liệu, giao lưu văn hóa... khuyến khích cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động thúc đẩy phong trào đọc, hỗ trợ học tập được tổ chức tại thư viện.

Tiếp tục đẩy mạnh vận động tài trợ, huy động các nguồn hỗ trợ, tranh thủ sự ủng hộ của xã hội để tăng cường nguồn tài nguyên thông tin, tạo môi trường đọc thuận lợi, phục vụ, hỗ trợ học tập suốt đời, thúc đẩy phong trào đọc trong nhân dân...

*Bốn là: Tăng cường hợp tác quốc tế về hoạt động thư viện*

Hợp tác quốc tế trong hoạt động thư viện đã khẳng định được hiệu quả to lớn đối với Thư viện trong những năm gần đây, thể hiện thông qua một loạt các dự án: Tăng cường nguồn thông tin sách ngoại văn của Quỹ Châu Á; Các dự án đào tạo nhân lực về tiếng Anh và nghiệp vụ thư viện của chính phủ Ấn Độ; Dự án Không gian tri thức S-hub, Thư viện thiếu nhi... và các dự án khác của các nhà tài trợ trong và ngoài nước đã tăng cường được cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, môi trường tri thức, tài nguyên thông tin tại TVQG. Do đó trong thời gian tới, công tác hợp tác quốc tế cần tiếp tục được coi trọng và đẩy mạnh trên cơ sở phát huy tối đa nguồn lực được hỗ trợ, thực hiện hiệu quả các cam kết, thỏa thuận với đối tác, đồng thời cần tiếp tục xây dựng những dự án mới, tìm kiếm đối tác mới tham gia hỗ trợ hoạt động thư viện.

*Năm là: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực thư viện*

Chú trọng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ viên chức thư viện về kiến thức, kỹ năng tổ chức hoạt động học tập suốt đời thông qua việc cử người tham gia các lớp tập huấn, tham quan, học tập trong nước và nước ngoài; tăng cường giáo dục, truyền cảm hứng để viên chức xác định được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong quá trình triển khai thực hiện tư vấn, hướng dẫn tìm kiếm, sử dụng thông tin phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập của người dân. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động thư viện đang là xu thế bắt buộc. Vì vậy, thư viện phải được đổi mới, tăng cường đào tạo kiến thức về công nghệ thông tin nói chung và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện, đào tạo nhân lực thư viện có kiến thức đa ngành, đa lĩnh vực, từng bước xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao có các kỹ năng khác như: kỹ năng thông tin, kỹ năng số đáp ứng các yêu cầu mới và đa dạng của cộng đồng, xã hội.

### **3.2. Kiến nghị**

- Nhà nước có chính sách đầu tư phù hợp đảm bảo cho TVQG có thể số hóa số hóa toàn văn nguồn tài liệu đang được lưu giữ tại TVQG; thu thập thông tin, dữ liệu trong và ngoài thư viện.

- Có chế tài đủ mạnh để quản lý chế độ nộp lưu chiểu xuất bản phẩm của các nhà xuất bản.

- Ưu tiên đầu tư cho TVQG, tạo sự bứt phá về hạ tầng cho việc ứng dụng công nghệ thông tin tại TVQG. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm, các thiết bị) đồng bộ, hiện đại cho phép xử lý, tích hợp, chia sẻ dữ liệu cho các thư viện toàn quốc, đảm bảo xây dựng thư viện số quốc gia, vận hành thư viện trung tâm, thư viện dùng chung, đầu mối tích hợp dữ liệu số, liên thông với các thư viện trong nước và nước ngoài.

- Nhà nước cần có cơ chế, chính sách để có thể thu hút được nhân lực có chất lượng cao về công nghệ thông tin, ngôn ngữ làm việc tại Thư viện; có kế hoạch cải cách, điều chỉnh chế độ tiền lương để người làm công tác thư viện yên tâm công tác và tích cực hơn trong các hoạt động nghề.

#### 4. KẾT LUẬN

Trong suốt hơn 100 năm hình thành và phát triển, TVQG luôn coi hoạt động hỗ trợ, phục vụ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Thư viện. Để tiếp tục góp phần xây dựng một xã hội học tập, trong thời gian tiếp theo, TVQG sẽ tăng cường đổi mới phương thức hoạt động, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các dịch vụ mới, tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, sự cần thiết của học tập suốt đời, vận động sự ủng hộ của xã hội tạo môi trường đọc thuận lợi, phục vụ, hỗ trợ học tập suốt đời, thúc đẩy phong trào đọc trong nhân dân... góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững đất nước.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết công tác năm 2014 - 2019 và 9 tháng đầu năm 2020 của Thư viện Quốc gia Việt Nam
2. Kiều Thuý Nga. Đổi mới mô hình tổ chức quản lý và phương thức hoạt động thư viện Việt Nam: Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ. – H.: Thư viện Quốc gia Việt Nam, 2015.
3. Kiều Thuý Nga. Một số mô hình không gian thư viện sáng tạo, tăng cường văn hoá đọc tại các thư viện Việt Nam // Tạp chí Thư viện Việt Nam. – 2018. – Số 2. – tr.3-6
4. Kiều Thuý Nga. Thư viện Quốc gia Việt Nam – Một thế kỷ hình thành, phát triển và chặng đường phía trước // Tạp chí Thư viện Việt Nam. – 2017. Số 6. – tr.3-13.
5. Kiều Thuý Nga, Lê Đức Thắng. Tiếp tục đổi mới cách thức tổ chức quản lý và hoạt động thư viện, chủ động tiếp cận cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư // Tạp chí Thư viện Việt Nam. – 2019. – Số 1. – tr.4-17
6. 100 năm Thư viện Quốc gia Việt Nam (1917-2017). – H.: Thư viện Quốc gia Việt Nam, 2017. – 362tr., 24cm.



# HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THANH THIẾU NIÊN TẠI BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH

Dương Thị Lan<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thu Sương<sup>2</sup>

## I. VÌ SAO BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THANH THIẾU NIÊN?

Nói đến Việt Nam là nói đến một quá trình dài đấu tranh dựng nước và giữ nước. Trong đó, tìm hiểu về lịch sử chống ngoại xâm của Việt Nam là tìm hiểu về lịch sử đấu tranh giành và giữ hòa bình của dân tộc. Thời chiến, thế hệ thanh niên Việt Nam đã cống hiến trọn đời vì lý tưởng cao đẹp, hoàn thành sứ mệnh cao cả của lịch sử, họ là tấm gương sáng về lý tưởng sống cho thế hệ thanh niên ngày nay. Để truyền tải những giá trị về lòng yêu nước, ý chí kiên cường, anh dũng của các thế hệ cha anh đối với thanh thiếu niên, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh đã phối hợp cùng một số ban ngành, trường học, tổ chức xã hội,... thực hiện các hoạt động giáo dục, chăm lo xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh, tạo điều kiện để bồi dưỡng nhân cách cho thanh thiếu niên vì sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh là Bảo tàng chuyên đề nghiên cứu, sưu tầm, lưu trữ, bảo quản và trưng bày những tư liệu, hình ảnh, hiện vật về những chứng tích tội ác và hậu quả của các cuộc chiến tranh mà các thế lực xâm lược đã gây ra đối với Việt Nam. Qua đó, góp phần giáo dục công chúng, nhất là thế hệ trẻ về ý thức chống chiến tranh phi nghĩa, bảo vệ hòa bình. Qua 45 năm hình thành và phát triển (1975 - 2020) Bảo tàng đã đón tiếp hơn 23 triệu lượt khách trong nước và quốc tế, gần 80% khách Việt Nam đến với Bảo tàng là lớp trẻ. Dù điều kiện vật chất, phương tiện còn nhiều khó khăn nhưng Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh luôn nỗ lực học hỏi, lắng nghe ý kiến khách tham quan, tìm kiếm và xây dựng những chính sách công chúng phù hợp với từng đối tượng. Nhiều giải pháp được Bảo tàng thực hiện với tiêu chí thật hấp dẫn, sinh động, thu hút và ý nghĩa đối với thanh thiếu niên. Hiện nay rất nhiều các khu vui chơi giải trí công nghệ hiện đại phát triển, đa dạng, thu hút giới trẻ: các trò chơi cảm giác mạnh, trò chơi cảm giác ảo, trò chơi dưới nước, kỹ thuật ánh sáng laser, phim ảnh thời công nghệ thông tin, các trò chơi điện

<sup>1</sup> Trưởng phòng Trưng bày tuyên truyền đối ngoại. Bảo tàng Chứng tích chiến tranh

<sup>2</sup> Tổ trưởng tổ Tuyên truyền đối ngoại. Bảo tàng Chứng tích chiến tranh

tử,... đã đặt ra sự cạnh tranh và thách thức lớn cho Bảo tàng. Chính công chúng quyết định sự sống còn nên Bảo tàng đã cố gắng thực hiện nhiều giải pháp để công chúng, thanh thiếu niên tìm đến với Bảo tàng không chỉ 01 lần.

Thanh thiếu niên hiện nay là những người sinh ra sau chiến tranh, việc truyền tải thông điệp về hòa bình là rất cần thiết nhưng làm thế nào để các em tiếp thu một cách tích cực và nhiệt tình hưởng ứng các hoạt động của bảo tàng? Nhiều chính sách đã được tìm hiểu, xây dựng và phát triển dành riêng cho thanh thiếu niên. *Các chính sách đó được thực hiện với sự phối hợp của nhà trường, các ban ngành, tổ chức xã hội, ... và sự tham gia nhiệt tình của các em. Đến với Bảo tàng Chứng tích chiến tranh các em không chỉ được tham quan nội dung trưng bày mà còn tham gia nhiều hoạt động vui chơi và trải nghiệm rất hấp dẫn. Một số giáo viên đã chia sẻ:* Đưa học sinh đến với bảo tàng là một trong những hình thức giảng dạy mang lại hiệu quả cao. Việc tham gia hoạt động ngoại khóa, hoạt động cộng đồng sẽ giúp các em có hứng thú học hành đối với những môn học khô khan tại nhà trường.

Giáo dục bảo tàng là một lĩnh vực chuyên biệt với mục tiêu chính là chuyển tải những giá trị về văn hóa, lịch sử đến với công chúng. Những bộ sưu tập hiện vật cùng các câu chuyện kể của các nhân chứng chiến tranh sẽ làm tăng sự hứng thú cho khách khi đến với Bảo tàng Chứng tích chiến tranh. Nhiều chương trình giáo dục bổ ích và hấp dẫn dành cho thanh thiếu niên được thực hiện trong thời gian qua đã làm cho các em yêu thích và chọn đi đến để học tập, vui chơi, trải nghiệm tại Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh.

## **II. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THANH THIẾU NIÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN NHƯ THẾ NÀO?**

Tùy đối tượng công chúng, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh xây dựng những hoạt động giáo dục riêng phù hợp với tình hình thực tế và sở trường của thanh thiếu niên. Các hoạt động thường gắn liền với sự kiện lịch sử, nội dung trưng bày và kết nối được nhiều thế hệ. Dù cho hoạt động giáo dục thanh thiếu niên thực hiện dưới hình thức, giải pháp nào cũng phải có ý nghĩa kết nối cộng đồng và mang thông điệp về giá trị của hòa bình, tình hữu nghị.

### **1. Tổ chức trưng bày, triển lãm có chủ đề phù hợp với thanh thiếu niên**

Bảo tàng có 9 chuyên đề trưng bày thường xuyên về tội ác, hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược, sự ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Việt Nam. Các chuyên đề được xây dựng trên những kịch bản riêng với những giải pháp mỹ thuật ấn tượng. Hàng năm, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh phối hợp với Công ty Du lịch, trường học xây dựng chương trình về nguồn đưa các em đến với Bảo tàng. Tùy đối tượng tham quan mà hướng dẫn viên sẽ thuyết minh nội dung cho phù hợp. Đối với các em học sinh là thiếu niên, hướng dẫn viên sẽ trình bày nội dung ngắn gọn, súc tích với những vấn đề chính về hậu quả chiến tranh được khái quát chung để rồi

dẫn dắt các em đến các câu chuyện của những nạn nhân chiến tranh đã khắc phục khó khăn, vươn lên cuộc sống, hòa nhập cộng đồng. Không thuyết minh chuyên sâu nhưng nội dung chuyện tải đủ để các em hiểu được những mất mát, đau thương và hy sinh của nhân dân Việt Nam trong chiến tranh để từ đó các em trân quý giá trị của hòa bình. Đối với sinh viên các trường đại học, Bảo tàng thực hiện nhiều cách để các em tiếp cận nội dung trưng bày. Có em tự tham quan nghiên cứu, hoặc hướng dẫn viên thuyết minh chi tiết từng vấn đề cụ thể. Nhu cầu tìm hiểu của các em rất đa dạng, tùy yêu cầu mà Bảo tàng đáp ứng cho phù hợp. Trong các chuyên đề trưng bày cố định có chuyên đề về “*Hậu quả chất độc da cam trong chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam*”, ngoài những hình ảnh, tư liệu, hiện vật trưng bày, Bảo tàng còn phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu sản phẩm của các nạn nhân chất độc da cam. Không gian này rất thu hút thanh thiếu niên đến giao lưu, trao đổi vì các nạn nhân tự làm sản phẩm tại chỗ. Bên cạnh đó, các nạn nhân còn đàn, ca hát phục vụ công chúng. Những câu chuyện về nạn nhân chất độc da cam, hình ảnh vượt khó vươn lên trong cuộc sống chính là bài học đường đời cho các thanh thiếu niên tự nhìn lại bản thân để rèn luyện cho mình về nghị lực, sự lạc quan và niềm tin trong cuộc sống.

Hàng năm, nhân kỷ niệm ngày quốc tế thiếu nhi (01/6), ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường (05/9), ngày sinh viên, học sinh (09/1), ngày thanh niên (26/3), ... Bảo tàng phối hợp với các đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân, trong và ngoài nước tổ chức nhiều triển lãm chuyên đề ngắn hạn. Các chuyên đề này đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu, học tập của thanh thiếu niên. Các chuyên đề: “Trẻ em Việt Nam trong khói lửa chiến tranh”; “nạn nhân chất độc da cam vượt khó vươn lên”; “trẻ em thời chiến”; Tranh thiếu nhi “chiến tranh và hòa bình”, “biển đảo Việt Nam - đẹp và thanh bình”, “người chiến sĩ hôm nay”, tranh cổ động “khát vọng hòa bình”, ... đều thu hút được thanh thiếu niên đến tham quan. Bảo tàng đã kết nối với trường học, các ban ngành, các tổ chức xã hội, ... mời các em đến học tập và giao lưu với các nhân chứng chiến tranh. Mỗi chuyên đề có những câu chuyện lịch sử khác nhau, sau khi kết thúc hoạt động giao lưu các em sẽ hiểu được phần nào về lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam với hình thức “học sử qua tương tác, trao đổi cùng nhân chứng”.

Bên cạnh gắn kết với các trường học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng còn thường xuyên đưa triển lãm đến phục vụ các trường học, trung tâm giáo dục nghề, trung tâm cai nghiện, khu chế xuất, các khu dân cư vùng sâu vùng xa như Điện Biên Phủ, A Lưới - Thừa Thiên Huế, hải đảo, ... Với 21 chủ đề triển lãm lưu động rất phong phú, đa dạng, phù hợp với nhu cầu của các em. Mỗi năm Bảo tàng tổ chức từ 10 đến 30 cuộc triển lãm phục vụ công chúng ở địa phương không có điều kiện đến Bảo tàng, Các đơn vị nghệ thuật (Xiếc Thành phố Hồ Chí Minh, ca múa nhạc Bông Sen, múa rối), các họa sĩ, nhà tài trợ, ... đã đồng hành cùng Bảo tàng tổ chức giao lưu, biểu diễn, thi vẽ tranh và tặng quà

cho các em có hoàn cảnh khó khăn. Nội dung triển lãm đến với các em không khô khan mà rất dễ dàng đi vào lòng người. Câu chuyện cổ tích của quá khứ đau thương thấp lên niềm hy vọng cho những mảnh đời còn khó khăn, bất hạnh. Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh đến với thanh thiếu niên vùng sâu, vùng xa cùng những chương trình rất đa dạng, ý nghĩa không chỉ là bài học lịch sử về chiến tranh mà còn chuyển tải thông điệp về tình nhân ái, giá trị của cuộc sống thanh bình hôm nay.

## **2. Dành không gian cho thanh thiếu niên học tập, khám phá**

Trong khu trưng bày cố định Bảo tàng đã dành riêng một không gian cho trẻ em với tên gọi “Bò câu trắng”. Đây là không gian để các em trải nghiệm về thời trang của thiếu nhi quốc tế, xem phim, đọc sách, vẽ tranh, nặn tượng, tham gia các hoạt động tìm hiểu về lịch sử,... Phòng được trang trí đúng những hình tượng chim bồ câu và được trang bị những phương tiện, thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu trải nghiệm cho các em. Nơi đây đã diễn ra nhiều cuộc giao lưu, trao đổi học tập sôi nổi của thiếu niên. Không gian ấn tượng với nhiều màu sắc, nhiều hình thức hoạt động thu hút rất nhiều trẻ em đến tham gia.

Riêng đối với thanh niên, “Hành trình đến Bảo tàng” đã đưa các em đến tham quan, học tập. Không những thế các không gian trưng bày còn là nơi các em tổ chức nhiều hoạt động đa dạng, hỏi đáp về lịch sử, giải mã lịch sử, về nguồn, sinh hoạt truyền thống, tổ chức kết nạp đoàn,... Bảo tàng là địa điểm các em đến để học tập, vui chơi và giao lưu với nhau.

Không gian của Bảo tàng luôn là nơi chào đón thanh thiếu niên đến tham quan, học tập, trải nghiệm với nhiều hình thức đa dạng, ý nghĩa và kết nối câu chuyện từ quá khứ đến tương lai giúp các em nhận thức sâu sắc về giá trị của cuộc sống hôm nay.

## **3. Tổ chức giao lưu với nhân chứng chiến tranh**

Sau khi khai mạc triển lãm chuyên đề, Bảo tàng luôn tổ chức những buổi giao lưu, gặp gỡ với các nhân chứng sống. Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh luôn được xem như một trường học ngoại khóa lý tưởng giáo dục về truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ và xây dựng đất nước, khắc phục hậu quả chiến tranh cho thế hệ trẻ. Nhiều năm qua, Bảo tàng phối hợp tổ chức tốt các buổi giao lưu giữa nhân chứng chiến tranh như cựu chiến binh, cựu tù chính trị, cựu tù binh, nạn nhân chất độc da cam,... với thanh thiếu niên. Bảo tàng không chỉ đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của các em về chứng tích các cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, cuộc sống và sự vượt khó vươn lên của nạn nhân chiến tranh mà hoạt động này còn góp phần thay đổi cách tuyên truyền, giáo dục truyền thống theo kiểu “một chiều” sang hình thức trải nghiệm - đối thoại - hành động. Các cuộc giao lưu đã để lại nhiều ấn tượng đối với thanh thiếu niên:

- Năm 2011, giao lưu “Âm thực thời kháng chiến” đã thu hút thanh niên đến Bảo tàng giao lưu cùng các cựu chiến binh, cựu tù chính trị. Bên cạnh thực hiện các môn

ăn thời chiến, các em còn cùng cô chú ca hát những nhạc phẩm về truyền thống cách mạng. Vào năm này, sinh viên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật cũng đến Bảo tàng giao lưu với nạn nhân chất độc da cam - cô Đặng Hồng Nhựt. Tình yêu thương, chia sẻ, thăm hỏi thường xuyên của các em dành cho cô chính là hiệu quả của hoạt động này.

- Năm 2013, nhân kỷ niệm 45 năm chiến dịch Mậu Thân (1968 - 2013), Bảo tàng mời Anh hùng lực lượng vũ trang Trần Văn Quang giao lưu cùng sinh viên Trường cao đẳng văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh và các chiến sĩ bộ đội biên phòng. Sau đó, các em tham gia trò chơi vận động “Vượt qua tuyến lửa”. Hoạt động đã giúp các em hiểu được những khó khăn, gian khổ của các thế hệ cha ông trong chiến tranh.

- Nhân kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2014), Bảo tàng tổ chức giao lưu giữa Trung tướng Lê Nam Phong và Thiếu tướng Đỗ Văn Phúc cùng sinh viên trường Đại học Trần Đại Nghĩa và Trường Đại học Tôn Đức Thắng,...

- Triển lãm chuyên đề “Trẻ em thời chiến” đã thu hút rất nhiều học sinh, thiếu niên đến tham quan và tham gia trải nghiệm cùng nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký. Thầy là nhân chứng chiến tranh, dù bị khiếm khuyết đôi tay nhưng việc học tập và sinh hoạt của thầy vẫn bình thường trên đôi chân của mình. Thầy kể chuyện tuổi thơ của mình trong chiến tranh và làm việc bằng đôi chân đã làm cho các em học sinh rất cảm động và kính phục. Cuộc giao lưu của học sinh trường Trần Đại nghĩa với Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Quế và học sinh các trường khác với cựu chiến binh Việt Nam là những bài học ngoại khóa ngoài nhà trường được học sinh thích thú.

Còn rất nhiều cuộc giao lưu giữa nhân chứng chiến tranh và thanh thiếu niên. Các em cùng nhau xem phim tư liệu, nghe những câu chuyện thật về cuộc đời của các nạn nhân chiến tranh để rồi cảm thông và chia sẻ. Nhiều cuộc giao lưu đã đọng lại những cảm xúc yêu thương, có tác dụng giáo dục sâu sắc không chỉ về lòng yêu nước, ý thức bảo vệ đất nước mà còn về tình yêu cao đẹp, về sự hy sinh và cống hiến tuổi trẻ cho hòa bình đất nước.

#### **4. Tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm**

Ngoài nội dung trưng bày thường xuyên, mỗi năm bảo tàng đều phân đầu thực hiện những hoạt động mang tính cộng đồng nhằm thu hút sự quan tâm của công chúng. Một số chương trình giáo dục, hình thức giao lưu đã được thanh thiếu niên hưởng ứng nhiệt tình trong thời gian qua:

- Giao lưu “Em sẽ không quên”: Các em tham quan nội dung trưng bày sau đó viết cảm nhận về những điều mình hiểu được về sự kiện lịch sử, nhân vật anh hùng đã gây ấn tượng cho bản thân.

- Sinh hoạt Câu lạc bộ “Em yêu lịch sử” là hoạt động hỏi đáp dành cho các em là giải các ô chữ về lịch sử. Trò chơi cung cấp thông tin rất ngắn gọn, dễ hiểu giúp các em ghi nhớ được các sự kiện quan trọng trong thời gian ngắn.

- Giao lưu “Ông - bà - cháu cùng đến với Bảo tàng” nhân kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam 28/6 hàng năm. Bảo tàng mời ông, bà cháu của các gia đình đã tham gia kháng chiến đến cùng nhau giao lưu. Các gia đình cùng tham quan nội dung trưng bày, ông hoặc bà sẽ dùng lại một hình ảnh hoặc một hiện vật kể lại câu chuyện mà ông, bà đã trải qua trong chiến tranh cho các cháu nghe. Qua trao đổi giữa các gia đình nhiều câu chuyện hay, ý nghĩa và xúc động có tác động tích cực đến suy nghĩ của các em, giúp các em tiếp cận lịch sử rất dễ dàng và có những trải nghiệm thú vị cũng như các em có thêm một nơi để vui chơi cùng gia đình vào dịp hè.

- Chương trình “Hướng dẫn viên nhí” (dành cho học sinh) và “Thử làm hướng dẫn viên Bảo tàng” (dành cho sinh viên) được bắt đầu từ năm 2010. Đây là hoạt động trải nghiệm về một nghề đòi hỏi phải có kỹ năng diễn đạt trước công chúng. Bảo tàng phối hợp với các trường học hướng dẫn các em học bài và cách thuyết minh. Sau khi nắm được nội dung, các em sẽ thực hành dẫn đoàn và thuyết minh cho các bạn học cùng trường. Tham gia chương trình, các em vừa tìm hiểu những kiến thức về lịch sử dân tộc vừa có cơ hội rèn luyện kỹ năng diễn đạt trước công chúng.

- Tổ chức trò chơi “Bảo tàng của em”, các em đến bảo tàng thực hành công tác triển lãm. Sau khi tham quan, Bảo tàng sẽ cung cấp cho các em hình ảnh, tư liệu có trong nội dung trưng bày để các em cùng nhóm biên tập nội dung, dàn dựng, thi công và thuyết minh triển lãm. Nhiều nhóm tham gia, mỗi nhóm đều thể hiện được ý tưởng độc đáo, hình thức đẹp, sáng tạo. Đây là hoạt động giúp các em hiểu được nội dung lịch sử qua cách làm việc nhóm, gắn kết, năng động, tương tác lẫn nhau.

## **5. Vận động sáng tác tranh đề tài “Chiến tranh và hòa bình”**

Từ năm 2000, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh đã phối hợp với Thư viện Khoa học Tổng hợp và một số đơn vị tổ chức cuộc thi “Nét vẽ xanh” với nhiều chủ đề khác nhau dành cho học sinh trong đó có chủ đề về chiến tranh và hòa bình. Tranh được Bảo tàng chọn lọc và phối hợp triển lãm trong và ngoài nước. Thông qua tranh vẽ của các em thiếu nhi, thông điệp về hòa bình đã để lại nhiều cảm xúc sâu sắc cho công chúng khi thưởng lãm.

Năm 2016, và năm 2017, Bảo tàng Chứng tích chiến tranh phối hợp với Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Hoà bình và Quỹ Hoà Bình và Phát triển Tp. Hồ Chí Minh tổ chức cuộc thi sáng tác tranh cổ động “Khát vọng hòa bình” nhằm góp phần giáo dục hòa bình cho sinh viên bằng con đường nghệ thuật, thông qua ngôn ngữ tạo hình. Các tác phẩm đạt giải được Bảo tàng thiết kế thành những pano truyền truyền về thông điệp hòa bình.

Không chỉ tổ chức sáng tác tranh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng còn phối hợp tổ chức cho thiếu niên ở vùng sâu, vùng xa như xã đảo Thạnh An - Huyện Cần Giờ, huyện Côn Đảo, tỉnh Đồng Tháp,... Mỗi vùng miền khác nhau, suy nghĩ và năng khiếu của các em cũng khác nhau nhưng các tác phẩm đều nêu bật được ước mơ “em yêu hòa bình”.

Tác phẩm của các em chuyển tải thông điệp có ý nghĩa đối với Việt Nam, hướng về một thế giới hòa bình, không có chiến tranh, mọi người đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Tranh vẽ của học sinh, sinh viên được Bảo tàng in postcard làm quà tặng và là ấn phẩm được nhiều công chúng yêu thích.

### **6. Vận động các em ủng hộ, giúp đỡ nạn nhân chiến tranh**

Đến với Bảo tàng các em còn tham gia công tác thiện nguyện bằng cách giúp đỡ các nạn nhân chiến tranh thông qua đóng góp tiền vào thùng từ thiện, mua sản phẩm của các nạn nhân chiến tranh, tặng quà, làm tình nguyện viên trong các hoạt động của Bảo tàng. Đặc biệt trong Ngày Vì Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (10/8) hàng năm, Bảo tàng đã tổ chức giao lưu với nạn nhân chất độc da cam/dioxin. Các tình nguyện viên là sinh viên, bộ đội đã tham gia giúp đỡ, chia sẻ với nạn nhân chất độc da cam. Các em đã cùng giao lưu và học được tinh thần vượt khó vươn lên trong cuộc sống của các nạn nhân chiến tranh.

### **7. Hỗ trợ các trường học trong việc đào tạo nguồn nhân lực**

Ngoài hoạt động theo chức năng của một Bảo tàng, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh còn phối hợp và hỗ trợ một số trường Đại học trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực. Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh thường xuyên đón tiếp sinh viên các trường đến thực tập như Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học mở Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh,... Các em thực hiện các chuyên môn về Bảo tàng, thiết kế mỹ thuật, nghiên cứu lịch sử, thực hành ngoại ngữ,... Qua thời gian thực hành các em hiểu được nghề nghiệp của mình, đam mê công việc, rèn luyện kỹ năng tay nghề và hiểu được lịch sử kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Nhiều đề tài và luận văn của sinh viên có giá trị đối với tại Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh. Các em tích lũy được nhiều kinh nghiệm và sáng tạo ra những giải pháp hữu ích giúp công việc đạt hiệu quả hơn. Lực lượng tình nguyện viên Bảo tàng có nhiều sinh viên tham gia và các em hiểu được vai trò của Bảo tàng đối với cộng đồng và xã hội. Một số em sau khi tốt nghiệp được Bảo tàng nhận ở lại làm việc và đã phát huy được năng lực của mình.

## **III. THANH THIẾU NIÊN NGHĨ GÌ VỀ BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH?**

Bảo tàng Chứng tích chiến tranh luôn nỗ lực làm mới các hoạt động để hấp dẫn thanh thiếu niên. Bảo tàng cố gắng tìm tòi, thử nghiệm những chương trình khá năng động để

những bài học lịch sử nhẹ nhàng đi vào tâm trí của các em. Sự tương tác giữa các em luôn được Bảo tàng quan tâm để thu hút các em tham gia. Mỗi chương trình đều được các em thích thú đón nhận và có những suy nghĩ:

1. Đây là lần đầu con tới đây. Con là một học sinh, kiến thức con được học về lịch sử, về chiến tranh ở Việt Nam còn rất hạn chế. Nhưng khi tới đây, con đã được mở mang tầm mắt hơn, mở rộng tầm hiểu biết hơn. Con rất thích nơi này. Con hy vọng sẽ được đến nơi này nhiều lần hơn nữa.

Nguyễn Thị Anh Minh - ngày 28/6/2018

2. Hôm nay, con được đến bảo tàng này, con thấy con yêu Việt Nam mình hơn rất nhiều. Con đã học được rất nhiều về Việt Nam. Nhưng khi đến với nơi này, con đã học được nhiều điều mới. Con cảm ơn chú bộ đội và những thương binh liệt sĩ đã chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, cảm ơn những người đã hy sinh cho Tổ quốc để cho chúng con có cuộc sống bình yên như ngày hôm nay.

Nguyễn Bảo Ngọc (11 tuổi), Tp. Hồ Chí Minh - ngày 29/04/2019

3. Em Lương Khánh Hoài Thương, tham gia chương trình Hướng dẫn viên nhí năm 2014, chia sẻ: *Sau buổi giao lưu em thấy tự tin hơn trước đám đông, được hiểu thêm về kiến thức lịch sử và cũng biết mình sung sướng hơn rất nhiều so với các bạn trong chiến tranh.*

4. Em Mai Nguyễn Hoàng Minh tham gia chương trình “Ông - bà - cháu cùng đến với bảo tàng” chia sẻ: *Em và ông bà tham gia chương này từ những năm đầu tiên Bảo tàng tổ chức. Em rất thích vì em vừa được tham quan bảo tàng vừa được nghe ông kể lại những chuyện ngày xưa. Từ khi tham gia chương trình này, ba mẹ thường cho em đến bảo tàng nhiều hơn. Một năm em đến bảo tàng này và các bảo tàng khác khoảng 2 - 3 lần.*

5. Lần thứ hai trở lại Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh. Mỗi lần đến là một cảm xúc khác. Hôm nay, tôi đã đi thăm khá nhiều trong bảo tàng, mở rộng được nhiều hiểu biết hơn. Những tội ác của Mỹ và Pháp vẫn còn đó, để giờ đây, mỗi người bước đến nơi đây vẫn còn ghi nhớ nỗi đau. Nỗi đau mang tên “Dioxin”. Hy vọng, trong tương lai, sẽ không còn những đứa trẻ sinh ra bị dị tật. Cảm ơn Bảo tàng, đã cho tôi cảm nhận một phần quá khứ.

Nguyễn Ngọc Phương, sinh viên Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh

6. Sinh viên Hồ Đăng Lễ - Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đạt giải cuộc thi vẽ tranh cổ động “Khát vọng hòa bình” phát biểu: *Cuộc vận động sáng tác tranh cổ động chủ đề “Khát vọng hòa bình” là sân chơi bổ ích dành cho sinh viên. Đây là nơi thế hệ trẻ chúng em thể hiện quan điểm của mình về vấn đề chiến tranh và hòa bình, những thông điệp, những ước mơ, khát vọng, cách nhìn của chúng em đều được thể hiện thông qua ngôn ngữ hình tượng mỹ thuật.*

Những dòng cảm tưởng, nhận xét, góp ý, đánh giá của thanh thiếu niên đối với hoạt

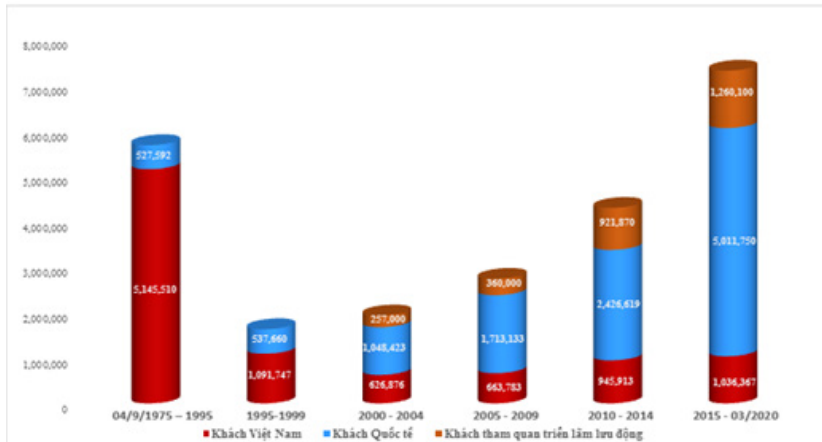


động giáo dục của Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh là nguồn động lực để Bảo tàng tiếp tục triển khai và nâng cao các hoạt động giáo dục có ý nghĩa trong thời gian tới. Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh sẽ tiếp tục đồng hành cùng các trường học, tổ chức xã hội, ban ngành,... thực hiện nhiều chương trình hơn nữa để góp phần giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên vì các em chính là nguồn lực để xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước Việt Nam hôm nay và mai sau.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Sở Văn hóa và Thông tin Tp.HCM (2000), *Kỷ niệm 25 năm Bảo tàng chứng tích chiến tranh (04/09/1975 – 04/09/2000)*, Tài liệu lưu hành nội bộ.
2. Sở Văn hóa và Thông tin Tp.HCM (2005), *Kỷ niệm 30 năm Bảo tàng chứng tích chiến tranh (04/09/1975 – 04/09/2005)*, Tài liệu lưu hành nội bộ.
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tp.HCM (2010), *Thông tin khoa học – Kỷ niệm 35 năm thành lập Bảo tàng chứng tích chiến tranh (1975 – 2010)*, Tài liệu lưu hành nội bộ.
4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tp.HCM (2015), *Kỷ yếu Bảo tàng chứng tích chiến tranh – Kỷ niệm 40 năm thành lập (1975 – 2015)*, Tài liệu lưu hành nội bộ.
5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tp.HCM (2020), *Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh - Bảo tàng vì hòa bình*, Tài liệu lưu hành nội bộ.

**Phụ lục:**  
**Một số hình ảnh hoạt động giáo dục dành cho thanh thiếu niên**  
**tại Bảo tàng Chứng tích chiến tranh**



**Số lượng khách tham quan Bảo tàng từ tháng 09/1975 - tháng 03/2020)**



**Hoạt động giáo dục dành cho thiếu niên**



**Hoạt động giáo dục dành cho thiếu niên**



**Học sinh tham quan triển lãm chuyên đề  
"Trẻ em thời chiến"**



**Học sinh giao lưu với Nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký**



**Tổ chức triển lãm lưu động chuyên đề "Ký ức chiến tranh" tại xã Đông Sơn,  
huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế**



**Tổ chức triển lãm lưu động kết hợp tặng quà, kiểm tra sức khỏe và phát thuốc cho trẻ em xã đảo Thạnh An, huyện Cần Giờ, Tp. Hồ Chí Minh**



**Hoạt động giáo dục hòa bình cho trẻ thơ trong phòng chuyên đề “Bồ câu trắng”**



**Học sinh giao lưu với Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, nữ cự tù chính trị Nguyễn Thị Quế**



**Học sinh THCS tham gia trò chơi “Bảo tàng của em”**



**Giao lưu “Ông - bà - cháu cùng đến bảo tàng”.**



**Hoạt động giáo dục “Hướng dẫn viên nhí”**



**Triển lãm lưu động chuyên đề “Tình yêu trong chiến tranh” phục vụ các chiến sỹ hải quân Lữ đoàn 146 Cam Ranh, Khánh Hòa.**



**Triển lãm lưu động chuyên đề “Trẻ em Việt Nam trong khói lửa chiến tranh” tại Trung đoàn Gia Định**



**Tình nguyện viên tham gia tổ chức giao lưu, tặng quà cho nạn nhân chất độc da cam/dioxin nhân ngày “Vi nạn nhân chất độc da cam/dioxin 10/8” hàng năm**

# **THƯ VIỆN TỈNH YÊN BÁI TÍCH CỰC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**

**Phạm Thị Bích Liên<sup>1</sup>**

Thực hiện quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, Thư viện tỉnh Yên Bái đã xây dựng kế hoạch, tích cực triển khai nhiều hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn được học tập nâng cao kiến thức qua sách báo, góp phần tạo thói quen học tập suốt đời, nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

## **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA THƯ VIỆN TỈNH YÊN BÁI**

Từ năm 2014, khi Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” được triển khai, Thư viện tỉnh Yên Bái đã xây dựng kế hoạch và tổ chức nhiều hoạt động trên địa bàn để thực hiện Đề án: từ việc tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin, đẩy mạnh công tác truyền thông vận động, nâng cao chất lượng dịch vụ thư viện, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Đề án, phát triển mạng lưới thư viện và xây dựng phong trào đọc sách trên địa bàn toàn tỉnh, ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các hoạt động của thư viện, tích cực, chủ động trong hợp tác quốc tế.

Để nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc, Thư viện tỉnh Yên Bái đã chú trọng tới công tác bổ sung nguồn lực thông tin, đa dạng các loại hình và phong phú về nội dung. Ngoài tài liệu in truyền thống, thư viện đã quan tâm bổ sung các dạng tài liệu điện tử, số hóa. Tài liệu được lựa chọn phù hợp với đối tượng sử dụng, quan tâm bổ sung nhiều đầu sách có nội dung phục vụ học tập, tài liệu tham khảo, phổ cập kiến thức, trang bị kỹ năng sống, ... Phối hợp với Thư viện Quốc gia Việt Nam tiếp tục thực hiện phục chế, tu bổ, số hóa tài liệu bằng chữ

<sup>1</sup> Trưởng phòng Xây dựng phong trào và phục vụ lưu động, Thư viện tỉnh Yên Bái.

Hán Nôm và chữ Thái cổ để phục vụ bạn đọc và lưu trữ lâu dài. Thực hiện sưu tầm, số hóa 1.858 tài liệu (373.398 trang) để bổ sung vào 8 bộ sưu tập số và cơ sở dữ liệu toàn văn của Thư viện tỉnh. Hiện nay tổng số tài liệu số hóa là 4.514 tài liệu (584.920 trang). Hàng năm, Thư viện tỉnh Yên Bái đều bổ sung đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Từ 2014 - 2020 Thư viện tỉnh đã bổ sung được 52.950 bản sách mới. Ngoài nguồn tài liệu bổ sung bằng kinh phí được cấp, hàng năm Thư viện tỉnh Yên Bái đã huy động các doanh nghiệp tư nhân, các nhà xuất bản trong nước, các cơ quan trong tỉnh, các tổ chức nước ngoài, ... hỗ trợ vốn tài liệu cho thư viện, vì vậy nguồn lực thông tin được tăng cường, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin và tự học tập của người dân trong tỉnh.

Cùng với việc đẩy mạnh nguồn lực thông tin, công tác truyền thông vận động để thực hiện tốt đề án đã được đẩy mạnh. Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động thông tin tuyên truyền, giới thiệu tài liệu trong và ngoài thư viện để thu hút các đối tượng bạn đọc như: Trưng bày trực quan tại Thư viện tỉnh (30 cuộc/năm), trưng bày, triển lãm theo xe thư viện lưu động (75 cuộc/năm). Nội dung, hình thức các đợt trưng bày đều được đổi mới, thu hút sự quan tâm của đông đảo bạn đọc. Hàng năm biên soạn thư mục định kỳ “Yên Bái thành tựu kinh tế - xã hội” 1tháng/ 3 số, xây dựng bộ sưu tập số tài liệu cổ phục vụ bạn đọc trên Website: [thuvientinhyenbai.gov.vn](http://thuvientinhyenbai.gov.vn). chuyên mục này đã đón nhận đông đảo lượt truy cập tìm hiểu về địa phương của bạn đọc. Thư viện tỉnh Yên Bái còn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động thu hút đông đảo người tham gia như: Ngày hội sách, Ngày hội Internet, Hội Báo xuân, ... Kết hợp với các trường trên địa bàn tổ chức cho học sinh, sinh viên tham quan, trải nghiệm các hoạt động tại thư viện nhằm thu hút bạn đọc.

Tăng cường các hoạt động thông tin tuyên truyền để quảng bá các hoạt động của Thư viện tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh đưa tin về việc tổ chức các hoạt động trong Ngày sách Việt Nam hàng năm. Xây dựng phóng sự, viết tin bài tuyên truyền về hoạt động phục vụ bạn đọc, giới thiệu sách mới, giới thiệu sách chuyên đề, ... trên Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Yên Bái, Trang thông tin điện tử, tập san của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Yên Bái, Website của Thư viện tỉnh Yên Bái.

Từ khi Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” được triển khai, Thư viện tỉnh Yên Bái đã nâng cao chất lượng dịch vụ thư viện. Với 7 phòng phục vụ bạn đọc: Phòng Đọc tổng hợp, Phòng Đọc báo - tạp chí, Phòng Mượn tự chọn, Phòng Đọc và mượn sách thiếu nhi, Phòng Địa chí, Phòng Đa phương tiện, Phòng truy cập Internet và hoạt động của Xe thư viện lưu động, Thư viện tỉnh Yên Bái đã đa dạng hóa các dịch vụ của thư viện trong việc phục vụ bạn đọc, từ đọc, mượn tài liệu tại thư viện đến sử dụng tài liệu trực tuyến, truy cập Internet, sử dụng tài liệu tại địa phương mà không cần đến thư viện thông qua hoạt động của xe thư viện lưu động, qua việc truy cập vào thư viện điện tử. Trong công tác phục vụ bạn đọc,



cán bộ thư viện đã chủ động hướng dẫn bạn đọc khai thác và sử dụng vốn tài liệu hiện có của thư viện, tạo mọi điều kiện thuận lợi để bạn đọc có thể sử dụng thư viện và tìm kiếm thông tin có hiệu quả nhất. Thư viện đã xây dựng kế hoạch thu hút tại các cơ quan, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các trường học, tiếp tục liên hệ trực tiếp với các trường học tổ chức cấp thẻ và phục vụ lưu động tại các trường tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên, sinh viên, học sinh được sử dụng tài liệu thư viện một cách tốt nhất. Phối hợp với Đoàn Khối cơ quan tỉnh tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách và cấp thẻ mượn sách tập thể cho các Chi đoàn thanh niên trong Khối các cơ quan.

Thư viện đã đổi mới trong tổ chức phục vụ bạn đọc chuyển đổi từ hình thức kho đóng sang các kho mở, tổ chức phục vụ bạn đọc các ngày trong tuần ở một số phòng phục vụ. Đầu tư các trang thiết bị và thay đổi cách trang trí trong phòng với hình thức đẹp, hấp dẫn, phù hợp với từng lứa tuổi, sách, tài liệu được bổ sung mới kịp thời, nội dung tài liệu đa dạng, phong phú, đã giúp bạn đọc có thể lựa chọn những tài liệu mà mình cần vì vậy đã thu được đông đảo bạn đọc đến sử dụng tài liệu thư viện, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho việc tự học tập của người dân từ tỉnh tới cơ sở. Từ năm 2014 - 2020 Thư viện tỉnh đã cấp được 8.446 thẻ bạn đọc, phục vụ 578.500 lượt bạn đọc với 1.078.200 lượt sách báo luân chuyển.

Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Đề án, hàng năm Thư viện tỉnh đã phối hợp với các trường trung học chuyên nghiệp và trung học phổ thông trên địa bàn tổ chức Ngày hội sách với mục tiêu cùng với nhà trường vận động, khuyến khích và hình thành thói quen đọc sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường trong giai đoạn đất nước đổi mới và hội nhập. Tại ngày Hội sách và Văn hóa đọc đã diễn ra nhiều hoạt động như: giới thiệu sách, trưng bày, triển lãm sách báo, xếp sách nghệ thuật, vẽ tranh theo sách và chương trình văn nghệ giao lưu giữa Thư viện tỉnh và Nhà trường. Thư viện cũng phối hợp với một số trường tiểu học và trung học cơ sở tổ chức “Tủ sách em yêu” tại các lớp học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tự học tập của các em học sinh, rèn luyện thói quen đọc sách cho các em học sinh ngay từ nhỏ.

Thư viện tỉnh Yên Bái đã làm tốt công tác phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện chương trình luân chuyển sách đến các điểm Bưu điện văn hóa xã theo Chương trình ký kết giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Sở Thông tin và Truyền thông; xây dựng Quy chế luân chuyển tài liệu giữa Thư viện tỉnh và Điểm Bưu điện - Văn hoá xã trên 9 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Sách luân chuyển đến các Điểm Bưu điện - Văn hóa xã đã được Thư viện tỉnh Yên Bái lựa chọn thiết thực, phù hợp với nhu cầu, trình độ của nhân dân. Đặc biệt là các loại sách cần thiết cho chương trình xây dựng nông thôn mới, nhằm phát triển kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp; phổ biến kinh nghiệm tiên tiến, kiến thức khoa học - kỹ thuật; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; tuyên truyền, phổ biến chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giới thiệu văn hoá các dân tộc của Việt Nam và thế giới;

sách thiếu nhi. Thông qua hoạt động này Thư viện tỉnh Yên Bái làm tốt công tác “*Yên Bái chung tay xây dựng nông thôn mới*” bằng việc luân chuyển sách, báo đến 20/20 Điểm Bru điện - Văn hóa xã tại 9 huyện, thị xã, thành phố (6 tháng/1 lần) 200 bản sách/1 điểm, từ năm 2014 - 2020 đã luân chuyển trên 40.000 bản sách xuống các điểm Bru điện - Văn hóa xã. Phối hợp với Trại giam Hồng Ca (tổng cục III), thực hiện luân chuyển, phục vụ sách báo giúp phạm nhân học tập, cải tạo tốt, tạo điều kiện cho việc học tập, nâng cao kiến thức cho cán bộ chiến sĩ của đơn vị. Từ năm 2017- 2020 đã luân chuyển 4600 bản sách, phục vụ trên 2700 cán bộ, chiến sĩ, trại viên của đơn vị. Thư viện cũng phối hợp với một số đơn vị quân đội để tổ chức trưng bày, giới thiệu sách, luân chuyển và phục vụ cán bộ, chiến sĩ của đơn vị như Trung đoàn 174, Trung đoàn 118, Sư đoàn 355, ... Phối hợp với Quân chủng Hải Quân trưng bày giới thiệu sách, báo tuyên truyền về chủ quyền biển đảo.

Hoạt động hợp tác quốc tế được triển khai đạt hiệu quả cao. Tiếp tục phát huy hiệu quả của các dự án hợp tác trong lĩnh vực thư viện giữa tỉnh Yên Bái với tỉnh Val de Marne (Cộng hoà Pháp), đến nay dự án “Xe Thư viện lưu động” đã đem lại lợi ích cho hàng nghìn người dân tại cơ sở ở thuộc các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh, giúp người dân áp dụng những kiến thức khoa học, kỹ thuật vào lao động sản xuất phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo bền vững. Dự án “Phòng đa phương tiện” đã cung cấp tới bạn đọc một hình thức tiếp cận thông tin tiên tiến với xu hướng của thời đại, đặt nền móng cho phát triển hệ thống thư viện số trong tương lai. Dự án “Bảo quản số hóa tài liệu cổ” giúp thư viện bảo quản và lưu trữ lâu dài vốn tài liệu cổ quý hiếm của địa phương, đồng thời giới thiệu với bạn đọc trong và ngoài tỉnh về phong tục tập quán, văn hóa của các dân tộc sinh sống tại Yên Bái, ...

Trong giai đoạn 2014 - 2020, Thư viện tỉnh Yên Bái đẩy mạnh công tác tin học hóa thư viện. Ứng dụng CNTT trong tất cả các hoạt động của thư viện như: Quản lý văn bản, điều hành và phân công công tác, quản lý bạn đọc và xử lý nghiệp vụ thư viện, ... đã tạo điều kiện cho Thư viện tỉnh Yên Bái có điều kiện thuận lợi trong lưu trữ, quản lý dữ liệu và tổ chức cho bạn đọc tìm kiếm và khai thác thông tin có hiệu quả hơn. Hiện nay, Thư viện tỉnh tiếp tục hoàn thiện phần mềm thư viện, thực hiện đổi mới việc cấp thẻ bạn đọc tập trung tại phòng Hành chính - Tổng hợp, cấp thẻ trực tuyến; mở thêm chuyên mục để quảng bá vốn tài liệu và phục vụ bạn đọc trên website, mạng xã hội, phục vụ bạn đọc trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm quản lý nhân sự tại Thư viện tỉnh, ... Đặc biệt, Thư viện tỉnh quan tâm xây dựng nguồn lực thông tin số. Hiện nay, Thư viện tỉnh Yên Bái đã chia sẻ các bộ sưu tập số và cơ sở dữ liệu của thư viện điện tử với 08 trường phổ thông và trường chuyên nghiệp trên địa bàn. Thông qua hoạt động này giúp các thầy cô giáo và các em học sinh có thể dễ dàng tiếp cận với nguồn lực thông tin của thư viện, tự học tập để nâng cao kiến thức.

Công tác phát triển mạng lưới thư viện và xây dựng phong trào đọc sách trên địa bàn toàn tỉnh được thư viện rất quan tâm. 9 Thư viện cấp huyện của tỉnh Yên Bái đều nằm trong

thiết chế của Trung tâm Truyền thông và Văn hóa. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới thư viện cấp huyện, Thư viện tỉnh đã hướng dẫn thư viện các huyện, thị, thành phố trong tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sách báo và phục vụ nhân dân ở cơ sở, phối hợp với Thư viện tỉnh trong việc tổ chức phục vụ và luân chuyển sách tới các Điểm Bru điện Văn hóa xã, các tủ sách ở cơ sở và các thư viện trường học thông qua hoạt động của xe thư viện lưu động. Để giúp thư viện cấp huyện có thêm vốn tài liệu để phục vụ bạn đọc, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển phong trào đọc sách và thực hiện tốt đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, Thư viện tỉnh Yên Bái đã ký cam kết với Trung tâm Truyền thông và Văn hóa cấp huyện cho mượn sách của Thư viện tỉnh phục vụ tại các thư viện cấp huyện.

Năm 2014 - 2020, Thư viện tỉnh Yên Bái mở rộng các điểm phục vụ lưu động, hiện có 66 điểm tại 9 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, đây là hoạt động phục vụ đặc thù của một tỉnh miền núi nhằm thực hiện tốt mục tiêu hướng về cơ sở, tăng cường nguồn lực cho cơ sở đồng thời nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho đồng bào vùng cao, vùng sâu, vùng xa từng bước hình thành thói quen đọc sách và áp dụng những kiến thức đã đọc vào sản xuất, học tập và đời sống. Từ 2014 - 2020, Thư viện tỉnh đã phục vụ lưu động 871 buổi trong đó phục vụ vùng sâu vùng xa là 485 buổi, phục vụ 207.940 lượt bạn đọc, 401.241 lượt sách báo luân chuyển.

Trong công tác xây dựng phong trào cơ sở, Thư viện tỉnh Yên Bái đã quan tâm tích cực đến việc phát triển sự nghiệp thư viện, xây dựng phong trào đọc sách trong nhân dân. Dựa vào tình hình thực tế ở mỗi địa phương để chỉ đạo và hướng dẫn các thư viện huyện thị trong tỉnh xây dựng nhiều mô hình sách báo phù hợp mang lại hiệu quả thiết thực. Từ năm 2014 - 2020, Thư viện tỉnh Yên Bái đã hỗ trợ 4.200 bản sách trị giá 150.000.000 đồng cho các thư viện trường học, thư viện cấp xã, tủ sách cơ sở, thư viện tư nhân. Thông qua các hoạt động của hệ thống thư viện các cấp trong tỉnh đã góp phần tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phổ biến khoa học công nghệ kỹ thuật mới, bồi dưỡng, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” của Chính phủ.

## **II. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI TRONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ” CỦA THƯ VIỆN TỈNH YÊN BÁI**

Thư viện tỉnh Yên Bái đã tích cực triển khai và thực hiện tốt Đề án, trong quá trình thực hiện cũng nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp, các ngành, các đơn vị phối hợp, tuy nhiên vẫn còn gặp phải một số khó khăn, do nguồn kinh phí hạn chế nên các hoạt động truyền thông, vận động thường được tổ chức với quy mô nhỏ, chi phí thấp.

Việc luân chuyển sách xuống các điểm Buu điện - Văn hóa xã và phục vụ lưu động cũng gặp khó khăn do một cán bộ phụ trách các điểm Buu điện - Văn hóa xã và điểm phục vụ của xe thư viện lưu động thường xuyên thay đổi, dẫn đến việc quản lý sách luân chuyển, sách mượn tập thể còn dễ bị mất, rách nát, không thu hồi được. Một số cán bộ phụ trách chưa nhiệt tình do sợ bị làm mất sách.

Triển khai phát triển mạng lưới thư viện cũng gặp khó khăn do các thư viện cấp huyện không có kinh phí bổ sung tài liệu mới thường xuyên, một số thư viện cấp huyện diện tích hạn hẹp chưa triển khai được nhiều hoạt động phục vụ và thu hút bạn đọc, kinh phí hạn chế nên chưa tổ chức được các hoạt động theo hướng dẫn của thư viện tỉnh. Một số thư viện xã được thành lập nhưng không có cán bộ chuyên trách, không có kinh phí dành cho cán bộ thư viện và bổ sung sách báo nên sau một thời gian đã phải xin dừng hoạt động.

### III. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Với những kết quả đạt được trong thực hiện đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” từ năm 2014 đến nay, Thư viện tỉnh Yên Bái đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau :

1. Để tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin của Thư viện, ngoài ngân sách được cấp, cần chủ động trong việc huy động từ các doanh nghiệp tư nhân, các nhà xuất bản trong nước, các cơ quan trong và ngoài tỉnh, các tổ chức nước ngoài.

2. Căn cứ vào nguồn kinh phí được cấp để xây dựng kế hoạch truyền thông, vận động phù hợp mà vẫn thu hút được đông đảo người tham gia, đảm bảo đúng mục đích của kế hoạch.

3. Tăng cường việc phối hợp với các cơ quan trong tỉnh, các đơn vị công an, quân đội đóng trên địa bàn trong thực hiện triển khai đề án, từ đó giảm tải chi phí, nhân lực mà vẫn đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động được đề ra trong công tác phục vụ bạn đọc và truyền thông, vận động.

4. Thường xuyên có sự trao đổi rút kinh nghiệm giữa những người thực hiện triển khai Đề án từ tỉnh tới cơ sở để rút kinh nghiệm và tìm ra giải pháp tốt nhất trong triển khai Đề án.

5. Trong hợp tác quốc tế cần thực hiện nghiêm túc, triển khai tích cực các nội dung trong cam kết đã ký, tạo nên sự tin tưởng để tiếp tục nhận được sự đầu tư cho các chương trình, dự án khác của thư viện.

Việc tích cực triển khai đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” của Thư viện tỉnh Yên Bái đã góp phần vào việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Thư viện tỉnh Yên Bái và các thư viện trong cả nước luôn mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” được thực hiện đạt hiệu quả cao hơn.

# THƯ VIỆN TỈNH QUẢNG NINH ĐỔI MỚI CÁC HOẠT ĐỘNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP, HỌC TẬP SUỐT ĐỜI

Phạm Thị Ngọc Minh<sup>1</sup>

Xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện thuận lợi cho người dân học tập suốt đời là một chủ trương lớn và đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” (gọi tắt là Đề án) của Thủ tướng Chính phủ, với vai trò là nơi lưu trữ và truyền bá tri thức, Thư viện tỉnh Quảng Ninh đã chủ động, sáng tạo, đổi mới các hoạt động, nâng cao hiệu quả phục vụ cộng đồng.

Thư viện tỉnh Quảng Ninh là một thiết chế văn hóa nằm trong quần thể các công trình văn hóa trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Công trình Thư viện nằm trong cụm công trình Bảo tàng - Thư viện Quảng Ninh, có tổng mức đầu tư hơn 900 tỷ đồng, với thiết kế theo phong cách hiện đại với dây chuyền công năng hợp lý. Tổng số vốn tài liệu trên 500.000 bản, 150.000 trang tài liệu địa chí số hóa; thuê quyền truy cập 1.500.000 tài liệu điện tử. Hàng năm phục vụ trên 200.000 lượt bạn đọc; luân chuyển sách, báo trên 800.000 lượt.

Thư viện tỉnh Quảng Ninh luôn chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động, tạo thuận lợi tiếp cận thông tin, hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần, phục vụ nhu cầu của nhân dân, góp phần xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời tại tỉnh Quảng Ninh, cụ thể:

## 1. ĐỔI MỚI CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THƯỜNG NIÊN:

**Tổ chức Hội báo Xuân** là hoạt động thường niên được tổ chức đón chào Xuân mới và Tết cổ truyền của dân tộc; giới thiệu, quảng bá đến bạn đọc trong và ngoài nước các ấn phẩm báo chí, xuất bản phẩm từ trung ương đến địa phương. Năm 2020, Thư viện tỉnh đổi mới hình thức tổ chức Hội báo Xuân, phối hợp với các đơn vị liên quan trong lĩnh vực văn hóa tổ chức sự kiện “Triển lãm sách, báo, mỹ thuật, nhiếp ảnh và không gian Tết Việt” tại không gian phía trong và ngoài Bảo tàng - Thư viện, các hoạt động mới mẻ như: trưng bày sách, báo, mỹ thuật, nhiếp ảnh và không gian Tết Việt; tư liệu, hiện vật hoạt động báo chí qua các thời kỳ, thành tựu tiêu biểu tỉnh; tổ chức các gian hàng trao đổi sách cũ và

<sup>1</sup> Phó phòng Thông tin thư mục và Phong trào cơ sở, Thư viện tỉnh Quảng Ninh

tiếp nhận sách tài trợ, bán sách giá ưu đãi, bán đồ lưu niệm; cho thuê trang phục truyền thống tạo không gian check in cho nhân dân và du khách tham quan; trưng bày mô hình nhà truyền thống đặc trưng của vùng nông thôn Bắc Bộ; trải nghiệm gói bánh chưng tại không gian chợ Tết Việt; các hoạt động biểu diễn, thi đấu các trò chơi, môn thể thao dân gian truyền thống,... Đây là hoạt động có nhiều sáng tạo, độc đáo, mang lại hiệu ứng xã hội tích cực và được các cấp lãnh đạo ghi nhận, đánh giá cao.

**Ngày sách Việt Nam:** Ngày 22/3/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định Số 284/QĐ-TTg, lấy ngày 21/4 hàng năm là Ngày Sách Việt Nam. Từ đó đến nay, các hoạt động trong Ngày sách được tổ chức rộng rãi, tạo sự chuyển biến tích cực trong xây dựng và phát triển văn hoá đọc tinh nhà.

Thư viện tỉnh phối hợp với các cơ quan truyền thông, các đơn vị trên địa bàn tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa: triển lãm tư liệu, mời diễn giả nói chuyện, tổ chức hướng dẫn kỹ năng đọc sách cho học sinh; **các trò chơi tập thể; tổ chức các gian hàng bán sách,**... Đặc biệt hưởng ứng ngày sách Việt Nam lần thứ 7 năm 2020 diễn ra trong bối cảnh thế giới đối mặt với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Thư viện tỉnh đã đưa ra sáng kiến tổ chức các hoạt động trực tuyến, cơ cấu giải thưởng hấp dẫn, thể lệ đơn giản, chủ đề độc đáo, các cuộc thi thu hút đông đảo thí sinh từ nhiều độ tuổi và địa phương khác nhau trên địa bàn toàn tỉnh tham gia.

**Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời** là hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân dân về ý nghĩa và tính cấp thiết của việc cập nhật, tiếp thu những kiến thức mới thuộc nhiều lĩnh vực nhằm thúc đẩy thói quen đọc sách, báo, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Thư viện tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” hàng năm với các chủ đề khác nhau dưới các hình thức trưng bày, giới thiệu sách sáng tạo, mỗi đợt trưng bày thu hút đông đảo sự quan tâm của học sinh và nhân dân trên địa bàn.

Bên cạnh đó, Thư viện tỉnh chú trọng công tác luân chuyển, phát triển phong trào đọc sách trong toàn tỉnh: tổ chức luân chuyển sách đến các thư viện cơ sở, trung bình hàng năm luân chuyển 1.000 bản sách/thư viện cơ sở; luân chuyển sách đến các trường học, các cơ quan, doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng tới các điểm thuộc vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Tổ chức các buổi tọa đàm, ra mắt sách và định hướng trở thành hoạt động thường xuyên, mang tính thương hiệu của đơn vị. Tổ chức các sự kiện nhằm góp phần phát triển văn hóa đọc như: Liên hoan thiếu nhi tuyên truyền giới thiệu sách tỉnh; Hội thi kể chuyện theo sách bằng tiếng Anh, tổ chức vòng sơ khảo cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc tỉnh, ... Qua các cuộc thi, bạn đọc được tự trải nghiệm, khám phá và lan tỏa tình yêu sách đến với cộng đồng; đồng thời là những tuyên truyền viên nhí giúp mọi người nhận thức đúng đắn, sâu rộng hơn về tầm quan trọng của việc học tập, học tập suốt đời.

## 2. ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRỰC TUYẾN

Năm 2020, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid trên toàn cầu, cả nước thực hiện giãn cách xã hội. Ngày sách Việt Nam lần thứ 7 diễn ra trong bối cảnh đó, đòi hỏi thư viện phải đưa ra hướng đi phù hợp, biến thách thức thành cơ hội, đảm bảo phục vụ nhu cầu thông tin của nhân dân.

Thư viện tỉnh là một trong những thư viện đi đầu cả nước trong việc đưa ra giải pháp hiệu quả hưởng ứng Ngày sách Việt Nam lần thứ 7 dưới hình thức tổ chức các cuộc thi trực tuyến: “Tìm hiểu về Covid 19 - Đẩy lùi dịch bệnh” và “Giới thiệu cuốn sách tôi yêu”. Đây là một trong những mô hình hoạt động mang lại hiệu ứng lan tỏa văn hóa đọc mạnh mẽ, phù hợp với xu thế, nhu cầu mới của bạn đọc.

Không chỉ vậy, Thư viện tỉnh đang chú trọng tổ chức các hoạt động trực tuyến, nhằm tạo sự thuận lợi trong tìm kiếm, tiếp cận thông tin cho người đọc: khuyến khích đăng ký thẻ trực tuyến; phát triển Website, Fanpage; cung cấp tài khoản sử dụng Thư viện số miễn phí cho trường THPT Hòa Lai và trường THPT Chuyên Hạ Long; tổ chức “Cuộc thi ảnh không gian đọc tại thành phố Hạ Long”... Các hoạt động đã nhận được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của hàng nghìn học sinh, sinh viên cũng như bạn đọc trên địa bàn tỉnh.

Đặc biệt Thư viện tỉnh đã tham mưu cho Sở Văn hóa và Thể thao đầu tư dự án hiện đại hóa, nâng cao chất lượng phục vụ hệ thống Thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh với tổng mức đầu tư trên 200 tỷ đồng. Dự án hiện đại hóa Thư viện tỉnh nhằm xây dựng thư viện điện tử/thư viện số, đẩy mạnh xây dựng nguồn lực thông tin số hoá, xây dựng hệ thống mượn trả tài liệu tự động 24/7, tăng cường chia sẻ vốn tài liệu trên nền hạ tầng mạng lưới CNTT của tỉnh, đa dạng hóa các hình thức phục vụ bạn đọc, tiến tới phục vụ bạn đọc trực tuyến. Hiện đại hóa hệ thống thư viện công cộng, ứng dụng CNTT trong hoạt động thư viện tạo nền tảng để hội nhập cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đồng thời hội nhập vào đề án Triển khai mô hình Thành phố thông minh tỉnh Quảng Ninh.

## 3. ĐA DẠNG HÓA CÁC HÌNH THỨC PHỤC VỤ BẠN ĐỌC

Thư viện tỉnh với cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, chú trọng nâng cao hiệu quả các quy trình hoạt động: tìm hiểu nhu cầu thông tin của bạn đọc để bổ sung nguồn tài liệu hợp lý, khoa học; duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ đọc, mượn tài liệu truyền thống, đặc biệt chú trọng phát triển nhiều loại hình dịch vụ mới, tăng cường mở nhiều phòng đọc tự chọn và hướng tới việc cho mượn tài liệu trực tuyến.

Bên cạnh đó thường xuyên đổi mới các hoạt động cho thiếu nhi như: cấp voucher đọc sách, chơi các trò chơi sáng tạo tư duy, tô màu, vẽ tranh, hướng dẫn kỹ năng và tổ chức cuộc thi Thuyết trình cho các em. Đặc biệt dịp hè năm 2020, Thư viện đã phối hợp với các Trung tâm kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm lập trình và điều khiển Robot G-Creator; trải nghiệm lớp học STEM; tái chế các sản phẩm từ giấy báo cũ; sáng tạo tranh

về Vịnh Hạ Long bằng vô sò, vô ốc; phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh tổ chức trang bị kiến thức về chăm sóc sức khỏe, các kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu (đuối nước, tai nạn,...); tổ chức lớp học kỹ năng sống bằng tiếng Anh cho bạn đọc.

Những hoạt động mới mẻ được tổ chức tại Thư viện đã thu hút sự quan tâm, thích thú của bạn đọc, từ đó tạo mối liên hệ, gắn kết chặt chẽ giữa bạn đọc với Thư viện, trở thành một điểm đến quen thuộc của học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn.

#### **4. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG, QUẢNG BÁ, GIỚI THIỆU HÌNH ẢNH THƯ VIỆN**

Thư viện tỉnh phối hợp với các cơ quan truyền thông thành lập chuyên mục xây dựng xã hội học tập, phóng sự chuyên đề về học tập suốt đời, các chuyên trang về sách và kỹ năng đọc, mỗi ngày một cuốn sách. Các hoạt động của Thư viện được Trung tâm truyền thông tỉnh, Đài tiếng nói Việt Nam tuyên truyền sâu rộng trên báo chí, sóng truyền hình, đài phát thanh như phóng sự: “Văn hóa đọc, hòa nhập nhịp sống số”, “lan tỏa tinh yêu sách từ những cuộc thi”, “đọc sách, thói quen hữu ích trong thời gian cách ly xã hội”, “lan tỏa văn hóa đọc thời Covid”, “đi tìm Đại sứ Văn hóa đọc Quảng Ninh”,...

Chú trọng truyền thông trên trang Web, Fanpage; tăng cường sự tương tác, kết nối giữa người sử dụng thư viện với các sản phẩm và dịch vụ thư viện; cập nhật thường xuyên, đầy đủ các thông tin về ngành văn hóa nói chung và hoạt động thư viện nói riêng, đảm bảo là cầu nối gắn kết giữa bạn đọc và thư viện.

Thông qua công tác truyền thông giúp cộng đồng tiếp cận gần hơn với các hoạt động của thư viện, hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của sách với nâng cao kiến thức và hội nhập trong môi trường công nghệ số hiện nay.

Sự phát triển của thời đại, đòi hỏi lĩnh vực thư viện phải không ngừng đổi mới, đưa ra hướng phát triển bền vững. Thư viện tỉnh với lợi thế về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết đã không ngừng tìm tòi, đổi mới các hoạt động để truyền bá tri thức đến nhân dân. Tuy nhiên hệ thống thư viện công cộng trong tỉnh nói chung còn phát triển chưa đồng đều, nhiều thư viện cơ sở hoạt động không hiệu quả. Do đó, để hệ thống thư viện trong tỉnh phát triển đồng bộ, thực sự phát huy vai trò trong xã hội, góp phần xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, Thư viện tỉnh đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

(1) Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, ban, ngành trong toàn tỉnh: Rà soát các cơ chế chính sách về phát triển văn hóa đọc của tỉnh đã ban hành để có hướng điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá hàng năm để động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân; đồng thời nhân rộng các mô hình, cách làm học tập suốt đời hay, hiệu quả.

(2) Xây dựng và phát triển hệ thống thư viện công cộng, có vốn tài liệu phong phú, thân thiện với người sử dụng. Chú trọng xây dựng nguồn lực thông tin điện tử; phát triển mạng lưới thư viện phục vụ nông thôn theo hướng thư viện kết hợp với trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã; tăng cường công tác luân chuyển sách báo giữa các thư viện; khuyến khích, tạo điều kiện thành lập



các thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng; mô hình thư viện tư nhân, không gian đọc sách, tủ sách dòng họ... tạo điểm sáng trong phát triển văn hóa đọc.

(3) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức nhanh chóng, thuận lợi. Phát triển đa dạng các hoạt động nhằm xây dựng xã hội học tập, lấy bạn đọc làm trung tâm, qua đó lồng ghép các hoạt động của thư viện hòa chung với môi trường học tập và nghiên cứu của bạn đọc; phổ biến, hướng dẫn về phương pháp sử dụng thư viện có hiệu quả. Tăng cường luân chuyển tài liệu từ hệ thống thư viện công cộng tới các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trường học, đồn biên phòng, trại giam, trại tạm giam, các thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

(4) Tích cực chỉ đạo đổi mới phương thức hoạt động để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã đặt ra trong Đề án: phát huy nguồn thông tin hiện có, mở rộng các dịch vụ mới; đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu sách báo; đa dạng hoá các hoạt động Ngày sách Việt Nam, Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; tổ chức hội thảo, các cuộc thi tìm hiểu về sách, phát động phong trào đọc sách; tổ chức các câu lạc bộ sách, giao lưu với bạn đọc, nói chuyện chuyên đề; xây dựng không gian sáng tạo trong thư viện; tổ chức triển lãm, trưng bày, phục vụ lưu động,...

(5) Khuyến khích, tạo điều kiện, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực khác cho các thư viện công cộng; sự hợp tác từ các đơn vị phát hành, xuất bản sách nhằm đem đến nhiều cơ hội cho nhân dân tiếp cận sách báo, nhất là ở các vùng sâu, xa, hải đảo, chú trọng xây dựng các chính sách hỗ trợ cho đối tượng là người có công, người khuyết tật, người cao tuổi.

(6) Chú trọng tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác thư viện; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, sắp xếp kho tàng khoa học; tiếp nhận và phục vụ hiệu quả công tác luân chuyển sách giữa các thư viện.

Thư viện tỉnh Quảng Ninh với vai trò là một thiết chế văn hóa có chức năng văn hoá, giáo dục, thông tin và giải trí đã chủ động, sáng tạo, đổi mới các hoạt động, nâng cao hiệu quả phục vụ cho cộng đồng, thể hiện qua số lượng và chất lượng bạn đọc tăng hàng năm. Các hoạt động đều hướng tới sự phát triển toàn diện, xây dựng và hình thành thói quen đọc sách, yêu sách. Thông qua đó từng bước lan tỏa giá trị tri thức, thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng miền, giữa đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa, góp phần xây dựng thói quen tự học của cá nhân, từng bước xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời cho nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

#### **Nguồn tài liệu tham khảo:**

<http://sgddt.tiengiang.gov.vn/chi-tiet-tin/?xay-dung-xa-hoi-hoc-tap-nham-chan-hung-nen-giao-duc-o-viet-nam/>.

<https://nlv.gov.vn/nghiệp-vu-thư-viện/thư-viện-voi-su-phát-triển-bên-vùng-xa-hoi-hoc-tap-o-viet-nam.html>.

## **XÂY DỰNG BẢO TÀNG TRỞ THÀNH THIẾT CHẾ VĂN HÓA PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI**

**TS. Nguyễn Thị Ngân<sup>1</sup>**

Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, Bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” là một đề án nhánh của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014. Để triển khai thực hiện Đề án trên, Bộ VH-TT-DL đã ban hành Quyết định số 2549/QĐ-BVHTTDL năm 2014 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, Bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ giai đoạn 2014 - 2020”

Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam xây dựng từ năm 1960, thực hiện chức năng, nhiệm vụ: nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, phục vụ giáo dục khoa học và giải trí, nhằm phát huy vốn di sản văn hoá truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam. Ngay từ khi đề án mới đưa vào thực hiện, với chức năng của mình, Bảo tàng đã triển khai nhiều hoạt động tích cực, lồng ghép nội dung đề án với các hoạt động chuyên môn của đơn vị nhằm phục vụ, thu hút công chúng đến Bảo tàng như: Chính lý thường xuyên hệ thống trưng bày cố định và 6 vùng văn hóa ngoài trời theo hướng ứng dụng công nghệ trong từng tổ hợp, trưng bày để diễn giải văn hóa nhằm thu hút khách, nhất là các đối tượng trẻ, yêu thích công nghệ; xây dựng các trưng bày chuyên đề mới kết hợp với các chương trình giáo dục trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi; tạo điều kiện thuận lợi, phục vụ các tầng lớp nhân dân đến tham quan, học tập, tìm hiểu văn hóa của 54 dân tộc Việt Nam. Khách đến Bảo tàng không chỉ được tham quan 1 chiều mà còn được tương tác, khám phá, trải nghiệm di sản văn hóa. Trong đó, Bảo tàng đặc biệt chú trọng vào việc phối hợp với các trường học trong việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Nhằm góp phần giáo dục toàn diện học sinh, gìn giữ và phát huy giá trị của di sản văn hoá vì lợi ích của toàn xã hội và truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Bảo tàng có không gian rộng với 39.921,6m<sup>2</sup>, hơn 4.000m<sup>2</sup> trưng bày trong nhà, 36.000m<sup>2</sup> trưng bày ngoài trời, cùng gần 50.000 tài liệu, hiện vật có giá trị về lịch sử văn hóa dân tộc đã trở thành lợi thế để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, học tập trong bảo

---

<sup>1</sup> Giám đốc Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

tàng cho các đối tượng học sinh, sinh viên, Bảo tàng đã triển khai xây dựng các chương trình giáo dục, trải nghiệm nhằm gắn di sản văn hóa với giáo dục học đường, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh có cơ hội được học tập thông qua những giá trị di sản truyền thống của các dân tộc. Nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng như: Ngày Quốc tế Bảo tàng 18/5, ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11), ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), Ngày Môi trường thế giới (5/6), Quốc khánh (2/9), ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8), ngày Quốc phòng toàn dân và ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12) hàng năm, Bảo tàng đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên, phòng Giáo dục thành phố Thái Nguyên, các trường THCS, tiểu học, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đưa học sinh đến tham quan học tập, trải nghiệm tại Bảo tàng theo tua tham quan, trải nghiệm nửa ngày, cả ngày cho mọi đối tượng, lứa tuổi theo các chủ đề: “*Chiếc cày và người nông dân*” (2012), đã tái hiện đời sống của người nông dân Việt Nam qua các thời kỳ trước năm 1945, cách mạng tháng Tám, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước và thời kỳ đổi mới đến nay; “*Tiếng rao và những gánh hàng dong*”; “*Điện Biên phủ 60 năm một bản hùng ca*”, “*Em tập làm công an*”, “*Đồng hành cùng bước chân Bộ đội Cụ Hồ*”, “*Sức mạnh truyền thống - Kiến tạo giá trị tương lai*”, “*Khung dệt xưa và nay*”, “*Giấy từ cỏ chỉ kim*”, “*Ấm thực và cuộc sống*”, “*Làm gạo*”, “*Tiếng hát Sinh ca*”, “*Tình yêu của chúng mình*”, “*Tìm hiểu về biển đảo quê hương*”, “*Phụ nữ xưa và nay*”, “*Chợ quê*”, “*Trà và người*”, tranh dân gian, hoa và câu đối tết, đêm hội trăng rằm, những chú rối tinh nghịch...v.v.

Các em đến Bảo tàng được tham gia rất nhiều các hoạt động trải nghiệm bổ ích như: Xay ngô, nấu mèn mén, thi nấu cơm niêu, cơm nắm muối vừng, nấu cơm bếp Hoàng Cầm, làm mũ rơm, vẽ tranh theo chủ đề, in tranh dân gian Đông Hồ, trải nghiệm em tập làm nông dân, giã gạo bằng cối chày tay, cối đập chân; thi đào hầm và dỡ các khối bọc phá, thi kéo pháo, thò, đậu gánh, được trải nghiệm một ngày làm bộ đội, công an, thợ thủ công.

Sau các thành công của công cuộc đổi mới từ năm 2011, triển khai giáo dục học đường, gắn trải nghiệm sáng tạo lịch sử và văn hóa truyền thống vào cuộc sống đương đại, từ năm 2016 đến nay, Bảo tàng tiếp tục mở ra các cuốn sách bằng các câu chuyện lịch sử, văn hóa sau mỗi hiện vật. Cuốn sách trực quan sinh động có hiện vật gốc làm minh chứng lịch sử, có kịch bản trải nghiệm cụ thể, những năm gần đây, Bảo tàng thực sự đã trở thành ngôi trường thứ hai để triển khai thực hành văn hóa đọc một cách cô đọng, ngắn gọn, súc tích, có chiều sâu. Một trong 50 chủ đề trưng bày – cũng là 50 câu chuyện lịch sử và văn hóa dân tộc đã được triển khai ở bảo tàng từ năm 2012 đến năm 2020 là chuyên đề trưng bày, trải nghiệm tái hiện lịch sử “*Sức mạnh truyền thống, kiến tạo giá trị tương lai*” được Bảo tàng phối hợp với lực lượng vũ trang quân khu I, tổ chức tuyên truyền, giáo dục quốc phòng toàn dân nhân dịp 30 năm Quốc phòng toàn dân và 75 năm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (2019). Trong vòng 1 tháng, Bảo tàng đã cùng với

27 đơn vị, nhóm, câu lạc bộ cùng thực hiện tái hiện lịch sử và văn hóa, thông qua cuốn sách từ truyền thống ngàn năm đến hiện nay. Trong số đó, có 13 đơn vị thuộc Lực lượng vũ trang Quân khu 1 (Phòng Tuyên huấn, Cục chính trị; Lữ đoàn công binh 575, Lữ đoàn 382, Lữ đoàn 601, Lữ đoàn 210, Tiểu đoàn cảnh vệ 15; tiểu đoàn đặc công 20; Tiểu đoàn trinh sát 31 (Bộ tham mưu); Cục Hậu cần; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (các huyện đội thành phố, Đồng Hỷ, Phú Bình); Bảo tàng Lực lượng vũ trang Việt Bắc quân khu 1; 01 đơn vị Hải quân: Bảo tàng Bảo tàng Quân chủng Hải quân TP Hải Phòng; 07 đơn vị, câu lạc bộ tỉnh Thái Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh (Bảo tàng phụ nữ Nam Bộ thuộc Sở Văn hóa Thể thao thành phố Hồ Chí Minh; Hội văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên; Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên; Công an tỉnh Thái Nguyên; Đài phát thanh truyền hình tỉnh Thái Nguyên; Sở giáo dục đào tạo; Phòng giáo dục thành phố Thái Nguyên); 04 nhóm nghệ nhân: Dân tộc Nùng ở tỉnh Cao Bằng, dân tộc Thái ở tỉnh Sơn La, dân tộc Mông và Cờ Lao tỉnh Hà Giang và 01 câu lạc bộ Hoa Sen.

Hoạt động đã thu hút 48 trường học trên địa bàn các tỉnh: Thái Nguyên, Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh, Bắc Kạn, Phú Thọ, Lạng Sơn. Trong đó có 7 trường THPT, 23 trường THCS, 13 trường tiểu học, 5 trường mầm non, ... 9 lữ hành du lịch (Đại Việt, Thanh Hà, Happyland, Thủy Đệ, Hà Linh, 3 miền, Phú Bình, Hà Nội, Sen Việt,...), sinh viên Đại học Thái Nguyên, Cao đẳng VHNT Việt Bắc, ... Ngoài ra còn có du khách các địa phương đến tham quan, tham gia trải nghiệm, tái hiện lịch sử.

Thông qua 8 cụm trưng bày, với gần 1.000 ảnh tư liệu, 36 hoạt động trải nghiệm, tái hiện lịch sử, văn hóa dân tộc theo dòng thời gian, từ thời đại Hùng Vương, trải qua các triều đại Đinh, Lý, Trần Lê, ... đến thời đại Hồ Chí Minh. Mỗi nội dung cụm trại trưng bày, tái hiện lịch sử một mốc son lịch sử với những đặc trưng văn hóa truyền thống và công cuộc đấu tranh dựng nước, giữ nước, giành độc lập dân tộc, xây dựng bảo vệ Tổ quốc, tham gia quốc phòng toàn dân, được thể hiện trong 3 chủ đề lớn: Truyền thống ngàn năm, 75 năm quân đội nhân dân Việt Nam và thành tựu 30 năm quốc phòng toàn dân. Truyền thống ngàn năm được hun đúc từ lòng yêu nước, yêu văn hóa dân tộc, tinh thần đại đoàn kết đấu tranh khắc phục thiên tai, chống giặc ngoại xâm, ... của toàn dân tộc, phương pháp cách mạng và kỹ thuật quân sự của các thế hệ cha ông trong suốt chiều dài lịch sử đã thấm đẫm trong mỗi chiến sỹ quân đội nhân dân Việt Nam ngay từ buổi đầu thành lập ngày 22/12/1975. Sau 75 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng, mỗi cán bộ chiến sỹ quân đội nhân dân Việt Nam đã sống trong lòng dân, cùng nhân dân các dân tộc anh dũng chiến đấu, giành thắng lợi trong cách mạng tháng 8 năm 1945, lần lượt đánh thắng 2 kẻ thù xâm lược, viết nên bản hùng ca đất nước bằng những chiến thắng Điện Biên năm 1954 chấn động địa cầu, đại thắng mùa xuân 1975. Hôm nay, tiếp tục công cuộc đổi mới đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - Kiến tạo giá trị tương lai, rèn luyện bản thân, tiếp cận công nghệ, hội nhập quốc tế, phát huy truyền thống yêu nước và nghĩa

vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong hơn 1 tháng hoạt động trưng bày, trải nghiệm “Sức mạnh truyền thống, kiến tạo giá trị tương lai”, với tính gương mẫu, trách nhiệm, xả thân cho công việc của các chiến sỹ, các đơn vị tham gia đã phối hợp nhịp nhàng với gần 100 cán bộ Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam bằng kỷ luật quân đội, trách nhiệm, tâm huyết, chu đáo, vượt qua khó khăn vất vả, vun đắp tình cảm quân dân, chia sẻ, học hỏi lẫn nhau trong hoạt động phối hợp, chung sức vì mục tiêu giáo dục quốc phòng toàn dân, truyền thống văn hóa, lịch sử quân đội nhân dân cho thế hệ trẻ. Một hoạt động này đã thu hút 23.342 lượt người tham gia. Trong đó có 4.000 lượt người tham gia tổ chức hoạt động, 5.000 lượt người tham quan miễn phí, 5.000 lượt người tham quan và 9.342 lượt người tham gia trải nghiệm, tái hiện lịch sử.

Đây là hoạt động tuyên truyền, giáo dục có sự tích hợp kiến thức quốc phòng, lịch sử, văn hóa, truyền thống yêu nước, cách mạng của dân tộc và quân đội nhân dân Việt Nam cùng kỹ năng sống. 95% học sinh, cô giáo đánh giá chất lượng tốt, hoạt động có ý nghĩa thiết thực, có hơn 21 cháu đã đi trải nghiệm lại lần 2, có 2 trường đã đi rồi tiếp tục tổ chức học sinh đi lần 2 để các em tiếp hiểu sâu sắc hơn về những trang sử đã được học qua trong chương trình chuẩn kiến thức.

Một ngày làm bộ đội, hòa cùng các nhân vật văn hóa và 54 dân tộc Việt Nam học sinh được tham quan trưng bày, trải nghiệm, tái hiện lịch sử, văn hóa, văn nghệ dân gian, tham gia các hoạt cảnh, các bài ca đi cùng năm tháng, đọc truyện, làm mũ rom, làm gôm, làm đồ mây tre đan, ... làm phóng viên nhí chụp ảnh quay phim, thu được 10.000 ảnh, 20 băng đĩa, chuyển thông điệp lên nhiều báo chí, các trang mạng xã hội, ... Mỗi người tham gia có thể thấy được cả trang sử hào hùng của quân đội ta, nhân dân ta trong công cuộc dựng nước, giữ nước, bảo vệ và xây dựng tổ quốc, cũng có thể dừng lại thẩm thấu câu chuyện của bà cụ hàng nước, tướng sỹ nhà Trần, các mẹ, các chị nuôi giấu cán bộ, các chiến sỹ giao liên, các cô gái mở đường, các anh bộ đội (quân y, pháo cao xạ, thông tin liên lạc, công binh...), các chiến sỹ công an trong công cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ tổ quốc và quốc phòng toàn dân...

Thông qua tham quan trải nghiệm tái hiện lịch sử, văn hóa, góp phần giáo dục tích hợp lịch sử và văn hóa cho thế hệ trẻ. Một ngày được trải nghiệm làm cho các em học mà chơi, chơi mà học thật vui vẻ nhưng sâu sắc, để lại trong lòng các em học sinh những một ấn tượng tốt đẹp, những ký ức khó quên, thẩm thấu lịch sử và văn hóa theo chiều dài lịch sử một cách cô đọng, dễ nhớ, dễ hiểu. Từ đó khơi dậy niềm tự hào cũng như ý thức bảo vệ và đấu tranh giữ gìn độc lập, chủ quyền, sự toàn vẹn lãnh thổ. Trong hoạt động các em có chia sẻ thực tiễn: “Đến với không gian trải nghiệm *cụm 2*, chúng em được tham dự lễ thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền, giải phóng quân, chúng em biết được 10 lời thề danh dự của các chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam. Giờ em mới được biết đến 34 chiến sỹ của đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân là tiền thân của Quân đội nhân

*dân Việt Nam*” (Em Phương Linh, học sinh lớp 6A4, trường THCS Nguyễn Du) ...*“Hoạt động phá kho thóc Nhật trong cách mạng tháng Tám và nghe bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập 2/9/1945 hay Kéo pháo và trận địa ...là hoạt động rất vui, thể hiện tinh thần đồng đội cao, các bạn phải cùng hợp lực, dưới sự chỉ huy của người đội trưởng thì công việc mới hoàn thành”*; *“Mãi cũng qua! Thế mới biết các chú bộ đội gian khổ thế nào khi vượt qua hàng rào dây thép gai để đánh vào đồn địch trong chiến dịch Điện Biên Phủ”*; *“Lớp em được tham gia hoạt động tái hiện chiến dịch mùa xuân năm 1975, chia làm 5 cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, vẫy cờ và hát “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”. Cảm xúc rất vui và tự hào...”*; *“Được nghe các chú hướng dẫn về cách phòng cháy và chữa cháy, giúp chúng em trau dồi kiến thức về cách xử lý tình huống khi gặp đám cháy, làm như nào mới là tốt nhất và cách sử dụng bình chữa cháy. Chúng em cũng đã được thực hành và hiểu biết hơn rất nhiều”*. Em Nguyễn Bảo Ngọc, lớp 8A5 và học sinh Trường THCS Chu Văn An.

Hoạt động giáo dục lịch sử, văn hóa của Bảo tàng thực sự đã góp phần to lớn trong việc giáo dục quốc phòng toàn dân, tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, về sức mạnh, ý nghĩa của quốc phòng toàn dân, bồi đắp ý chí, sự sáng tạo, khơi dậy và phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, đoàn kết, năng động, phát huy truyền thống yêu nước, dũng cảm đầy chất nhân văn, bản lĩnh kiên cường của anh bộ đội cụ Hồ, của chiến sỹ công an, truyền thống văn hóa dân tộc của các thế hệ người Việt Nam. Qua đó, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các thế hệ cha ông đã hy sinh xương máu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng hành cùng lực lượng vũ trang ở mọi nẻo đường, tham gia tích cực vào sự nghiệp quốc phòng toàn dân trong thời đại mới, ... Hôm nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Việt Nam tiếp tục khẳng định bản lĩnh, bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế giao thoa, hội nhập, vượt qua khó khăn, diễn biến phức tạp của tình hình khu vực, quốc tế để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Khi được tham gia vào hoạt động trải nghiệm, mỗi học sinh đều cảm thấy thích thú khi đến với Bảo tàng. Các em không chỉ được xem, được nghe, được thưởng thức và tìm hiểu về lịch sử, văn hóa địa phương ngay tại Bảo tàng theo phương pháp trực quan sinh động mà còn tự mình được tham gia, đóng góp vào các hoạt động văn hoá dân tộc trong môi trường tham quan thoải mái. Bởi vậy, công tác giáo dục học sinh của Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam đã từng bước tạo hiệu quả tích cực, được các trường học trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhiệt tình hưởng ứng. Qua đó, Bảo tàng đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong hoạt động tuyên truyền giáo dục cho đối tượng học sinh.

Cùng với hoạt động trưng bày, trải nghiệm, để thu hút khách, Bảo tàng còn liên kết, mời nghệ nhân từ các địa phương đến trình diễn nghề thủ công tiêu biểu như: dệt vải, rèn, đan lát, làm gốm, in tranh dân gian Đông Hồ, nặn tò he, ... truyền dạy hơn 40 điệu múa và hòa tấu âm nhạc dân gian: Công chiêng Bana, múa đội nước, múa quạt, hòa tấu trống

Chăm; công chiêng Mường, công chiêng Thái, nhạc Ngũ âm Khơ Me, múa Lâm Toi, múa Cầu mùa Khơ Mú, múa sạp Thái, múa Lăm vông, múa Tắc xình Sán Chay, múa rối nước, ... Để làm được điều đó, cán bộ Bảo tàng đã phải nỗ lực luyện tập, học hỏi từ các nghệ nhân truyền dạy lại. Từ đó, các cán bộ Bảo tàng lại hóa thân vào các vai diễn để phục vụ khách tham quan, việc làm đó đánh dấu sự đổi mới trong hoạt động của Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam. Đó là sự kết hợp giữa trưng bày tĩnh với các hoạt động trải nghiệm, trình diễn mang tính động, gắn kết truyền thống với cuộc sống đương đại.

Để có thể hoàn thành có hiệu quả chức năng giáo dục, đưa Bảo tàng thành trường học suốt đời cho công chúng đến tham quan, các cán bộ bảo tàng không ngừng sáng tạo các trưng bày, chuyên đề mới, mỗi tuần một câu chuyện mới, một chủ đề hay. Học trong sách vở, học từ thực tiễn, nghiên cứu đề tài khoa học để có thêm sáng tạo mới - vừa khái quát, vừa cụ thể, vừa đủ dung lượng cho mỗi trải nghiệm. Vì vậy, không chỉ học hỏi trong sách vở, trong thực tiễn, mà còn mở rộng, tiếp cận, cập nhật thông tin đa chiều, công nghệ tin học từ bạn bè quốc tế (cộng đồng ASEAN), các bảo tàng bạn, người nghệ nhân, đến các chiến sỹ nhí (học sinh), thì mới có thể đổi mới và thu hút gần 200.000 lượt khách mỗi năm. Bên cạnh đó, Bảo tàng còn có phòng chiếu phim, bộ phận thư viện với 6000 cuốn sách, gần 600 tư liệu, 20.000 sách, tạp chí các loại, hàng trăm cuốn phim, ... phù hợp với mọi lứa tuổi đến nghiên cứu, học tập, nội dung đầu sách, thước phim phong phú chuyên về lĩnh vực văn hóa dân tộc, nhân học, lịch sử và bảo tàng, phục vụ công tác nghiên cứu khoa học của Bảo tàng, học sinh, sinh viên và các nhà nghiên cứu chuyên ngành, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc.

“Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, Bảo tàng tiếp tục xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực có năng lực để triển khai các hoạt động học tập suốt đời. Đồng thời tăng cường đưa di sản văn hóa về cơ sở thông qua các hình thức triển lãm lưu động, trưng bày chuyên đề, kết nối với các đơn vị lữ hành, trường học tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và xây dựng tua tuyến tham quan. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng của việc “xây dựng xã hội học tập” đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức.

Có thể nói, việc thực hiện đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, đã có những kết quả thiết thực, trước hết làm cho mỗi cán bộ trong Bảo tàng thông qua hình thức tự học, tự đào tạo, tự rèn luyện, đẩy mạnh sáng tạo. Rồi từ đó tiếp tục làm công tác giáo dục bằng hình thức đưa di sản đến với học sinh, thông qua các bài học địa lí, lịch sử, mỹ thuật, giáo dục công dân, âm nhạc, ... được lồng ghép trong các chương trình trải nghiệm tại Bảo tàng. Qua đó giúp học sinh hiểu biết về giá trị của các di sản, giáo dục các em ý thức gìn giữ, bảo vệ các di sản, đồng thời góp phần thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, hướng tới việc phát triển toàn diện cho học sinh. Tiến tới xây dựng Bảo tàng trở thành thiết chế văn hóa phục vụ cho hoạt động học tập suốt đời.

## **ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN TRONG Củng Cố, KIẾN TOÀN, PHÁT TRIỂN CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA, ĐẨY MẠNH VIỆC HỌC TẬP VÀ PHỤC VỤ HỌC TẬP TRONG THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN**

**Thiếu tá Đỗ Thu Thơm<sup>1</sup>**

### **ĐẶT VẤN ĐỀ**

Chủ trương của Đảng ta khẳng định, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là động lực, vừa là mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Vì vậy, việc xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội. Thiết chế văn hóa đóng một vai trò quan trọng, là cầu nối trực tiếp giữa đảng bộ, chính quyền các cấp với quần chúng nhân dân; là nơi tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội ở địa phương; nơi bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống của nhân dân, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, gìn giữ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân,... tạo sự chuyển biến tích cực về đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

Để thực hiện chủ trương của Đảng, ngày 27/01/2014 tại Quyết định số 208/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” (sau đây gọi là Đề án). Nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án trên, Bộ Công an đã xây dựng Kế hoạch 164/KH-BCA ngày 15/5/2014 về việc thực hiện đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong CAND. Qua 6 năm triển khai Đề án, thực hiện Kế hoạch, vai trò của các thiết chế văn hóa trong CAND ngày càng được củng cố, kiện toàn và phát triển. Các thiết chế văn hóa đã thực sự góp phần đẩy mạnh việc học tập suốt đời và giáo dục truyền thống, văn hóa của đất nước, của ngành trong cán bộ, chiến sĩ CAND.

### **1. VAI TRÒ CỦA CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA**

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã khẳng định “Xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa là góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân

<sup>1</sup> Phó Trưởng phòng Văn hóa, Văn nghệ và Thư viện CAND. Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Bộ Công an.



tộc”. Trong đó, xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa các cấp trở thành một nhu cầu bức thiết, một đòi hỏi chính đáng của nhân dân. Bản sắc văn hóa này chỉ có thể hiện hữu, phát triển mạnh mẽ và trường tồn trong điều kiện thiết chế văn hóa đầy đủ, vững mạnh, hoạt động hiệu quả.

Hệ thống thiết chế văn hóa giữ vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội; là cơ sở vật chất, công cụ trực tiếp và đặc lực của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Các quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước có đến được với đại đa số quần chúng nhân dân hay không một phần quan trọng là nhờ ở hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Đây cũng là nơi để nhân dân “tăng thêm sức đề kháng” đối với những luận điệu sai trái, chống phá cách mạng, chống phá Đảng và Nhà nước... trong tình hình nước ta vẫn phải cảnh giác, đấu tranh với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Hệ thống thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, gìn giữ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân. Cơ sở vật chất của hệ thống thiết chế văn hóa tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, trao đổi thông tin, rèn luyện thân thể để có sức khỏe làm việc, lao động, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, học hỏi lẫn nhau và thắt chặt thêm tình đoàn kết. Những điều này sẽ không có được nếu hệ thống thiết chế văn hóa yếu kém, thiếu thốn, lạc hậu, tạm bợ. Thực tế đã cho thấy, nhiều giá trị văn hóa quý báu của dân tộc đã được gìn giữ, nuôi dưỡng, phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác từ những nhà văn hóa, trung tâm văn hóa.

Các nhà văn hóa, trung tâm văn hóa chính là nơi để nâng cao đời sống tinh thần và hiểu biết về pháp luật của nhân dân, từ đó giảm thiểu các tệ nạn xã hội, như ma túy, mại dâm, trộm cắp, vi phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm cảnh quan đô thị, ... Các buổi sinh hoạt văn hóa ở cơ sở cũng chính là môi trường thuận lợi để nhân dân mạnh dạn đóng góp ý kiến với các cấp ủy đảng, chính quyền, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

Các thiết chế văn hóa đang góp phần phát triển xã hội một cách bền vững. Cơ sở vật chất của hệ thống thiết chế văn hóa là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với tư tưởng, chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhất là phong tục, tập quán của từng vùng, miền, dân tộc. Một xã hội muốn phát triển bền vững đòi hỏi không chỉ có kinh tế vững mạnh mà còn phải đặc biệt quan tâm đến văn hóa. Con người không chỉ có nhu cầu ăn, mặc, đi lại,... mà đang ngày càng hướng tới lối sống lành mạnh, chất lượng cuộc sống tốt hơn các thiết chế văn hóa hiện có đang phát huy tác dụng này.

## **2. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG HẠN CHẾ KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

Qua 6 năm triển khai, thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, mặc dù có nhiều sự thay đổi trong tổ chức

bộ máy của lực lượng CAND dẫn đến có những xáo trộn, tác động nhất định về nguồn nhân lực và hoạt động của các thiết chế văn hóa trong CAND. Tuy nhiên, được sự quan tâm của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và cấp ủy thủ trưởng Công an các cấp, các thiết chế văn hóa trong CAND đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần đẩy mạnh việc học tập và phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ, như: Bộ Công an đã ban hành 02 chỉ thị về thư viện và bảo tàng<sup>1</sup>; hệ thống thư viện trong Công an nhân dân đã có sự phát triển, cải thiện về chất lượng; bước đầu xây dựng được hệ thống thư viện từ cơ quan Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương (*Thư viện Công an nhân dân quy mô cấp Bộ; hệ thống thư viện cấp cục trực thuộc Bộ; thư viện các học viện, trường Công an nhân dân; thư viện, phòng đọc, tủ sách tại Công an các tỉnh, thành phố*); trong đó, một số thư viện hoạt động nền nếp, đã ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa công tác thư viện<sup>2</sup>. Cấp ủy, lãnh đạo Công an các cấp đã có sự chuyển biến trong nhận thức về quản lý và phát triển thư viện, phòng đọc, tủ sách; đảm bảo nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu xây dựng lực lượng Công an nhân dân<sup>3</sup>.

Đối với công tác bảo tàng, nhà văn hóa câu lạc bộ: Các di tích lịch sử - văn hóa được quan tâm đầu tư xây dựng<sup>4</sup>, tôn tạo, trong đó tiêu biểu là Khu lưu niệm Sáu điều Bác Hồ dạy CAND được khánh thành đưa vào khai thác; Khu lưu niệm An ninh khu VIII được phê duyệt triển khai, điểm nổi bật là kinh phí thực hiện dự án được xã hội hóa từ nguồn đóng góp của cán bộ, chiến sĩ CAND, ...

<sup>1</sup> Chỉ thị 09/CT-BCA-X03 ngày 07/8/2020 về công tác thư viện và phát triển Văn hóa đọc trong CAND; Chỉ thị số 10/CT-BCA-X11 ngày 11/11/2016 về công tác khoa học lịch sử và bảo tàng CAND đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

<sup>2</sup> Thư viện Học viện CSND, ứng dụng phần mềm quản lý thư viện điện tử tích hợp hai hệ thống quản lý thư viện truyền thống và quản lý thư viện điện tử. Tích hợp smartphone; trang web của thư viện được coi như một webportal chỉ cần một thao tác tìm kiếm có thể cho người sử dụng tìm kiếm trên cả thư viện điện tử và thư viện truyền thống; tạo ra forum trao đổi những học liệu trên hệ thống thông qua những giá sách cá nhân hay đánh giá sách khi bạn đọc sử dụng tài khoản cá nhân trong hệ thống; phân quyền truy cập theo dải IP cho phép truy cập theo các cấp độ khác nhau đảm bảo độ bảo mật thông tin cao (đăng nhập trên tài khoản); cho phép lưu giữ nhiều định dạng file dữ liệu trên hệ thống như : PDF, audio, mp3.... ; cung cấp dung lượng lưu giữ rất lớn đối sự phát triển và bổ sung tài liệu số và có tính mở trong sự phát triển hệ thống; mượn offline khi mất điện...<sup>3</sup>

<sup>3</sup> số lượng bạn đọc đến thư viện, phòng đọc từ năm 2016 đến năm 2018 tăng tại 35/53 địa phương. Tăng cao nhất năm 2018 so với năm 2017 là Công an Phú Yên tăng 159%, Công an Hòa Bình tăng 40%, Công an Phú Thọ tăng 30%, còn lại 32 Công an địa phương tăng từ 20% trở xuống. Năm 2017 so với năm 2016: 22/35 địa phương có số lượng bạn đọc đến thư viện tăng; 9/35 địa phương bạn đọc đến thư viện giảm. Trong đó mức tăng cao nhất là Công an Phú Thọ tăng 200%, Công an Hòa Bình tăng 66,67%

<sup>4</sup> Bảo tàng Công an thành phố Hà Nội được tôn tạo năm 2015; Công an TP Hải Phòng tiếp nhận trên 10.000 đơn vị hiện vật; Công an Đồng Nai, Hà Nam, Điện Biên, Học viện ANND, Học viện CSND làm tốt công tác sưu tầm hiện vật....

Hoạt động tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống và giới thiệu di sản văn hóa CAND được tổ chức thực hiện có hiệu quả thông qua các buổi triển lãm, trưng bày chuyên đề trên địa bàn cả nước thu hút hàng nghìn lượt khách thăm quan<sup>1</sup>. Website: baotangcand.vn trở thành một địa chỉ được bạn đọc quan tâm truy cập tìm hiểu với trên 600.000 lượt trong 2 năm gần đây là những kết quả rõ nét về tính hiệu quả trong thực hiện Đề án.

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Công tác củng cố, kiện toàn, phát triển các thiết chế chưa được quan tâm đúng mức; cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên thông tin hạn chế, thiếu đồng bộ, xuống cấp; hình thức hoạt động đơn điệu; đội ngũ cán bộ tham gia công tác thiếu về số lượng, phần lớn kiêm nhiệm; trình độ chuyên môn sâu số lượng ít, khả năng tiếp cận công nghệ thông tin; kinh phí dành cho các thiết chế văn hóa thấp và không thường xuyên, chưa đáp ứng được yêu cầu. Nguyên nhân của hạn chế trên là: (1) Lãnh đạo Công an một số đơn vị, địa phương chưa thực sự chú trọng và xác định đúng vị trí, tầm quan trọng của các thiết chế văn hóa; (2) Việc đầu tư cơ sở vật chất, tài nguyên thông tin, trang thiết bị kỹ thuật, hạ tầng công nghệ thông tin đẩy mạnh hoạt động các thiết chế văn hóa còn hạn chế; (3) Việc bố trí đội ngũ cán bộ đảm trách chưa đủ về số lượng, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác văn hóa trong tình hình mới<sup>2</sup>; (4) Sự bùng nổ thông tin, sự lấn át sự lấn át của các phương tiện thông tin đại chúng làm giảm sút hứng thú, nhu cầu, thị hiếu của cán bộ, chiến sĩ đối với các thiết chế văn hóa.

### 3. KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP Củng cố, KIẾN TOÀN PHÁT TRIỂN CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án 208, Kế hoạch 164/KH-BCA nhằm củng cố, kiện toàn, phát triển hoạt động của các thiết chế văn hóa, nhằm phát huy vị trí, vai trò của thiết chế văn hóa đẩy mạnh việc học tập của cán bộ, chiến sĩ CAND cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đơn vị quản lý nhà nước về các thiết chế văn hóa) cần tiếp tục có các cơ chế, chính sách về mặt quản lý nhà nước định hướng để các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đẩy mạnh phục vụ học tập, công tác và chiến đấu trong lực lượng CAND.

- Quy hoạch xây dựng, tôn tạo, củng cố thư viện, bảo tàng, trong CAND đồng bộ, tạo ra sự liên kết, chia sẻ nguồn lực thông tin giữa mạng lưới thư viện CAND hiệu quả. Tiếp

<sup>1</sup> Triển lãm quốc tế “Quan hệ hữu nghị và hợp tác phòng chống tội phạm giữa Công an Campuchia - Lào - Việt Nam”; “kỷ vật lịch sử CAND - dấu ấn thời gian”; Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách trong các trường CAND năm 2018; liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách năm 2019; thường xuyên tổ chức triển lãm, giới thiệu sách “CAND khắc ghi lời Bác dặn”; “CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ”...

<sup>2</sup> Tổng số cán bộ thư viện trong CAND là 533 đồng chí, trong đó chuyên trách: 110 đồng chí (chiếm tỷ lệ 20,64%), kiêm nhiệm 423 đồng chí (chiếm tỷ lệ 79,36%)

tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa theo hướng hiện đại đảm bảo kết nối chia sẻ nguồn tài liệu giáo dục trong và ngoài lực lượng đảm bảo quy định bản quyền và các quy định chia sẻ thông tin của Ngành.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa để đảm bảo vận hành quản lý hệ thống thiết chế văn hóa hiện đại, đây là yếu tố quan trọng quyết định việc duy trì hoạt động hiệu quả của các thiết chế vào công tác giáo dục đào tạo cán bộ, chiến sĩ CAND.

- Thường xuyên mở các khóa tập huấn kỹ năng, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ hiện đại cho các hoạt động của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa *đảm bảo các tiện ích cho cán bộ, chiến sĩ nghiên cứu, học tập.*

- Đối với các thiết chế văn hóa sử dụng quá lâu, xuống cấp, sẽ thực hiện đánh giá hiện trạng và lên kế hoạch bố trí vốn để đầu tư sửa chữa, nâng cấp theo giai đoạn, theo năm.

- Đối với các đơn vị chưa có thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ tiếp tục có chủ trương, kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức bộ máy, trang bị đầy đủ các điều kiện phục vụ cho các thiết chế văn hóa phát triển. Tuyên truyền, vận động, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của các cá nhân, doanh nghiệp, hoàn thiện, xây dựng các thiết chế văn hóa trong CAND.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thành lập các thư viện, bảo tàng, loại hình câu lạc bộ, tổ chức hoạt động phù hợp với các đơn vị, công an địa phương; thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của các thiết chế văn hóa trong CAND tránh nhàm chán, tạo sự mới mẻ, hấp dẫn, thu hút đông đảo cán bộ, chiến sĩ tham gia.

## **KẾT LUẬN**

Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” của Thủ tướng Chính phủ đã góp phần hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ nhân dân nói chung, lực lượng CAND nói riêng trong thời kỳ mới. Việc thực hiện Đề án đã góp phần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, như đầu tư kinh phí xây dựng, tổ chức hoạt động, trong đó có sự đầu tư của Nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động đầu tư cho các thiết chế; quy hoạch, đào tạo và sử dụng tốt đội ngũ cán bộ; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác tuyên truyền vận động để các thiết chế phát huy có hiệu quả vai trò, vị trí đảm bảo việc học tập suốt đời cho cộng đồng xã hội.

Có thể nói, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại là yêu cầu cần thiết, cấp bách trong giai đoạn hiện nay, bởi đó là cơ sở đầu tiên để văn hóa trở thành nền tảng tinh thần của xã hội; là nơi kết nối, giao lưu, sáng tạo và tập hợp ý chí, quyết tâm của toàn xã hội. Đề tạo nên những thiết chế văn hóa hoạt động hiệu quả, góp

phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước, đòi hỏi sự quan tâm, nỗ lực của các cấp, ngành và sự tham gia của toàn xã hội. Do vậy, việc thực hiện có hiệu quả Đề án 208 của Thủ tướng Chính phủ là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng không chỉ của lực lượng Công an Nhân dân nói riêng, mà còn là nhiệm vụ chung của các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện trong thời gian tới./.

### **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Báo cáo kết quả khảo sát thiết chế văn hóa thư viện, phòng đọc trong Công an nhân dân số:13216/BC-X11-X15, Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công an.
2. Báo cáo khảo sát nguồn nhân lực thư viện tại các học viện, nhà trường trong Công an nhân dân, tháng 10 năm 2017 của Thư viện Công an nhân dân.
3. Bộ Công an (2020). Chỉ thị 09/CT-BCA-X03 ngày 07/8/2020 về công tác thư viện và phát triển Văn hóa đọc trong CAND.
4. Bộ Công an (2016), Chỉ thị số 10/CT-BCA-X11 ngày 11/11/2016 về công tác khoa học lịch sử và bảo tàng CAND đến năm 2020, tầm nhìn 2030.
5. Tổng kết Chỉ thị 15/CT/2001/BCA(X15) của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác thư viện trong lực lượng Công an nhân dân số 4144/BC-X03-P4 ngày 01/10/2019 của Bộ Công an.
6. Báo cáo kết quả công tác bảo tàng truyền thống CAND thực hiện Chỉ thị số 10/CT-BCA-X11 và nội dung hướng dẫn thực hiện trong thời gian tới, số 556/X03-P5, ngày 26/02/2019, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, 9 tr.

# SÁNG KIẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG LĨNH VỰC THƯ VIỆN TẠI THƯ VIỆN TỈNH HÀ TĨNH

Phan Thị Thủy<sup>1</sup>

## 1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thư viện tỉnh Hà Tĩnh được thành lập năm 1956. Năm 1976 hợp nhất với thư viện Nghệ An thành thư viện tỉnh Nghệ Tĩnh. Đến năm 1991 được tách ra từ thư viện tỉnh Nghệ Tĩnh với tên gọi là: “Thư viện Khoa học Tổng hợp tỉnh Hà Tĩnh”. Theo Quyết định số 01-QĐ/UB ngày 01 tháng 01 năm 1992 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Từ khi thành lập đến nay, Thư viện tỉnh Hà Tĩnh ngày càng được củng cố và phát triển, thu hút bạn đọc đến Thư viện ngày càng đông, Thư viện tỉnh Hà Tĩnh đã và đang đẩy mạnh mọi mặt hoạt động nhằm đáp ứng thỏa mãn nhu cầu, nghiên cứu học tập và nâng cao dân trí cho mọi đối tượng bạn đọc góp phần đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phát triển khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hóa, phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương đất nước.

Ngoài Thư viện tỉnh hệ thống thư viện cơ sở tại Hà Tĩnh còn có 13 thư viện cấp huyện/thị/thành phố; 151 thư viện xã; 600 phòng đọc sách cơ sở; 21 thư viện tư nhân, dòng họ; 12 tủ sách đồn biên phòng; 171 điểm bưu điện văn hóa xã, phường; 525 thư viện trường học. Hiện tại Thư viện tỉnh Hà Tĩnh có cơ sở hạ tầng khang trang thì hệ thống thư viện công cộng Hà Tĩnh còn có 2/13 huyện thị có tòa nhà làm việc độc lập còn lại 10 huyện thị mới đáp ứng với nhu cầu phục vụ bạn đọc các khu vực lân cận.

Với vốn tài liệu 275.167 bản sách: Thư viện tỉnh phân bổ cho các kho, trong đó: Kho mượn 100.877 bản; kho đọc 64.706 bản; kho luân chuyển 52.948; kho tra cứu 2.409 bản; kho địa chí 3.224 bản; kho ngoại văn 3.715 bản; kho lưu động 4.598 bản; kho thiếu nhi 35.850 bản và kho doanh nhân 685 bản. Để nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc, thư viện tỉnh tiến hành cùng lúc hai hình thức kho đóng và kho mở (tự chọn); phục vụ tại chỗ và phục vụ lưu động; cả truyền thống và hiện đại (đọc trên sách, đọc và khai thác tìm tin qua mạng, qua các phương tiện lưu giữ khác); mở cửa phục vụ tất cả các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến chủ nhật).

<sup>1</sup> Trưởng phòng Xây dựng phong trào, Thư viện tỉnh Hà Tĩnh

## **2. SÁNG KIẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CẦU LẠC BỘ” TRONG LĨNH VỰC THƯ VIỆN**

Thực hiện định hướng và các mục tiêu được đặt ra trong Đề án, những năm qua cùng với hệ thống thư viện trên cả nước, Thư viện tỉnh Hà Tĩnh đã không ngừng đổi mới, tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, phục vụ học tập trong thư viện phù hợp với các đối tượng người sử dụng, làm cho thư viện trở thành điểm sáng văn hóa thực sự hấp dẫn, thân thiện với cộng đồng, đặc biệt là với các em học sinh vùng sâu, vùng xa. Để đạt được thành tích trên, những năm qua, đơn vị đã tích cực tham mưu, phát huy thành tích đạt được, khắc phục khó khăn; động viên cán bộ viên chức phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từng bước nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ cấu tổ chức, vốn tài liệu, hình thức phục vụ bạn đọc từ tỉnh đến cơ sở.

- Từ năm 2014 đến tháng 8 năm 2020. Cấp 70.154 thẻ bạn đọc, phục vụ 1.485.254 lượt người/5.775.518 lượt tài liệu luân chuyển. Tổng lượt bạn đọc truy cập internet công cộng tại Thư viện 1.527.254 lượt; Tổng số vốn tài liệu hiện có trong hệ thống thư viện công cộng toàn tỉnh: 730.146 bản sách tăng 141.528 bản so với năm 2014. Luân chuyển sách, báo đến các thư viện; điểm bưu điện văn hóa xã; thư viện trường học; thư viện các trại giam; đồn BP; làng trẻ mồ côi; trung tâm điều dưỡng người có công và bảo trợ xã hội trong 7 năm = 2.142 lượt = 430.890 lượt sách, báo luân chuyển.

- Trên cơ sở các chương trình phối hợp Thư viện tỉnh Hà Tĩnh đã hỗ trợ sách xây dựng mới 59 thư viện: trong đó có (29 thư viện cấp xã; 18 thư viện trường học; 2 thư viện trại giam; 03 thư viện tư nhân; 07 thư viện các đồn biên phòng) được 4975 bản sách, trị giá: 276.517.700đ.

- Từ tháng 10 năm 2019, sau khi được trang bị xe ô tô thư viện đa phương tiện, thư viện tỉnh tiến hành phục vụ lưu động tại một số trường học; đồn Biên phòng; các xã miền núi trên địa bàn tỉnh được 19 lượt, thu hút 7937 người tham gia; tổng số lượt tài liệu được phục vụ: 22.292; số lượt truy cập máy tính: 1.312 lượt; Lượt người tham gia các hoạt động khác: 940 lượt.

- Tổ chức 50 cuộc trưng bày sách chuyên đề kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, địa phương; Xây dựng 40 phóng sự về hoạt động phục vụ bạn đọc và công tác luân chuyển sách từ thư viện tỉnh về cơ sở;

- Tổ chức 04 cuộc thi: “Viết cảm nhận qua đọc sách thư viện” cho lực lượng phạm nhân đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà (thuộc Bộ công an) và trại tạm giam Cầu Đông (thuộc Công an tỉnh). Cuộc thi thu hút 1.131 phạm nhân tham gia viết bài dự thi; Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” trong 02 năm tổ chức (2019 - 2020) số bài tham gia dự thi lên tới trên 72.000 bài. Đặc biệt, năm 2020, cuộc thi đã thu hút gần 60.000 thí sinh tham gia.

### **\* Các phương pháp triển khai:**

#### **2.1. Củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa phương thức hoạt động, phát triển mạng lưới thư viện.**

a) Phát huy tối đa dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập Internet công cộng tại Việt Nam” tại thư viện tỉnh (40 máy tính), 12 thư viện huyện, thị, thành phố, 25 thư viện xã (5 máy tính/xã) được hưởng lợi từ Dự án Bill - Melinda Gates đã góp phần tăng cường máy móc, thiết bị hiện đại cho hệ thống thư viện công cộng trong toàn tỉnh. Đến nay, dự án đã góp phần nâng cao năng lực phục vụ và cách thức cung cấp thông tin qua máy tính và internet cho các thư viện công cộng và điểm bưu điện văn hóa xã; hỗ trợ tích cực cho người dân, cán bộ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn tiếp cận công nghệ thông tin một cách thuận lợi, bình đẳng, hiệu quả, bền vững và thụ hưởng những lợi ích về KT-XH.

b) Tháng 10 năm 2019 thư viện tỉnh đã tiếp nhận Dự án xe ô tô lưu động đa phương tiện mang tên “Ánh sáng tri thức” do Vụ Thư viện (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) cùng Quỹ Thiện tâm, Tập đoàn Vingroup trao tặng. Hơn 4.500 quyển sách thuộc các lĩnh vực, 1 máy tính chủ và 6 máy tính xách tay, ti vi, máy chiếu - màn hình chiếu, máy phát điện, ghế nhựa, dù cỡ lớn để phục vụ ngoài trời. Dự án sẽ góp phần tạo động lực để thư viện Hà Tĩnh thực hiện thành công đề án học tập suốt đời cũng như là đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng mà Chính phủ phê duyệt.

c) Phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, tủ sách xã, phường, thị trấn gắn với xây dựng Nông thôn mới của tỉnh. Việc phát triển mạng lưới thư viện xã góp phần nâng cao dân trí, nâng cao đời sống tinh thần của người dân ở vùng nông thôn, miền núi. Thư viện xã sẽ trở thành một trong những thiết chế văn hóa đặc biệt ở nông thôn, đưa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình hiện nay. Trong 7 năm thực hiện đã hướng dẫn xây dựng mới 53 thư viện xã từ đó tăng vòng quay của việc luân chuyển sách.

d) Hỗ trợ vốn sách ban đầu cho hệ thống thư viện tư nhân, tủ sách của các dòng họ có phục vụ cộng đồng phát triển, nhằm đóng góp tích cực vào sự phát triển của mạng lưới thư viện chung trong toàn tỉnh.

#### **2.2. Tăng cường công tác tuyên truyền.**

a) Bằng việc đưa tin trên đài PTTH huyện, tỉnh, Báo Hà Tĩnh và trên Website của thư viện.

b) Lồng ghép tại các lớp tập huấn bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ hàng năm. Công tác tuyên truyền thường xuyên được tổ chức rộng rãi nhằm nâng cao việc phát triển văn hóa đọc trong nhận thức của lãnh đạo các cấp, các ngành, cán bộ quản lý, người dân và toàn xã hội về tác dụng và ý nghĩa của việc đọc sách.



c) Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở tuyên truyền bằng loa phát thanh của xã, phường, thôn, xóm.

### 2.3. Công tác phối hợp hoạt động.

Hàng năm Thư viện Hà Tĩnh đã chủ động kí kết các Chương trình phối hợp với:

- Phòng Chính trị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh, Trại giam Xuân Hà;
- Phòng GDĐT các huyện, thị, thành phố;
- Bưu điện tỉnh; điểm bưu điện văn hóa xã;
- Trung tâm bảo trợ xã hội; làng trẻ em mồ côi để luân chuyển và phục vụ lưu động sách, báo một cách có hiệu quả.
- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng 40 phóng sự về hoạt động phục vụ bạn đọc; xây dựng mạng lưới thư viện cơ sở; thư viện tư nhân và công tác luân chuyển sách từ thư viện tỉnh về cơ sở, nhằm tuyên truyền rộng rãi văn hóa đọc trên địa bàn toàn tỉnh.

### 2.4. Công tác tham mưu.

a) Tham mưu với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các văn bản chỉ đạo trực tiếp đến Phòng văn hóa các huyện thị, thành phố về việc thực hiện Đề án trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Tham mưu phối hợp giữa 2 Sở, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai tổ chức cuộc thi “Đại sứ Văn hóa Đọc” nhằm khơi dậy niềm đam mê đọc sách đối với lứa tuổi thanh, thiếu nhi, từ đó khuyến khích, thúc đẩy phong trào đọc trong thế hệ, hình thành thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh cho thế hệ trẻ Hà Tĩnh, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

c) Tham mưu phối hợp giữa 2 Sở, Sở VH-TT-DL với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức trưng bày sách, báo và tư liệu về “Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa”.

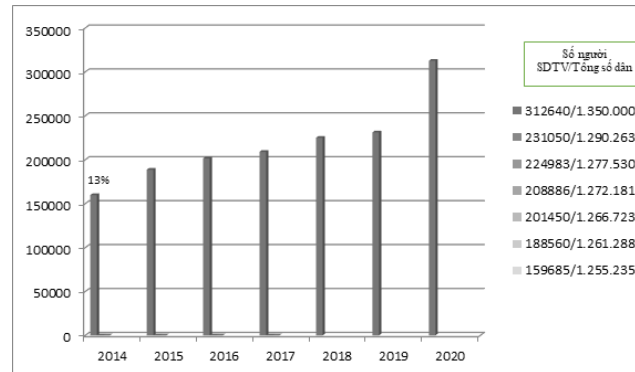
d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 312/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh “Phát triển Văn hóa Đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”.

Thực hiện định hướng và các mục tiêu được đặt ra trong Đề án, những năm qua Thư viện tỉnh Hà Tĩnh đã không ngừng đổi mới, tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục,

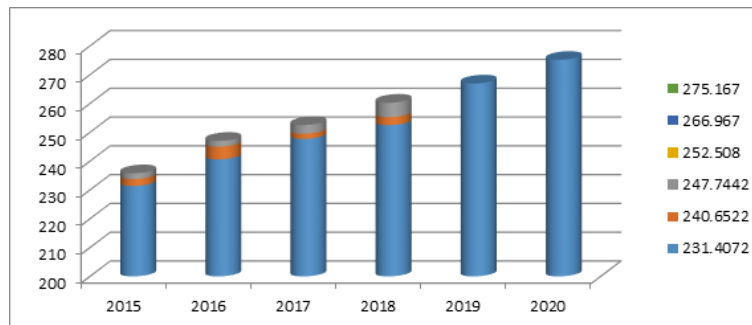
phục vụ học tập trong thư viện phù hợp với các đối tượng người sử dụng, làm cho thư viện trở thành điểm sáng văn hóa thực sự hấp dẫn, thân thiện với cộng đồng, đặc biệt là với các em thanh thiếu niên và nhi đồng.

Bằng các phương pháp triển khai nêu trên, Thư viện tỉnh Hà Tĩnh đã xây dựng được một số các chỉ tiêu cho việc phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện góp phần chung để xây dựng một xã hội học tập.

+ Lượt người sử dụng thư viện theo sơ đồ mô tả từ năm 2014 đến 2020 có tỷ lệ % như sau:



+ Sơ đồ phát triển kho sách của thư viện từ 2015 - 2020.



### 3. NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Từ khi triển khai thực hiện Đề án “đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” đến nay đã góp phần không nhỏ trong việc hình thành thói quen đọc sách, hướng tới một xã hội học tập có hiệu quả nhằm nâng cao dân trí, cải thiện đời sống văn hóa tinh thần của người dân đặc biệt là vùng sâu, vùng xa. Quá trình triển khai thực hiện cũng gặp không ít khó khăn, mặc dù UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành kế hoạch, song việc triển khai để thực hiện Đề án thiếu sự chỉ đạo quyết liệt đến các cấp, các ngành liên quan. Vì vậy, chưa có sự quan tâm và vào cuộc của lãnh đạo các cấp, đặc biệt lãnh đạo cấp huyện/thị và cấp xã/phường.

- Cơ sở hạ tầng tại các hệ thống thư viện cơ sở chưa được đầu tư xây dựng, cải tạo; trang thiết bị máy tính chưa được trang bị, cấp kinh phí duy trì, sửa chữa ảnh hưởng tới việc triển khai Đề án và việc phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí của người dân trên địa bàn.

- Hệ thống thư viện huyện nguồn ngân sách được cấp hàng năm để bổ sung nguồn tư liệu cho Thư viện còn quá ít nên chưa đáp ứng được nhu cầu của bạn đọc. Các tài liệu phục vụ công tác nghiên cứu có giá thành cao Thư viện vẫn chưa mua được.

- Do định biên không có nên đội ngũ cán bộ của thư viện huyện còn thiếu về số lượng, yếu về kinh nghiệm chuyên môn; ở các phường xã, nhận thức của đội ngũ cán bộ và các tầng lớp nhân dân về văn hóa đọc còn có nhiều hạn chế, chưa ý thức được một cách đầy đủ. Người phụ trách thư viện kiêm nhiệm nên luôn thay đổi vị trí công tác, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng phục vụ bạn đọc tại cơ sở.

- Ngân sách bổ sung cho thư viện cấp xã không có hoặc có cũng không đáng kể, vì vậy thư viện xã hoạt động hết sức khó khăn, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

#### **4. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

+ *Một là*: Để thực hiện tốt các chỉ tiêu trong việc thực hiện Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện nhằm xây dựng một xã hội học tập tại địa bàn Hà Tĩnh cần tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo nhằm cụ thể hóa các văn bản; đồng thời nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân về chủ trương xây dựng một xã hội học tập. Tăng cường sự quản lý nhà nước của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện, tạo phong trào học tập sâu rộng, có sức lan tỏa đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đối với nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng đồng bào có giáo dân, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

+ *Hai là*: Cũng cố cơ sở vật chất, hiện đại hóa trang thiết bị và các phương thức hoạt động tại hệ thống thư viện cấp huyện, xã. Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; phục vụ theo hình thức mô hình thư viện lưu động. Nâng cao tính chuyên nghiệp của một thư viện trong thời đại mới thực sự là một địa điểm học tập suốt đời cho mọi người dân.

+ *Ba là*: Chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở; tăng cường công tác luân chuyển sách báo giữa các thư viện; khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ về chuyên môn cho hệ thống thư viện cơ sở và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

+ *Bốn là*: Xây dựng tài liệu phù hợp, đáp ứng với nhu cầu với từng vùng miền dân cư trên địa bàn, trong đó đặc biệt chú ý tới bạn đọc là người dân tộc Chứt, người khiếm thị và trẻ em..

+ *Năm là*: Tăng cường phối hợp với các cơ quan ban ngành cấp tỉnh để phát huy hiệu quả các nguồn lực của thư viện cũng như nâng cao năng lực, chất lượng phục vụ của hệ thống thư viện tại Hà Tĩnh; góp phần triển khai đề án học tập suốt đời trong các thư viện được nhân rộng và được mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Đẩy mạnh việc vận động, kêu gọi các nguồn lực xã hội, cá nhân cùng tham gia và đồng hành trong quá trình thực hiện Đề án.

+ *Sáu là*: Để phát triển một xã hội học tập trong thư viện, đòi hỏi ở đó cán bộ phải có thái độ phục vụ chuyên nghiệp, phương tiện làm việc tiên tiến. Nhiều cộng đồng học tập thì ta sẽ có một xã hội học tập. Trong thời đại toàn cầu hóa, không những có một xã hội học tập mà có cả một thế giới học tập. Khoa học kỹ thuật được truyền đi một cách nhanh chóng từ quốc gia này sang quốc gia khác. Ngày nay, chúng ta cần giữ vững môi trường hòa bình, đẩy mạnh công nghiệp hóa nước nhà, trong đó xây dựng một môi trường học tập phát triển, dựa trên nền tảng xã hội học tập, học tập suốt đời mà toàn Đảng, toàn dân ta đang thực hiện.

## 5. MỘT SỐ HÌNH ẢNH PHỤC VỤ BÀ CON VÙNG SÂU, VÙNG XA



**Ảnh: Thư viện tỉnh phục vụ lưu động cho bà con dân tộc Chứt - xã Hương Liên - Ảnh: Tặng sách cho đồn Biên Phòng Đèo Ngang**



**Ảnh: Phục vụ lưu động tại Trại giam Xuân Hà**



**Ảnh: Phục vụ bà con rẻo cao Phú Gia**



**Ảnh: Phục vụ lưu động tại trường Kỳ Sơn**



**Ảnh: Tặng sách tại đồn Biên Phòng Cầu Treo**

# THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN CÓ ĐIỀU KIỆN HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN TRÊN ĐỊA BÀN

Nguyễn Thị Như Trang<sup>1</sup>

*Phần mở đầu của Tuyên ngôn Unesco về Thư viện công cộng khẳng định: “Tự do, phồn vinh và phát triển của xã hội và cá nhân là những giá trị cơ bản của con người. Nhưng những giá trị đó chỉ đạt được với điều kiện là các công dân được thông tin tốt mới có khả năng sử dụng các quyền dân chủ của mình và đóng vai trò tích cực trong xã hội. Việc tham gia có tính chất xây dựng và sự phát triển nền dân chủ phụ thuộc vào trình độ học vấn đầy đủ, sự tiếp cận tự do và không hạn chế tới tri thức, tư tưởng, văn hóa và thông tin. Thư viện công cộng (TVCC) mở ra sự tiếp cận tới tri thức ở cơ sở (địa phương) đảm bảo những khả năng (điều kiện) chủ yếu cho việc học tập liên tục cho việc tự mình đưa ra các quyết định và cho sự phát triển văn hóa của cá nhân và các nhóm xã hội”.*

Tuyên ngôn đã cho thấy niềm tin của UNESCO vào TVCC như là lực lượng tích cực tác động đến việc phổ cập (truyền bá) giáo dục, văn hóa và thông tin đến người dân. Cũng bằng niềm tin đó, Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh những năm qua đã không ngừng thúc đẩy Văn hóa đọc bằng những sáng kiến và biện pháp cụ thể, khả thi, phù hợp, đặc biệt là trong công tác phục vụ người dân có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư viện KHTH Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh. Thư viện có chức năng thu thập, tàng trữ và tổ chức các hoạt động liên quan đến việc đọc và sử dụng tài liệu cho người dân trong và ngoài thành phố. Để hoàn thành đúng chức năng trong điều kiện phải tự chủ một phần kinh phí hoạt động cùng những ảnh hưởng không nhỏ của văn hóa nghe nhìn, đơn vị gặp không ít những khó khăn, thách thức. Thu nhập bình quân của cán bộ, viên chức và người lao động đều ở mức thấp so với mặt bằng chung. Tuy nhiên, vượt qua những khó khăn, trở ngại của thực tế khách quan và chủ quan, trong nhiều năm liên tục, đơn vị luôn đạt và vượt chỉ tiêu các nhiệm vụ chính trị được giao, giữ vững vai trò là thư viện năng động, kiểu mẫu với nhiều mô hình hoạt động hiệu quả, sáng tạo đặc biệt trong công tác phục vụ người dân có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn trong hệ thống thư viện công cộng của cả nước. Để công

<sup>1</sup> Trưởng phòng Mạng lưới. Thư viện KHTH Thành phố Hồ Chí Minh

nhận những thành tích đã đạt được của đơn vị trong những năm vừa qua, thư viện đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng II năm 2001, Huân chương Lao động Hạng I năm 2007 và Huân chương Độc lập hạng III năm 2012.

Cùng với những thay đổi của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong giai đoạn đầu thế kỷ XXI, ban lãnh đạo thư viện đã có những kế hoạch và hướng đi nhằm cung cấp dịch vụ thư viện đến những người dân có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn. Đây là những định hướng ban đầu giúp thư viện phát triển trong những năm tiếp theo.

### ***Dịch vụ thư viện cho người khiếm thị (NKT)***

Vào thập niên 90, cùng với sự phát triển và ứng dụng CNTT vào các lĩnh vực xã hội ở Việt Nam. Lúc này do nhu cầu của NKT, đặc biệt là các trường chuyên biệt và các tổ chức từ thiện cho NKT, một số nhóm hỗ trợ về CNTT đã bắt đầu thiết kế và thực hiện các phần mềm chuyên dụng để NKT dễ dàng tiếp cận với máy tính. Trong thời điểm này, các Thư viện Việt Nam vẫn chưa có dịch vụ cho NKT, nhận thấy sự cần thiết của dịch vụ này trong việc hỗ trợ NKT tiếp cận với nguồn lực thông tin phong phú và đa dạng, vào năm 1999 Bộ VH TT (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã đầu tư thí điểm 02 phòng đọc cho NKT tại Thư viện Hà Nội và KHTH Thành phố Hồ Chí Minh thông qua “Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa”. Đây chính là hoạt động khởi xướng đầu tiên về dịch vụ cho NKT tại hệ thống Thư viện công cộng tại Việt Nam. Nhận thấy tài liệu dành cho NKT tại Việt Nam còn rất khan hiếm, đầu sách nghèo nàn và thiếu sự đa dạng, thư viện đã bắt tay chuyển dạng sách chữ nổi nhằm phục vụ cho bạn đọc tại đây. Sản phẩm đầu tay là bộ tự điển Anh Việt 65.000 từ do nhóm tình nguyện của Thầy Đinh Điền thực hiện với trang thiết bị do thư viện đầu tư.

Đến đầu năm 2000, Quỹ FORCE, một tổ chức phi lợi nhuận của Hà Lan nhằm giúp đỡ cho các cơ quan và thư viện phục vụ NKT tại các nước đang phát triển đã đến tham quan phòng đọc dành cho NKT và có những buổi trao đổi làm việc với lãnh đạo thư viện nhằm có những hoạt động đầu tư tài trợ cho cộng đồng NKT tại thành phố Hồ Chí Minh. Thấy được nhu cầu và sự tận tâm của cán bộ TVKHTH, lãnh đạo hai bên đã thống nhất kế hoạch dài hạn cho sự phát triển dịch vụ phục vụ NKT không những tại Tp. HCM mà lan tỏa khắp cả nước và sau này cho cả Campuchia, và sau đó là Lào (Gồm tư vấn, thiết kế xây dựng studio và tập huấn kỹ thuật thu âm và xử lý âm thanh Studio).

Các hoạt động đầu tiên do FORCE tài trợ là tập huấn đào tạo và bồi dưỡng: Từ năm 2000 đến năm 2004, cán bộ thư viện KHTH được tham gia tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề trong và ngoài nước: Tin học hóa việc sản xuất sách chữ nổi; Hội thảo sản xuất sách nói điện tử (DAISY); In chữ nổi (nâng cao); Ký hiệu Braille Toán-Lý-Hóa tiếng Việt; In tài liệu chữ nổi bằng phần mềm WinBraille; In chữ nổi bằng phần mềm WinBraille nâng cao; Sản xuất nhạc chữ nổi (nâng cao); Sản xuất đồ họa chữ nổi; và Hội thảo hỗ trợ các thư viện Việt Nam phục vụ NKT do Vụ Thư viện Việt Nam, Quỹ FORCE và Thư viện KHTH Tp. Hồ Chí Minh đồng tổ chức.

Trong những năm sau, FORCE đẩy mạnh tài trợ các trang thiết bị và các phần mềm ứng dụng như máy trợ thị, máy in chữ nổi, máy in hình minh họa nổi, máy thiết kế đồ họa nổi, xây dựng 02 trung tâm sản xuất sách cho người khiếm thị. Năm 2003, Studio sản xuất sách nói cho người khiếm thị đầu tiên do FORCE tài trợ được xây dựng. Sau khi khánh thành Studio thu âm sách nói, thư viện thực hiện tuyển tình nguyện viên, tập huấn kỹ năng thu âm, xử lý sách nói và tiến hành sản xuất sách nói, mở rộng thu âm sách nói tiếng dân tộc. Song song với công tác sản xuất, thư viện tiếp tục nhận được các buổi tập huấn kỹ thuật xử lý âm thanh với chuyên gia Hà Lan. Năm 2004, thư viện nhận tài trợ dự án biên dịch cảm nang thực hành phục vụ người khiếm thị và làm đầu mối phân phối máy trợ thị cho các thư viện tỉnh thành trong cả nước. Năm 2004 thư viện lần đầu tiên tổ chức hội thi vẽ tranh cho thiếu nhi khiếm thị và được duy trì cho đến nay.

Đến năm 2007, studio thứ 2 tại thư viện được xây dựng góp phần nâng cao năng lực sản xuất sách nói kỹ thuật số. Bên cạnh đó, thư viện đã có các chương trình hỗ trợ sách nói cho hơn 150 đơn vị gồm TVCC và các cơ quan, tổ chức có phục vụ NKT. Ngày 20 tháng 10 năm 2007, thư viện khánh thành Xe thư viện lưu động số cho người khiếm thị do Quỹ FORCE và Ngân hàng Standard Chartered tài trợ với mục đích mang thư viện phục vụ tận nơi cho NKT, những người vốn rất khó khăn trong vấn đề di chuyển. Xe lưu động sau đó đi phục vụ mẫu tại một số tỉnh trên cả nước như tỉnh Bắc Giang, Hà Nội, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Nghệ An, Bình Dương, Bến Tre, Đồng Nai,...)

Đến nay, các dịch vụ dành cho người khiếm thị đã hoạt động ổn định với các dự án sản xuất sách nói, sách chữ nổi, sách hình minh họa nổi hàng năm; vận động và duy trì được lực lượng tình nguyện viên tích cực tham gia hoàn tất dự án các loại tài liệu phục vụ cho NKT. Ngoài ra, Thư viện tiếp tục duy trì công tác phục vụ xe thư viện số lưu động hàng năm tại các Trường nuôi dạy trẻ khiếm thị Tây Ninh, Trường nuôi dạy trẻ khuyết tật Đồng Nai và Trường PTĐB Nguyễn Đình Chiểu. Đặc biệt là những năm gần đây, các thư viện quận huyện tại TP.HCM cũng tích cực cùng tham gia công tác phục vụ NKT như Thư viện quận Thủ Đức, quận 6, quận 10, Bình Thạnh ... với các hoạt động phối hợp tổ chức hội thi (Đại sứ văn hóa đọc, vẽ tranh, gia đình đọc sách ...) đưa sách đến tận nhà phục vụ NKT, tổ chức các buổi đọc sách, sinh hoạt tại mái ấm nhà mở, trường chuyên biệt có NKT. Hoạt động phục vụ NKT của TVTPHCM đã nhận được sự ủng hộ của các cấp chính quyền, cộng đồng thể hiện qua các dự án hỗ trợ cho hoạt động liên tiếp được mở ra, qua số lượng tình nguyện viên tham gia hoạt động và qua tần số lời mời đến phục vụ ngày càng tăng.

### ***Dịch vụ Thư viện lưu động số - Sách đi tìm người***

Mặc dù người dân thành phố Hồ Chí Minh đều được hưởng dịch vụ thư viện không chỉ ở thư viện trung tâm thành phố mà còn bởi hệ thống 24 thư viện công cộng quận, huyện tuy nhiên thực tế vẫn còn khoảng cách về mức hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và



nông thôn, giữa vùng trung tâm và vùng xa, vùng nghèo. Nắm bắt được những thiệt thòi của người dân vùng xa, đặc biệt của các em thiếu nhi, trong những năm qua, Thư viện KHTH TP đã không ngừng nỗ lực tìm kiếm các nguồn lực để tổ chức các chuyến xe thư viện số lưu động phục vụ người dân vùng sâu, vùng xa, những người ít có cơ hội sử dụng tài liệu, phát huy giá trị lợi ích thiết thực của thư viện hiện đại cho các cộng đồng ở khu dân cư xa trung tâm mà địa phương chưa có điều kiện phát triển hoặc phát triển còn yếu. Thư viện Khoa học Tổng hợp không chỉ duy trì và phát triển liên tục mô hình Thư viện số lưu động mà còn chia sẻ, gắn kết và mở rộng các hoạt động. Nhờ tính linh động của thư viện lưu động mà loại hình này tồn tại được với nhiều hình thức khác nhau. Đặc biệt ở những vùng sâu, vùng xa, cách xa điểm thư viện cố định hoặc hoạt động thư viện còn yếu thì mô hình thư viện lưu động là một trong những giải pháp tốt nhất, cung cấp cho người dân một số dịch vụ thư viện ở mức cơ bản. Từ năm 2015, thư viện đã phối hợp với NXB Trẻ thực hiện dự án **“Book bus – Bánh xe tri thức”** với mục tiêu đưa sách đến nông thôn, đồng thời truyền cảm hứng đọc sách tới các em nhỏ nhằm nuôi dưỡng tâm hồn của các em qua những trang sách, góp phần nâng cao dân trí. Năm 2016, phối hợp với Liên hiệp các Thư viện Đồng bằng Sông Cửu Long tổ chức **“Chuyến xe tri thức”** phục vụ nhân dân các xã biên giới – xã Nông thôn mới tại các tỉnh Đồng Tháp, Kiên Giang, Bến Tre và Long An. Từ năm 2016 đến nay, nhận được sự tài trợ của Tổ chức Quốc tế Singapore (SIF) trong dự án **“Bánh xe tri thức”** phục vụ định kỳ từ 2-3 năm/ giai đoạn tại một số trường thuộc dự án trên địa bàn TP. Ngoài ra, từ năm 2018-2020, Công ty Samsung Vina đã phối hợp với TVKHTH và các tỉnh Đồng Tháp, Trà Vinh, Bến Tre, Tiền Giang dự án **“Thư viện Thông minh lưu động”** gồm 04 chiếc xe luân phiên đến các trường học phục vụ học sinh của trường. Thư viện Khoa học Tổng hợp TPHCM chịu trách nhiệm điều hành, triển khai trực tiếp hoạt động Thư viện Thông minh Lưu động tại các trường được chọn tham gia dự án tại thành phố Hồ Chí Minh. Thư viện Khoa học Tổng hợp ký kết trách nhiệm với Thư viện các tỉnh lân cận tham gia dự án để triển khai hoạt động phục vụ lưu động tại các trường trong địa bàn tỉnh mình. Kế hoạch hoạt động đến trường học được thư viện xây dựng từ 03 - 06 tháng, với tần suất phục vụ hàng tháng tại mỗi trường.

Các dự án được hình thành nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thanh thiếu niên Việt Nam ở những vùng nông thôn còn thiếu điều kiện tiếp cận với những phương pháp học mới. Giới thiệu các hoạt động chơi mà học liên quan đến khoa học ứng dụng và công nghệ nhằm khơi gợi và nuôi dưỡng niềm yêu thích và đam mê học tập cho trẻ em. Dự án **“Thư viện Thông minh Lưu động”** còn bao gồm nội dung về STEM, giáo dục giới tính và bảo vệ thân thể, các nội dung giải trí, đọc sách và thực hành các thí nghiệm về STEM, các lớp học về Robot qua chương trình Wedo 2, sách giáo khoa giới tính, phim ngắn và các bài thực hành cơ bản giúp các em ý thức về thân thể của mình. phim thiếu nhi, các chương trình trò chơi phù hợp với thiếu nhi.

Có thể nói, các hoạt động của thư viện số lưu động từ hơn 10 năm qua đã giúp cho các em học sinh vùng sâu và xa tiếp cận nguồn tài liệu giáo dục, công nghệ thông tin và những phương tiện hỗ trợ học tập. Hình thành và phát huy thói quen đọc và tự học thông qua các hoạt động tại trường học và trung tâm văn hóa để khuyến khích việc học tập suốt đời. Phát triển sự tự tin trong giao tiếp và những kỹ năng học tập để các em có thêm cơ hội kết nối với thế giới. Không chỉ góp phần xây dựng văn hóa đọc, mà còn xây dựng cho các em học sinh khả năng, kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và chọn lọc thông tin. Những năm gần đây, Thư viện TPHCM đẩy mạnh gắn kết hoạt động với Thư viện quận huyện, đặc biệt trong công việc liên hệ công tác với các trường học, nhà văn hóa, khu dân cư, khu nhà trọ nhằm đưa các hoạt động và dịch vụ thư viện đến người dân nhanh hơn, xa hơn và hiệu quả hơn.

*Dịch vụ Thư viện xanh cho bệnh nhi Bệnh viện Nhi đồng 2:*

Thư viện Xanh được thành lập tại Bệnh viện Nhi Đồng 2 ngày 19 tháng 12 năm 2010 từ sự phối hợp hoạt động giữa Thư viện Khoa học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, chi đoàn Thanh niên Bệnh viện Nhi Đồng 2 và các bạn sinh viên tình nguyện. Ý tưởng thành lập Thư viện Xanh bắt nguồn từ sự cảm thông và mong muốn mang lại những niềm vui nhỏ nhỏ cho những bệnh nhi đang phải nằm điều trị nội trú tại bệnh viện, qua đó góp phần vào quá trình điều trị của các em, đặc biệt là những bệnh nhi mắc những bệnh lý mãn tính phải nằm điều trị lâu dài ...

Qua 10 năm hoạt động, đến nay Thư viện Xanh đã nhận được sự quan tâm, đồng tình và chia sẻ từ các tổ chức và các tình nguyện viên. Đặc biệt, năm 2012, Thư viện Xanh đã được Ngân hàng Thế giới tài trợ 8 chương trình sinh hoạt cho các bệnh nhi đang điều trị tại đây. Để sân chơi cho các em thêm lành mạnh, vui tươi và nhiều ý nghĩa, các cán bộ thư viện Khoa học Tổng hợp, các bạn đoàn viên chi đoàn Bệnh viện Nhi Đồng 2 và các bạn sinh viên Khoa Thư viện Thông tin trường Đại học Sài Gòn đã thiết kế những chương trình đặc sắc cho các em. Bên cạnh đọc sách, các em được tham gia vào các buổi sinh hoạt tập thể, đó vui, hướng dẫn làm thủ công, vẽ tranh, tô màu, nặn đất sét, tô tượng... Đặc biệt các anh chị đã làm mới lại những câu chuyện rất quen thuộc với các em bằng hình thức kể chuyện bằng rối. Vẫn những nhân vật cũ, câu chuyện cũ nhưng các em vẫn say sưa theo dõi và thích thú ngắm nhìn những chú rối thoát ẩu, thoát hiện dưới sự điều khiển khéo léo của các anh chị tình nguyện viên.

Bên cạnh những niềm vui nhỏ nhỏ mà mô hình Thư viện Xanh đem lại cho các em, thì theo Ts. Bs Trương Quang Định, Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng 2 cho biết “*mô hình Thư viện xanh sẽ góp phần điều trị tâm lý hiệu quả cho trẻ, giúp trẻ thư giãn, có điều kiện tốt nhất về tinh thần trong quá trình điều trị*”. Vượt qua những khó khăn, thách thức ban đầu, Thư viện xanh đã đạt được những thành công nhất định, để lại dấu ấn đẹp về những người trẻ dám nghĩ, dám làm và biết sống vì người khác.

Các hoạt động dành cho người dân có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn của thư viện đã tạo ra môi trường thư viện thân thiện, mang lại nhiều lợi ích cho người dân, tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ ích và phát huy những khả năng của các em thiếu nhi thông qua các chuyến xe lưu động.

Các hoạt động dành cho trẻ em ở mái ấm, nhà mở, bệnh viện Nhi Đồng, các em khiếm thị được đánh giá cao từ phía từ các cán bộ phụ trách, đáp ứng được phần nào những đòi hỏi, nhu cầu xác đáng của các em. Các hoạt động của thư viện đã giúp các em hòa đồng hơn với cộng đồng, với các bạn cùng trang lứa và tự tin hơn vào giá trị thực sự của chính bản thân mình.

Việc tổ chức thành công các sự kiện thúc đẩy hoạt động đọc và chương trình khuyến đọc (ngày hội đọc sách, cuộc thi sáng tác, vẽ tranh, các hội thi đố vui kiến thức, hội thi kể chuyện, giới thiệu sách ...) đã tạo sân chơi lý thú và bổ ích, giúp các em khám phá những khả năng của mình, khuyến khích và tạo thói quen đọc sách. Những hoạt động bền bỉ và không ngừng thay đổi, làm mới của thư viện KHTH đã có tác động đến các cơ quan chính quyền địa phương, các cấp quản lý giáo dục và cộng đồng về vai trò của việc đọc sách đối với trẻ em, góp phần chăm lo và bảo vệ thiếu nhi trên địa bàn thành phố.

Có thể nói, để có được những thành quả như trên, trước hết là từ sự đồng thuận trong công tác chỉ đạo của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Vụ Thư viện, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Thông tin - Truyền thông Thành phố; sự hỗ trợ về vật chất, kỹ thuật, kinh nghiệm ... của các tổ chức trong và ngoài nước; từ lực lượng tình nguyện viên đã tham gia chương trình; sự phấn hoi tích cực của bạn đọc, của người dân và không thể thiếu tâm huyết, nhiệt tình của các cán bộ thư viện.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vụ Thư viện. Báo cáo đề dẫn “Tăng cường và nâng cao chất lượng các dịch vụ thư viện công cộng phục vụ người khiếm thị” (tháng 12/ 2008)
2. Kỷ yếu Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (từ năm 2010 đến năm 2019).
3. Nguyễn Thị Bắc (Chủ biên). The services for the blind: The Best practice manual, 2005.
4. Các dự án về dịch vụ cho người khiếm thị tại Thư viện Khoa học Tổng hợp (2000 – 2014).
5. Nguyễn Thị Như Trang. Mô hình Thư viện Xanh tại Bệnh viện Nhi đồng 2. Thông tin & Thư viện Phía Nam. Số 33/2012.
6. Nguyễn Thị Như Trang. Xe thư viện số lưu động xóa đói thông tin – xóa mù công nghệ. Kỷ yếu 40 năm thư viện KHTH (2018).

# **MỘT SỐ MÔ HÌNH TỔ CHỨC PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI HIỆU QUẢ TRONG THƯ VIỆN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Bùi Thị Yến<sup>1</sup>**

Trong những năm gần đây “Văn hóa Đọc” luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, đưa ra nhiều định hướng, chính sách để đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt các Đề án: “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” (Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014); “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” (Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017) nhằm triển khai, nhân rộng mô hình học tập suốt đời đến toàn Nhân dân, để ai cũng được tiếp cận với sách, báo, ai cũng được “đọc” và “học” để nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

Thư viện quận Tân Bình trực thuộc Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận Tân Bình là một trong 24 quận huyện thuộc hệ thống Thư viện công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung. Đặc biệt, Thư viện quận Tân Bình có trụ sở riêng biệt với tổng diện tích khuôn viên là 2.183,8 m<sup>2</sup>. Diện tích sân, đường nội bộ 700 m<sup>2</sup>, diện tích hoa viên, cây xanh 853,8 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích sàn xây dựng là 1.000 m<sup>2</sup>. Tầng cao công trình thiết kế kiến trúc đơn giản, hiện đại, thông thoáng phù hợp với hoạt động của thư viện và bảo đảm thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn của một đơn vị văn hóa phục vụ cộng đồng. Nhận thấy hệ thống thư viện công cộng đóng vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền giáo dục người dân; là nơi cung cấp các thông tin hữu ích về các lĩnh vực văn hóa, lịch sử, xã hội, khoa học, các tài liệu vui chơi giải trí cho mọi lứa tuổi; là nơi học tập suốt đời và gắn kết cộng đồng. Với mong muốn hoạt động Thư viện được cộng đồng biết đến cũng như việc đọc sách ngày càng được xã hội quan tâm nhiều hơn, mỗi người làm công tác thư viện cần chủ động và mạnh dạn hơn trong công tác tham mưu, phối hợp và đưa ra những mô hình tổ chức phục vụ mới có tính lan tỏa ra cộng đồng, như vậy mới thu hút được người dân đến với Thư viện.

Từ đầu năm 2019, Thư viện quận Tân Bình đã xây dựng và triển khai một số mô hình tổ chức phục vụ tại chỗ và phục vụ lưu động hiệu quả trong Thư viện, nhằm góp phần

---

<sup>1</sup> Thư viện Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

đẩy mạnh hoạt động phát triển Văn hoá đọc trong cộng đồng dân cư trên địa bàn quận Tân Bình.

### **1. MÔ HÌNH TỔ CHỨC BUỔI ĐỌC SÁCH CÙNG TRẺ THEO CHỦ ĐỀ: “MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH” VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG “STEM KHOA HỌC VUI”**

Mô hình bắt đầu triển khai từ tháng 6/2019, định kỳ vào sáng thứ 7 hàng tuần tại Thư viện quận Tân Bình. Hoạt động nhằm thúc đẩy, khuyến khích, tạo thói quen đọc sách cho trẻ, là một sân chơi bổ ích lành mạnh theo phương châm “vừa học - vừa chơi”. Thư viện đã chủ động phối hợp với nhóm Đại sứ đọc, lồng ghép các hoạt động STEM khoa học vui giúp các em có được trải nghiệm về những kỹ năng đọc và trả lời câu hỏi theo sách, mang lại hứng thú cho các bé. Sau mỗi hoạt động, Ban tổ chức luôn chuẩn bị những món quà ý nghĩa thiết thực như: sách, hộp thẻ việc tốt hay bánh kẹo,... để động viên, khen thưởng các bé. Đồng thời các em được hướng dẫn tạo ra các sản phẩm thủ công làm từ vật liệu tái chế theo từng chủ đề: đàn piano, kèn từ que kem, hộp bút từ chai nhựa, sâu bướm biết bay, và làm các thí nghiệm khoa học vui như cột nước nhiều màu,... Với mục đích hướng đến cộng đồng, vì các em nhỏ thân yêu, nên mọi kinh phí của hoạt động Thư viện đã vận động được xã hội hóa và nhóm Đại sứ đọc luôn tình nguyện hỗ trợ thư viện trong suốt thời gian thực hiện mô hình. Hoạt động đã thu hút được một nhóm trẻ độ tuổi mầm non, tiểu học, ngoài ra, một số phụ huynh đưa con em đến thấy hoạt động hay thiết thực, đã ủng hộ một phần nhỏ kinh phí cho hoạt động và khuyến khích thư viện tiếp tục duy trì để các em có sân chơi ý nghĩa.

### **2. MÔ HÌNH TỔ CHỨC TIẾT HỌC TRẢI NGHIỆM THEO CHỦ ĐỀ: “BÀN VỀ ĐỌC SÁCH”; CHƯƠNG TRÌNH “CHIẾU PHIM TÀI LIỆU KHOA HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG STEM KHOA HỌC VUI”**

Đây là mô hình được giáo viên và các em học sinh trường THCS Hoàng Hoa Thám, quận Tân Bình rất quan tâm hưởng ứng khi tham gia lớp học tại Thư viện. Với không gian rộng, thoáng mát và các đầu sách khá đa dạng theo môn loại, chủ đề sắp xếp theo kho mở, khi đến tham gia tiết học tại thư viện, các em được tiếp cận trực tiếp vào mỗi đầu sách, tự tin hơn khi tham gia làm việc nhóm, bởi sau mỗi buổi học trải nghiệm tại thư viện các em được giáo viên hướng dẫn cách đọc, tiếp cận sách và phân theo nhóm để làm bài thu hoạch “Bàn về đọc sách”. Ngoài ra, các em được trải nghiệm với các bộ phim tài liệu khoa học quốc tế tại Việt Nam (do Cục điện ảnh và Bộ VH-TT-DL Việt Nam cho phép trình chiếu tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh - Quyết định số 3428/QĐ-BVHTTDL, ngày 10/10/2019). Chương trình phù hợp với đối tượng phổ thông, nắm bắt kịp thời thông tin, Thư viện quận Tân Bình chủ động phối hợp với Thư viện KHTH thành phố Hồ Chí Minh và Ban giám hiệu trường THCS Hoàng Hoa Thám quận Tân Bình đưa chương trình ứng dụng vào tiết học ngoại khoá cho học sinh lớp 7 (12/2019). Chương trình đã tạo được sự thích thú, khơi gợi tính tò mò, giúp các em có kỹ năng lập luận, tư duy và sự sáng tạo rất

cao, đặc biệt thú vị hơn sau khi xem qua các bộ phim tài liệu khoa học là các em được ứng dụng thực tế, trực tiếp thực hiện để tạo ra nguồn điện phát sáng, khám phá các mô hình kính vạn hoa theo hình khối hộp, hình trụ tam giác. Chương trình được tài trợ 100% với nhiều phần quà ý nghĩa, có giá trị thiết thực tặng trường học và các em tham gia. Đây cũng là mô hình được áp dụng đầu tiên và mang lại hiệu quả cao tại Thư viện quận Tân Bình.

### **3. MÔ HÌNH PHỤC VỤ LƯU ĐỘNG TẠI CƠ SỞ VÀ TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH**

Mô hình đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc không chỉ dừng lại phục vụ tại chỗ mà còn nhân rộng phục vụ lưu động đến cơ sở 15 phường và các trường học trên địa bàn quận. Công tác tổ chức tuyên truyền giới thiệu sách đến các em học sinh trong các trường học, các khu nhà trọ, các khu phố nhà văn hóa, ... hầu như 24 quận huyện trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh trong những năm qua đã làm rất tốt và đạt một số kết quả, tạo được sự lan toả ngày càng sâu rộng, được cộng đồng biết đến nhiều hơn. Nhưng để kết hợp đưa mô hình hoạt động STEM khoa học vui, các trò chơi vận động lồng ghép trong các chương trình của ngày hội tuyên truyền, giới thiệu sách theo từng chủ đề ở các cơ sở, Thư viện quận Tân Bình là đơn vị đầu tiên thực hiện. Trong hai năm 2019 - 2020, tiếp tục đồng hành với Thư viện là nhóm Đại sứ đọc cùng thực hiện và nhân rộng mô hình phục vụ đến nhiều đơn vị trong và ngoài quận.

Trước mỗi kỳ nghỉ hè của các trường học, Thư viện xây dựng chương trình và kế hoạch phối hợp gửi đến Ban chỉ đạo hè 15 phường và các trường học để tổ chức phục vụ các em học sinh về sinh hoạt tại khu phố và tại các trường học vào những ngày cuối của năm học. Mô hình với nhiều hoạt động đã thu hút các em khi tham gia ngày hội theo các nhóm: nhóm thích đọc sách, nhóm nghe đọc truyện song ngữ, nhóm đọc và trả lời câu hỏi, nhóm tham gia các thí nghiệm khoa học vui, ... tạo được hiệu ứng ngày càng tích cực, sôi nổi. Theo đánh giá của quý thầy cô giáo, cán bộ phụ trách Đoàn, Hội hay các cán bộ thư viện trường học và tủ sách cơ sở cho biết: Đây là hoạt động hay, ý nghĩa, tạo ra cho các em sân chơi không chỉ có việc đọc sách mà các em còn có sân chơi khoa học vui khá thú vị, gây sự tò mò, thích thú cho các em khi tham gia chương trình.

Các mô hình cũng như hoạt động phục vụ lưu động tại cơ sở và trường học trên địa bàn quận Tân Bình ngày càng tăng lên với nhiều hoạt động tạo được sự chú ý trong cộng đồng, góp phần đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong các thư viện, trường học trên địa bàn quận Tân Bình nói riêng và Tp. Hồ Chí Minh nói chung. Kết quả mang lại rõ hơn khi mô hình của Thư viện đã lan tỏa đến cộng đồng ngày càng tốt hơn. Một số quận huyện sau đó đưa vào phục vụ các em học sinh tại địa phương có thể kể đến Thư viện quận Tân Phú, Thư viện Quận 6 và đặc biệt ở nhóm Trẻ tư thực tại địa phương hiện đang tiếp tục duy trì tổ chức hàng tuần vào các buổi thứ 2 hoặc thứ 4, 6.

Cuối năm 2019, Thư viện Tân Bình đã nhận được sự hỗ trợ từ Thư viện KHTH Thành phố Hồ Chí Minh và đơn vị tài trợ công ty TNHH Điện tử Sam sung Vina về thực

hiện Dự án Thư viện thông minh phục vụ lưu động đến trường học trên địa bàn quận Tân Bình, là một trong hai quận huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được chọn làm thí điểm giai đoạn hai của dự án từ 2019 - 2021 (gồm Thư viện quận Tân Bình, Thư viện quận Thủ Đức). Các chương trình trong dự án đánh dấu sự phát triển của công nghệ thông tin trong kỷ nguyên số, đó là ngoài việc phục vụ đọc sách với không gian tiện dụng, bắt mắt tạo hứng thú, các em còn hưởng thụ thêm các hoạt động hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của xã hội hiện nay. Qua đó, số lượt phục vụ cũng như số người trong cộng đồng trên địa bàn quận Tân Bình, nhất là các em học sinh được tiếp cận với sách ngày càng tăng với nhiều hoạt động thiết thực đáp ứng một phần nhu cầu của người dân trong quận. Cụ thể: Năm 2018: có 21 chuyến luân chuyển và phục vụ: trong đó, lượt bạn đọc: 13.590 lượt, lượt tài liệu: 46.085 lượt; Năm 2019: 36 chuyến luân chuyển và phục vụ: trong đó, lượt bạn đọc: 17.398 lượt, lượt tài liệu: 52.194 lượt; 9 tháng năm 2020: Công tác luân chuyển và phục vụ có: 40 chuyến, lượt bạn đọc: 23.142 lượt, lượt mượn tài liệu: 57.850 tài liệu.

Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của văn hóa đọc và việc đẩy mạnh các hoạt động văn hoá giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ, lãnh đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận Tân Bình đã luôn quan tâm và kịp thời chỉ đạo Thư viện tham mưu với Thư viện KHTH Tp. Hồ Chí Minh xây dựng Đề án: “Thư viện thông minh - Tích hợp trường học trên địa bàn quận Tân Bình” đưa vào chương trình Đại hội Đảng bộ Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đề án đã được thông qua vào cuối tháng 5/2020, chia làm 3 giai đoạn thực hiện: giai đoạn 1 sẽ làm thí điểm các trường đã thực hiện trong dự án Thư viện thông minh lưu động, sau đó nhân rộng ra các trường học khác trên địa bàn (dự kiến giữa năm 2021 đưa vào hoạt động giai đoạn 01). Đề án đã đánh dấu sự phát triển của Văn hóa đọc cũng như kết quả của các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương ngày càng được quan tâm đúng mức, bắt kịp xu thế phát triển của xã hội cũng như hướng đến mục tiêu chung của Đề án của Thành phố Hồ Chí Minh: xây dựng Thành phố đô thị thông minh. Một lần nữa, Thư viện quận Tân Bình là 01 trong 24 quận huyện đi tiên phong trong đề án mà Lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh đang hướng đến.

Kết quả hoạt động của các mô hình triển khai tại Thư viện quận Tân Bình được đánh giá là 01 trong 24 thư viện quận huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có hoạt động tốt và mô hình hay. Để thúc đẩy các mô hình hoạt động ngày càng hiệu quả, Thư viện tiếp tục duy trì phát huy các mô hình tạo thói quen đọc sách tại thư viện, duy trì nhóm đọc sách cùng trẻ tại địa phương,...; tích cực tuyên truyền, vận động người dân, các em thanh thiếu niên trên địa bàn quận tham gia các hoạt động đọc sách tại Thư viện quận và các trường học; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá các tài liệu, các hình ảnh hoạt động phát triển văn hóa đọc và các thông tin đến bạn đọc qua các trang truyền

thông mạng xã hội chính thống; tiếp tục chủ động tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị trong quận, nhóm đại sứ đọc, giáo viên các trường học,...; thường xuyên tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc đến trường học, các điểm sinh hoạt tại khu phố của 15 phường trên địa bàn quận; đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hóa bằng cách kêu gọi các nhà đầu tư tham gia hỗ trợ các chương trình hoạt động cũng như giúp các đơn vị có trách nhiệm với cộng đồng, góp phần giúp Thư viện có thêm nhiều mô hình hoạt động đa dạng, phong phú. Đặc biệt, trong thời gian tới Thư viện luôn bám sát các chương trình của Đề án: “Thư viện thông minh tích hợp trường học trên địa bàn quận” để từng bước thực hiện kịp tiến độ, góp phần hoàn thành tốt công trình của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Trung Tâm Văn hoá - Thể thao Quận lần thứ VII (2020 - 2025) đưa ra, cũng như góp một phần vào việc đẩy mạnh các hoạt động phát triển văn hóa đọc và học tập suốt đời trên địa bàn quận Tân Bình nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.





**KỶ YẾU HỘI NGHỊ**  
**TỔNG KẾT ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG**  
**CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ”**

**Chịu trách nhiệm nội dung: TS. Vũ Dương Thúy Nga**

**Biên tập bản thảo: Ths. Phạm Thị Quỳnh Lan**

**Trình bày bìa: Võ Sinh Viên**